

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ BẮC KẠN
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU

Tài liệu sau thẩm định

**LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ
PHƯỜNG SÔNG CẦU
(1990 – 2019)**

Bắc Kạn, tháng 5 năm 2020



CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

(1890 - 1969)

“Dân ta phải biết sử ta

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam”

Hồ Chí Minh

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
Ban Chấp hành Đảng bộ phường Sông Cầu

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
Ban Thường vụ Đảng ủy phường Sông Cầu

BAN CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Trưởng ban: Vũ Việt Hùng – Bí thư Đảng ủy

Phó Trưởng ban: Hoàng Thị Thu Hương – Phó Bí thư TT Đảng ủy

Bùi Văn Khiếu - Chủ tịch UBND

CÁC THÀNH VIÊN

1. Vũ Anh Đức - Phó Chủ tịch HĐND
2. Đỗ Mạnh Hiếu - Chủ tịch UBNDTTQ
3. La Thị Thúy Hương - Chủ tịch Hội Nông dân
4. Hà Nhân Giang - Chủ tịch Hội Cựu Chiến binh
5. Phạm Thị Dung - Chủ tịch Hội LHPN
6. Luân Thị Xuyên - Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh
7. Nguyễn Thị Hương - Công chức Văn phòng
8. Hoàng Thị Thanh Huyền - Công chức Văn phòng

BAN CỐ VẤN

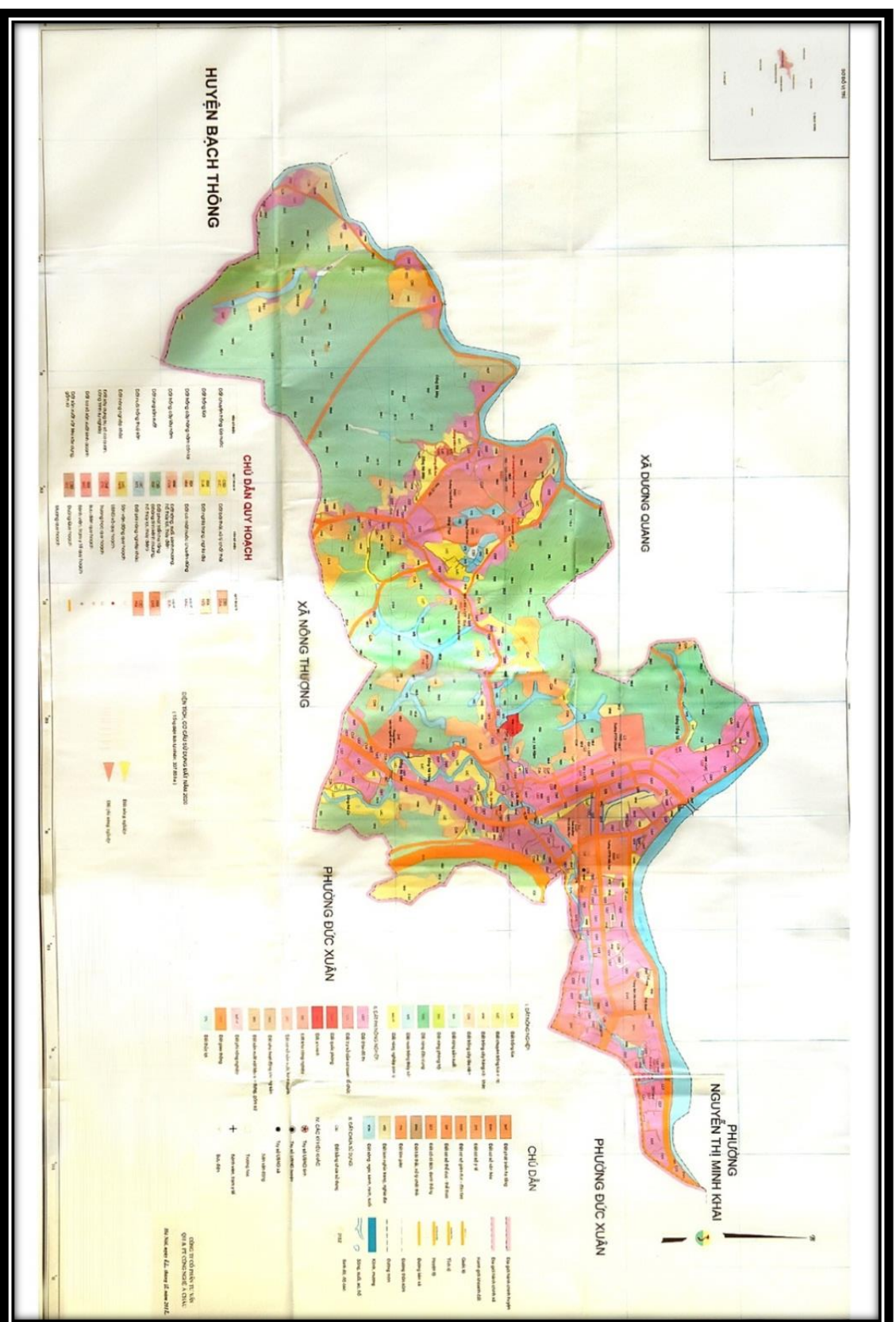
1. Lê Đăng Phụ, nguyên Bí thư Đảng ủy lâm thời (1990 - 1991)
2. Nông Văn Chu, nguyên Bí thư Đảng ủy (6/1997- 2000)
3. Nguyễn Công Vĩnh, nguyên Đảng ủy viên khóa II
4. Đồng Phúc Sách, nguyên Chủ tịch UBND khóa II
5. Hà Cát Tường, nguyên Chủ tịch UBND khóa III
6. Nguyễn Gia Quả, nguyên Bí thư Đảng ủy khóa IV
7. Phạm Văn Thanh, nguyên Chủ tịch MTTQ (2004 – 2009)
8. Bế Ngọc Anh, nguyên Bí thư Đảng ủy khóa V, VI

BAN BIÊN SOẠN

Tạ Tương Chân (*Chủ biên*)
Âu Đình Viên (*Đồng Chủ biên*)
Hà Thị Thu Thủy
Âu Thị Hồng Thắm
Mai Văn Nam
Lê Thị Thu Hương

Hoàn chỉnh bản thảo
Tạ Tương Chân

BẢN ĐỒ PHƯỜNG SÔNG CẦU, THÀNH PHỐ BẮC KẠN, TỈNH BẮC KẠN





LỜI GIỚI THIỆU

Dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc phường Sông Cầu đã một lòng phấn đấu hy sinh, góp phần xứng đáng vào sự nghiệp giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cùng với sự phát triển của phong trào cách mạng, Đảng bộ phường Sông Cầu ngày càng lớn mạnh và trưởng thành.

Ghi lại những chặng đường lịch sử hình thành, phát triển của Đảng bộ là việc làm thiết thực nhằm củng cố lòng tin tưởng và tự hào chính đáng của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân; tăng cường sự đoàn kết nhất trí trong Đảng bộ, sự gắn bó máu thịt giữa Đảng và nhân dân; nâng cao trình độ lãnh đạo và năng lực công tác của các cấp ủy Đảng, của cán bộ đảng viên trong giai đoạn mới của cách mạng; góp phần giáo dục lòng yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho các thế hệ mai sau.

Thực hiện Chỉ thị 15-CT/TW ngày 28 tháng 08 năm 2002 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"Tăng cường và nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam"*, Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 07 tháng 04 năm 2003 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Kạn, Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 18 tháng 01 năm 2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về *"tiếp tục tăng cường, nâng cao chất lượng nghiên cứu, biên soạn, tuyên truyền, giáo dục lịch sử Đảng"*, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Sông Cầu khóa VII (nhiệm kỳ 2015 - 2020) quyết định tổ chức biên soạn cuốn ***"Lịch sử Đảng bộ phường Sông Cầu (1990 - 2019)"***.

Cấu trúc của cuốn sách gồm phần Mở đầu, 3 chương (I, II, III) và các phần Kết luận, Phụ lục. Nội dung cuốn sách phản ánh những đóng góp to lớn của tổ chức đảng và nhân dân các dân tộc ở địa phương trong sự nghiệp chung của cách mạng cả nước. Đồng thời, cuốn sách cũng ghi lại cả những những mặt hạn chế, thiếu sót, những bài học kinh nghiệm nhằm đảm bảo tính trung thực, khách quan của lịch sử.

Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên biên soạn và xuất bản cuốn sách, Đảng ủy phường, Ban Chỉ đạo, Ban Biên soạn luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo của Ban Thường vụ, trực tiếp là Ban Tuyên giáo Thành ủy Bắc Kạn, Phòng Lý luận chính trị và Lịch sử Đảng - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, sự giúp đỡ nhiệt tình, trách nhiệm của các đồng chí cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ, đặc biệt là của các đồng chí cán bộ lãnh đạo phường qua các thời kỳ, phối hợp với quá trình

làm việc nghiêm túc của các đồng chí trong Ban Biên soạn thuộc khoa Lịch sử Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên, đến nay cuốn sách đã hoàn thành.

Nhân dịp xuất bản và phát hành cuốn sách ***“Lịch sử Đảng bộ phường Sông Cầu 1990 - 2019”***, Ban Chấp hành Đảng bộ phường trân trọng cảm ơn các tập thể, cá nhân đã đóng góp ý kiến xây dựng cuốn sách. Trong quá trình tổ chức nghiên cứu, biên soạn và xuất bản cuốn sách, mặc dù đã thông qua bàn bạc, thẩm định sự chính xác của các sự kiện, nhưng do nguồn tài liệu lưu trữ để lại còn thiếu thốn, nhất là giai đoạn từ trước năm 1990, do đó không tránh khỏi những thiếu sót, hạn chế. Chúng tôi mong tiếp tục nhận được sự đóng góp, phê bình của các đồng chí cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ và toàn thể nhân dân để bổ sung, hoàn chỉnh cuốn sách đầy đủ, toàn diện hơn ở những lần tái bản sau này.

T/M ĐẢNG ỦY PHƯỜNG SÔNG CẦU

Bí thư

Vũ Việt Hùng

MỞ ĐẦU

I. Phường Sông Cầu - Lịch sử và tiềm năng

Cũng như các vùng miền khác trên đất nước ta, trong suốt quá trình hình thành và phát triển, địa danh, địa giới phường Sông Cầu có nhiều thay đổi phù hợp với yêu cầu xây dựng và bảo vệ quê hương, đất nước ở từng thời kì lịch sử. Trong đó, trực tiếp gắn liền với quá trình hình thành và phát triển của thành phố Bắc Kạn.

Đến năm Minh Mạng thứ 12 (1831), Nhà Nguyễn bắt đầu đặt tên cho các tỉnh; theo đó, trấn Thái Nguyên được đổi thành tỉnh Thái Nguyên gồm các phủ Phú Bình và phủ Thông Hóa. Sau đó chính quyền phong kiến nhà Nguyễn tiếp tục tách một số châu thuộc phủ Phú Bình lập thêm phủ mới - phủ Tòng Hóa.

Theo cuốn Tên làng xã Việt Nam đầu thế kỉ XIX của Viện Nghiên cứu Hán Nôm, vùng đất thành phố Bắc Kạn ngày nay thuộc tổng Nông Thượng, châu Bạch Thông, phủ Thông Hóa, trấn Thái Nguyên. Tổng Nông Thượng gồm có 10 xã, trang, phố, xưởng: Nông Thượng, Đôn Phong, Tòng Hóa, Dương Quang, Huyền Tụng, Hòa Mục Bán, Trang Hòa Mục Bán, phố Bắc Kạn, phường Bắc Linh Dã, xưởng Nam Luân.

Sau khi đánh chiếm và xác lập bộ máy cai trị trên đất nước ta, thực dân Pháp đã nhiều lần thay đổi đơn vị hành chính. Ngày 11/4/1900, Toàn quyền Đông Dương ra Nghị định lấy phần đất phủ Thông Hoá lập ra *tỉnh Bắc Kạn* gồm các châu Bạch Thông, Chợ Rã, Cẩm Hóa (sau đổi thành Na Rì), Thông Hoá (sau đổi thành Ngân Sơn); đồng thời qui định tỉnh Bắc Kạn được đặt dưới một chính quyền dân sự. Về địa giới hành chính, tỉnh Bắc Kạn phía Bắc giáp Đạo quan binh số 2, phía Đông giáp Đạo quan binh số 1, phía Tây giáp tỉnh Tuyên Quang và phía Nam giáp tỉnh Thái Nguyên.¹

Tháng 7/1901, thị xã Bắc Kạn được thành lập, giữ vai trò tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Kạn và châu lỵ của châu Bạch Thông. Thị xã Bắc Kạn trở thành trung tâm hành chính, kinh tế, quân sự, văn hóa của tỉnh Bắc Kạn. Các cơ quan đầu não của bộ máy cai trị của chính quyền thực dân, phong kiến đều đóng tại đây. Lúc mới thành lập, thị xã chỉ có một cụm dân cư thưa thớt sống trong một dãy phố nhỏ. Mấy năm sau, theo quy định của chính quyền thực dân, phong kiến, thị xã Bắc Kạn có 3 phố chính: Định Bình (nay thuộc phường Đức Xuân), Hoài Ân (nay

¹ **Đạo quan binh** (tiếng Pháp: *territoire militaire*) là một đơn vị cai trị hành chính - quân sự đặc biệt nhằm bảo vệ sự thống trị của Pháp tại các tỉnh biên giới phía bắc Việt Nam trong thời kỳ Pháp thuộc. Đến cuối thế kỷ XIX, Pháp đã xây dựng được 4 Đạo quan binh nằm dọc các tỉnh biên giới Bắc Kỳ.

thuộc phường Phùng Chí Kiên) và Tòng Hóa (là phố Đội Kỳ cũ thuộc địa bàn phường Sông Cầu hiện nay).

Từ sau năm 1932, thị xã Bắc Kạn được mở rộng và phát triển thêm một số phố mới. Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, đặc biệt là sau năm 1949, thị xã Bắc Kạn được mở rộng thành 6 phố và vinh dự được mang tên các nhà yêu nước, các chiến sĩ cộng sản đã hi sinh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc: phố Đội Thân, phố Minh Khai, phố Chí Kiên, phố Đức Xuân, phố Đội Kỳ và phố Nà Mày.

Ngày 21/4/1965, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Quyết định số 103-NQ/TVQH do Chủ tịch Trường Chinh phê chuẩn việc sáp nhập hai tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn thành tỉnh Bắc Thái có tỉnh lỵ là thành phố Thái Nguyên. Ngày 25/7/1967, theo Quyết định của Ban Thường vụ Quốc hội, thị xã Bắc Kạn được sáp nhập và trở thành thị trấn huyện lỵ của huyện Bạch Thông.

Ngày 16/7/1990, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 262-HĐBT về việc tái thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái trên cơ sở các phố Nà Mày, Đội Kỳ, Đức Xuân, Phùng Chí Kiên của thị trấn Bắc Kạn và các thôn Phiêng Luông, Tổng Tỏ, Khuổi Ròm, bản Nà Mày thôn Nà Rào thuộc xã Dương Quang, Bản Áng thuộc xã Huyền Tụng huyện Bạch Thông có 1.307 ha diện tích tự nhiên và 9.468 nhân khẩu.

Ngày 11/8/1990, Ban Tổ chức - Cán bộ của Chính phủ ra Quyết định số 346/CTCP thành lập 3 phường: Sông Cầu, Đức Xuân, Phùng Chí Kiên trực thuộc thị xã Bắc Kạn. Như vậy, từ địa bàn trực thuộc thị trấn Bắc Kạn trước kia, Sông Cầu đã trở thành một phường của thị xã Bắc Kạn, với sự hình thành bộ máy chính quyền cơ sở và các ban ngành chức năng. Theo Quyết định trên, địa giới của phường Sông Cầu được phân định từ khu vực Cầu Phà về ngã tư Trung tâm vào đường Bắc Kạn - Chợ Đồn đến km5, gồm 1/2 phố Đức Xuân, toàn bộ phố Đội Kỳ, phố Nà Mày của thị trấn Bắc Kạn, cộng thêm với 1/2 đội 8 Phiêng Luông, 1/2 Đội 5 Nà Rào, Đội 6 Khuổi Ròm, Đội 7 Tổng Tỏ của xã Dương Quang huyện Bạch Thông chuyển sang.

Ngày 01/01/1997, tỉnh Bắc Kạn được tái thành lập theo Nghị quyết kỳ họp thứ 10 IX của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Thị xã Bắc Kạn trở thành thị xã tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Kạn và tiếp tục mở rộng về diện tích và dân số với 8 đơn vị hành chính, gồm 4 xã: Dương Quang, Xuất Hóa, Huyền Tụng, Nông Thượng và 4 phường: Đức Xuân, Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh

Khai.

Năm 2015, khi thị xã Bắc Kạn được nâng cấp lên thành phố, phường Sông Cầu là 1 trong 2 phường trung tâm của thành phố. Phía Bắc giáp xã Dương Quang. Phía Đông giáp phường Đức Xuân, phường Phùng Chí Kiên. Phía Nam giáp xã Nông Thượng. Phía Tây giáp xã Quang Thuận (Bạch Thông), xã Dương Quang. Phường Sông Cầu được chia thành 21 tổ dân phố, được đánh số từ 1 đến 21.

Địa hình phường Sông Cầu thuộc vùng đồi núi có độ cao trung bình từ 200 đến 300 mét so với mực nước biển, đất đai thuộc loại đất đỏ - vàng nhạt phát triển trên đá sa thạch, có lượng mùn từ 5% đến 6%, độ PH từ 4 đến 6. Khu vực thung lũng và các cánh đồng, soi, bãi là đất phù sa được bồi đắp bởi các dòng sông, suối với tầng đất dày, tơi xốp thích hợp với các loại cây lương thực, hoa màu, cây ăn quả và cây công nghiệp. Ngoài ra còn có đất nâu đỏ phát triển trên đá phiến sét, thích hợp cho phát triển các loại cây công nghiệp, như chè, hồi, quế, thuận lợi cho phát triển lâm nghiệp. Khí hậu nơi đây mang đặc trưng của khí hậu nhiệt đới gió mùa, nhiệt độ trung bình hàng năm từ 20 đến 25⁰C, một năm có hai mùa rõ rệt: Mùa nóng từ tháng 4 đến tháng 10, mùa lạnh kéo dài từ tháng 11 đến tháng 3 năm sau, tháng nóng nhất (khoảng tháng 7) có thể lên đến 27⁰C, tháng lạnh nhất có thể xuống dưới 10⁰C. Lượng mưa trung bình hàng năm từ 1.000 đến 1.500mm.

Dòng sông Cầu ở phía Bắc phường, chảy từ hướng Tây Bắc sang hướng Đông Nam, (đoạn chảy qua địa phận của phường tính từ km 5 đường đi Chợ Đồn xuống đến Cầu Phà), tạo thành ranh giới tự nhiên với xã Dương Quang và phường Nguyễn Thị Minh Khai. Qua năm tháng của lịch sử, sông Cầu đã góp phần hình thành những cánh đồng trồng lúa, bãi soi trồng ngô, sản gắn liền với cuộc sống của nông dân. Hằng năm, sông Cầu cung cấp hàng trăm triệu mét khối nước để phục vụ sản xuất và đời sống sinh hoạt của nhân dân, có chức năng giữ cân bằng hệ sinh thái và cảnh quan thiên nhiên toàn khu vực. Ngoài ra, Sông Cầu còn cung cấp một nguồn lợi thủy sản gồm nhiều loại tôm cá rất phong phú phục vụ đời sống các cư dân ven sông. Hơn nữa, Sông Cầu còn góp phần hình thành một nền văn hóa tinh thần đa dạng của người dân Bắc Kạn nói chung và đồng bào các dân tộc phường Sông Cầu nói riêng. Hiện nay, xuất hiện một số mô hình sản xuất thủy sinh trên địa bàn phường thu hiệu quả kinh tế. Tuy nhiên, sông Cầu cũng thường có những trận lũ lụt gây nhiều khó khăn, thiệt hại cho sản xuất và đời sống của nhân dân. Trên địa bàn phường còn có suối Nông Thượng, là một phụ lưu hữu ngạn của sông Cầu (chảy từ xã Nông Thượng đến hết địa phận tổ 3).

Sau khi thị xã Bắc Kạn (1990), đặc biệt là tỉnh Bắc Kạn (1997) được tái lập, cơ sở hạ tầng được đầu tư xây dựng với qui mô hiện đại. Theo chủ trương của tỉnh, thành phố và nguyện vọng của nhân dân, các tuyến đường chạy qua địa bàn phường được vinh dự mang tên những danh nhân gắn liền với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc.¹ Trong đó, trục Quốc lộ 3, đoạn chạy qua địa bàn phường theo hướng Bắc – Nam có chiều dài 1km, là đường Võ Nguyên Giáp, là huyết mạch giao thông quan trọng nhất. Từ đường Võ Nguyên Giáp theo đường 257 đi Chợ Đồn đến cầu Khuổi Rờm (Cầu Đen) là đường Hoàng Trường Minh, tạo thành ngã tư giao cắt với các con đường Nguyễn Văn Tố, Nông Quốc Chấn, Bàn Văn Hoan. Đường Nguyễn Văn Tố thông với Quốc lộ 3 và phường Phùng Chí Kiên. Đường Nông Quốc Chấn theo đường 257 qua phố Nà Mày. Đường Bàn Văn Hoan chạy qua phố Quang Sơn ra Sông Cầu, qua cầu Dương Quang. Dọc bờ sông Cầu bắt đầu từ Cầu Phà đi lên là đường Thanh Niên, đường Nông Văn Quang. Dọc giữa phố Đội Kỳ có đường Đội Kỳ. Hệ thống đường nội thị được xây dựng hoàn chỉnh, cơ sở hạ tầng trở nên khang trang, xanh - sạch - đẹp. Các tuyến đường dân sinh từng bước được bê tông hóa theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm, góp phần làm đẹp cảnh quan đô thị, phục vụ đắc lực các hoạt động kinh tế, xã hội và đời sống nhân dân phường.

Khi mới thành lập phường, tỷ lệ kinh tế thương nghiệp, dịch vụ tiểu thủ công nghiệp chiếm 35%, sản xuất nông lâm nghiệp chiếm 65%. Đến năm 2019, kinh tế thương mại, dịch vụ chiếm 67%, tiểu thủ công nghiệp chiếm 30%, nông lâm nghiệp 3%. Đời sống của các tầng lớp nhân dân địa phương luôn được cải thiện và nâng cao, số hộ nghèo chiếm 1,68%, cận nghèo chiếm 0,9%.

Người Tày là những cư dân đầu tiên đến sinh sống ở vùng đất phường Sông Cầu ngày nay, muộn hơn là người Kinh và một số hộ người Nùng, Dao. Trong quá trình sinh sống và phát triển, họ đã kiên nhẫn, cần cù, sáng tạo trong lao động sản xuất, kiên cường chế ngự thiên nhiên, cùng với nhân dân cả nước đấu tranh chống giặc xâm lược. Họ mang đặc điểm chung của người dân miền núi là hiền lành, giản dị, dũng cảm, sống hòa đồng với thiên nhiên, quan hệ giữa người với người giàu lòng nhân ái. Cũng trong quá trình ấy họ đã sáng tạo ra một

¹ 1) **Võ Nguyên Giáp** (1911-2013), Đại tướng đầu tiên, Tổng Tư lệnh của Quân đội nhân dân Việt Nam, cũng là người chỉ huy đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam. 2) **Hoàng Trường Minh** (1918-1989), Bí thư Tỉnh ủy Lào Cai, Cao Lạng, Đại biểu Quốc hội, Trưởng Ban dân tộc Trung ương. 3) **Nguyễn Văn Tố** (1889 -1947), Chủ tịch Quốc hội khóa I, hi sinh tại Bắc Kạn năm 1947. 4) **Nông Quốc Chấn** (1923- 2002), nhà thơ người Tày, Thứ trưởng Bộ Văn hoá Thông tin. 5) **Bàn Văn Hoan** (1909 - 1944), đảng viên người Dao đầu tiên, Phó Chủ nhiệm Khu Quang Trung, bị giặc Pháp giết hại năm 1944. 6) **Nông Văn Quang** (1919 – 2002), Bí thư chi bộ Nam Tiến năm 1942, Bí thư Tỉnh ủy Bắc Kạn, Khu ủy viên Liên khu Việt Bắc. 7) **Đội Kỳ** hy sinh trong trận đánh đồn Lanh Chang (xã Lục Bình, Bạch Thông, Bắc Kạn) tháng 3/1945.

nét văn hóa bản địa đầy sức sống, góp phần làm phong phú văn hóa cộng đồng tộc người, đó là các phong tục, tập quán, kỹ thuật canh tác, văn hóa dân gian, tính cộng đồng, tình đoàn kết thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống, trong lao động sản xuất phát triển kinh tế.

Bộ phận người Kinh di cư từ các tỉnh đồng bằng lên qua nhiều giai đoạn. Lớp người Kinh đến thị xã Bắc Kạn đầu tiên vào khoảng những năm giữa thế kỷ XIX, bắt đầu từ việc vận chuyển những vật phẩm thiết yếu cho nhu cầu sinh hoạt hằng ngày, như dầu thắp, vải mặc, muối ăn... từ miền xuôi lên bán cho người dân bản địa; đồng thời mua những đặc sản của núi rừng, như mộc nhĩ, nấm hương, sa nhân, mật ong ... về bán cho đồng bào miền xuôi. Dần dần một số người ở lại định cư. Bộ phận khác là binh lính của triều Nguyễn được điều lên đồn trú tại Bắc Kạn, hết hạn quân dịch ở lại sinh cơ lập nghiệp. Một số người lên sinh sống trong thời kì kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954); một số lên vào những năm sau hòa bình lập lại (1954) trong phong trào hưởng ứng cuộc vận động đồng bào các tỉnh miền xuôi tham gia phát triển kinh tế - văn hoá miền núi. Người Kinh mang theo những kinh nghiệm sản xuất của miền xuôi lên làm phong phú thêm trình độ canh tác của nhân dân địa phương. Vốn cư trú ở vùng thấp, người Kinh quen với nghề trồng lúa nước và hoa màu. Hoạt động nông nghiệp của người Kinh gắn liền với các nghề thủ công truyền thống. Không chỉ giàu tập quán, kinh nghiệm sản xuất, người Kinh còn có khả năng tiếp thu nhanh các tiến bộ khoa học kỹ thuật và áp dụng một cách linh hoạt vào hoàn cảnh cụ thể của gia đình, địa phương mình. Các dân tộc ở phường Sông Cầu dù số lượng nhiều ít khác nhau, trình độ phát triển kinh tế không đồng đều, nhưng luôn đoàn kết, gắn bó, tạo nên mối quan hệ hòa hiếu trong cộng đồng dân cư.

Như thế, quá trình lịch sử đã tạo nên tính đa dạng trong nguồn gốc các nhóm dân cư ở vùng đất Sông Cầu. Nhiều cộng đồng từ các địa bàn khác nhau với nhiều nét văn hóa khác nhau đã cùng quần tụ về sinh cơ, lập nghiệp, đoàn kết gắn bó xây dựng cuộc sống trên quê hương Sông Cầu. Cộng với đó, do địa bàn Sông Cầu luôn giữ vị trí trung tâm, nên đặc điểm thị dân cũng được hình thành từ rất sớm.

Tập quán sinh sống, làm ăn riêng lẻ, đóng kín, theo dòng tộc, thôn bản đã được thay thế bằng sự đan xen, hòa quyện không chỉ trong cư trú, sản xuất, mà cả trong quan hệ hôn nhân, gia đình. Mỗi dân tộc đều có những nét văn hóa độc đáo, phong tục tập quán riêng, nhưng đồng thời cũng có những ảnh hưởng, giao thoa,

tạo nên bức tranh nhiều màu sắc, sinh động. Nhiều giá trị văn hóa vật thể của đồng bào các dân tộc trong vùng vẫn còn được gìn giữ, bảo lưu. Từ nếp nhà sàn truyền thống đến những bộ trang phục đậm đà sắc thái dân tộc, các lễ hội, chợ phiên, những món ăn đặc trưng như: Bánh khảo, bánh dày, cơm lam, chè con ong... luôn xuất hiện trong cuộc sống thường nhật của nhân dân. Cùng với các làn điệu hát then, hát lượn của người Tày, Nùng; làn điệu chèo, quan họ của người Kinh, những năm gần đây, các hoạt động thể thao truyền thống như: Tung còn, bắn nỏ, đẩy gậy, kéo co, đá cầu... được quan tâm hơn khơi dậy, làm phong phú thêm những giá trị lịch sử, văn hóa của cộng đồng dân cư địa phương.

Là địa bàn sinh sống của nhiều dân tộc anh em nên sự hòa hợp giữa các tôn giáo và tín ngưỡng là đặc điểm nổi bật trong đời sống tinh thần của cư dân phường Sông Cầu. Tục thờ cúng tổ tiên trong gia đình được truyền lại từ xưa đến nay. Trong đó, Phật giáo gần gũi, dung hòa với các tín ngưỡng dân gian. Người dân phường Sông Cầu có thể tìm hiểu về đời sống tôn giáo, tín ngưỡng của cha ông xưa qua nhiều nét văn hóa còn lưu giữ trong đời sống nhân dân. Trên địa bàn phường còn dấu tích của chùa Kim Sơn ở thôn Tổng Tổ, nay là phố Quang Sơn, còn một chuông cổ hiện treo ở sân trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh. Chuông có niên đại vua Vĩnh Thịnh, năm thứ 12 (1716), đường kính 0,63m, cao 1,2m, nặng khoảng 200kg. Thân chuông khắc bài thơ vịnh cảnh đẹp của sông núi miền đất này: *“Việt Nam đất danh thắng/Phải kể xứ Thái Nguyên/Với Bạch Thông đẹp cảnh/Nức tiếng thiên Kim Sơn/Thế đất đứng nguy nga/Sương khói quỳên chiều tà/Núi trập trùng xếp gập/Sông uốn dòng xa xa”*¹. Ngày tết Nguyên đán, đồng bào Kinh hay Tày, Nùng đều gói bánh chưng dài và vuông, các dịp lễ hội truyền thống như Hội Lồng Tồng, tết Thanh minh, thu hút đông đảo cộng đồng cư dân các dân tộc cùng tham gia.

Ở vùng đất Sông Cầu xưa phần lớn là nông dân gắn liền với sản xuất nông nghiệp, cuộc sống vất vả, ít có điều kiện học hành, đỗ đạt làm quan trong xã hội phong kiến. Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công đã giải phóng giai cấp nông dân đưa họ vào cuộc sống mới. Những người nông dân xưa bắt đầu được mở mang, học hành. Chính quyền cách mạng khi đó đã tích cực triển khai chủ trương diệt giặc đói của Chính phủ bằng nhiều hình thức, biện pháp phong phú theo phương châm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Người đã biết chữ dạy người chưa biết chữ, Người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho tốt. Vợ chưa biết*

¹ Tài liệu do ông Hà Văn Viễn cung cấp. Bản dịch thơ của ông Triệu Kim Văn

*thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ chưa biết thì con bảo”*¹. Các lớp xóa nạn mù chữ được tổ chức ở những nơi đông người và cả nhà dân để mọi người dân đều có thể tham gia.

Sau 29 năm từ khi thành lập (1990 - 2019), trên địa bàn phường Sông Cầu có hệ thống giáo dục đa hệ đào tạo của phường, thành phố và tỉnh, rất thuận lợi cho con em nhân dân địa phương học tập từ bậc mầm non đến bậc cao đẳng. Phường có 2 trường công lập do địa phương quản lý: Trường Mầm non Sông Cầu, Trường Tiểu học Sông Cầu; ngoài ra, còn có một số cơ sở giáo dục của tỉnh như Trường Trung học cơ sở Bắc Kạn, Trường Trung học phổ thông Bắc Kạn, Trường Trung học phổ thông Chuyên Bắc Kạn, Trường Dân tộc nội trú tỉnh Bắc Kạn. Hệ Cao đẳng và đại học có Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn. Sự nghiệp phát triển giáo dục hằng năm của phường đều đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch do Đảng bộ đề ra. Phường đã hoàn thành và duy trì tốt chương trình phổ cập giáo dục tiểu học. Chất lượng dạy và học ở các trường đều được nâng cao.

Trường Trung học phổ thông Bắc Kạn, địa chỉ tổ 9 phường Sông Cầu, tiền thân là trường Trung học tỉnh Bắc Kạn được thành lập tại Nà Mày. Trường khai giảng ngày 6/3/1950 với 50 học sinh. Sau đổi tên thành trường cấp II Bắc Kạn, rồi phát triển thành Trường cấp II – III Bắc Kạn. Đến niên học 1959 – 1960, Ủy ban Hành chính tỉnh Bắc Kạn quyết định thành lập trường cấp III Bắc Kạn - là trường cấp III đầu tiên cuối tỉnh. Cuối năm 2006, Trường được xây dựng cơ sở mới với ngôi nhà 3 tầng và 18 phòng học có đủ tiện nghi phục vụ học tập và giảng dạy

Trường Phổ thông Chuyên Bắc Kạn được thành lập theo quyết định số 1448/QĐ-UB ngày 28/7/2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn có địa chỉ tại tổ 11B phường Sông Cầu, với mục tiêu là “*Trường trung tâm chất lượng cao, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài của tỉnh Bắc Kạn*”. Năm học đầu tiên, trường có 22 cán bộ giáo viên, nhân viên. Hiện nay, Trường luôn có tên trong danh sách top 200 trường trung học phổ thông có điểm thi đại học cao nhất cả nước, được Ủy ban nhân dân tỉnh trao tặng *Cờ thi đua*. Năm 2008 được Thủ tướng Chính phủ tặng *Bằng khen* và năm 2007, 2009 được Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng *Bằng khen*, năm 2010 Nhà trường được tặng *Cờ thi đua của Chính phủ*.

Ngày 03/6/1991 Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Thái có Quyết định 179/UB-QĐ về việc thành lập Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Bắc Thái. Năm 1997

¹ Theo Hồ Chí Minh toàn tập, tập 3, tr 28

tỉnh Bắc Kạn được tái thành lập, trường được mang tên là “*Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Bắc Kạn*”, địa chỉ thuộc tổ 17 phường Sông Cầu. Nhà trường có nhiệm vụ giáo dục, đào tạo con em các dân tộc vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, góp phần tạo nguồn đào tạo cán bộ người dân tộc thiểu số cho tỉnh và đất nước. Năm học 2017 - 2018, Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh có tổng số 57 cán bộ, giáo viên, nhân viên với 12 lớp, 395 học sinh các dân tộc: Tày, Nùng, Dao, Mông, Sán Dìu, Hoa, Kinh. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy và học cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học, sinh hoạt nội trú của giáo viên và học sinh...

Trường Cao đẳng Cộng đồng tiền thân là Trường Trung học Sư phạm Bắc Kạn, được thành lập ngày 11/6/1998, địa chỉ tại tổ 17 phường Sông Cầu. Những ngày đầu tiên, Trường Trung học Sư phạm Bắc Kạn chỉ có khoảng 20 cán bộ, giáo viên, mỗi năm đào tạo vài trăm học viên chuyên ngành Trung cấp Sư phạm. Ngày 09/01/2003, Trường Trung học Sư phạm Bắc Kạn được nâng cấp trở thành Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn. Việc nâng trình độ đào tạo từ Trung cấp lên Cao đẳng đã mở ra thêm nhiều cơ hội giúp nhà trường thu hút học sinh trong và ngoài tỉnh theo học các chuyên ngành sư phạm truyền thống.

Ngày 10/02/2010, trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Kạn được Bộ Giáo dục & Đào tạo chấp thuận đổi tên thành Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn. Trường có trách nhiệm đào tạo nguồn nhân lực đa cấp, đa ngành, đa lĩnh vực, đào tạo liên thông... theo nhu cầu của cộng đồng các dân tộc tỉnh Bắc Kạn và các tỉnh lân cận, trường đáp ứng nhu cầu học tập thường xuyên, học tập suốt đời và tạo cơ hội việc làm tốt nhất cho cộng đồng thông qua gắn kết với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng, các cơ quan nhà nước, đoàn thể, tổ chức xã hội khác. Hiện nay, Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn là một trong hơn 50 thành viên của Hiệp hội Cao đẳng cộng đồng Việt Nam - tổ chức có mối quan hệ chặt chẽ với các Hiệp hội Cao đẳng cộng đồng quốc tế.

Phường Sông Cầu có đội ngũ cán bộ tham gia công tác giáo dục qua các thời kỳ đông đảo. Trên địa bàn có nhiều thầy, cô giáo đã giảng dạy các trường đại học, cao đẳng, phổ thông về hưu. Đó là tiềm năng trí thức quý báu để địa phương tận dụng, phát huy trong công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa. Ngoài ra, trên địa bàn phường còn một số cơ quan, ban, ngành của thành phố và tỉnh như: Trung tâm hoạt động Thanh thiếu niên Tỉnh Bắc Kạn, Tỉnh Đoàn Bắc Kạn, Nhà văn hóa Tỉnh Bắc Kạn... Là nơi tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động thương mại, hội chợ hàng tiêu

dùng của tỉnh, khu vực và toàn quốc.

Vị trí địa lý và điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng và những chính sách đầu tư của Đảng và Nhà nước đối với phường Sông Cầu là những điều kiện vô cùng thuận lợi trong quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh ở địa phương, tích cực đóng góp vào quá trình vận động và phát triển của thành phố và tỉnh Bắc Kạn qua các giai đoạn lịch sử.

Thực hiện các nghị quyết của Trung ương mà trực tiếp là của Tỉnh ủy, Thành ủy Bắc Kạn, Đảng ủy phường Sông Cầu đã chỉ đạo, lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể quần chúng và đồng bào các dân tộc phát huy tinh thần đoàn kết, truyền thống cần cù, chịu khó, sáng tạo đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa xã hội. Trong đó thương mại dịch vụ là ngành mũi nhọn, phát triển theo hướng đa ngành nghề tạo môi trường thuận lợi cho các hộ kinh doanh; khuyến khích phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp truyền thống thu hút và giải quyết việc làm cho người lao động, không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân. Đồng thời, củng cố an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tăng cường sức mạnh của lực lượng quân sự ở địa phương. Trong giai đoạn đổi mới xây dựng và phát triển đất nước, Đảng ủy phường xác định, công tác cải cách hành chính là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu, nhằm tạo ra sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân, tạo nguồn động lực thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ do các kỳ Đại hội Đảng bộ đề ra.

Hiện nay, Đảng bộ phường Sông Cầu có 24 chi bộ trực thuộc, trong đó có 21 chi bộ tổ dân phố, 2 chi bộ nhà trường và 1 chi bộ Công an. Từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến các chi bộ đều tuân thủ nghiêm túc Nguyên tắc Đảng, thực hiện đầy đủ quy chế hoạt động của Đảng bộ, chi bộ nhằm phát huy cao nhất vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương.

II. Truyền thống cách mạng

1. Tham gia Tổng khởi nghĩa, giành chính quyền (8/1945)

Dưới thời Pháp thuộc, thị xã Bắc Kạn là nơi tập trung cơ quan đầu não của bộ máy thống trị ở địa phương nên thực dân Pháp và tay sai quản lý rất nghiêm ngặt. Chúng cho binh lính lùng sục gặt gao từng ngõ phố, xóm chợ để ngăn chặn các hoạt động cách mạng. Tuy nhiên, sự phát triển mạnh mẽ của phong trào cách mạng ở các địa bàn lân cận như cuộc nổi dậy của đồng bào Dao ở hai xã Tân Sơn, Cao Sơn (Bạch Thông) năm 1904 chống chính sách sưu cao thuế nặng của bọn đế quốc phong kiến, cuộc bạo động của các tù nhân yêu

nước cùng với binh lính khổ xanh có tinh thần dân tộc ở thị xã Bắc Kạn, năm 1914, đã tác động mạnh mẽ đến tinh thần yêu nước của nhân dân thị xã.

Đầu năm 1930, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo nhân dân ta đấu tranh giành độc lập. Sự kiện này đánh dấu bước ngoặt vĩ đại trong lịch sử phát triển của cách mạng Việt Nam. Từ đây, một thời kì đấu tranh gắn liền với thắng lợi của cách mạng cả nước, trong đó có địa bàn Bắc Kạn, đã diễn ra sôi nổi. Ngày 01/ 9/1939, phát xít Đức tấn công Ba Lan, chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Tháng 6/1940 Đức tấn công nước Pháp, chính phủ phản động Pháp nhanh chóng đầu hàng, chiến tranh lan rộng trên phạm vi châu Âu.

Tháng 02/1941, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về nước trực tiếp lãnh đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Tháng 5/1941, Nguyễn Ái Quốc triệu tập và chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ VIII, đưa vấn đề dân tộc lên hàng đầu. Mùa xuân năm 1942, đồng chí Võ Nguyên Giáp được giao nhiệm vụ phụ trách xây dựng những *“những con đường quân chúng”* từ Cao Bằng xuống Bắc Kạn, Thái Nguyên, về xuôi mở rộng căn cứ địa Cao Bằng với Bắc Sơn - Võ Nhai, con đường này bắt đầu từ xã Minh Tâm qua Tam Kim (Nguyên Bình) xuống Cốc Đán, Thượng Ân (Ngân Sơn). Con đường *“Nam tiến”* kéo dài qua nhiều triền núi cao, men theo các thung lũng, các bản làng của người Dao, Mông, Tày, Nùng,... Những nơi có các đội Nam tiến đi qua, quần chúng được tuyên truyền, giác ngộ cách mạng, hăng hái tham gia các tổ chức *“Cứu quốc”*, tinh thần cách mạng dâng cao.

Đến ngày 22/9/1943, Dưới chân thác nước khu Coổng Tát (Thôn Bản Duôm, xã Thượng Ân, huyện Ngân Sơn), chi bộ Cộng sản đầu tiên ở tỉnh Bắc Kạn, mang tên Chi bộ Chí Kiên, được thành lập. Chi bộ gồm 3 đảng viên là Dương Mạc Hiếu, Đồng Văn Bằng và Doanh Thắng Hỷ (tức Doanh Hằng), do đồng chí Dương Mạc Hiếu làm Bí thư. Ngay sau khi được thành lập, căn cứ vào Chỉ thị, Nghị quyết của Liên Tỉnh ủy Cao Bắc Lạng, Chi bộ Chí Kiên đã đề ra chương trình hành động, chỉ đạo xây dựng lực lượng chính trị, vũ trang của quần chúng.

Ngày 23/3/1945, một đơn vị Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân do đồng chí Đàm Quang Trung và Hoàng Sâm phụ trách từ Chợ Rã tiến về Phủ Thông và các xã vùng phụ cận thị xã Bắc Kạn. Hoảng sợ trước khí thế cách mạng đang lên cao, tên chỉ huy đồn Phủ Thông đã ra lệnh cho binh lính nộp vũ khí đầu hàng. Cùng lúc đó, nhân dân và lực lượng tự vệ địa phương các xã Vy Hương, Quân Bình, Cẩm Giàng, Lục Bình, Hà Vĩ được sự hỗ trợ của Quân giải phóng đã đồng loạt nổi dậy khởi nghĩa, thành lập chính quyền cách mạng cơ sở. Tháng 4/1945, tại Thuần Mang, Ngân Sơn, Tỉnh ủy lâm thời Bắc Kạn được thành lập.

Sau khi phát xít Nhật đầu hàng quân Đồng minh, sáng ngày 20/8/1945, đại diện Việt Minh tỉnh và chỉ huy Quân giải phóng đã gặp chỉ huy quân phát xít Nhật đóng tại thị xã Bắc Kạn. Quân Nhật đầu hàng theo thỏa thuận trước đó, giao nộp vũ khí, kho tàng. Ngày 21/8/1945, các lực lượng vũ trang của ta tiến vào giải phóng tỉnh lỵ Bắc Kạn. Trên đường tiến quân, lực lượng Quân Giải phóng được bổ sung thêm từ các đội du kích địa phương thuộc các xã Đôn Phong, Hà vị, Cẩm Giàng, Quân Bình... Cùng với nhân dân các địa bàn lân cận, nhân dân thị xã Bắc Kạn, đã tích cực huy động lương thực, thực phẩm phục vụ Quân Giải phóng. Ngày 23/8/1945, quân Nhật rút khỏi thị xã Bắc Kạn.

Ngày 25/8/1945, trong cuộc mít tinh lớn tổ chức tại vườn hoa trung tâm thị xã, đại diện Tỉnh bộ Việt Minh tuyên bố chính thức xóa bỏ toàn bộ chính quyền thực dân, phong kiến, thành lập chính quyền cách mạng và giới thiệu thành phần của Ủy ban nhân dân lâm thời. Khởi nghĩa giành chính quyền ở Bắc Kạn giành thắng lợi.

Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công. Ngày 2/9/1945, tại Quảng trường Ba Đình lịch sử, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản Tuyên ngôn Độc lập, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở vùng Đông nam châu Á.

2. Tham gia đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc (1945 - 1946), kháng chiến chống thực dân Pháp (1946 - 1954)

Trong năm đầu tiên được thành lập, nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đứng trước những thuận lợi cơ bản: Chính quyền cách mạng thuộc về nhân dân, nhân dân được hưởng các quyền tự do, độc lập nên sẵn sàng chiến đấu hy sinh bảo vệ thành quả cách mạng; những kinh nghiệm quý báu được tích lũy trong quá trình đấu tranh cách mạng giúp cho Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo nhân dân vượt qua thử thách, đi tới thắng lợi.

Bên cạnh đó, chúng ta cũng gặp không ít khó khăn: tình trạng mù chữ, lạc hậu, đói nghèo, nền kinh tế kiệt quệ, ngân sách nhà nước cạn kiệt, các loại tiền mất giá của Tưởng được đưa vào thị trường càng làm cho tài chính nước ta khó khăn hơn, trong khi đó chính quyền cách mạng còn non trẻ, đặc biệt là nạn thù trong, giặc ngoài. Với danh nghĩa Đồng minh vào Đông Dương tước vũ khí quân đội Nhật, quân Pháp núp bóng quân Anh tiến vào miền Nam, 20 vạn quân Tưởng kéo vào miền Bắc nước ta. Sự có mặt của hàng chục vạn quân Anh, Tưởng, Pháp, Nhật trên nước ta đã tạo điều kiện cho bọn phản quốc tay sai của chúng như “Việt Quốc”, “Việt Cách” ráo riết chống phá cách mạng. Thêm nữa, ngày 23/9/1945, thực dân Pháp nổ súng đánh chiếm Sài gòn, mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai.

Ngày 25/11/1945, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã khẩn cấp họp và ra bản Chỉ thị “*Kháng chiến kiến quốc*”. Bản Chỉ thị nhấn mạnh: “*Việc giành chính quyền dễ bao nhiêu thì việc giữ chính quyền càng khó bấy nhiêu*”¹. Bởi vậy, nhiệm vụ bao trùm là củng cố chính quyền dân chủ nhân dân mới được thành lập.

Ngay sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công, trong phiên họp đầu tiên của Hội đồng Chính phủ lâm thời (ngày 3/9/1945), Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu ra 6 việc cấp bách cần làm ngay. Tiếp theo, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã vạch ra phương hướng, biện pháp cấp thiết về công tác xây dựng chế độ dân chủ nhân dân và đối phó với các lực lượng đế quốc, phản động đang có mặt trên đất nước ta. Theo đó, giải quyết nạn đói nhằm ổn định đời sống nhân dân được coi là nhiệm vụ đặc biệt quan trọng. Chính phủ kịp thời phát động các phong trào “*Nhường cơm sẻ áo*”, “*Hũ gạo cứu đói*”, “*10 ngày một lần, mỗi người nhịn ăn một bữa, gạo tiết kiệm được góp lại phát cho người nghèo*”... Mặc dù cuộc sống còn nhiều thiếu thốn, nhưng đồng bào các dân tộc thuộc vùng đất Sông Cầu cùng các địa bàn lân cận trên toàn thị xã đã hăng hái tham gia chống “*giặc đói*”. Hàng trăm cân gạo được dành dụm chia cho những người thiếu đói. Nhờ vậy, nhiều gia đình ở địa phương và cả những người từ nơi khác đến làm ăn, sinh sống gặp hoàn cảnh khó khăn được trợ giúp kịp thời.

Để ổn định lâu dài, Chính phủ chủ trương đẩy mạnh các hoạt động sản xuất. Trong bức thư “*Gửi nông gia Việt Nam*” ngày 7 tháng 12 năm 1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã kêu gọi: “*Tăng gia sản xuất! Tăng gia sản xuất ngay! Tăng gia sản xuất nữa! Đó là khẩu hiệu của ta ngày nay. Đó là thiết thực của chúng ta để giữ vững quyền tự do độc lập. Hỡi anh em nhà nông, tiến lên! tiến lên!*”². Theo tinh thần này, nhân dân các dân tộc trên địa bàn Sông Cầu hăng hái thi đua lao động sản xuất. Chính quyền cách mạng và Ban Chấp hành Việt Minh thị xã đã tổ chức chỉ đạo nhân dân, nòng cốt là lực lượng cán bộ, chiến sỹ tự vệ du kích, thanh niên, phụ nữ đẩy mạnh khai hoang, phục hóa, làm thủy lợi, mở rộng diện tích gieo cấy, thực hiện khẩu hiệu “*Tắc đất, tắc vàng*”. Các hộ sống ven Sông Cầu tận dụng đất soi bãi trồng thêm ngô, khoai, sắn và các loại củ quả ngắn ngày.

Thấm thía lời dạy của Bác Hồ “*Một dân tộc dốt là một dân tộc yếu*”, sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, phong trào bình dân học vụ đã phát triển mạnh mẽ khắp các địa phương Bắc Kạn. Cuối tháng 9/1945, tại Bắc Kạn đã thành lập Ty Tiểu học vụ và Ty Bình dân học vụ để chỉ đạo phong trào

¹ Văn kiện Đảng, Nxb Sự thật, HN, 1962, tr 9.

² Hồ Chí Minh :Toàn tập, t4,tr.135.

chung trong toàn tỉnh. Thị xã Bắc Kạn đã tổ chức tập huấn hàng loạt giáo viên phân công đến các khu phố xây dựng và phát triển phong trào. Với cách làm đó đến cuối năm 1946, mỗi phố ở thị xã trung bình có từ 3 đến 5 lớp bình dân học vụ. Ngoài ra, khu phố còn tổ chức nhân dân tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, kiên quyết đấu tranh chống các tệ nạn xã hội như mê tín dị đoan, cờ bạc, nghiện hút. Công tác vệ sinh phòng bệnh được chú ý tăng cường, các đội tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh của thị xã được thành lập đi xuống các khu phố vận động và hướng dẫn nhân dân thực hiện ăn ở vệ sinh, phòng chống dịch bệnh, nhờ đó các dịch bệnh được hạn chế, sức khỏe của nhân dân được đảm bảo tốt hơn.

Ngày 8/9/1945, Chính phủ lâm thời công bố Sắc lệnh số 51/SL về việc tổ chức Tổng tuyển cử bầu đại biểu Quốc hội trong cả nước. Nhận thức rõ đây là cuộc vận động chính trị lớn, có tác dụng động viên mạnh mẽ toàn dân hăng hái tham gia xây dựng và bảo vệ đất nước, cùng với các cơ quan tuyên truyền phổ biến mục đích, ý nghĩa cuộc Tổng tuyển cử và trách nhiệm của công dân, lực lượng tự vệ, du kích thị xã xây dựng kế hoạch bảo vệ cho nhân dân tham gia bầu cử, đặc biệt là bảo đảm an toàn tại các điểm bỏ phiếu. Công tác điều tra, theo dõi, ngăn chặn âm mưu, hoạt động phá hoại của những phần tử phản động, của các thế lực thù địch được tăng cường. Trong ngày bầu cử, tại các ngã ba, ngã tư, các điểm bỏ phiếu đều có lực lượng tự vệ, du kích chốt giữ, canh gác bảo vệ. Nhờ đó, an ninh, trật tự ngày bỏ phiếu được bảo đảm. Cử tri tham gia bỏ phiếu đạt tỉ lệ cao. Cuộc Tổng tuyển cử bầu Đại biểu Quốc hội đầu tiên ở địa phương kết thúc thắng lợi.

Tiếp theo cuộc Tổng tuyển cử, nhân dân thị xã tham gia bầu cử Hội đồng nhân dân hai cấp tỉnh và xã. Theo đó, Ủy ban hành chính các cấp được thành lập, thay thế cho Ủy ban nhân dân lâm thời. Các ban chuyên môn của chính quyền dần dần hình thành và đi vào hoạt động. Bộ máy chính quyền dân chủ nhân dân từ tỉnh xuống đến xã, thôn từng bước được củng cố và kiện toàn.

Trong thời gian này, mỗi khu phố ở Thị xã có một công an viên thực hiện công tác vận động, tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước tới toàn thể nhân dân. Các tổ tự vệ với sự tham gia của các thanh niên trẻ khỏe, giàu nhiệt huyết và tinh thần cách mạng được thành lập, với trang bị chủ yếu là gậy gộc, giáo mác, thực hiện vai trò tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh trật tự ở cơ sở. Thanh niên, phụ nữ, thiếu niên nhi đồng tích cực tham gia các tổ chức đoàn thể do Mặt trận Việt Minh Thị xã chỉ đạo. Các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia các hoạt động cách mạng.

Khoảng giữa tháng 12/1946, trên cơ sở số đảng viên của chi bộ Đảng cơ quan huyện Bạch Thông, được tách ra, Tỉnh ủy Bắc Kạn ra Quyết định

thành lập chi bộ thị xã Bắc Kạn. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ tỉnh, chi bộ giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của nhân dân trên địa bàn thị xã, tập trung vào hai nhiệm vụ là “*kháng chiến- kiến quốc*”.

Trước dã tâm xâm lược của thực dân Pháp, ngày 19/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh thay mặt Đảng và Chính phủ ra “*Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến*”. Nhằm chủ động đối phó với tình huống chiến sự lan tới địa phương, dưới sự chỉ đạo của Chi bộ thị xã, nhân dân các dân tộc các phố trong thị xã gấp rút chuẩn bị kháng chiến. Đến giữa năm 1947, trung đội dân quân du kích thị xã gồm có 140 cán bộ, chiến sĩ được thành lập. Cán bộ, chiến sĩ của đội được huấn luyện cách sử dụng súng bộ binh, cách đánh giáp lá cà, gài mìn, cắm chông, phá hoại giao thông... Trong điều kiện khó khăn, các chiến sĩ phải tự túc trang phục, lương thực. Chi bộ, Ủy ban hành chính thị xã phối hợp với các đoàn thể vận động quần chúng nhân dân ủng hộ thóc gạo, thực phẩm để nuôi quân. Ngoài ra, nhân dân chủ động tích lũy lương thực, thực phẩm, chuẩn bị phương án cất dấu khi địch kéo đến; xây dựng hệ thống truyền tin, liên lạc bằng mõ để báo hiệu khi có địch; tích cực thực hiện tiêu thổ kháng chiến. Các hoạt động chuẩn bị kháng chiến diễn ra sôi nổi.

Ngày 7/10/1947, quân Pháp nhảy dù xuống thị xã Bắc Kạn, Chợ Mới, ngày hôm sau chúng tiếp tục đổ quân đánh chiếm huyện lỵ Chợ Đồn. Đến ngày 15/10/1947, từ thị xã Bắc Kạn quân Pháp tiến đánh Phủ Thông, tại đây chúng đóng chốt khống chế cửa ngõ đi các huyện: Chợ Rã, Ngân Sơn, Na Rì. Những hoạt động của cánh quân nhảy dù đã gây cho ta bất ngờ và một số thiệt hại ban đầu.

Chiếm đóng thị xã, địch khẩn trương củng cố trận địa, biến thị xã thành “*chiếc áo giáp*” bảo vệ lực lượng, tăng cường kiểm soát các hoạt động của ta trên đường số 3, uy hiếp trực tiếp vùng An toàn khu kháng chiến. Các khu nhà Chánh sứ, nhà Hội đồng, đồn Giám binh chiếm lĩnh những ngọn đồi cao¹ được xây dựng thành những cứ điểm phòng ngự có bố trí hỏa lực mạnh để ngăn chặn các hoạt động tiến công của quân ta. Nhiều vọng gác, chòi canh được dựng lên để theo dõi các hoạt động của bộ đội chủ lực và du kích, quan sát mọi diễn biến của người dân. Chúng dồn gần 1.000 người dân chưa kịp tản cư tập trung vào khu vực “*Trại con gái*”, nơi ở cũ của vợ con binh lính Pháp và tay sai, tổ chức giám sát chặt chẽ mọi hoạt động của nhân dân, ngăn chặn sự liên lạc, tiếp tế của nhân dân cho lực lượng du kích hoạt động bên ngoài thị xã. Hằng ngày người dân được phép rời khu tập trung để tăng gia sản xuất trong thời gian qui định từ 8 giờ sáng đến 4 giờ chiều. Ngoài ra, địch còn liên tiếp

¹ Các công trình này thuộc tổ 10 phường Đức Xuân hiện nay.

càn quét ra các xã lân cận, như: Hà Vị, Lục Bình, Sĩ Bình, Mỹ Thanh, Nông Thượng, Đôn Phong, nhằm mở rộng địa bàn kiểm soát, bắt bớ cán bộ Việt Minh, đốt phá kho thóc gạo, khủng bố tinh thần kháng chiến của nhân dân.

Ngày 8/10/1947, Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân, du kích và toàn thể đồng bào ra sức tiêu diệt địch. Ngày 9/10/1947, Thường vụ Trung ương Đảng ra “*Chỉ thị cần kíp*” cho Tỉnh ủy Bắc Kạn, vạch rõ âm mưu của địch trong cuộc nhảy dù tấn công Bắc Kạn và kêu gọi các lực lượng vũ trang cùng đồng bào các dân tộc hãy ra sức chiến đấu giam chân địch, không cho chúng đánh rộng ra, phục kích đánh vận chuyển binh lính, lương thực trên đường số 3, triệt phá đường sá, cầu cống. Thực hiện chủ trương của Đảng, lực lượng du kích phổ Đội Kỳ với các chiến sỹ như Hà Văn Y, Hoàng Thanh Soạn, Ngô thế Đạt, Phạm Văn Thông, Đinh Viết Vỹ, Trần Văn Chi, Đồng Văn Tá,... trong đội hình đại đội du kích thị xã khẩn trương tham gia di chuyển các kho hàng từ trong thị xã đến nơi an toàn; làm nhiệm vụ hướng dẫn nhân dân tản cư đến các xã Thanh Mai, Thanh Vận, tham gia phá đường ngăn chặn địch, quấy rối, phục kích đánh địch ở Quốc lộ 3.

Rút khỏi thị xã, cán bộ, chiến sỹ trong đội du kích thị xã gặp rất nhiều khó khăn thiếu thốn, nhất là tình trạng thiếu thuốc chữa bệnh, thiếu súng đạn. Cả trung đội chỉ có 1 hòm lựu đạn và 5 khẩu súng (2 khẩu khai hậu, 3 súng mót-cơ-tông), còn lại chủ yếu là vũ khí thô sơ. Tuy vậy, các chiến ta vẫn kiên cường bám địa bàn, bám dân tiếp tục hoạt động. Sau một thời gian ngắn, đơn vị đã bắt nối được liên lạc với các cơ sở của ta trong “*Trại con gái*”. Nhân dân đã bí mật cung cấp những thông tin về lực lượng, hỏa lực, cách bố phòng của địch trong căn cứ, tiếp tế quần áo, thuốc men (chủ yếu là thuốc ký ninh chống sốt rét) cho du kích.

Đêm 30/11/1947, trung đội du kích Bắc Kạn do đồng chí Đào Văn Phán, Chính trị viên trung đội chỉ huy đã phối hợp với Đại đội 935, Trung đoàn 72 do đồng chí Hạc Dinh làm Đại đội trưởng, tổ chức trận đánh tập kích đồn Phủ Thông. Đồn phủ Thông¹ là một cứ điểm quan trọng của địch xây dựng trên một quả đồi cao, cách ngã ba Phủ Thông 200 mét về phía Tây Bắc, cách thị xã Bắc Kạn 19 km về phía Bắc. Từ đây, địch có thể khống chế giao thông từ thị xã Bắc Kạn đi Cao Bằng và từ Phủ Thông đi Chợ Rã. Trong đồn có 1 nhà gạch và một số lều bạt dã chiến. Địch cho xây dựng hệ thống công sự, hầm hào, chòi canh, ụ súng nhằm ngăn chặn các hoạt động tiến công của quân ta. Lực lượng địch có khoảng 100 tên, được trang bị 1 khẩu Moóc-chi-ê, 3 súng máy hạng nặng và các loại tiểu liên, súng trường, lựu đạn. Lực lượng ta

¹ Ngày 27/3/1998, đồn Phủ Thông được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng là di tích lịch sử.

có khoảng 150 cán bộ chiến sỹ, được trang bị 2 khẩu trung liên, còn lại là súng trường. Riêng, lực lượng du kích, mỗi người chỉ được trang bị 2 quả lựu đạn, ngoài ra hầu hết là súng kíp và giáo mác, dao kiếm và gậy vót nhọn.



Ông Hà Văn Y (Bên phải) và ông Nguyễn Văn Rung
Chiến sỹ du kích thị xã năm 1947

Phút mở màn, bộ đội và du kích dùng lựu đạn uy hiếp các ổ hỏa lực của địch. Sau đó, các mũi xung phong đồng loạt tiến công địch. Quân ta áp sát đánh giáp lá cà tiêu diệt sinh lực và cướp vũ khí của địch đánh địch. Trong trận này, ta diệt 15 tên địch, làm 35 tên khác bị thương, thu 2 súng máy, 2 tiểu liên, 15 súng trường. lực lượng ta có 5 chiến sỹ hy sinh, chiến sỹ du kích Nguyễn Văn Y bị thương. Đây là lần đầu tiên bộ đội chủ lực và du kích thị xã Bắc Kạn chủ động tiến công, tập kích lực lượng địch trong cứ điểm phòng ngự đạt hiệu suất chiến đấu cao, mang lại niềm phấn khởi, tin tưởng cho quân dân ta.

Sau hơn 2 tháng chiến đấu ngoan cường, quân dân Bắc Kạn đã làm thất bại những âm mưu chiến lược của thực dân Pháp. Từ hạ tuần tháng 12 năm 1947, đại bộ phận lực lượng quân dù của địch đã rút khỏi Việt Bắc. Tuy vậy, địch vẫn chiếm đóng 5 vị trí quan trọng để chuẩn bị cho những kế hoạch lâu dài: Thị xã Bắc Kạn, Phủ Thông, ngã ba Nà Phặc, phố Ngân Sơn, phố Bằng Khẩu. Địch đưa khoảng 200 quân lập các đồn bót ở Phủ Thông, Nà Phặc, Bằng Khẩu nhằm kiểm soát tuyến Quốc lộ 3 từ thị xã đến đèo Cao Bắc. Trong thị xã chúng luôn duy trì lực lượng khoảng 500 tên. Ngoài ra, chúng thành lập “*Hội đồng an dân*”, gồm những tên vốn là chánh tổng, lý trưởng; tổ chức ra lực lượng nguy quân lấy tên là “*Quân đội Quốc gia*”. Tại thị xã Bắc Kạn, còn khoảng 1500 dân, riêng phố Đội Kỳ có 49 gia đình (khoảng 300 người). Mặc dù phải sống dưới sự kìm kẹp của kẻ thù, nhưng nhân dân Đội Kỳ và nhân dân

thị xã vẫn một lòng hướng về kháng chiến.

Với thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, ta đã làm thất bại mọi âm mưu chiến lược của kẻ địch, bảo vệ an toàn cơ quan lãnh đạo kháng chiến, củng cố căn cứ địa Việt Bắc, duy trì lực lượng bộ đội chủ lực và những cơ sở kháng chiến lâu dài. Quân dân thị xã Bắc Kạn; trong đó, nhân dân phố Đội Kỳ, Nà Mày vô cùng phấn khởi, tự hào vì đã góp một phần công sức vào chiến công chung của cả nước. Trận thử lửa đầu tiên này đã rèn rũa, bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên và quân dân địa phương những kinh nghiệm quý báu để tiếp tục tham gia kháng chiến trong giai đoạn tiếp theo.

Phát huy đà thắng lợi trong chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947, trong những năm 1948, 1949, các hoạt động quân sự của ta trên địa bàn huyện Bạch Thông tiếp tục diễn ra mạnh mẽ. Được sự hỗ trợ tích cực của bộ đội chủ lực, các đội du kích địa phương của huyện Bạch Thông chủ động tổ chức các trận đánh phục kích địch trên Quốc lộ 3 gây cho chúng nhiều thiệt hại. Đồng thời ta liên tiếp tổ chức các trận bao vây, đánh tập kích địa điểm Pháp đóng quân ở thị xã Bắc Kạn, Phủ Thông, Nà Phặc, Ngân Sơn, Bằng Khẩu, tiêu hao tiêu diệt sinh lực địch, thu và phá hủy nhiều vũ khí, làm cho tinh thần quân địch trở nên hoang mang, dao động. Riêng đồn Phủ Thông bị ta tấn công ba lần, lần thứ nhất vào ngày 30/11/1947, lần thứ hai diễn ra ngày 12/3/1948. Đặc biệt trận đánh ngày 25/7/1948, ta tiêu diệt hơn 100 tên địch phá hủy và thu nhiều phương tiện chiến tranh.

Chiến thắng liên tiếp của ta tại các mặt trận vùng Đông Bắc càng khiến địch hoảng hốt. Theo chỉ đạo của Bộ Tổng tư lệnh, Trung đoàn 72 của ta đã tập kết và huấn luyện tại huyện Chợ Mới để chuẩn bị cho trận đánh lớn. Địch nắm được thông tin ta sẽ tổ chức đánh quy mô vào thị xã Bắc Kạn nên ngày 9/8/1949, chúng đã chủ động rút chạy ngược quốc lộ 3 về Cao Bằng. Khi quân Pháp rút chạy, các cơ quan chính quyền, đoàn thể, chuyên môn ở nơi sơ tán trở lại thị xã, cơ quan Ủy ban Kháng chiến Hành chính tỉnh, Tòa án tỉnh, ở Khuổi Rờm, Bru điện, Bệnh viện, Ban Quân lương tỉnh ... ở Nà Mày.

Tòa án binh của ta đã xét xử và tử hình những tên tay sai, ác ôn gây nhiều nợ máu với nhân dân như: Lý Dường Sáng, Lương Ôn, Triệu Thạch Kim. Ngày 9/8/1949 thị xã Bắc Kạn được giải phóng. Nhân dân các khu phố khẩn trương ổn định đời sống, tiếp tục tham gia kháng chiến.

Ngày 24/8/1949, trong cuộc cuộc mít tinh tại sân bay Cầu Phà, tổ chức lễ mừng chiến thắng, hàng nghìn bộ đội, du kích và nhân dân đã xúc động nghe đại diện chính quyền kháng chiến đọc thư khen của Hồ Chủ tịch đối với nhân dân và lực lượng vũ trang Bắc Kạn: *"...Sau 2 năm dưới gót giày dã man tàn nhẫn của quân Pháp, ngày nay Bắc Kạn đã được giải phóng. Đó là nhờ sự*

chiến đấu anh dũng của quân đội, nhờ lòng kiên quyết kháng chiến của đồng bào, nhờ đồng bào trong thị xã đã hăng hái hưởng ứng... ”.

Sau những những thắng lợi của ta từ năm 1950 – 1954, với đỉnh cao là chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử (07/5/1954), quân dân ta đã bẻ gãy ý chí xâm lược của thực dân Pháp và bè lũ can thiệp Mỹ, buộc chúng phải chấp nhận thất bại, ký kết hiệp định Giơnevơ (21/7/1954) chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, của quân dân ta (1945 - 1954) đã kết thúc thắng lợi. Theo đó, những thành quả của cách mạng tháng Tám được giữ vững, miền Bắc được hoàn toàn giải phóng, chính thức bước vào thời kỳ xây dựng chế độ xã hội mới và trở thành hậu phương vững chắc cho sự nghiệp kháng chiến chống mỹ cứu nước.

3. Giai đoạn kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)

Kháng chiến chống Pháp thắng lợi, cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ đồng thời tiến hành cả 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà ở miền Nam. Trong điều kiện tình hình mới, Chi bộ thị xã khẩn trương củng cố tổ chức, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương thực hiện *Kế hoạch khôi phục kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh, (1954 - 1957) cải tạo quan hệ sản xuất và phát triển kinh tế (1958 - 1960)* do Đảng và Nhà nước đề ra.

Dưới sự lãnh đạo của Chi ủy, Ủy ban Hành chính thị xã, tổ Đảng phố Đội Kỳ lãnh đạo nhân dân tập trung vào việc xây dựng các tổ đổi công và hợp tác xã nông nghiệp. Đây là công việc vô cùng khó khăn do ảnh hưởng của lối làm ăn cá thể, lạc hậu vốn đã tồn tại lâu đời, trình độ nhận thức của người dân hạn chế và điều kiện cơ sở vật chất còn rất nghèo nàn.

Năm 1955, thị xã có 4 tổ đổi công; năm 1957, tăng lên 7 tổ. Số hộ nông dân tham gia chủ yếu thuộc phố Đội Kỳ, Đội Thân. Hầu hết số hộ gia đình có người là cán bộ, đảng viên, dân quân du kích, hội phụ nữ, đoàn viên thanh niên đều tham gia. Sang năm 1959, Chi ủy thị xã thành lập Ban vận động xây dựng hợp tác xã thị xã do đồng chí Hà Văn Y, Bí thư chi bộ làm Trưởng ban. Dưới cơ sở, tổ Đảng phố Đội Kỳ đã tăng cường công tác giáo dục, tuyên truyền vận động quần chúng nhân dân hiểu rõ chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, lợi ích của cách làm ăn mới; vận động, giao nhiệm vụ cho các đảng viên gương mẫu trong việc vận động gia đình tham gia các tổ đổi công và tích cực xây dựng hợp tác xã nông nghiệp. Khoảng tháng 6/1959, hợp tác xã nông nghiệp phố Đội Kỳ được thành lập. Ban đầu, đã có 30 hộ (chiếm 80% số hộ trong phố) với hơn 100 lao động chính, 60 lao động phụ, do ông Nguyễn Văn Rung làm Chủ nhiệm, ông Đào Xuân Ước làm Phó Chủ nhiệm. Hợp tác xã quản lý khoảng 5ha đất trồng lúa và trồng rau màu. Năm 1959, hợp tác xã Đội

Kỳ và các tổ đổi công ở thị xã đã gieo cấy vượt kế hoạch; tổng sản lượng lương thực qui thóc toàn thị xã đạt khoảng 50 tấn. Đến cuối năm 1960, từ thành công trong việc xây dựng hợp tác xã nông nghiệp Đội Kỳ, thị xã Bắc Kạn xây dựng thêm 2 hợp tác xã nông nghiệp Đức Xuân và Đội Thân. Như vậy, tính trên địa bàn toàn thị xã đã có 3 hợp tác xã nông nghiệp gồm 104 hộ nông dân, chiếm 88,3% tổng số hộ nông dân với 467 nhân khẩu. Số ruộng đất đã tập thể hóa là trên 40 ha.

Năm 1959, Chi bộ thị xã có 3 tổ đảng và 21 đảng viên: tổ Đảng phố Đội Thân có 5 đảng viên; tổ Đảng phố Đức Xuân và Chí Kiên có 5 đảng viên. Riêng tổ Đảng phố Đội Kỳ có 11 đảng viên (có 2 đảng viên phố Nguyễn Thị Minh Khai cùng sinh hoạt), gồm các đồng chí: *Đào Văn Cừ, Đào Văn Thiện, Lê Ngọc Thu, Nguyễn Xuân Đăng, Nguyễn Văn Rung, Đào Văn Ước, Vũ Văn Si, Hà Văn Y, Bùi Văn Hồ*, do đồng chí Nguyễn Văn Rung làm Tổ trưởng.

Tháng 9/1960, tại thủ đô Hà Nội, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ III được tổ chức từ ngày 5 đến ngày 10/9/1960. Đại hội “là nguồn ánh sáng mới, lực lượng mới cho toàn Đảng, toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà”. Đại hội thông qua *Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965)* nhằm xây dựng cơ sở vật chất- khoa học kỹ thuật của chế độ xã hội chủ nghĩa.

Trong quá trình thực hiện *Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất*, tổ Đảng và nhân dân phố Đội Kỳ tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng quan hệ sản xuất mới và phát triển sản xuất. Hợp tác xã Đội Kỳ phát động xã viên tham gia phong trào thi đua “*Đèo Giàng anh dũng - Đông xuân đại thắng*”, “*Vượt gió Đại Phong - Đông Xuân chiến thắng*”; tăng cường các biện pháp đảm bảo tưới tiêu chủ động, vận dụng những cải tiến khoa học kỹ thuật vào sản xuất, sử dụng các giống lúa mới cho năng suất cao; phát triển chăn nuôi; tăng cường phân bón¹. Năm 1962, xã viên hợp tác xã Đội Kỳ đã làm được 1 guồng nước mới, góp phần tăng thêm diện tích trồng lúa nước. Các hộ xã viên tích cực khai phá những khu ruộng bỏ hoang, trồng thêm khoai, sản phẩm làm thức ăn gia súc, tăng thêm thu nhập. Nông dân Đội Kỳ được làm quen với hình thức canh tác mới, tiến bộ: Kỹ thuật thúc mầm “*Ba sôi hai lạnh*”, cấy chằng dây thẳng hàng, cấy nhỏ dành, dùng vôi để cải tạo đất chua... Nhờ đó, năng suất lúa đạt hơn 2 tấn/ha, khoai sản đạt khoảng 30 tạ/ha. Chăn nuôi được duy trì với qui mô hộ xã

¹ Hợp tác xã hướng dẫn xã viên quan tâm từ khâu làm đất, phát bờ, dọn cỏ hạn chế sâu bệnh đến chăm sóc, bón phân phù hợp với các giai đoạn sinh trưởng của lúa và rau màu. Trong diện tích trồng rau màu, kỹ thuật canh tác xen canh, gối vụ được vận dụng nhằm tăng vòng quay sử dụng đất. Các hộ xã viên có sáng kiến sử dụng phân xanh trộn phân chuồng, vôi bột, bùn ao hoặc phủ sa ú trước từ 2 đến 3 tháng để bón ruộng, chăm rau cải tạo đất.

viên đảm bảo chủ động sức kéo. Mỗi hộ nuôi trung bình 2-3 đầu lợn, 5-7 gà vịt để đóng góp nghĩa vụ đối với Nhà nước và cải thiện đời sống.

Các thành phần kinh tế tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ cũng được đưa vào hình thức làm ăn tập thể. Do địa bàn nhỏ hẹp, dân cư thưa thớt, nên Chi bộ Đảng thị xã Bắc Kạn chủ trương xây dựng ở mỗi khu phố các tổ kinh doanh, sản xuất hợp thành các hợp tác xã ngành nghề trên qui mô thị xã. Ở khu phố Đội Kỳ có các tổ sản xuất đậu phụ; tổ bán cơm phở; tổ buôn bán rau quả; tổ sản xuất đồ mộc; tổ vận tải thô sơ; tổ rèn; tổ cắt tóc, sửa chữa xe đạp. Mỗi tổ có từ 3 đến 5 nhân lực, giải quyết công ăn việc làm cho nhân dân địa phương. Trên cơ sở đó, đến năm 1962, thị xã đã xây dựng được 14 hợp tác xã ngành nghề với 110 hộ. Mặc dù thu nhập của xã viên còn thấp, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã và các tổ đội sản xuất kinh doanh đã chủ động hỗ trợ xã viên tạo thêm công ăn việc làm để cải thiện đời sống.

Cuối năm 1963, Chi ủy, ủy ban Hành chính thị xã chỉ đạo hợp tác xã Đội Kỳ tổ chức hội nghị cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, Ban Chủ nhiệm hợp tác xã, Đội trưởng sản xuất học tập và thực hiện *Cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật nhằm phát triển sản xuất nông nghiệp toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc*. Tổ chức Đại hội xã viên, triển khai chế độ “*Ba khoán*” (khoán diện tích, khoán sản lượng, khoán công điểm), “*Ba quản*” (quản lý sản xuất, quản lý lao động, quản lý tài chính và tư liệu sản xuất). Động viên các hộ xã viên đẩy mạnh sản xuất, đảm bảo nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Đề nghị chuyển lên hợp tác xã bậc cao. Từ mô hình điểm hợp tác xã Đội Kỳ, thị xã Bắc Kạn tiếp tục mở rộng củng cố các hợp tác xã còn lại là Đội Thân, Đức Xuân.

Cuộc vận động “*Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ*” ở cơ sở được triển khai mạnh mẽ. Trung đội dân quân tự vệ khu phố Đội Kỳ được thành lập đặt dưới sự chỉ đạo trực tiếp của tổ Đảng và chính quyền khu phố. Các tổ an ninh cơ sở được thành lập và đi vào hoạt động hiệu quả, đã nâng cao ý thức cảnh giác cho quần chúng. Công tác bảo vệ trị an, xây dựng lực lượng và tình hình chính trị ở địa phương tương đối ổn định. Tháng 9 năm 1963, lực lượng dân quân phố Đội Kỳ, với các chiến sỹ Vũ Văn Si, Phạm Bá Chung, Đặng Hữu Hải... đã phối hợp chặt chẽ cùng bộ đội, công an tỉnh, thị xã và dân quân các xã Lục Bình, Hà Vị, Quân Bình, Cẩm Giàng, Đôn Phong, Huyện Tụng tổ chức vây bắt và tiêu diệt toán biệt kích gồm 6 tên địch nhảy dù xuống cánh đồng Nà Hải, Nà Phái xã Chiến Thắng (Phương Linh) huyện Bạch Thông, làm thất bại âm mưu phá hoại của kẻ địch, củng cố lòng tin trong nhân dân.¹

¹ Tổ chức gián điệp mang bí số SWAN 19 là bọn gián điệp của quân Ngụy phái ra miền Bắc nhằm dò la tin tức và phá hoại cơ sở hạ tầng của ta. Toán biệt kích được trang bị đầy đủ vũ khí như tiểu liên Mát, súng ngắn Browning, súng hai nòng, dao găm; phương tiện địa bàn, ống nhòm, bản đồ, truyền đơn, con dấu giả; lương thực đủ dùng trong 3 tháng... Ngoài ra còn cả phương tiện phục vụ cho chiến tranh tâm lý như quần áo dân tộc, gạo, vàng, bạc... Bọn chúng gồm 6 tên

Những kết quả quan trọng về kinh tế- xã hội, an ninh- quốc phòng trong công cuộc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa vào những năm 1961 - 1964 đã thể hiện truyền thống đoàn kết, cần cù, sáng tạo của nhân dân khu phố Đội Kỳ, khẳng định tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa, tích cực chuẩn bị những điều kiện cần thiết cùng nhân dân thị xã vững vàng, tự tin bước vào thời kỳ vừa sản xuất, vừa chiến đấu chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất của đế quốc Mỹ.

Từ đầu năm 1965, đế quốc Mỹ thực hiện “*Chiến tranh cục bộ*”, tăng cường đánh phá cách mạng miền Nam và phát động chiến tranh phá hoại bằng không quân và hải quân đối với miền Bắc. Trước sự thay đổi chiến lược chiến tranh của Mỹ - nguy và sự phức tạp của tình hình quốc tế, ngày 25/3/1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa III) đã tiến hành Hội nghị lần thứ 11, đề ra nhiệm vụ cho cách mạng cả hai miền Nam - Bắc; đồng thời sẵn sàng đánh thắng “*Chiến tranh cục bộ*” nếu chúng mở rộng chiến tranh ra cả nước ta. Tiếp tục huy động lực lượng của miền Bắc chi viện cho cách mạng miền Nam. Trong tình hình đó, thực hiện nghị quyết số 111-NQ/TW, ngày 10/4/1965, của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng và Nghị quyết số 103, ngày 21/4/1965, của Ban Thường vụ Quốc hội, từ ngày 1/7/1965, hai tỉnh Bắc Kạn và Thái Nguyên chính thức sáp nhập thành tỉnh Bắc Thái. Thành phố Thái Nguyên trở thành tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Thái.

Đáp ứng yêu cầu của cách mạng trong tình hình mới, tháng 4/1965, Đại hội lần thứ nhất Đảng bộ thị xã Bắc Kạn được tổ chức, đây là đại hội chuyển cấp từ Chi bộ lên thành Đảng bộ, ngang với cấp huyện, thành thị. Đảng bộ có 9 chi bộ và 69 đảng viên. Chi bộ phố Đức Xuân có 9 đảng viên; chi bộ phố Đội Thân có 14 đảng viên; chi bộ phố Chí Kiên có 4 đảng viên; chi bộ phố Minh Khai có 6 đảng viên; chi bộ hành chính có 12 đảng viên; chi bộ Dân - Chính - Đảng có 7 đảng viên; chi bộ trường học có 4 đảng viên; chi bộ công an có 4 đảng viên. Chi bộ phố Đội Kỳ có 9 đảng viên, do đồng chí Nguyễn Văn Rung làm Bí thư. Sự ra đời của Chi bộ Đảng Đội Kỳ ghi nhận bước trưởng thành vượt bậc của tổ chức Đảng cơ sở và phong trào cách mạng ở địa phương. Đây là tổ chức tiền thân của Đảng bộ Sông Cầu sau này.

Sau khi được thành lập, Chi bộ khu phố Đội Kỳ tổ chức Đại hội lần thứ nhất, nhiệm kỳ 1965 - 1966, kiện toàn tổ chức từ chi ủy xuống các tổ đảng; khẩn trương củng cố hệ thống Trưởng phố và các đoàn thể ở địa phương. Theo hướng dẫn của Thị ủy, Ủy ban Hành chính thị xã, mỗi phố có Trưởng phố (Đại

bao gồm: Nông Công Định, toán trưởng bí số S1 với tên giả là Nguyễn Thành Nam; Đàm Văn Tôn, bí số S2, tên giả Phan Văn Trường; Đàm Văn Ngộ, bí số S3, tên giả Triệu Thạch Sơn; Nông Văn Hinh, bí số S4, tên giả Trần Kim Thành; Lý A Nhi, bí số S5, tên giả Lý Trần và Mã Văn Ban, bí số S6, tên giả Nguyễn Văn Hùng. Trong hai ngày, 14 và 15/12/1963, Tòa án Quân sự Quân khu Việt Bắc đã mở phiên tòa công khai tại sân Ba lông (thuộc địa bàn phường Sông Cầu hiện nay) trừng trị tội ác của lũ phản nước hại dân. Kết quả tên Mã Văn Ban bị xử tử hình, Lý A Nhi 10 năm tù giam, Đàm Văn Ngộ 7 năm tù giam. Ngày 10/4/1964, bản án với tên Mã Văn Ban được thi hành tại khu vực Nà Mây, thị xã Bắc Kạn

diện dân phố), dưới đó có các ban chuyên môn gồm Tự vệ (Quân sự), Bảo vệ (Công an), Ban Liên lạc Mặt trận, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ.

Chi bộ quán triệt chủ trương của Đảng ủy Thị xã trong giai đoạn hiện tại là tiếp tục tổ chức động viên quần chúng nhân dân thực hiện những mục tiêu còn lại của *Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1961 - 1965)*, đẩy mạnh phát triển kinh tế, xã hội, ổn định đời sống nhân dân; đồng thời, bám sát chỉ đạo của Tỉnh ủy và Thị ủy, tích cực chủ động trước nguy cơ đế quốc Mỹ có thể gây chiến tranh phá hoại miền Bắc. Đồng thời, triển khai học tập quán triệt thực hiện Nghị quyết 11 (tháng 3/1965); Nghị quyết của Hội nghị Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái mở rộng; xây dựng nhận thức đúng đắn cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về tình hình nhiệm vụ của cách mạng và địa phương khi chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ diễn ra: Kiên quyết giữ vững sản xuất kết hợp với sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống máy bay địch; đảm bảo ổn định đời sống nhân dân, đời sống chính trị, xã hội; duy trì các hoạt động phù hợp với điều kiện có chiến tranh; tiếp tục thực hiện vai trò hậu phương, tích cực chi viện sức người, sức của cho tiền tuyến lớn miền Nam.

Ban Phòng không nhân dân khu phố do đồng chí Bí thư chi bộ kiêm trưởng phố làm Trưởng ban, được thành lập để chỉ đạo các hoạt động chung, như báo động, báo yên; tổ chức phòng chữa cháy, cứu chữa người bị thương, chỉ đạo các hoạt động của lực lượng dân quân du kích địa phương. Ban đã thiết lập các tổ báo động phòng không ở mỗi phố, giao chỉ tiêu, đốc thúc, kiểm tra công tác đào hầm trú ẩn ở từng phố. Hàng nghìn mét hào giao thông cùng nhiều hầm, hố cá nhân, hầm kẻo chữ A đã được đào đắp, xây dựng dọc các đường giao thông, gần những nơi tập trung đông người, cạnh nhà dân và cả ngoài đồng ruộng giúp mọi người chủ động ẩn nấp khi có máy bay địch đánh phá. Công tác sơ tán phòng tránh máy bay địch đã được Chi ủy, các tổ chức đoàn thể khu phố chỉ đạo chặt chẽ và chu đáo, nhằm bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân. Thực hiện chủ trương của tỉnh và thị xã, Chi bộ chỉ đạo các tổ chức đoàn thể giúp đỡ nhân dân đi sơ tán tại các thôn bản như Nông Thượng, Dương Quang, Quang Thuận .

Lực lượng dân quân khu phố được xây dựng thành một trung đội với hơn 40 chiến sĩ. Trung đội có nhiệm vụ tuần tra canh gác, bảo vệ tài sản của tập thể và nhân dân; giữ gìn an ninh chính trị, an toàn xã hội ở địa phương; tham gia công tác giao thông thời chiến; tổ chức cấp cứu tải thương, đào bới sập hầm và phối hợp với các lực lượng phòng không của thành phố trực tiếp đánh trả máy bay địch. Đồng thời, thường xuyên quan tâm giúp đỡ nhân dân đi sơ tán, tăng gia sản xuất.

Dưới sự chỉ đạo của Thị đội, trận địa trực chiến của trung đội dân quân

Đội Kỳ hợp cùng với trận địa của dân quân các khu phố Đức Xuân, Đội Thân và các đơn vị hỏa lực của bộ đội chủ lực hợp thành lưới lửa phòng không nhiều tầng, nhiều lớp sẵn sàng đánh trả máy bay địch; đồng thời, làm nhiệm vụ báo động, báo yên cho nhân dân; phối hợp khắc phục hậu quả của bom đạn địch như cấp cứu người bị thương, làm công tác giao thông vận tải. Hằng năm, lực lượng này còn được huấn luyện kỹ thuật bắn máy bay tầm thấp, chống gián điệp, biệt kích, bắt phi công Mỹ khi máy bay bị bắn rơi.

Về công tác an ninh, Chi bộ chỉ đạo chính quyền và Ban Bảo vệ khu phố thành lập 4 tổ an ninh ở các phố. Phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh chính trị, an toàn xã hội. Nêu cao tinh thần cảnh giác, giữ gìn bí mật, phòng gian. Tổ chức tuần tra canh gác, phòng chống cháy nổ; đồng thời, đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền những thắng lợi của cách mạng trên cả hai miền Nam Bắc, xây dựng và củng cố niềm tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa. Khẩu hiệu “*ba không*”: “*không nghe, không nói, không biết*” được tất cả mọi người nghiêm chỉnh thực hiện.

Thị xã Bắc Kạn là trung tâm kinh tế, chính trị của tỉnh, là nơi án ngữ tuyến Quốc lộ 3, nơi ta xây dựng nhiều kho chứa hàng hóa phục vụ công tác vận tải chiến lược, vận chuyển hàng hoá, vũ khí chi viện từ Liên Xô, Trung Quốc qua biên giới phía Việt Trung vào miền Bắc nước ta. Bởi vậy, máy bay Mỹ đã tập trung đánh phá thị xã vô cùng ác liệt. Ngày 5/9/1965, giặc Mỹ sử dụng 16 lượt chiếc máy bay ném 41 quả bom xuống kho A3 thuộc xã Xuất Hóa, Bạch Thông. Lực lượng dân quân phố Đội Kỳ trong thành phần của dân quân thị xã Bắc Kạn phối hợp với hỏa lực phòng không của huyện Bạch Thông và Đại đội 73 đã nổ súng đánh trả, bắn cháy 1 máy bay địch. Đây là chiếc máy bay đầu tiên của giặc Mỹ bị bắn rơi trên bầu trời thị xã Bắc Kạn và vùng trời Quân khu Việt Bắc. Với chiến công này, lực lượng vũ trang thị xã Bắc Kạn đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tặng cờ thưởng luân lưu “*Quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược*”.

Sau trận đánh phá của địch, Chi bộ Đội Kỳ kịp thời biểu dương những tấm gương tiêu biểu trong Chi bộ và quần chúng nhân dân đã tích cực tham gia phục vụ chiến đấu, khắc phục hậu quả bom đạn địch; thông báo điện và thư kêu gọi của Bộ Tư lệnh Quân khu Việt Bắc đến nhân dân, yêu cầu nhân dân nêu cao tinh thần cảnh giác cách mạng, chuẩn bị tốt cho các trận chiến đấu sắp tới. Đồng thời, xác định trách nhiệm của cán bộ, đảng viên phải đẩy mạnh công tác giáo dục tư tưởng để nhân dân thấy rõ bản chất thâm độc, tàn bạo của đế quốc Mỹ, động viên nhân dân tự tin, không dao động, đoàn kết, thực hiện tốt chủ trương chính sách của Đảng, của tỉnh và thị xã.

Tiếp đến ngày 19/12/1965, hàng chục máy bay Mỹ đã ném bom dữ dội

xuống khu vực Cầu Phà thuộc địa bàn phường Sông Cầu hiện nay, làm chết 4 người và 2 chiến sỹ dân quân xã Huyện Tụng bị thương, 1 kho thóc của hợp tác xã và một số tài sản của nhân dân bị phá hủy. Không nao núng trước mất mát, hi sinh, Chi bộ và Ban phố Đội Kỳ đã kịp thời huy động toàn bộ lực lượng dân quân, các tổ cứu thương, vận tải và đông đảo nhân dân đến hỗ trợ công tác khắc phục hậu quả của bom đạn địch, tổ chức cứu chữa người bị thương, san lấp hố bom, sửa sang đường sá đảm bảo giao thông thông suốt.

Trong những năm 1966 - 1967, máy bay Mỹ tiếp tục đánh phá ác liệt đối với miền Bắc nhằm cứu vãn những thất bại của chúng trên chiến trường miền Nam, trong đó, thị xã Bắc Kạn là điểm nối giữa Hà Nội với Cao Bằng trên tuyến giao thông chiến lược đường số 3 được coi là một trọng điểm. Diễn hình là các trận đánh phá diễn ra vào ngày 26/4/1966, ngày 9/10/1966, ngày 4/2/1967.

Hưởng ứng các phong trào thi đua yêu nước *“Ba sẵn sàng”*, *“Ba đảm đang”* do Trung ương Đoàn, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động, lực lượng thanh niên, phụ nữ khu phố hăng hái đi đầu trong các phong trào xây dựng các công trình *“Mường thanh niên”*, *“Thừa ruộng thắng Mỹ”*, *“Ruộng rau thắng Mỹ”*, ban ngày vừa sản xuất vừa tập dân quân, sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tranh thủ cấy lúa, trồng rau, làm cỏ bón phân cả vào ban đêm. Tổ chức Chi Đoàn Thanh niên, Chi Hội Phụ nữ khu phố tăng cường công tác giáo dục đoàn viên, hội viên phát huy vai trò của tuổi trẻ trong sự nghiệp kháng chiến của dân tộc, động viên họ sẵn sàng tham gia quân đội, lực lượng thanh niên xung phong khi được điều động, không ngừng phấn đấu trở thành đảng viên. Đồng thời, nghiêm khắc phê phán những tư tưởng thiếu tích cực trong lao động sản xuất và hoạt động của đoàn, hội tổ chức.

Đáp lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhân dân phố Đội Kỳ, Nà Mày hăng hái thi đua *“Mỗi người làm việc bằng hai, tất cả vì miền Nam ruột thịt”*. Chi bộ chỉ đạo Ban Chủ nhiệm hợp tác xã nông nghiệp hợp bản, xây dựng quyết tâm, chỉ tiêu sản xuất trong từng lĩnh vực, phân công cán bộ phụ trách từng công việc cụ thể, ra sức động viên bà con xã viên làm thủy lợi, gieo cấy hết diện tích, đảm bảo đủ sức kéo, phân bón, tích cực vận dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, làm cho năng suất lao động tăng lên khoảng trên 20 tạ/ha đối với ruộng trồng lúa, 30 tạ/ha đối với ruộng trồng rau màu. Hoạt động chăn nuôi tiếp tục được duy trì với qui mô các hộ xã viên. Theo định mức, mỗi hộ bán cho Nhà nước từ 20 đến 25 kg thịt lợn hơi, phần dư ra được đổi bằng hàng hóa như vải vóc, đèn pin, xà phòng... theo chế độ tem phiếu.

Về giáo dục, y tế, trong điều kiện chiến tranh ác liệt, khu phố tổ chức xây dựng trường lớp, đào hầm trú ẩn, hào giao thông ở khu sơ tán để thầy trò

Trường cấp I Đội Kỳ yên tâm dạy và học. Các hoạt động y tế đảm bảo cả hai yêu cầu là phục vụ chiến đấu và chăm sóc sức khỏe của nhân dân. Công tác phòng chống bệnh dịch được đặc biệt quan tâm. Cán bộ y tế, thanh niên và dân quân khu phố được tham gia các lớp học bồi dưỡng các kỹ năng băng bó, sơ cứu người bị thương do Phòng Y tế Thị xã tổ chức.

Đầu năm 1967, thực hiện sự điều chỉnh về địa giới theo Quyết định số 50-CP, ngày 14/4/1967 của Hội đồng Chính phủ, giải thể thị xã Bắc Kạn thành thị trấn huyện lỵ của huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Thái. Trong điều kiện tình hình mới, Đảng bộ thị trấn và chi bộ phố Đội Kỳ, Nà Mày nhanh chóng củng cố tổ chức, tiếp tục thực hiện vai trò lãnh đạo các hoạt động ở địa phương.

Sau cuộc Tổng tiến công và nổi dậy của quân dân miền Nam tổ chức vào Tết Mậu Thân năm 1968, ngày 1/11/1968, tổng thống Mỹ Giôn-xơn buộc phải tuyên bố chấm dứt ném bom không điều kiện trên toàn lãnh thổ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Cuộc chiến đấu của quân dân miền Bắc chống chiến tranh phá hoại lần thứ nhất bằng không quân, hải quân của đế quốc Mỹ đã kết thúc. Trong những năm (1969 - 1971), tranh thủ điều kiện có hòa bình, Chi bộ và nhân dân phố khẩn trương khắc phục hậu quả chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, tiếp tục đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến, đồng thời nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng đối phó với những âm mưu thâm độc của kẻ thù. Các đoàn viên thanh niên khu phố Đội Kỳ tiếp tục hăng hái tham gia quân ngũ và lực lượng thanh niên xung phong làm nhiệm vụ chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Ngày 6/4/1972, đế quốc Mỹ tiếp tục leo thang chiến tranh, sử dụng máy bay, tàu chiến phá hoại miền Bắc lần thứ hai. Quán triệt tư tưởng chỉ đạo của Tỉnh ủy Bắc Thái, Huyện ủy Bạch Thông, Đảng ủy và Ban Chỉ huy Quân sự thị trấn Bắc Kạn khẩn trương tổ chức nhân dân triệt để sơ tán tránh bom đạn địch; đồng thời, củng cố lực lượng dân quân khu phố, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Trung đội dân quân tự vệ khu phố phát triển thành đại đội với hơn 60 chiến sĩ, tích cực huấn luyện chiến đấu và phục vụ chiến đấu, tổ chức tuần tra canh gác giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn được phân công.

Cuối năm 1972, chính quyền Ních-xơn đã liều lĩnh phát động chiến dịch *Linebacker II* dùng máy bay chiến lược B52 đánh phá hủy diệt Hà nội, Hải Phòng và một số địa phương khác trên miền Bắc. Bị thất bại nặng nề và bị dư luận tiến bộ trên thế giới phản đối mạnh mẽ, đế quốc Mỹ buộc phải ký kết Hiệp định Pa ri (27/1/1973), cam kết chấm dứt chiến tranh, rút quân đội và phương tiện chiến tranh về nước.

Trong những năm 1973 - 1974, tận dụng điều kiện có hòa bình, quân

dân thị xã đẩy mạnh công tác khôi phục kinh tế, hoàn thành kế hoạch tuyển quân, thực hiện nghiêm chính sách hậu phương quân đội, huy động cao nhất sức người, sức của cho tiền tuyến miền Nam, cùng cả nước thực hiện kế hoạch chiến lược của Đảng đề ra là giải phóng hoàn toàn miền Nam thống nhất Tổ quốc. Trong những năm 1972 - 1975, các đoàn viên thanh niên phổ Đội Kỳ, Nà Mày là một phần trong tổng số 135 người con ưu tú của thị trấn Bắc Kạn đã tham gia quân ngũ chi viện cho các chiến trường.

Ngày 30/4/1975, chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, sự nghiệp cách mạng dân tộc dân chủ được hoàn thành trên phạm vi cả nước (1945 - 1975), cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân tộc ta kéo dài 21 năm (1954 - 1975) kết thúc thắng lợi, cách mạng Việt Nam bước vào thời kỳ thực hiện một nhiệm vụ chung là xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đảng bộ và nhân dân phổ Đội Kỳ, Nà Mày thị trấn Bắc Kạn vô cùng phấn khởi tự hào vì đã được đóng góp một phần công sức, máu xương để làm nên chiến thắng hào hùng của dân tộc.

4. Giai đoạn 1975 - 1990.

Tháng 4/1975, Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bạch Thông lần thứ III được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng nhiệm vụ của huyện trong thời gian hai năm 1975 - 1977, cụ thể là: *Củng cố quan hệ sản xuất, tổ chức lại các hoạt động sản xuất cho hiệu quả hơn nhằm giải quyết vấn đề lương thực đảm bảo ổn định đời sống nhân dân; tiếp tục phát triển văn hóa, giáo dục, củng cố an ninh quốc phòng, giữ vững ổn định trong đời sống chính trị, xã hội.* Nghị quyết của Đại hội là cơ sở định hướng cho các hoạt động của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc ở địa phương trong giai đoạn cách mạng mới.

Theo tinh thần Nghị quyết số 24-NQ/TW tháng 8/1975 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa III *“Về nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam trong giai đoạn mới”*, Nghị quyết số 33-NQ/TU của Tỉnh ủy Bắc Thái *“Về đẩy mạnh sản xuất, củng cố hợp tác xã”* và Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện Bạch Thông lần thứ III, Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn đã tổ chức quán triệt, thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh-quốc phòng, xây dựng Đảng và bộ máy chính trị, góp phần cải thiện đời sống nhân dân, hoàn thành tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, xứng đáng là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa xã hội của huyện Bạch Thông.

Theo nội dung Chỉ thị số 08-CT/BT ngày 16/9/1975 của Ban Thường vụ Huyện ủy về việc đẩy mạnh thể trận an ninh chính trị và tổ chức đại hội mừng công *“bảo vệ an ninh Tổ quốc”* năm 1975, Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn đã tổ chức quán triệt, thực hiện đến các tổ dân phố, chọn cử lực lượng bán chuyên trách phối hợp cùng lực lượng chính quy lên phương án tuần tra, đảm bảo trật

tự, trị an, an toàn, chống cháy nổ, trộm cắp, cờ bạc, nghiện hút trên toàn địa bàn; trong đó có phố Đội Kỳ, phố Nà Mây nay thuộc phường Sông Cầu.

Ngày 25/4/1976, cử tri cả nước tham gia bầu cử Quốc hội khóa VI. Trong phiên họp trọng thể đầu tiên, Quốc hội long trọng tuyên bố đổi tên nước ta: Trước đây là “*Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa*”, nay thành: “*Nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam*”. Ủy ban Hành chính các cấp được đổi thành Ủy ban nhân dân. Tháng 12-1976, Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IV của Đảng đã đề ra đường lối xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước. Đại hội xác định đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa nước ta trong giai đoạn lịch sử mới và thông qua *Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1976 - 1980)*. Lập thành tích chào mừng thành công của Đại hội Đảng lần thứ IV, nhân dân khu phố Đội Kỳ, Nà Mây tích cực thi đua sản xuất, khẩn trương hàn gắn vết thương chiến tranh, giữ vững an ninh chính trị, an toàn xã hội.

Sáng ngày 17/02/1979, Trung Quốc bất ngờ mở cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam. Hơn 60 vạn quân được sự yểm trợ của gần 800 xe tăng, xe bọc thép, trọng pháo đồng loạt tấn công 6 tỉnh biên giới phía Bắc Việt Nam là Lai Châu, Hoàng Liên Sơn, Hà Tuyên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Quảng Ninh.

Đối phó với hành động chiến tranh phi nghĩa của nhà cầm quyền Bắc Kinh, Đảng, Quốc hội, Chính phủ ta đã khẳng định trước nhân dân cả nước và dư luận quốc tế về chủ quyền thiêng liêng, bất khả xâm phạm của dân tộc Việt Nam, kêu gọi toàn quân, toàn dân đoàn kết xung quanh Đảng và Chính phủ, kiên quyết chiến đấu hi sinh để bảo vệ Tổ quốc, thực hiện chân lý “*Không có gì quý hơn độc lập, tự do*”.

Thực hiện Chỉ thị ngày 03/3/1979 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc “*Phát động tổ chức toàn dân chuẩn bị chiến đấu và chiến đấu bảo vệ Tổ quốc*”, Chi bộ phối hợp với các tổ chức quần chúng ra sức tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhận rõ bộ mặt nguy hiểm của nhà cầm quyền phản động Bắc Kinh, xác định trách nhiệm, nghĩa vụ công dân trong tình hình mới của cách mạng, không hoang mang, dao động, không nghe theo lời kẻ xấu lôi kéo, xúi giục, biểu thị sự đồng tình ủng hộ mạnh mẽ của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, tạo ra không khí tin tưởng, quyết tâm của nhân dân bước vào cuộc chiến đấu mới bảo vệ chủ quyền đất nước. Lực lượng dân quân khu phố và nhân dân tích cực xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, củng cố công sự, trận địa, hầm hào giao thông, công trình phòng tránh và sơ tán, kết hợp chặt chẽ với việc đẩy mạnh các hoạt động giữ gìn an ninh, trật tự, lao động sản xuất và công tác, kiên quyết đấu tranh chống những tư tưởng giao động, quân ngại gian khổ, hy sinh. Các đoàn viên thanh niên phố Đội Kỳ, Nà Mây hăng hái lên đường nhập ngũ trực tiếp chống quân bành trướng, bảo vệ biên cương Tổ quốc.

Các đoàn đại biểu của Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức quần chúng thường xuyên tổ chức, thăm hỏi, tặng quà, động viên tinh thần lực lượng tự vệ, thanh niên được huy động xây dựng phòng tuyến và trực tiếp chiến đấu bảo vệ biên giới.

Trong chiến tranh biên giới, Chi bộ khu phố Đội Kỳ, Nà Mày đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tổ chức, lãnh đạo quần chúng nhân dân địa phương, nỗ lực góp sức người, sức của cùng quân dân Bắc Thái và cả nước kiên quyết, kịp thời đánh bại mọi âm mưu, thủ đoạn chiến tranh nham hiểm và tàn bạo của kẻ thù, bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc, giữ vững độc lập dân tộc và công cuộc xây dựng chế độ xã hội chủ nghĩa.

Bước sang những năm 80, để giải quyết những khó khăn của khủng hoảng kinh tế, ổn định đời sống nhân dân và xã hội, tư tưởng đổi mới trong Đảng đã ra đời, trước hết là đổi mới về kinh tế. Sau khi Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Chỉ thị 100- CT/TW về khoán sản phẩm trong nông nghiệp đến nhóm và người lao động (31/1/1981), được gọi là khoán 100, Đảng ủy thị trấn Bắc Kạn có nghị quyết triển khai trong các hợp tác xã. Chi bộ phố Đội Kỳ đã quán triệt thực hiện đến các hộ trong hợp tác xã Quyết Tiến. Công tác tuyên truyền được tổ chức sâu rộng để cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân nhận thức đầy đủ nội dung, tinh thần của chủ trương khoán sản phẩm.

Hợp tác xã nông nghiệp Đội Kỳ tham mưu cho lãnh đạo thị trấn triển khai công tác đo đạc, thống kê lại toàn bộ diện tích đất sản xuất, tiến hành phân loại ruộng, đề ra nguyên tắc và kế hoạch tiến hành khoán diện tích và số lượng sản phẩm phải đóng góp cho Nhà nước một cách công khai. Những ý kiến thắc mắc, đóng góp của quần chúng được lắng nghe và giải quyết, tạo ra sự đồng thuận trong nhân dân. Lúc này, hợp tác xã Đội Kỳ có hơn 10ha đất canh tác, chủ yếu là đất trồng màu. Ban Chủ nhiệm hợp tác xã giao khoán bình quân mỗi hộ 2,5 sào ruộng. Ngoài ra còn có chính sách ưu tiên đối với các gia đình chính sách và có nhiều ruộng đóng góp vào hợp tác xã trước kia. Tính đến vụ mùa năm 1982, hợp tác xã Đội Kỳ đã có gần một nửa số đội sản xuất thực hiện khoán sản phẩm. Đến cuối năm 1984 đã có hơn 90% diện tích canh tác được giao khoán đến người lao động. Cùng với cố gắng của xã viên sau khoán, khu phố đã chủ động liên kết với các đơn vị như kế hoạch, tài chính, cửa hàng rau quả, cửa hàng thực phẩm huyện ký kết hợp đồng 2 chiều đảm bảo đầu ra và thu nhập ổn định cho các hộ xã viên.

Vận dụng chính sách khoán sản phẩm, ngoài nghĩa vụ bán cho Nhà nước từ 20 đến 25 kg lợn hơi, các hộ nhận khoán được bán phần vượt định mức ra thị trường hoặc đổi hàng hai chiều với Nhà nước theo thỏa thuận. Chăn nuôi gia cầm được nhiều hộ quan tâm. Hằng năm, hợp tác xã Đội Kỳ cung cấp

ra thị trường hơn 50 tấn rau quả, hàng chục tấn thịt cá các loại. Những khó khăn là vốn đầu tư ít, nguồn thức ăn chăn nuôi, phân bón khan hiếm, tính hàng hóa trong sản xuất chưa hình thành.

Khoán 100 đã khai thác được mọi khả năng về vật tư, tiền vốn, sức lao động và sử dụng tốt các loại tư liệu sản xuất, cơ sở vật chất, kỹ thuật. Nhờ đó, trong 4 năm 1981 đến 1984, sản xuất nông nghiệp của hợp tác xã Đội Kỳ cũng như các hợp tác xã khác của thị trấn Bắc Kạn phát triển rõ rệt. Diện tích gieo trồng lương thực, hoa màu tăng. Một số xã viên đã mạnh dạn thâm canh lúa cao sản, cá biệt có diện tích lúa cao sản đạt năng suất 35 tạ/ha. Nhiều hộ tích cực phát triển chăn nuôi, làm kinh tế rừng, cải thiện đời sống. Tận dụng những điều kiện thuận lợi về địa bàn, các hoạt động dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp như làm mộc, vận tải thô sơ, vật liệu xây dựng, đan lát, chế biến nông sản, sửa chữa đồ dân dụng tiếp tục được duy trì. Nhằm khắc phục tình trạng thiếu công ăn việc làm ở địa phương, năm 1981, Ban Đại diện dân phố đề nghị Ủy ban nhân dân thị trấn đã cấp phép hoạt động cho một số cơ sở mới. Phần lớn những cơ sở này có vốn đầu tư ít, mẫu mã, chất lượng sản phẩm thấp, thị trường nhỏ hẹp.

Ngày 15-18/12/1986, Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng được tổ chức tại Hà Nội (họp trừ bị từ ngày 5 đến ngày 14 tháng 12 năm 1986). Đại hội đề ra ba chương trình kinh tế lớn: Sản xuất lương thực, thực phẩm, hàng tiêu dùng và hàng xuất khẩu, nhằm từng bước đưa nước ta thoát khỏi tình trạng khủng hoảng và tiếp tục đi lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đại hội đánh dấu bước đổi mới trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước trong những năm tiếp theo.

Trong những năm 1986 - 1990, Chi bộ Đội Kỳ tiếp tục tổ chức, chỉ đạo nhân dân khu phố cùng nhân dân thị trấn nỗ lực phấn đấu, khắc phục khó khăn, bước đầu thực hiện đường lối của Đảng và đã đạt được những thành tích quan trọng: Sản xuất được duy trì và từng bước phát triển, nhất là 3 chương trình kinh tế lớn; văn hóa - giáo dục được duy trì, chính trị xã hội ổn định; an ninh - quốc phòng được giữ vững. Tuy nhiên, khó khăn còn rất nặng nề, kinh tế chậm phát triển do ảnh hưởng của cơ chế quan liêu bao cấp và tình trạng chiến tranh kéo dài, đời sống nhân dân chậm được cải thiện; những bức xúc trong xã hội chưa được giải quyết triệt để, tiềm ẩn những bất ổn định.

Chương I

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (Giai đoạn 1990 - 2000)

I. Đảng bộ phường Sông Cầu được thành lập, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng (1990 - 1996)

Ngày 16/7/1990, Hội đồng Bộ trưởng ra Quyết định số 262- QĐ/HĐBT về việc thành lập thị xã Bắc Kạn. Quyết định nêu rõ: Giải thể thị trấn Bắc Kạn thuộc huyện Bạch Thông để thành lập thị xã Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Thái.

Thị xã Bắc Kạn lúc này gồm các phố: Nà Mày, Đức Xuân, Đội Kỳ, Phùng Chí Kiên của thị trấn Bắc Kạn cũ và các xóm thôn Phiêng Luông, Tổng Tỏ, Khuổi Rờm, Nà Rào của xã Dương Quang; Bản Áng của xã Huyền Tung. Sau khi được điều chỉnh địa giới, thị xã Bắc Kạn có 1.307 ha diện tích tự nhiên và 9.468 nhân khẩu; phía Đông giáp xã Huyền Tung, phía Tây giáp xã Quang Thuận, phía Nam giáp xã Nông Thượng, phía Bắc giáp xã Dương Quang và Huyền Tung. Các xã này đều thuộc huyện Bạch Thông.

Ngày 11/8/1990, Ban Tổ chức- Cán bộ của Chính phủ ra Quyết định số 346/CTCP thành lập 3 phường: Sông Cầu, Đức Xuân, Phùng Chí Kiên trực thuộc thị xã Bắc Kạn. *Phường Sông Cầu có diện tích 4,32 km², trong đó, có 38ha đất canh tác, còn lại là đất đồi rừng và đất ở, dân số 4.200 người. Địa giới của phường được phân định từ Cầu Phà về ngã tư Trung tâm vào đường Bắc Kạn - Chợ Đồn đến km5. Ngoài 1/2 phố Đức Xuân, toàn bộ phố Đội Kỳ, phố Nà Mày của thị trấn Bắc Kạn, cộng thêm với 1/2 đội 8 Phiêng Luông, 1/2 Đội 5 Nà Rào, Đội 6 Khuổi Rờm, Đội 7 Tổng Tỏ của xã Dương Quang huyện Bạch Thông chuyển sang. Phường có 26 tổ nhân dân, 3 hợp tác xã nông nghiệp (Thống Nhất, Bắc Dương, Quang Sơn), 1 hợp tác xã trồng màu (Đội Kỳ). 885 hộ gia đình, 3.616 nhân khẩu. Nam, 1.905; nữ, 1.811. Về thành phần dân tộc: Kinh, 2.385 (chiếm 66%), Tày, 1.134 (chiếm 31%); Nùng, 47 (chiếm 1,2%); Dao, 6 (chiếm 0,16%); Hoa, 39 (chiếm 1,07%). Trong cơ cấu kinh tế địa phương, sản xuất nông nghiệp và nghề rừng chiếm 60%, tiểu thủ công nghiệp, thương nghiệp và dịch vụ chiếm 40%. Có đến 220 hộ (bằng 24,8%) không có việc làm ổn định, thu nhập thấp.*

Như vậy, từ địa bàn trực thuộc thị trấn Bắc Kạn trước kia, nay Sông Cầu đã trở thành một phường của thị xã Bắc Kạn, với sự hình thành bộ máy chính quyền cơ sở và các ban ngành chức năng.

Về công tác Đảng, ngày 29/8/1990, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Thái ra Quyết định thành lập Đảng bộ thị xã Bắc Kạn, với 412 đảng viên. Thực hiện

hướng dẫn của Tỉnh ủy, ngày 25/9/1990, Huyện ủy Bạch Thông ra Nghị quyết giải thể Đảng bộ thị trấn Bắc Kạn và chuyển sinh hoạt Đảng cho các đảng viên thuộc các Chi bộ Văn phòng Ủy ban nhân dân Thị trấn, phố Đức Xuân, phố Chí Kiên, phố Đội kỳ, phố Nà Mày, phố Đội Thân, Hợp tác xã Tân Hương, Đoàn Công an, trường học và chi bộ đội sản xuất số 5, 6, 7 thuộc Đảng bộ xã Dương Quang chuyển đến sinh hoạt tại Đảng bộ thị xã Bắc Kạn. Tiếp theo quyết định này, các Đảng bộ Phường Chí Kiên, Đức Xuân, Sông Cầu cũng được thành lập.

Ngày 10/9/1990, Ban Thường vụ Thị ủy Bắc Kạn ban hành Quyết định số 14/QĐ-TU “Về việc thành lập Đảng bộ phường Sông Cầu thuộc Đảng bộ thị xã Bắc Kạn - Bắc Thái”. Đảng bộ lâm thời khi mới được thành lập có 170 đảng viên. Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời gồm 9 đồng chí. Ban Thường vụ lâm thời gồm 3 đồng chí: Lê Đăng Phụ, Bí thư; Đinh Công Đức, Phó Bí thư; Mai Thu Hồng, Thường trực Đảng ủy¹. Ngày 19/9/1990, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời họp phiên thứ nhất, quyết định xây dựng cơ cấu của Đảng bộ thành 6 chi bộ trực thuộc gồm 5 chi bộ dân phố (chi bộ Phố Mới, chi bộ Đội Kỳ, chi bộ Tổng Tỏ, chi bộ Lò gạch, chi bộ Nà Mày) và 1 chi bộ văn phòng. Ngày 27/9/1990, Đảng ủy lâm thời chỉ định chi ủy các phố. Chi bộ Phố Mới có 35 đảng viên, Bí thư- Nguyễn Công Vịnh. Chi bộ Đội Kỳ có 38 đảng viên, Bí thư -Bùi Đình Vinh. Chi bộ Tổng Tỏ có 24 đảng viên, Bí thư -Hà Quốc Long. Chi bộ Lò gạch có 34 đảng viên, Bí thư-Phạm Đình Á. Chi bộ Nà Mày có 26 đảng viên, Bí thư -Trần Tuấn Khảo. Chi bộ Văn phòng có 5 đảng viên, Bí thư -Lê Đức Thịnh

Nhằm nâng cao hiệu quả công tác, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Thị ủy, Đảng ủy lâm thời phường Sông Cầu đã nhanh chóng phân công nhiệm vụ của từng đồng chí trong Ban Chấp hành: 1) Lê Đăng Phụ (Bí thư Đảng ủy, phụ trách chung); 2) Đinh Công Đức (Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân); 3) Mai Thu Hồng (Thường trực Đảng ủy, Trưởng ban Kiểm tra Đảng ủy); 4) Lê Đức Thịnh (Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân); 5) Hạ Đình Miêu (Đảng ủy viên, Chủ tịch Hội Nông dân); 6) Nguyễn Thị Phương (Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Hội Phụ nữ); 7) Hà Quốc Long (Đảng ủy viên, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc); 8) Trần Tuấn Khảo (Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ Nà Mày); 9) Bùi Đình Vinh (Đảng ủy viên, Bí thư chi bộ Đội Kỳ). Đảng ủy xây dựng quy chế làm việc, lịch công tác hằng tháng, củng cố chi bộ ở các khu phố, tiếp tục tiến hành công tác phát triển Đảng. Theo hướng dẫn, các chi bộ xây dựng kế hoạch làm việc, đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất từ Đảng bộ xuống

¹ Theo Quyết định số 15/QĐ-TU ngày 11/9/1990 của Thị ủy Bắc Kạn về việc chỉ định Ban Chấp hành lâm thời Đảng bộ phường Sông Cầu thị xã Bắc Kạn.

các chi bộ trực thuộc.

Cán bộ, đảng viên và nhân dân các dân tộc phường Sông Cầu vô cùng phấn khởi đón nhận những sự kiện quan trọng này. Chiều ngày 02/10/1990, Lễ công bố quyết định thành lập phường Sông Cầu thị xã Bắc Kạn được tổ chức trọng thể tại Hội trường hợp tác xã Quyết Tiến phố Đội Kỳ. Đồng chí Lê Đăng Phụ đại diện cho Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Sông Cầu đọc lời hứa quyết tâm lãnh đạo phường tiếp tục phấn đấu xây dựng và phát triển địa phương về mọi mặt.

Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường chỉ đạo các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác vận động, tuyên truyền đến cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và đồng bào các dân tộc nhận thức đầy đủ những điều kiện thuận lợi, khó khăn của địa phương trong giai đoạn mới được thành lập. Đó là sự tăng cường về lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng cơ sở, bộ máy chính quyền và các đoàn thể; là sự phấn khởi, tin tưởng của toàn thể nhân dân, là sự quan tâm động viên và hỗ trợ về vật chất của tỉnh và thị xã. Tuy nhiên, khó khăn còn rất nặng nề. Đó là cơ sở vật chất nghèo nàn, kinh tế chậm phát triển, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn và cả những hạn chế trong năng lực lãnh đạo của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn đất nước chuẩn bị bước vào thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

Quán triệt Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị và Nghị quyết 05 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ngày 11/5/1989, Đảng ủy phường đã tổ chức khoán gọn ở cả 4 hợp tác xã. Tuy nhiên, tình trạng tranh chấp ruộng đất tiếp tục diễn ra phức tạp. Khi thành lập thị xã và các phường trên địa bàn, diện tích các xã viên xã Dương Quang huyện Bạch Thông còn xen canh ở phường Sông Cầu 4,1ha và xã viên phường sông Cầu xen canh ở địa phận xã Dương Quang 2,1ha. Các hợp tác xã của phường đảm bảo cho số bà con xã Dương Quang xâm canh ổn định. Nhưng sau khi xã Dương Quang tách các Đội sản xuất thành các hợp tác xã nhỏ thì tình hình có nhiều biến động. Đã có tới 12 hộ tranh chấp (đòi lại) ruộng đất cha ông ở diện tích xâm canh, gây ra tình trạng lộn xộn, mất trật tự an toàn xã hội... Hiện tượng tranh chấp đất đai đã ảnh hưởng trực tiếp đến người lao động, tạo ra không khí không lành mạnh trong sản xuất nông nghiệp và đời sống của các hộ nông dân. Điều đáng chú ý là ngay trong các hộ xã viên, hoặc những người có hành vi lấn chiếm ruộng, đất “ông cha” tranh giữ trâu cày kéo có cả những đảng viên, cán bộ hưu trí, nghỉ mất sức, cán bộ đương chức, thoát ly. Việc tranh chấp ruộng đất làm chậm thời vụ gieo cấy và gây tâm lý tạm bợ trong chăm sóc, để lúa thiếu phân và sâu bệnh phá hại. Đồng thời, lực lượng sản xuất nông nghiệp cũng bị phân tán, công tác chỉ đạo sản xuất không đồng bộ. Do vậy Thị ủy đã ra nghị quyết uốn nắn, đồng thời

Tỉnh uỷ và Ủy ban nhân dân tỉnh đã có Thông báo số 06 và Quyết định 106 quy định các nguyên tắc giao ruộng đất đối với các hợp tác xã nông nghiệp. Ở phường Sông Cầu, Đảng ủy chỉ đạo lấy giáo dục thuyết phục là chính, quán triệt luật đất đai, chính sách và cơ chế khoán mới cho nông dân thông hiểu, tiến hành xem xét điều chỉnh những trường hợp không công bằng, hợp lý, trên cơ sở đã cho hợp tác xã tiến hành thực hiện khoán gọn. Đồng thời, quán triệt Hội Nông dân phường vận động các hội viên tiếp tục thực hiện “Khoán 10”, nghiêm chỉnh thực hiện Pháp lệnh Thuế Nông nghiệp¹.

Cùng thời gian này, Đảng ủy chỉ đạo thúc đẩy các thành phần kinh tế tiểu thủ công nghiệp, buôn bán, dịch vụ. Trên địa bàn phường có gần 100 hộ buôn bán nhỏ, dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp như sản xuất gạch ngói, khai thác cát sỏi, vận tải thô sơ, làm bún bánh, làm chổi chít, xay xát, gò hàn, sửa chữa xe máy, làm mộc dân dụng. Các hộ gia đình chủ động nguồn vốn, nhân lực, giá cả, thị trường, giải quyết công ăn việc làm cho hàng trăm nhân lực địa phương, tích cực đóng góp vào ngân quỹ phường, nộp thuế cho Nhà nước. Tuy nhiên, qui mô sản xuất còn quá nhỏ bé, chất lượng thấp, sản phẩm chủ yếu phục vụ nhu cầu tại chỗ.

Do vị trí ngay sát sông Cầu, nên phường Sông Cầu là địa phương bị ảnh hưởng nặng nề nhất trên toàn thị xã Bắc Kạn khi cơn lũ cuối năm 1990 xảy ra². Ngay sau khi bão lũ rút đi, phường đã kịp thời xét đề nghị trợ cấp cho 26 hộ, các hợp tác xã khẩn trương sửa chữa lại hệ thống mương phai, thau rửa đồng ruộng cho kịp cấy vụ mới. Phường kết hợp với Phòng Nông nghiệp thị xã hỗ trợ bà con nông dân về giống, vốn, động viên nhân dân cấy hết diện tích canh tác, chú trọng cây màu, khôi phục lại đàn gia súc, gia cầm. Tuy vậy, năng suất và sản lượng đều giảm so với năm 1987, đời sống các hộ nông dân gặp nhiều khó khăn. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể phường đã phát động nhân dân giúp đỡ lương thực, chăn màn, quần áo ủng hộ các gia đình gặp nạn; đặc biệt quan tâm giúp đỡ các gia đình thuộc diện chính sách, người già yếu, phụ nữ có thai, trẻ nhỏ.

Về ngân sách, các nguồn thu thị xã phân cấp cho địa phương gồm thuế công thương nghiệp, thuế thu cá thể gần 100 hộ có mức dưới 30,000 đồng/tháng. Phường đã thu được từ 730 đến 830.000 đồng/tháng. Khắc phục khó khăn, phường cố gắng đảm bảo bộ máy chính quyền hoạt động bình thường; trả đủ phụ cấp cho 38 cán bộ địa phương, trong đó, có 11 cán bộ nghỉ

¹ Tổng hợp theo Báo cáo số 05-CV/SC ngày 08/7/1991 của Đảng ủy phường Sông Cầu về tình hình tranh chấp ruộng đất phường Sông Cầu. Tài liệu Đảng ủy.

² Cơn lũ xảy ra ngày 21/9/1990 đã gây sạt lở nghiêm trọng ở khu bờ Nam thuộc khu vực tổ 1 phường Sông Cầu, cuốn trôi 22 nhà dân. Phó Thủ tướng Nguyễn Khánh đã trực tiếp thị sát và chỉ đạo công tác khắc phục hậu quả.

huu. Ngoài ra, phường còn hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động khác như văn nghệ, thể dục thể thao, chiếu bóng, huấn luyện dân quân.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng ủy phường tiếp tục quan tâm đến công tác văn hóa xã hội. Tổ chức 4 lớp mẫu giáo, chuẩn bị cơ sở vật chất tiếp nhận trường cấp 1; tổ chức tiêm chủng cho trẻ em trong độ tuổi; xây dựng quy chế về tổ chức cưới xin, tang ma theo đời sống mới; ngăn ngừa các hiện tượng mê tín dị đoan; xây dựng 1 đội bóng đá nam tham gia thi đấu phục vụ các hoạt động lớn.

Là một trong những địa bàn trọng điểm của thị xã, nơi có Phố Mới vừa hình thành, Chợ Trung tâm, Quốc lộ 3, Tỉnh lộ 257 chạy qua với mật độ giao thông lớn, có nhiều đối tượng hình sự, nên tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường Sông Cầu diễn biến rất phức tạp. Nhiều hộ dân lấn chiếm hè phố, lòng đường để buôn bán làm mất trật tự an toàn giao thông, thêm nữa nạn trộm cắp, mê tín dị đoan, cờ bạc nghiện ngập diễn biến phức tạp gây bức xúc trong nhân dân. Chỉ tính từ tháng 9/1990 đến 6 tháng đầu năm 1991, đã xảy ra 10 vụ phạm pháp hình sự (Công an phường giải quyết 4 vụ cấp trên giải quyết 6 vụ). Phường có đến 29 đối tượng nghiện hút, cờ bạc, mại dâm. Số vụ tai nạn giao thông, những tranh chấp dân sự, đặc biệt là tình trạng đòi đất cha ông ảnh hưởng không nhỏ đến khối đoàn kết toàn dân. Trong tình hình đó, Đảng ủy tăng cường chỉ đạo công tác an ninh - quốc phòng địa phương. Ban Công an phường phối hợp với các tổ chức quần chúng đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước đến quần chúng nhân dân, làm tốt chức năng giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa bàn được phân công, đảm bảo trật tự an ninh ở tổ dân phố, hỗ trợ công tác giải quyết tranh chấp đất đai trong nông nghiệp, gắn kết các hoạt động chuyên môn với thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa xã hội. Quỹ an ninh - quốc phòng được xây dựng với hơn 1 triệu đồng.

Đảng ủy chỉ đạo khẩn trương củng cố tổ chức Đoàn Thanh niên, nâng cao năng lực hoạt động của đội ngũ cán bộ, đoàn viên. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục thanh niên về nghĩa vụ trách nhiệm công dân trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội để các chiến sĩ an tâm công tác. Trong năm 1991, đã có 12 đoàn viên thanh niên phường lên đường nhập ngũ (đạt 100% kế hoạch trên giao). Mỗi phố xây dựng một trung đội dân quân, toàn phường có 142 dân quân tự vệ được quản lý chặt chẽ. Trong đợt huấn luyện năm 1991, tổ chức bắn đạn thật đạt loại khá. Ngoài ra, đơn vị, đã hoàn thành tốt vai trò phối hợp bảo vệ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở cơ sở, gắn kết với các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương, thể hiện rõ vai trò xung kích trong các hoạt động phòng

chống lụt bão, làm thủy lợi, đường giao thông, tuần tra canh gác bảo vệ phố phường.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy lâm thời phường đã tổ chức 16 kỳ họp định kỳ; trong đó có 10 kỳ họp mở rộng đến các bí thư chi bộ. Những kỳ họp quan trọng nhất là: Kỳ họp thứ nhất (9/1990) xác định chương trình công tác những tháng cuối năm 1990, xác định cơ cấu kinh tế phường là *nông lâm nghiệp, thương nghiệp, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp*; 03 kỳ họp về công tác chuẩn bị bầu cử Hội đồng nhân dân phường khóa I; 01 kỳ họp chuẩn bị Đại hội Đảng bộ lần thứ nhất, vòng 1. Các nghị quyết của Đảng bộ có vai trò định hướng cho các hoạt động ở địa phương.

Trong công tác xây dựng Đảng, dưới sự chỉ đạo của Thị ủy, Đảng ủy phường Sông Cầu tổ chức học tập quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 8B-NQ/HNTW ngày 26/09/1989 về *“Đổi mới công tác quần chúng của Đảng, tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân dân”*, Nghị quyết 8A ngày 27/03/1990 về *“Tình hình các nước XHCN, sự phá hoại của chủ nghĩa đế quốc và nhiệm vụ cấp bách của Đảng ta”* và Quyết định 240/ QĐ-HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng ngày 26/06/1990 về *“Đấu tranh chống tham nhũng”*. Hơn 90% cán bộ, đảng viên và 100% tổ chức cơ sở đảng đã tham gia học tập.

Trên cơ sở nhận thức rõ tính cấp bách của Nghị quyết 8A phản ánh, khi cuộc khủng hoảng chính trị của các nước xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu trở nên trầm trọng, có ảnh hưởng nặng nề đến đời sống chính trị ở nước ta; đồng thời, những khó khăn về kinh tế, tài chính ở trong nước vẫn còn nghiêm trọng, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, Đảng ủy chủ trương tổ chức động viên cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân tiếp tục đẩy mạnh công cuộc đổi mới, được bắt đầu từ Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng, tập trung đổi mới về kinh tế dựa trên cơ sở ổn định chính trị, kiên định nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng, không chấp nhận đa nguyên, đa đảng. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình kinh tế, chính trị trong và ngoài nước, các đợt sinh hoạt chính trị kể trên có tác dụng to lớn trong việc ổn định tư tưởng và hành động cho cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương.

Quán triệt Chỉ thị số 59-CT/TW, ngày 22/05/1990, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng, Đảng ủy phường đã phân công cấp ủy chỉ đạo các chi bộ tiến hành đại hội nhiệm kỳ: Hoàn thành hệ thống văn bản phục vụ đại hội; xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ công tác và kiện toàn ban chỉ ủy mới. Kết quả: Chi ủy chi bộ Phố Mới do đồng chí Nguyễn Công Vĩnh làm Bí thư; chi ủy phố Đội Kỳ do đồng chí Phạm Cảnh làm Bí thư; chi ủy phố Quang Sơn

do đồng chí Hà Cát Túc làm Bí thư; chi ủy phó Bắc Dương do đồng chí Mai Đắc Đệ làm Bí thư; chi ủy phó Thống Nhất do đồng chí Nguyễn Duy Đường làm, Bí thư. Ngoài ra Đảng ủy còn tích cực chỉ đạo công tác chuẩn bị các văn kiện, nhân sự cho việc tổ chức Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất.

Công tác phát triển đảng gặp nhiều khó khăn, nên sau một năm, Đảng bộ chỉ kết nạp được 2 đảng viên mới. Trong công tác kiểm tra giám sát, Đảng bộ kịp thời tổ chức kiểm tra làm rõ các vụ việc do đảng viên và quần chúng nhân dân phản ánh về cán bộ, đảng viên ở các phố Đội Kỳ, Quang Sơn, Thống Nhất, Bắc Dương.

Thực hiện Chỉ thị 28 của Tỉnh ủy Bắc Thái, sau hơn 1 năm kể từ ngày thành lập, Đảng bộ đã tổ chức 2 lần kiểm tra, phân tích xếp loại đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng: Lần 1 vào cuối năm 1990, có 166 đảng viên tham gia đánh giá: Đủ tư cách, 131 đồng chí (bằng 78,9%); không đủ tư cách, 35 đồng chí (bằng 21.1%). Lần 2 vào 6 tháng cuối năm 1991, có 171 đảng viên tham gia đánh giá: Đủ tư cách, 162 đồng chí (bằng 94,9%); không đủ tư cách, 9 đồng chí (bằng 5,1%). Các chi bộ đạt loại khá. Đảng bộ đạt loại khá¹.

Thực hiện Chỉ thị số 59 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về việc tổ chức đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII và Hướng dẫn của Ban Thường vụ Thị ủy Bắc Kạn về việc tổ chức đại hội đảng bộ cơ sở, Đảng ủy tổ chức Đại hội Đảng bộ phường khóa I (vòng 1) vào ngày 22 - 23/2/1991 tại Hội trường hợp tác xã Đội Kỳ. Tham dự Đại hội có 122/165 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Đại hội tổ chức thảo luận xây dựng Báo cáo Chính trị, xây dựng mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ khóa I nhiệm kỳ 1991 - 1993; đóng góp ý kiến vào các văn kiện Dự thảo Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ VII; bầu 23 đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ I, nhiệm kỳ 1991 - 1995. Trong đó, cấp phường có 18 đại biểu; 5 đại biểu thuộc diện Thị ủy quản lý.

Trong nhiệm kỳ, nhân sự của Ban Thường vụ có sự thay đổi, cuối tháng 2/1991, đồng chí Đinh Công Đức xin nghỉ công tác vì hoàn cảnh gia đình. Đảng ủy họp mở rộng ngày 28/02/1991 bầu đồng chí Lê Đức Thịnh, Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thay thế, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (từ tháng 03/1991).

Ủy ban nhân dân phường cùng các Ban phố sớm thống nhất quy chế hoạt động, tập trung giải quyết những vấn đề cấp bách như tranh chấp ruộng đất, ngân sách, xây dựng cơ bản, giáo dục, y tế, an sinh xã hội... các thành viên

¹ Theo Báo cáo số 48-UBKT/SC ngày 27/05/1992 của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy về công tác kiểm tra đảng ở Đảng bộ phường Sông Cầu từ tháng 9/1990- 05/1992. Tr 2. Tài liệu Đảng ủy.

Ủy ban nhân dân mặc dù còn thiếu kinh nghiệm, nhưng đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ.

Thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TU, ngày 06/07/1990, của Thường trực Tỉnh ủy Bắc Thái về tổ chức Hội Cựu chiến binh ở cấp phường xã và yêu cầu của địa phương, ngày 05/01/1991, Đảng ủy lâm thời phường Sông Cầu ra Quyết định thành lập Hội Cựu chiến binh phường và công nhận Ban Chấp hành lâm thời gồm 5 đồng chí: Bế Thanh Hiền, Chủ tịch; Đào Xuân Thìn, Phó Chủ tịch; Bế Đình Yên, Bế Ngọc Lệ, Cao Thịnh Trình, Ủy viên. Lúc đầu, Hội Cựu chiến binh phường có 87 đồng chí, sinh hoạt ở 5 chi hội cơ sở. Sự ra đời của Hội Cựu chiến binh phường đã góp phần tăng cường hơn nữa vị thế của Mặt trận Tổ quốc và sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương. Ngoài ra, các tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân phường tiếp tục được xây dựng và củng cố tổ chức từ Ban Chấp hành đến các chi đoàn, chi hội cơ sở, mở rộng kết nạp thành viên mới, gây quỹ, tích cực tham gia xây dựng và phát triển địa phương về mọi mặt.

Tháng 6/1991, Đảng ủy phường tập trung chỉ đạo công tác chuẩn bị và tổ chức cuộc bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Ban Bầu cử phường được thành lập, do đồng chí Bí thư Đảng ủy Lê Đăng Phụ làm Trưởng ban. Kết quả, cuộc bầu cử đã diễn ra an toàn, đúng luật định; 98% cử tri phường Sông cầu đã hoàn thành nghĩa vụ công dân. Hội đồng nhân dân phường khoá I được bầu gồm 25 đại biểu. Tại kỳ họp thứ nhất, ngày 30/6/1991, Hội đồng nhân dân đã bầu các chức danh chủ chốt tại địa phương. Đồng chí Mai Thu Hồng được bầu làm Thư ký Hội đồng nhân dân; đồng chí Lê Đức Thịnh được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Thắng lợi của cuộc bầu cử góp phần tăng cường sức mạnh tổ chức của bộ máy chính quyền cơ sở.

Cùng thời gian này, Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời tổ chức Hội nghị kiểm điểm công tác sau một năm hoạt động, khẳng định những cố gắng vượt bậc của tập thể Ban Chấp hành: Khẩn trương củng cố tổ chức; phân công, phân nhiệm cụ thể, rõ ràng; đoàn kết thống nhất trong công tác lãnh đạo các hoạt động của địa phương; đồng thời, cũng chỉ ra những hạn chế, là trình độ, năng lực của một số thành viên chưa tương xứng với yêu cầu. Hội nghị đã hoàn thiện những phần việc cuối cùng, trong công tác chuẩn bị tiến hành Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ nhất (vòng 2).

Sau hơn một năm hoạt động kể từ ngày thành lập (9/1990 - 11/1991), mặc dù phải đối mặt với nhiều khó khăn do cơ sở vật chất còn nghèo nàn, đội ngũ cán bộ, đảng viên còn mỏng, trình độ năng lực hạn chế, nhưng Đảng bộ lâm thời phường Sông Cầu đã thể hiện rõ quyết tâm và vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương. Từng bước, công tác tổ chức của Đảng bộ đã

ổn định, bám sát yêu cầu của thực tiễn, các hoạt động của bộ máy chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể xã hội của quần chúng nhân dân diễn ra đúng pháp luật của Nhà nước; đời sống nhân dân, hoạt động kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng được giữ vững; tiếp tục góp phần quan trọng vào phong trào chung của thị xã và tỉnh trong thời kỳ đổi mới.

Từ ngày 24 - 27/6/1991, Đại hội Đại biểu toàn quốc Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ VII được tổ chức tại Hà Nội. Đại hội diễn ra trong bối cảnh đất nước đạt được những thành tựu ban đầu trong sự nghiệp đổi mới, nhưng tình hình quốc tế và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, nhất là sự sụp đổ của khối Đông Âu và cuộc khủng hoảng trầm trọng của Liên Xô. Đại hội đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, phản ánh những điểm chủ yếu về mục đích, đường lối, nhiệm vụ cơ bản của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ tiếp tục đi lên đổi mới và xây dựng nền kinh tế thị trường và *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2000*. Xuất phát từ đặc điểm tình hình, căn cứ vào mục tiêu của chặng đường đầu thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội, Đại hội VII đề ra *Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1995)*.

Trong quá trình lãnh đạo thực hiện *Kế hoạch Nhà nước 5 năm (1991 - 1995)*, Đảng bộ phường Sông Cầu đã tiến hành 2 kỳ Đại hội Đảng bộ: Đại hội Đảng bộ khóa I, nhiệm kỳ 1991 - 1993 và Đại hội Đảng bộ khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1996.

Dưới sự chỉ đạo của Thị ủy, từ ngày 6-7/12/1991, Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu khóa I (vòng 2), nhiệm kỳ 1991 - 1993 đã được tổ chức tại Hội trường hợp tác xã phố Đội Kỳ. Tham dự Đại hội có 118/162 đảng viên từ 06 chi bộ trực thuộc. Đại hội có nhiệm vụ thông qua nội dung Báo cáo Tổng kết 1 năm hoạt động của Đảng bộ lâm thời; đề ra mục tiêu chung và biểu quyết từng chỉ tiêu cụ thể của Đảng bộ khóa I, nhiệm kỳ 1991 - 1993; đóng góp vào nội dung dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng bộ thị xã lần thứ nhất nhiệm kỳ 1991 - 1995 và bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới.

Những chỉ tiêu cụ thể gồm: *Đảm bảo cấy hết diện tích 28ha trồng lúa, năng suất đạt 4,5 tấn/ha, rau màu đạt 150 tấn/ha, khai thác hiệu quả 50ha rừng; thu ngân sách 16 triệu - 20 triệu đồng/năm; đảm bảo 90% trẻ vào mẫu giáo, 100% trẻ đến tuổi đi học vào lớp 1, tỷ lệ sinh tự nhiên 1,2%; xây dựng chợ xép ở phố Thống Nhất, Trường cấp I Đội Kỳ, Quang Sơn, Trạm bơm điện, khu vực chống xói lở ở phố Quang Sơn; thực hiện 100% chỉ tiêu tuyển quân; kết nạp 5-6 đảng viên mới mỗi năm, Đảng bộ, chính quyền và các đoàn thể trong sạch vững mạnh, 100% đảng viên được giao nhiệm vụ ở địa phương.*



Đồng chí Lê Đăng Phụ, Bí thư Đảng ủy đọc Báo cáo Chính trị
tại Đại hội Đảng bộ phường lần thứ nhất (vòng 2)



Toàn cảnh Đại hội Đảng bộ phường khóa I (vòng 2)

Đại hội bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ khóa I gồm 11 đồng chí¹. Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ (11/12/1991) đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Nguyễn Duy Đường, Bí thư; Lê Đức Thịnh, Phó Bí thư; Nguyễn Thị Phương, Ủy viên Ban Thường vụ. Ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí, do đồng chí Nguyễn Thị Phương làm Chủ nhiệm, đồng chí Hoàng Xuân Đặng làm Phó Chủ nhiệm.

Đồng chí Đào Văn Phùng, Tỉnh ủy viên, Bí thư Thị ủy Bắc Kạn tham

¹ Xem thêm phần phụ lục

dự và phát biểu tại Đại hội. Trong đó, đồng chí đã ghi nhận những nỗ lực và thành tích của Đảng bộ lâm thời, đồng thời giao nhiệm vụ cho Đảng bộ phường Sông Cầu khóa I tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, đoàn thể và quần chúng nhân dân thực hiện thắng lợi những mục tiêu nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ đề ra, đóng góp nhiều hơn nữa vào phong trào chung của toàn thị xã và tỉnh Bắc Kạn trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Ngày 18-19/4/1994, Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1996 được tổ chức tại Hội trường phố Đội Kỳ. Tham dự Đại hội có 96 đại biểu thay mặt cho 180 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Phát huy tinh thần dân chủ, đảm bảo tính tiên phong, tính chiến đấu và tính giáo dục của Đảng, Đại hội đã tổ chức cho các đại biểu thảo luận, đóng góp kỹ lưỡng vào nội dung của Báo cáo Tổng kết và Báo cáo Phương hướng, nhiệm vụ công tác, thông qua những mục tiêu phấn đấu cụ thể về phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh- quốc phòng và công tác xây dựng hệ thống chính trị ở địa phương. Trong đó, mục tiêu, nhiệm vụ của Đảng bộ luôn bám sát Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Thái lần thứ VI (1991 - 1995), Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ nhất (1991 - 1995).



Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1996

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 1994 - 1996 gồm 10 đồng chí¹. Hội nghị lần thứ nhất (25/4/1994) Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí. Đồng chí Nguyễn Duy Đường làm Bí thư; đồng chí Hoàng Xuân Đặng làm Phó Bí thư; đồng chí Nguyễn Thị Phương làm Thường trực Đảng ủy

¹ Theo Quyết định số 17/QĐ-TU ngày 4/5/1994 của Ban thường vụ thị ủy Bắc Kạn về việc chuẩn y Ban Chấp hành Đảng bộ phường Sông Cầu khóa II. Tài liệu Đảng ủy.

Sau Đại hội, Đảng ủy ban hành quy chế làm việc và triển khai xuống các chi bộ trực thuộc. Theo đó, Đảng ủy thực hiện chế độ giao ban từng tháng, quý để tổng kết rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh những điểm chưa hợp lý và đề ra phương hướng công tác mới. Các chi bộ trực thuộc, thực hiện chế độ sinh hoạt mỗi tháng một lần để triển khai các nội dung công tác, giúp cho các hoạt động của Đảng bộ đi vào ổn định, nề nếp theo quan điểm của Đảng là đổi mới, hiệu quả.

Kịp thời vận dụng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ nhất (1991 - 1995) và dựa vững trên những điều kiện cụ thể của địa phương, Đảng ủy phường nỗ lực lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và nhân dân các dân tộc phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu phát triển địa phương về mọi mặt, trong đó, Đảng ủy đặc biệt nhấn mạnh đến công tác củng cố bộ máy tổ chức Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế, xã hội. Sau 5 năm 1991 - 1995, Đảng ủy phường đã cụ thể hóa nghị quyết Đại hội I, II bằng gần 20 nghị quyết và các chương trình kế hoạch công tác để thực hiện mục tiêu Đại hội Đảng bộ đề ra.

Hoạt động thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp ở địa phương có bước phát triển nhanh chóng. Năm 1995, phường có 141 hộ kinh doanh tại chỗ, 150 hộ kinh doanh lưu động. Ngoài ra, phường có hơn 100 hộ đăng ký sản xuất các đồ dân dụng như gạch chỉ, 6 cơ sở, công xuất 60 vạn viên mỗi năm; đồ mộc, 9 cơ sở; sản xuất vôi, 2 lò, khai thác cát, 5 tổ mỗi năm khai thác được 2000m³... với hai lĩnh vực mũi nhọn là chế biến nông sản và khai thác vật liệu xây dựng, góp phần giải quyết việc làm cho hàng trăm lao động địa phương và tăng thêm ngân quỹ phường. Những yếu tố kinh tế hàng hóa sơ khai đã bước đầu hình thành, nhưng còn nhỏ bé, ít vốn, mẫu mã đơn điệu, chất lượng thấp, chưa có tính cạnh tranh cao. Bởi vậy những tác động về công ăn việc làm, giá trị sản xuất và đóng góp cho ngân quỹ địa phương còn hạn chế.

Nhằm tích cực hỗ trợ các hộ nông dân phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp, phường khẩn trương củng cố các hợp tác xã, định hướng hoạt động theo đúng điều lệ, quản lý, điều hành theo cơ chế mới, bộ máy quản lý gọn nhẹ. Đã có ¾ hợp tác xã tiến hành đại hội; đồng thời, tập trung giải quyết tình trạng “đòi đất cha ông” xảy ra trong những năm 1991 - 1993, phường đã hoàn thành hồ sơ đề nghị cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* cho 258 trường hợp với diện tích trên 40ha (chiếm 96% số hộ nông dân trong các hợp tác xã). Các hợp tác xã tổ chức động viên bà con nông dân sửa sang các công trình thủy lợi, tăng nguồn phân bón, đảm bảo sức kéo, khai thác hết 16ha ruộng canh tác 2 vụ lúa trồng các loại giống cao sản; 7 ha ruộng 1 vụ lúa, kết hợp trồng các loại cây màu cho giá trị kinh tế cao như đậu tương, lạc; 9,4ha đất trồng màu

quay vòng liên tục đạt giá trị từ 25-30 triệu đồng/ha; năng suất lúa trung bình từ 3,2 đến 3,5 tấn/ha¹; tổng sản lượng lương thực năm 1994 tăng 1,5 lần so với 1991. Mô hình VAC có sự chuyển biến tốt nhờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước thông qua Dự án 327 tài trợ về giống cây con cho nông dân.

Kinh tế hộ gia đình có bước chuyển biến rõ nét. Các hộ phổ Thống Nhất tổ chức trồng rừng, chăn nuôi trâu bò, nuôi dê; phổ Quang Sơn, Bắc Dương, chăn nuôi lợn, gia cầm, thả cá; phổ Độ Kỳ, trồng rau màu, củ quả kết hợp chăn nuôi. Tuy nhiên, còn hạn chế về tư duy làm ăn cá thể, thiếu vốn đầu tư, hiểu biết khoa học kỹ thuật trong sản xuất nên hiệu quả chưa tương xứng với tiềm năng của địa phương. Trong hoàn cảnh đó, các đoàn thể quần chúng như Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân phường đứng ra tín chấp cho các thành viên vay vốn ngân hàng với lãi suất ưu đãi, đầu tư phát triển sản xuất; động viên, giúp đỡ các hội viên sử dụng vốn vay hiệu quả, hoàn thành nghĩa vụ đối với Nhà nước. Năm 1994, số dư tín dụng của các ngân hàng Nhà nước hoạt động trên địa bàn phường đã lên tới 1,1 tỷ đồng; các loại quỹ hội bước đầu hình thành để giúp đỡ các đoàn viên, hội viên phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo.

Phường có 50ha diện tích đồi rừng. Tuy chưa được giao khoán, nhưng mỗi hộ nông nghiệp đều có vườn đồi để làm kinh tế gia đình. Các hộ đã tích cực chuyển đổi, cải tạo đất trồng các loại cây công nghiệp, cây ăn quả có giá trị kinh tế cao như mơ, cam, chè; mạnh dạn thay đổi cơ cấu cây trồng, tạo giá trị hàng hóa cao. Khó khăn là hoạt động đầu tư vốn, áp dụng khoa học kỹ thuật, trồng mới và chăm sóc còn nhiều bất cập.

Hoạt động chăn nuôi trâu bò do các hộ gia đình đảm nhiệm, đảm bảo chủ động nguồn sức kéo phục vụ sản xuất. Chăn nuôi lợn và gia cầm ở cả hai khu vực phố phường và nông nghiệp có mức tăng trưởng khá. Ngoài giống lợn truyền thống như lợn ỉ, lợn Mường Khương, bà con nhập thêm giống lợn lai kinh tế cho năng suất cao, phổ biến là lợn *Yokkorkshre* (Đại Bạch). Phường phối hợp với Phòng Nông nghiệp thị xã hướng dẫn bà con kỹ thuật chọn nái, phối giống, chăm sóc, đảm bảo chủ động nguồn lợn giống trong nhân dân. Năm 1994, đàn gia súc có 230 con, lợn trên 600 con. Đàn gia cầm phát triển nhanh với nhiều giống mới như gà công nghiệp, vịt Khaki Campbell ... Nhân dân tận dụng diện tích mặt nước ao hồ, ruộng thấp với hơn 3ha thả cá đạt sản lượng 3 tấn/năm. Lúc này, phường Sông Cầu đã cơ bản chủ động đáp ứng được nhu cầu lương thực tại chỗ, đời sống nhân dân được cải thiện một bước, tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp nhân dân tham gia nhiều hơn vào các

¹ Tổng hợp theo Báo cáo Tổng kết công tác Đảng bộ phường Sông Cầu năm 1992, 1993, 1994, 1995. Tài liệu Đảng ủy.

hoạt động xã hội ở địa phương.

Trong những năm 1991 - 1995, các sắc thuế do thị xã phân bổ được phường thu đủ, đúng quy định. Công tác thanh quyết toán hằng tháng, quý, năm hoàn thành kịp thời, đúng luật. Công tác kiểm tra được tiến hành thường xuyên, không có hiện tượng tham ô, lãng phí. Cụ thể, năm 1992, thu đạt 43 triệu đồng (bằng 100% kế hoạch); năm 1993, thu đạt 55 triệu đồng (tăng 22% so với năm trước). Năm 1994 là năm đầu tiên thực hiện chế độ khoán thu chi của cấp phường. Do gặp nhiều khó khăn về cơ chế chính sách, trình độ của cán bộ ngành thuế và hệ thống quản lý, nên công tác thu ngân sách của phường chỉ đạt 43 triệu đồng (bằng 81% kế hoạch)¹. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính. Tuy nhiên, khó khăn là các nguồn thu còn hạn chế, công tác quản lý thuế đối với hộ kinh doanh vẫn còn nhiều lúng túng.

Phường đã phối hợp với các cơ quan chức năng của thị xã hoàn thành việc xác định địa giới, mốc giới phân định với các phường bạn, làm cơ sở để xây dựng bản đồ hành chính các đơn vị trên địa bàn thị xã. Điều chỉnh, đo vẽ và in lại bản đồ giải thửa cho các hợp tác xã. Thực hiện Quy định 147 của Ủy ban nhân dân thị xã, phường đã tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân xây dựng đúng quy hoạch, quy định, làm đủ các thủ tục về xây dựng nhà ở, chuyển nhượng quyền sử dụng đất, di chuyển tài sản, cùng thị xã xử lý các trường hợp làm nhà trái phép, lấn chiếm lòng lề đường, lấn chiếm ruộng đất có chủ. Hoàn thành hồ sơ cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* cho 37 trường hợp.

Được sự hỗ trợ của tỉnh và thị xã, nhiều công trình xây dựng có giá trị lớn được xây dựng và hoàn thiện trên địa bàn phường tích cực hỗ trợ cho các hoạt động của địa phương: Kè chống xói lở sông Cầu, Chợ Trung tâm, đường điện dân dụng, Trường Tiểu học, Trụ sở Ủy ban nhân dân, lớp học Mẫu giáo,... Phường đã phối hợp chỉ đạo tốt công tác giải phóng mặt bằng, động viên nhân dân cung cấp nguyên vật liệu, nhân công thực hiện các công trình. Ngoài ra, nhân dân các phố Quang Sơn, Đội Kỳ, Phố Mới đóng góp tiền của, công sức xây mương thoát nước, tu bổ các đường dân sinh. Phường tiến hành giải tỏa các hộ dân lấn chiếm lòng suối, khơi thông dòng chảy ở phố Đội Kỳ, làm cầu Làng Chài ở tổ 3, trị giá 12 triệu đồng; tham gia Dự án công trình thủy lợi hồ Nậm Kim với số vốn đầu tư hơn 30 triệu đồng; tham gia khảo sát, thiết kế xây dựng Dự án khu dân cư Dốc Vông với tổng diện tích 9.800², 18.153m³ đất đá phải san ủi, tổng dự toán công trình là 88,961 triệu đồng, giải quyết chỗ ở cho 38 hộ trong phường. Hỗ trợ xây dựng 1 phòng học Trường Tiểu học giá trị 12 triệu đồng, 1 lớp học Mẫu giáo ở phố Bắc Dương có giá trị 7 triệu đồng.

¹ Tổng hợp theo Báo cáo Tổng kết công tác Đảng bộ phường Sông Cầu năm 1992, 1993, 1994. 1995 TLđd. Tài liệu Đảng ủy.

Cùng với phát triển kinh tế, Đảng ủy luôn chỉ đạo sát sao các hoạt động văn hóa, xã hội. Năm 1992, thực hiện chủ trương của Thị ủy về cuộc vận động xây dựng nếp sống văn hóa nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ, nhiều giải pháp thiết thực, phù hợp với điều kiện và phong tục, tập quán của địa phương được thực hiện. Ủy ban nhân dân phường ban hành Quy định số 77-QĐ/UB với 5 văn bản quy ước về tổ chức đám cưới, đám tang, vệ sinh đô thị, trật tự an toàn giao thông, nếp sống đạo đức văn minh. Ban Chỉ đạo của phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa và nội dung của phong trào; vận động nhân dân chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương; phối hợp chỉ đạo tốt các hoạt động văn hóa trên địa bàn nhân các ngày lễ lớn, tết Nguyên đán, với nguyên tắc an toàn, tiết kiệm, vui tươi, truyền thống và hiện đại.

Công tác an sinh xã hội được quan tâm với nhiều hình thức, như tổ chức thăm hỏi, tặng quà các gia đình có công với nước, gia đình thương binh, liệt sĩ; giúp đỡ các gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn. Nhân kỷ niệm 45 năm Ngày Thương binh, Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/1992), phường tổ chức gặp mặt toàn thể các Cựu chiến binh; tuyên dương các cá nhân điển hình tiên tiến; khuyến khích mọi người phát huy kết quả phong trào “*Cựu chiến binh gương mẫu*”, tiếp tục đóng góp công sức và trí tuệ xây dựng quê hương; trao tặng 42 sổ tiết kiệm tình nghĩa với giá trị 100.000 đồng/sổ, 3 vườn cây tình nghĩa với giá trị 300 nghìn đồng/vườn cho các đối tượng chính sách. Trong 3 năm 1991 - 1994, 50% số hộ trong phường được vay vốn ưu đãi để phát triển sản xuất với tổng số dư nợ lên tới 3 tỷ đồng. Phát huy tinh thần “*Tương thân, tương ái*”, nhân dân phường Sông Cầu đã tích cực đóng góp xây dựng “*Quỹ Đền ơn đáp nghĩa*” được 2,7 triệu đồng; tham gia cuộc vận động 10 nghìn tấn gạo của cả nước ủng hộ nhân dân Cu Ba anh em và giúp đỡ đồng bào bị lũ lụt ở miền Trung. Việc chi trả lương hưu của các đối tượng hưởng chế độ bảo hiểm ở địa phương được tiến hành an toàn, kịp thời.

Thực hiện Công văn số 142/LĐ-TBXH của Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo tỉnh Bắc Thái, với sự cố gắng của Đảng bộ, chính quyền các tổ chức đoàn thể và nhân dân 19 tổ dân phố, công tác xóa đói giảm nghèo đã có những việc làm cụ thể: 114 hộ được vay 72 triệu đồng vốn xóa đói giảm nghèo. 117 hộ được vay 1-5 triệu đồng/hộ vốn ưu đãi. Tính đến năm 1994, toàn phường còn 30 hộ đói, 79 hộ nghèo; trong đó, có 16 hộ nghèo trong diện chính sách.

Công tác giáo dục tiếp tục được Đảng ủy quan tâm. Trường Mầm non có 6 lớp học (tăng 3 lớp so với thời kỳ đầu) với 200 cháu, có 8 cán bộ, giáo

viên. Tháng 9/1994, Trường cấp I Sông Cầu được thành lập (tách ra từ Trường cấp I Bắc Dương), có 15 lớp với 500 học sinh, 20 giáo viên, tỷ lệ lên lớp hằng năm đạt trên 90%. Vượt qua những khó khăn ban đầu, thầy trò các nhà trường đều thi đua “*Dạy tốt, học tốt*”. Cả 2 trường đều đạt danh hiệu *Tiên tiến*. Năm 1994, phường Sông Cầu được công nhận hoàn thành phổ cập cấp I. Các lớp học xóa mù chữ tiếp tục được tổ chức, tạo điều kiện cho mọi lứa tuổi, ngành nghề đều được theo học; tình trạng tái mù chữ được khắc phục triệt để.

Công tác xã hội hóa giáo dục được thực hiện nhằm tăng cường nguồn lực cho sự nghiệp “*Trồng người*”. Hội cha mẹ học sinh chủ động phối hợp với các nhà trường trong các hoạt động tăng cường cơ sở vật chất, giáo dục toàn diện học sinh. Năm học 1994 - 1995, “*Quỹ Khuyến học*” được xây dựng, bước đầu đã huy động được 10 triệu đồng. Chính quyền địa phương có những chính sách hỗ trợ đời sống đội ngũ giáo viên, giúp họ yên tâm công tác.

Lĩnh vực chăm sóc sức khỏe, phòng chống và chữa bệnh cho nhân dân, được đội ngũ cán bộ, nhân viên Trạm Y tế phường thực hiện nghiêm túc: 86% số trẻ trong độ tuổi được tiêm phòng 6 loại vắc xin ngăn ngừa bệnh dịch với 500 cháu và trên 3.000 liều vắc xin. Trên 100 phụ nữ có thai được tiêm phòng uốn ván. Thanh toán căn bản bệnh sốt rét. Công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình có tiến bộ rõ rệt. Trên 50% các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sử dụng các biện pháp tránh thai ngoài ý muốn. Năm 1994, tỷ lệ sinh thô đạt dưới 1,4% (Kết quả cao nhất toàn thị xã). Toàn phường chỉ có 3 trường hợp sinh con thứ 3. Năm 1995, phường Sông Cầu được Ủy ban Dân số tỉnh hỗ trợ 60 triệu đồng để xây dựng *Trung tâm Dân số phường*.

Nhằm ổn định đời sống chính trị xã hội ở địa phương, lực lượng Công an phường Sông Cầu không ngừng được củng cố tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động. Ban Công an phường được tổ chức theo hình thức bán chuyên trách có 1 sỹ quan chuyên trách làm Trưởng ban phụ trách chung kiêm Trưởng ban Tư pháp; 1 Phó Trưởng ban Thường trực và 5 thành viên bán chuyên trách ở 5 tổ dân phố. Công an phường đã tham mưu cho lãnh đạo củng cố 12/19 tổ nhân dân, 5 ban an ninh, 5 tổ tuần tra ở các tổ dân phố. Ban An ninh phường kịp thời phát hiện và giải quyết các vụ việc vi phạm về trật tự an toàn xã hội xảy ra trên địa bàn. Năm 1992: 1 vụ phá tài sản công dân; 1 vụ trộm trâu; 4 vụ đánh nhau. 2 vụ đánh bạc. 5 vụ trộm cắp vật. Gỡ 5 đối tượng kiểm điểm giáo dục. Kiểm tra, phát hiện 6 trường hợp vi phạm qui định chế độ tạm trú, tạm vắng trên địa bàn. Sang năm 1994, Công an phường đã phối hợp tổ chức 4 đợt tấn công truy quét tội phạm hình sự theo tinh thần của Chỉ thị 135 của Thủ tướng Chính phủ: Phối hợp bắt, xử lý 19 tụ điểm hút thuốc phiện, bắt 24 đối tượng, đưa ra khỏi tổ 3 vụ. Tổ chức 73 lượt tuần tra với 119 lượt người tham gia. Kiểm tra hộ

khẩu 101 hộ, phạt hành chính 43 trường hợp vi phạm...¹

Thực hiện chủ trương của Đảng là xây dựng và củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, bảo vệ Đảng, chính quyền ở cơ sở, Đảng ủy luôn chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xây dựng và tăng cường lực lượng quân sự địa phương cả về số lượng và chất lượng. Trung đội dân quân phường thường xuyên được duy trì lực lượng với 60 cán bộ, chiến sĩ, đảm bảo tỷ lệ quy định từ 1,5 đến 2% dân số. Lực lượng dự bị động viên luôn được quản lý chặt chẽ, chủ động đáp ứng yêu cầu của trên. Công tác xây dựng và huấn luyện theo phương án A2 được hoàn thành với chất lượng tốt. Trong 5 năm (1991 - 1995), hàng trăm đoàn viên thanh niên phường đã tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự, trong đó, 32 người trúng tuyển. Công tác giao quân được thực hiện đúng thời hạn. Công tác hậu phương quân đội tiếp tục được quan tâm thực hiện tốt, có tác dụng động viên các chiến sĩ yên tâm hoàn thành thành nhiệm vụ. Trong 5 năm 1991 - 1995, lực lượng dân quân phường được thưởng nhiều *Giấy khen*, *Bằng khen* của các cấp. Năm 1994 đạt danh hiệu *Đơn vị Quyết thắng*.

Dưới sự hướng dẫn của Thị ủy, Đảng ủy phường đã nghiêm túc triển khai học tập và thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ I, và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường; Nghị quyết số 04-NQ/HNTW, ngày 14/01/1993, về công tác thanh niên trong thời kỳ đổi mới và các chỉ thị của Tỉnh ủy; đặc biệt là đợt học tập, thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/HNTW, ngày 29/06/1992, của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa VII về một số nhiệm vụ đổi mới và chỉnh đốn Đảng. Đã có hơn 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, các đảng viên vắng mặt được tổ chức học tập bổ sung. Từ công tác học tập, nghiên cứu và thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã có những chuyển biến tích cực về nhận thức, tư tưởng và hành động, đứng vững trước những biến động phức tạp và nguy hiểm của tình hình chính trị thế giới và trong nước, khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, kiên định với mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội do Đảng đề ra. Đặc biệt, trong bối cảnh có nhiều biến động phức tạp, có nhiều thách thức như hiện nay, đổi mới và chỉnh đốn Đảng là một nhiệm vụ có tầm quan trọng đặc biệt, có liên quan trực tiếp đến phát triển của đất nước, sự bền vững của chế độ và vai trò lãnh đạo của Đảng.

Qua công tác đổi mới, chỉnh đốn Đảng, tư tưởng của cán bộ, đảng viên được giữ vững và củng cố một bước. Lòng tin của đảng viên vào con đường đi

¹ Tổng hợp theo Báo cáo Tổng kết công tác an ninh của Công an phường Sông Cầu năm 1992, 1993, 1994. Tài liệu Đảng ủy.

lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng ta đã lựa chọn được khẳng định. Tổ chức Đảng được đổi mới và đã thực sự trở thành hạt nhân lãnh đạo; sự gắn bó giữa Đảng và quần chúng chặt chẽ hơn. Kết quả của đổi mới và chỉnh đốn Đảng đã có tác động tích cực đến các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng và đã tạo ra một đội ngũ cán bộ đáp ứng được nhiệm vụ đổi mới ở cơ sở.

Thực hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện các hoạt động ở địa phương, Đảng ủy tổ chức tốt các kỳ họp thường kỳ để ban hành các nghị quyết định hướng. Trong đó, Đảng ủy khóa I đã tiến hành 11 kỳ họp xác định các chủ trương, nhiệm vụ phát triển địa phương; với những vấn đề có tính cấp bách được đề cập ở nhiều kỳ họp: Vấn đề thu chi ngân sách, 4/11 kỳ họp; công tác cán bộ, 5/11 kỳ họp.

Tháng 5/1995, Đảng bộ tổ chức sơ kết công tác thực hiện Nghị quyết 04/NQ-TU của Thị ủy về công tác cán bộ phường xã. Đã có 100% chi bộ cơ sở và hơn 90% cán bộ đảng viên tham gia học tập. Kết quả đã góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên về tầm quan trọng của việc lựa chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở, nhất là các cán bộ chủ chốt; khắc phục một bước hạn chế của tư tưởng cục bộ địa phương, đảm bảo giới thiệu được nhiều cán bộ, đảng viên có đủ năng lực, phẩm chất và tinh thần trách nhiệm vào các vị trí công tác của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể của phường. Công tác bồi dưỡng, tạo nguồn cán bộ được chú trọng hơn. Trong 2 năm 1994 - 1995, Đảng ủy đã cử 3 đồng chí đi học các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị và chuyên môn. Tuy nhiên, hạn chế là chưa có kế hoạch tổng thể lâu dài, độ tuổi trung bình của đội ngũ cán bộ còn cao, một số đồng chí hạn chế về năng lực công tác.

Công tác tổ chức cán bộ của Đảng bộ khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1996 có những xáo trộn. Trong khi Ban Thường vụ Đảng ủy bị đình chỉ công tác do những sai sót trong công tác lãnh đạo địa phương, Thị ủy Bắc Kạn đã ban hành Công văn số 70/CV-TU ngày 11/01/1995, chỉ định đồng chí Phạm Văn Bách Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ phụ trách công tác lãnh đạo Đảng bộ. Tháng 4/1995, Đảng ủy tổ chức kiện toàn Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Phạm Văn Bách, Bí thư; Dương Mạnh Hùng, Phó Bí thư; Mai Thu Hồng, Ủy viên Thường vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Các đồng chí trong cương vị công tác mới nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ được giao, nội bộ Ban Thường vụ được củng cố, Đảng ủy tiếp tục thực hiện vai trò lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương.

Ngày 12/8/1995, Đảng ủy họp Thường vụ phổ biến Công văn số 206-CV/TU ngày 27/7/1995 của Thị ủy Bắc Kạn về công tác tổ chức Đại hội Đảng

cơ sở, xây dựng dự kiến thời gian tổ chức Đại hội Đảng bộ phường khóa III vào tháng 10/1995, thành lập Tổ Văn kiện do đồng chí Mai Thu Hồng phụ trách, Tổ Nhân sự do đồng chí Phạm Văn Bách phụ trách, Tổ Hậu cần do đồng chí Dương Mạnh Hùng phụ trách.

Trong công tác phát triển Đảng, Đảng ủy tập trung chỉ đạo các đoàn thể, nhất là Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ quán triệt những phẩm chất cần và đủ của người đảng viên, quan tâm, tạo điều kiện cho đoàn viên, hội viên có điều kiện thuận lợi để phấn đấu xây dựng phát triển quê hương và có động cơ trong sáng để phấn đấu trở thành đảng viên. Cùng thời gian này, nhiều đảng viên vốn là cán bộ, viên chức, công nhân, bộ đội, công an về hưu tham gia sinh hoạt trong Đảng bộ địa phương. Nhờ đó, trong 5 năm (1991 - 1995), từ các nguồn kết nạp đảng viên mới và tiếp nhận đảng viên từ nơi khác đến, tổng số đảng viên trong Đảng bộ đã tăng lên 185 đồng chí, sinh hoạt trong 6 chi bộ cơ sở¹. Các đảng viên mới có tuổi đời còn trẻ, giàu nghị lực và khát vọng cống hiến. Sau khi được kết nạp đảng, họ tiếp tục được Đảng bộ quan tâm, tạo điều kiện phấn đấu vươn lên.

Theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 3 khóa VII, Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/11/1992 của Ban Bí thư về việc tổ chức phê bình và tự phê bình, Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 20/11/1992 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục ngăn chặn và bài trừ tệ tham nhũng, buôn lậu và Kế hoạch số 01/KH-KT ngày 22/5/1992, của Thị ủy Bắc Kạn về kế hoạch kiểm tra việc chấp hành nguyên tắc tổ chức sinh hoạt và chấp hành quy chế làm việc của cấp ủy cấp dưới, công tác kiểm tra giám sát của Đảng bộ được tiến hành nghiêm túc, khách quan. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy đã tập trung chỉ đạo kiện toàn và đẩy mạnh hoạt động của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy; tiến hành kiểm tra giám sát việc chấp hành các chỉ thị, nghị quyết, nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng, thi hành kỷ luật Đảng; phát động quần chúng nhân dân tham gia đóng góp ý kiến xây dựng Đảng.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy hướng dẫn các cấp ủy cơ sở quán triệt đến cán bộ, đảng viên ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác bình xét đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên và các tổ chức cơ sở đảng gắn với công tác chỉnh đốn Đảng theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), Chỉ thị 14-CT/TW của Ban Bí thư và Chỉ thị số 15-CT/TW của Bộ Chính trị. Kết quả: Năm 1992, toàn Đảng bộ có 169/174 đảng viên tham gia đánh giá: đảng viên gương mẫu có 82 đồng chí (chiếm 49%); khá từng mặt có 75 (chiếm 44%); yếu kém có 11 (chiếm 7%); không đủ tư cách có 1 (chiếm 0,6%). 4/6 chi bộ đạt

¹ Các tài liệu ghi chung số liệu đảng viên từ các nguồn. Ban biên soạn

trong sạch vững mạnh (chiếm 67%); 2/6 chi bộ đạt loại khá (chiếm 33%). Đảng bộ đạt loại khá. Năm 1993, 159/184 đảng viên tham gia đánh giá (bằng 86%). Trong đó, loại 1 có 66 đồng chí (bằng 41%), loại 2 có 82 đồng chí (bằng 51%), loại 3 có 11 đồng chí (bằng 11%), không có loại 4. Đảng bộ đạt loại khá. Năm 1994, có 5 chi bộ trong sạch vững mạnh. Năm 1995 có 6 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ còn hiện tượng 1 số cán bộ đảng viên chưa gương mẫu, vi phạm nguyên tắc Đảng đến mức phải kỷ luật, có 5 đảng viên bị xử lý kỷ luật: 2 cảnh cáo, 2 khiển trách, 1 cách chức. Ban Thường vụ Đảng ủy bị cảnh cáo. Kết quả này phản ánh tính khách quan, tính chiến đấu của Đảng bộ, kiên quyết đấu tranh chống những biểu hiện vi phạm điều lệ, nguyên tắc Đảng, để lại cho Đảng bộ những bài học kinh nghiệm quý báu về công tác quản lý cán bộ. Đồng thời, tạo thêm niềm tin tưởng, phấn khởi cho cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân.

Hội đồng nhân dân phường Sông Cầu khóa I nhiệm kỳ 1991 - 1994 đã tổ chức 11 kỳ họp thường kỳ, 2 kỳ họp bất thường, đề ra những nghị quyết định hướng cho hoạt động của chính quyền địa phương. Trong đó có 2 nghị quyết chuyên đề về giải phóng mặt bằng xây dựng và đóng góp ngân quỹ xây dựng Trường Mầm non và Nhà tình nghĩa của phường.

Ủy ban nhân dân phường khóa I (1991 - 1994) có nhiều biến động về nhân sự. Đảng ủy đã kịp thời chỉ đạo củng cố tổ chức, đảm bảo các hoạt động diễn ra liên tục.¹ Các thành viên được phân công nhiệm vụ cụ thể: Lê Đức Thịnh, Chủ tịch, phụ trách chung; Hoàng Xuân Đặng, Phó Chủ tịch, Trưởng Ban an ninh Tư pháp; Nguyễn Văn Chung, Phó Chủ tịch, Quản lý đô thị; Nguyễn Xuân Thảo, phụ trách tài chính; Hà Quảng Sương, phụ trách nông lâm nghiệp; Nguyễn Văn Minh, phụ trách văn hóa xã hội; Huỳnh Ngọc Tiến, Phường đội phó. Ủy ban nhân dân phường đã cụ thể hóa các nghị quyết của Đảng bộ và Hội đồng nhân dân cùng cấp để triển khai thực hiện các chính sách xây dựng và phát triển địa phương. Nhờ đó, các chỉ tiêu phát triển kinh tế đạt mức cao, văn hóa, giáo dục tiếp tục phát triển; an ninh quốc phòng địa phương được củng cố; đời sống nhân dân được cải thiện.

Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ Ủy ban nhân dân phường còn tồn tại một số hạn chế cần phải khắc phục: Việc triển khai những quyết định của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân có lúc chưa kịp thời, như vấn đề cán bộ, thu chi ngân sách,

¹ Tháng 3/1991, đồng chí Bế Đình Yên, Phó Chủ tịch nghỉ chế độ, tiếp đó đồng chí Nguyễn Xuân Đình nghỉ hưu. Tại kỳ họp thứ 2, ngày 12/2/1992, HĐND đã bầu bổ sung đồng chí Hoàng Xuân Đặng làm Phó Chủ tịch, đồng chí Nguyễn Xuân Thảo làm Phường Đội trưởng. Tại kỳ họp thứ 3, ngày 15/7/1993, HĐND phường bầu đồng chí Dương Mạnh Hùng thay đồng chí Nguyễn Văn Chung, Phó Chủ tịch nghỉ chế độ. Đến cuối năm 1993, chỉ còn 5 thành viên: đồng chí Lê Đức Thịnh làm Chủ tịch; Hoàng Xuân Đặng làm Phó Chủ tịch; Hà Quảng Sương; Nguyễn Văn Minh; Dương Mạnh Hùng.

chuẩn bị báo cáo cho các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; việc tổ chức thực hiện các hoạt động còn thiếu tính khoa học, thực tiễn; còn có hiện tượng chủ quan, mệnh lệnh, vi phạm nguyên tắc dân chủ. Những hạn chế đó đã dẫn tới những hệ lụy làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng ủy, chính quyền cơ sở, một số cán bộ bị thi hành kỷ luật.¹

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ đề ra là không ngừng nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền ở địa phương, Đảng ủy phường đã tích cực chỉ đạo công tác chuẩn bị cho bầu cử. Hội đồng Bầu cử phường có 9 thành viên do đồng chí Lê Đức Thịnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Chủ tịch. Hội nghị hiệp thương lần thứ nhất (ngày 8/2/1994) thống nhất về cơ cấu, thành phần, số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Số đại biểu Hội đồng nhân dân phường là 19, trong đó có 15 đại biểu nam (chiếm 79%), 4 nữ chiếm (chiếm 21%); độ tuổi dưới 35 có 7 người (chiếm 37%); đảng viên có 14 (chiếm 74%), số người ngoài Đảng là 5 người (chiếm 26%). Các cơ quan, ban, ngành trên địa bàn phường đều tích cực tham gia công tác chuẩn bị bầu cử. Đặc biệt, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc phường đã triển khai đến các tổ dân phố quy trình giới thiệu người ra ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường, tổ chức hiệu quả hoạt động giám sát trong quá trình diễn ra bầu cử.

Ngày 20/11/1994, 98% cử tri phường Sông Cầu đã hoàn thành nghĩa vụ công dân trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), bầu ra 19 đại biểu địa phương. Ngày 22/12/1994, *Kỳ họp lần thứ nhất* Hội đồng nhân dân phường Sông Cầu khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1999 đã bầu ra những vị trí lãnh đạo chủ chốt trong bộ máy chính quyền địa phương. Đồng chí Mai Thu Hồng được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân. Đồng chí Phạm Văn Bách được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc phường thực hiện tốt vai trò cầu nối giữa Đảng bộ với quần chúng, tham mưu cho Đảng ủy, chính quyền những chủ trương phù hợp, hiệu quả nhằm thực hiện thắng lợi những mục tiêu của Đại hội Đảng bộ đề ra; giới thiệu với quần chúng những mục tiêu phấn đấu cao cả của Đảng, qua đó gắn kết sức mạnh tư tưởng của Đảng với sức mạnh hành động của quần chúng nhân dân, tạo ra động lực thúc đẩy địa phương vượt qua đói nghèo, lạc hậu đến với cuộc sống ấm no hạnh phúc. Các đoàn thể quần chúng là thành viên của Mặt trận được mở rộng, củng cố và xây dựng mới thu nạp đông đảo các đoàn viên, hội viên tham gia. Nhiều hình thức hoạt động được triển khai dựa trên nguyên tắc chung, là chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương chính sách của Đảng, luật pháp của Nhà nước; hướng đến mục tiêu chung, là giúp đỡ lẫn

¹ Dẫn theo Báo cáo ngày 1 tháng 4 năm 1993 của Thường trực Đảng ủy phường Sông Cầu. Tr5.

nhau phát triển kinh tế, cải thiện đời sống, xây dựng và phát triển quê hương; phấn đấu thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng bộ, chính quyền đề ra.

Trong những năm 1991 -1995, các đồng chí Vũ Quang Huy, Trần Bảo Chung, Nguyễn Văn Thắng kế tiếp làm Bí thư giúp cho công tác tổ chức của Đoàn phường đảm bảo tính liên tục. Ngoài ra, Đoàn phường thành lập chi đoàn phố Quang Sơn, đưa phân đoàn ở phố Thống Nhất lên chi đoàn, đảm bảo 100% các phố đều có tổ chức cơ sở đoàn. Trong số 13 quần chúng ưu tú được cử tham gia lớp bồi dưỡng cảm tình Đảng năm 1992, đã có 9 cán bộ, đoàn viên (chiếm 69%). Từng bước, phong trào Đoàn phường đã lôi cuốn tuổi trẻ tham gia mạnh mẽ vào các hoạt động chính trị ở địa phương, biến họ trở thành lực lượng xung kích của Đảng bộ.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, thông qua đồng chí Hạ Đình Miêu Đảng ủy viên, Hội Nông dân phường Sông Cầu ra sức củng cố tổ chức hội, đặc biệt ở các chi hội 2 phố Đội Kỳ và Quang Sơn, nơi các hoạt động sản xuất nông nghiệp diễn ra chủ yếu của phường. Hội có 136 hội viên, sinh hoạt trong 4 chi hội; có 44 nữ, 92 nam, 6 đảng viên. Hội kết hợp với Hội làm vườn của phường xây dựng xây dựng 2 mô hình kinh tế: 1) Vùng chuyên trồng lúa cao sản và sản xuất rau màu cung cấp cho thị trường thị xã. 2) Vùng kinh tế vật nuôi và kinh tế đồi rừng. Hội đã phối hợp với các cơ quan chức năng của thị xã tổ chức 30 hộ hội viên học lớp tập huấn về kỹ thuật canh tác lúa và nuôi cá ruộng, kỹ thuật chọn giống, chăm sóc và phòng chống bệnh dịch cho vật nuôi; kỹ thuật chế biến hoa quả; hỗ trợ hội viên vay vốn ưu đãi mua 298 con vịt kakicamfi (1 con đẻ từ 270 đến 300 trứng/năm) trên 11 ô mẫu. Quỹ hội đạt mức 2.500 đồng/hội viên/năm, công tác bình xét các hộ nghèo vay vốn ưu đãi 5 triệu đồng/hộ, bình bầu hộ kinh doanh giỏi, có sản phẩm chất lượng cao tham gia dự thi chất lượng hoa quả do Thị hội tổ chức được tiến hành công khai, dân chủ. Ngoài ra, Hội đã hỗ trợ xây dựng 3 vườn cây tình nghĩa cho các hộ chính sách, 200 cây táo, mận Tam hoàng cho các hộ trồng thêm ở vườn nhà. Năm 1994, đội tuyển nông dân phường tham gia *Hội khỏe nông dân toàn tỉnh* đạt kết quả tốt; có 3 hộ đạt danh hiệu *làm kinh tế giỏi* được Tỉnh hội tặng *Bằng khen*, 3 hộ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng *Bằng khen*.

Tiếp tục phát huy truyền thống của quê hương cách mạng, thực hiện sự chỉ đạo của Tỉnh hội, chương trình công tác của Thị hội và sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy phường, Hội Liên hiệp Phụ nữ phường Sông Cầu do đồng chí Bé Thị Sơn làm Chủ tịch, đã thực hiện tốt 5 chương trình công tác. Hội đã tổ chức cho 360 lượt hội viên học tập chính trị, quán triệt nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp, không ngừng nâng cao nhận thức chính trị cho các hội viên. Đồng

thời, hàng trăm lượt hội viên khác được tham gia các lớp bồi dưỡng kỹ thuật sản xuất. Về tổ chức, đề kiện toàn đội ngũ cán bộ với các tiêu chuẩn như có trình độ, có năng lực vận động, tập hợp quần chúng, có uy tín, nhiệt tình, trách nhiệm... Hội đã tham mưu cho lãnh đạo phường kiện toàn đội ngũ cán bộ hội và chi hội. Trong 2 năm 1993 - 1995, Hội đã bầu bổ sung 1 Ủy viên Ban Chấp hành, 3 chi hội trưởng, phát triển 38 hội viên mới, xây dựng hội viên nòng cốt là 30 chi.

Từ năm 1991 đến 1995, Đảng ủy phường đã chỉ đạo Hội Cựu chiến binh tổ chức 2 kỳ Đại hội: Đại hội I, nhiệm kỳ 1991 - 1993. Ban Chấp hành gồm 7 đồng chí: Bé Thanh Hiền, Chủ tịch; Lê Đăng Diệp, Phó Chủ tịch; Đào Xuân Thìn, Bé Đình Yên, Phạm Văn Ích, Lương Văn Huân, Hạ Đình San, Ủy viên. Đại hội II nhiệm kỳ 1994 - 1996, Ban Chấp hành Hội gồm 7 đồng chí: Bé Thanh Hiền, Chủ tịch; Lê Đăng Diệp, Phó Chủ tịch, Lương Văn Huân, Nguyễn Xuân Thảo, Mai Tư, Hạ Đình San, Phạm Văn Bách, Ủy viên. Tiếp tục củng cố tổ chức và phát huy vai trò trong công tác đoàn kết các hội viên tích cực tham gia vào các hoạt động của địa phương.

Tính đến năm 1995, Hội đã có 121 hội viên, sinh hoạt trong 5 chi hội, 14 phân hội. Trên tinh thần đồng chí, đồng đội, Hội ra sức củng cố tổ chức, kết nạp hội viên mới, cử cán bộ hội và chi hội theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao năng lực hoạt động; giáo dục hội viên chấp hành nghiêm chỉnh chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước. Thường xuyên thăm hỏi, động viên nhau những khi đau ốm, tăng cường giúp đỡ hội viên phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng. Tích cực tham gia các hoạt động xây dựng Đảng bộ, chính quyền, khối đoàn kết các dân tộc ở địa phương, đã có 5 hội viên đạt danh hiệu làm kinh tế giỏi

II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)

Từ giữa những năm 90 của thế kỉ XX, tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới và trong nước tiếp tục có những chuyển biến to lớn ảnh hưởng trực tiếp đến công cuộc đổi mới của Đảng và nhân dân ta. Ở trong nước, sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới thông qua Nghị quyết của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VI, VII, với hai *Kế hoạch 5 năm 1986 - 1990, 1991- 1995*, đất nước đã vượt qua thời kỳ khó khăn nhất kể từ sau khi miền Nam giải phóng.

Đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong tình hình mới, thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Bắc Kạn, ngày 30-31/01/1996, Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ III nhiệm kỳ 1996 - 2000 đã được tổ chức trọng thể tại hội trường Ủy ban nhân dân phường. Tham dự có 90 đại biểu thay mặt cho

185 đảng viên sinh hoạt trong 6 chi bộ trong toàn Đảng bộ.

Sau khi thông qua kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ khóa II, Đại hội xác định phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ khóa III; trong đó, tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của Đảng ủy, chính quyền và các đoàn thể chính trị, xã hội; tiếp tục phát triển kinh tế theo mô hình thương nghiệp, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và nông lâm nghiệp; củng cố an ninh quốc phòng, từng bước nâng cao đời sống nhân dân. Các đại biểu đã thông qua những mục tiêu cụ thể: *Tăng cường vốn, giá trị hàng hóa, mở rộng thị trường đối với các thành phần kinh tế thương mại dịch vụ, tập trung vào 2 lĩnh vực chủ yếu là chế biến và khai thác vật liệu xây dựng; phát triển nông lâm nghiệp theo hướng hàng hóa, đạt 6,5 triệu đồng/ha trồng lúa, 40 - 45 triệu đồng/ha trồng màu; 100% hộ xã viên hợp tác xã Quyết Tiến được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; 70-80% đảng viên loại I, kết nạp 3-5 đảng viên mới mỗi năm.*

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa III, nhiệm kỳ 1996 - 2000 gồm 11 đồng chí¹. Tại Hội nghị lần thứ nhất tổ chức ngày 06/02/1996, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 3 đồng chí: Dương Mạnh Hùng, Bí thư; Đồng Phúc Sách, Phó Bí thư; Đặng Gia Cần, Thường trực Đảng ủy. Ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí, do đồng chí Đặng Gia Cần làm Trưởng ban.

Thành công của Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ III góp cùng với kết quả đại hội các Đảng bộ cơ sở trên địa bàn Thị xã là cơ sở cho việc tiến hành Đại hội Đảng bộ thị xã và tỉnh Bắc Kạn, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ VIII. Tháng 03/1996, Đại hội đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ II, nhiệm kỳ 1996 - 2000 được tổ chức. Đại hội đã đề ra phương hướng, nhiệm vụ xây dựng thị xã giai đoạn 1996 - 2000 với cơ cấu kinh tế : *Thương mại, dịch vụ - công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - nông, lâm nghiệp.* Tháng 6/1996, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng được tổ chức ở Hà Nội. Báo cáo Chính trị của Đại hội khẳng định: Tiền đề cho công nghiệp hóa đã cơ bản hoàn thành cho phép nước ta chuyển sang thời kỳ mới đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng đất nước thành một nước công nghiệp có cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại, cơ cấu kinh tế hợp lý, quan hệ sản xuất tiên bộ, phù hợp với trình độ phát triển của lực lượng sản xuất.

Nhằm đáp ứng những yêu cầu mới của tình hình cách mạng, ngày 06/11/1996, Quốc hội khoá IX nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, kỳ họp thứ mười đã phê chuẩn việc chia lại địa giới hành chính của một số tỉnh.

¹ Xem thêm phần phụ lục

Trong đó, tỉnh Bắc Thái được chia thành 2 tỉnh Thái Nguyên và Bắc Kạn. Ngày 01/01/1997, tỉnh Bắc Kạn chính thức được tái thành lập. Theo đó, thị xã Bắc Kạn trở thành thị xã tỉnh lỵ của tỉnh Bắc Kạn, tiếp tục mở rộng về diện tích và dân số với 8 đơn vị hành chính, gồm 4 xã: Dương Quang, Xuất Hóa, Huyền Tung, Nông Thượng và 4 phường: Đức Xuân, Sông Cầu, Phùng Chí Kiên, Nguyễn Thị Minh Khai

Sau khi tái thành lập tỉnh Bắc Kạn, tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ III, Đảng ủy phường tập trung chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã hội ra sức động viên quần chúng nhân dân, phát huy cao độ truyền thống quê hương cách mạng, khai thác triệt để mọi tiềm năng của địa phương, khắc phục khó khăn, đẩy mạnh công tác phát triển kinh tế - xã hội nhằm không ngừng nâng cao đời sống nhân dân; đồng thời tích cực góp phần vào công tác xây dựng và phát triển của thị xã và tỉnh Bắc Kạn.

Những chính sách, cơ chế ngày một hoàn thiện, hợp lý của Đảng, Nhà nước đã động viên, khuyến khích các hộ kinh doanh tăng vốn đầu tư, thu hút nhân lực ổn định làm ăn lâu dài; đồng thời, phường có thêm điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý, sử dụng đất đai đô thị, giữ gìn vệ sinh môi trường. Thị trường tại chỗ có bước chuyển động lớn do hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng đô thị và các công trình dân sinh tăng nhanh, giao thông được cải thiện một bước quan trọng đã tạo điều kiện thuận lợi cho hàng hóa lưu thông giữa các vùng. Nhờ đó, số hộ kinh doanh dịch vụ, thương mại của phường tăng nhanh với những chủng loại mặt hàng phong phú. Năm 1999, phường có 414 hộ kinh doanh thương nghiệp, dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp đạt tổng giá trị khoảng hơn 3 tỷ đồng. Riêng khu vực chợ Trung tâm và dọc các tuyến giao thông lớn chạy qua địa bàn đã có 350 hộ kinh doanh, dịch vụ tổng hợp¹.

Do quá trình đô thị hóa diễn ra mạnh mẽ trên địa bàn thị xã sau khi tái thành lập tỉnh, diện tích canh tác của phường Sông cầu bị co hẹp. Số hộ nông dân thuộc diện phải thu hồi đất, chưa kịp chuyển đổi hình thức sản xuất, đời sống gặp nhiều khó khăn. Bám sát tình hình, Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã đã tham mưu cho lãnh đạo phường tổ chức, hướng dẫn các hộ nông dân tích cực cải tiến khoa học kỹ thuật, phát triển sản xuất theo hướng thâm canh tăng vụ trên diện tích 22ha, các giống lúa cao sản được mạnh dạn gieo cấy cho năng suất trên 40 tạ/ha; đẩy mạnh quá trình dịch chuyển cơ cấu sản xuất sang mô hình VAC, hoặc một phần trong mô hình này; diện tích trồng màu thực hiện với 13,5ha, vượt 0,5ha, đạt giá trị từ 27- 30 triệu đồng/năm.

Với 40% dân số sống bằng nghề nông, nên các hoạt động chăn nuôi

¹ Theo Báo cáo Công tác năm của Đảng bộ. Tài liệu Đảng ủy

được bà con nông dân quan tâm phát triển. Đàn trâu, bò được duy trì ổn định với trên 270 con, đảm bảo chủ động sức kéo trong sản xuất; đàn lợn có 2.000 con, riêng lợn nái có hơn 120 con, đảm bảo chủ động nguồn giống. Từ năm 1998, chăn nuôi lợn hướng nạc được định hướng cho toàn phường nhằm nâng cao giá trị hàng hóa. Đàn gia cầm thường xuyên có khoảng trên 7.000 con. Năm 1996, thời tiết diễn biến phức tạp, rét kéo dài, hàng chục trâu bò đổ bệnh, chết. Hợp tác xã nhanh chóng tổ chức hướng dẫn các hộ nông dân che chắn chuồng trại, bổ sung nguồn thức ăn, ngăn chặn kịp thời tình trạng giết mổ trâu bò bừa bãi. Bà con nông dân tích cực hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau cho vay vốn đầu tư, bán giống vật nuôi trả chậm, không lấy lãi, trao đổi kinh nghiệm chọn giống, chăm sóc chữa bệnh cho gia súc, gia cầm. Chăn thả cá ao, cá ruộng có xu hướng tăng với diện tích mặt nước khoảng trên 3ha, đạt sản lượng gần 4 tấn/năm. Các hoạt động chăn nuôi của phường dần dịch chuyển theo xu hướng hàng hóa, gắn liền với thị trường, mang lại nhiều lợi ích cho người sản xuất, kinh doanh. Tuy nhiên, khó khăn là nguồn vốn hạn chế, nông dân chưa được tiếp cận nhiều với những tiến bộ khoa học kỹ thuật, giá cả con giống, thức ăn và thuốc thú y cao, thị trường không ổn định.

Kinh tế rừng chuyển biến chậm. Mặc dù diện tích chiếm tỷ lệ cao so với đất nông nghiệp¹, nhưng công tác quản lý, sử dụng và khai thác chưa tương xứng với tiềm năng vốn có. Theo chương trình PAM, các hộ nông dân trồng được 17,6ha, gồm các loại cây lấy gỗ, cây ăn quả. Các hộ ở phố Thống Nhất và phố Bắc Dương tự coi sóc, tu bổ và bảo vệ được 25ha rừng tự nhiên. Năm 2000, phường tiếp nhận 217ha rừng của Lâm trường Bạch Thông góp phần tăng thêm giá trị kinh tế rừng trong cơ cấu kinh tế địa phương; đồng thời cũng đặt ra những đòi hỏi cao hơn trong công tác quản lý, bảo vệ và khai thác rừng ở địa phương.

Trong những năm đầu mới thành lập, mặc dù trình độ phát triển kinh tế còn thấp, sản xuất nông nghiệp còn chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu kinh tế chung, nguồn thu hạn hẹp, đội ngũ cán bộ thuế vừa thiếu vừa yếu, nhưng Đảng ủy, chính quyền phường thường xuyên chỉ đạo bộ phận chức năng thực hiện nghiêm chỉnh các hoạt động thu chi ngân sách theo qui định của Nhà nước. Công tác chi ngân sách đảm bảo đúng nguyên tắc tài chính Nhà nước, tập trung phục vụ các hoạt động của địa phương. Cụ thể: Năm 1997 thu đạt 113% kế hoạch. Năm 1998 thu đạt 94% kế hoạch. Năm 1999 thu đạt 93,94% kế hoạch. Năm 2000 thu đạt 100% kế hoạch.

Trong công tác xây dựng cơ bản, phường đã phối hợp chặt chẽ với các

¹ Năm 1998, phường Sông Cầu có dân số đông nhất Thị xã với 1.291 hộ, có 5.297 người có tổng diện tích 431ha, trong đó có 46ha đất ruộng vườn, 172ha đất đồi rừng, 12ha đất thổ cư).

cơ quan chức năng của thị xã giám sát việc giải tỏa đền bù, tổ chức san ủi mặt bằng, hóa giá đất đai thuộc khu vực dân cư Đốc Vỹ, Đội Kỳ, đảm bảo tiến độ công trình. Hoàn thiện nội dung tờ trình đề nghị tỉnh, thị xã xây dựng những công trình ở khu trung tâm phục vụ các hoạt động của địa phương như trụ sở ủy ban nhân dân, trường học, trạm y tế... Thực hiện chủ trương xã hội hóa, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường đã phối hợp huy động sức đóng góp trong nhân dân để sửa chữa, tu bổ và xây dựng mới Trường Mầm non và Trường Tiểu học. Tháng 11/1997, phường đã cho sửa chữa, tu bổ Trường Mầm non với qui mô công trình nhà cấp 4 tường gạch, mái ngói với 4 phòng học có diện tích 44,8m², tổng vốn đầu tư 46,9 triệu đồng; đồng thời triển khai nâng cấp sân Trường Tiểu học có diện tích hơn 700m², có tổng giá trị 30 triệu đồng; phối hợp triển khai Dự án CIDSE xây dựng mương Quang Sơn dài 150m, giá trị 30,6 triệu đồng.

Nằm ở địa bàn trung tâm của tỉnh lỵ, nên phường Sông Cầu chịu nhiều ảnh hưởng từ công tác mở rộng đô thị của tỉnh. Theo đó, công tác quản lý đất đai gặp nhiều khó khăn trong khâu thu hồi đất, giải phóng mặt bằng phục vụ các dự án. Giá đất thổ cư của những hộ nằm trong chỉ giới đường Đội Kỳ và đường dọc Kè Chông sỏi lở định giá chưa hợp lý, trả tiền theo lô nên dân chưa đồng ý. Những hộ có đất trong khu tái định cư có nguyện vọng cầm lại cho con cái họ. Việc thu hồi đất không dứt điểm, kéo dài ảnh hưởng đến sản xuất của nhân dân thuộc các khu Thôm Dày, Tổng Tổ...Thêm nữa, tình trạng vi phạm luật đất đai, quy định xây dựng diễn ra liên tục. Chỉ tính riêng thời điểm cuối năm 1997 đầu năm 1998, đã có 20 trường hợp xây dựng trái phép ở khu vực bờ Nam Sông Cầu thuộc các tổ 3,7, 8,9.

Nhận thức rõ tính chất phức tạp, khó khăn của vấn đề, Đảng ủy đã ban hành nghị quyết chuyên đề, xác định: Tiếp tục tuyên truyền giáo dục trong nhân dân về chủ trương xây dựng đô thị và giải phóng mặt bằng. Các quyết định thu hồi và chính sách đền bù, bảo đảm các công trình được thi công theo kế hoạch. Đảng ủy chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo giải quyết những vấn đề liên quan. Ngày 20/5/1998, Ủy ban nhân dân phường ban hành Kế hoạch số 35/KH-UB về thực hiện giải quyết tồn tại hợp tác xã Quyết Tiến Đội kỳ. Qua đó, đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền đối với quần chúng nhân dân về chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước, đề xuất đối với lãnh đạo cấp trên cùng phường nắm bắt nguyện vọng của nhân dân, kịp thời giải quyết các ý kiến, kiến nghị của nhân dân; nhanh chóng điều chỉnh các vấn đề nảy sinh giữa các cơ quan, địa phương trong quá trình giải phóng mặt bằng và thi công công trình; công khai, minh bạch tất cả các chính sách, chế độ trong quá trình tiến hành đền bù, giải tỏa, giải phóng mặt bằng phục vụ việc mở rộng đô thị

theo đúng chính sách của Nhà nước. Nhờ đó đã tạo được sự đồng thuận trong nhân dân với các chủ trương, kế hoạch của Đảng và Nhà nước, củng cố khối đoàn kết dân tộc, tích cực góp phần vào các hoạt động chung của thị xã và tỉnh. Phường đã tiến hành xử lý vi phạm 27 trường hợp từ nhắc nhở, giáo dục đến xử phạt vi phạm hành chính.

Việc tu sửa và xây dựng mới hệ thống đường dân sinh, thủy lợi, trường học, trạm xá, được đẩy mạnh theo phương châm Nhà nước và nhân dân cùng làm. Việc quét dọn vệ sinh xóm ngõ vào thứ 7 hằng tuần được tiến hành thường xuyên; rác thải được tập kết đúng nơi qui định. Năm 1999, trong kế hoạch phục vụ diễn tập SC96, phường huy động 572 lượt người, thực hiện 3.072 công, đào đắp 361m³ đất đá để tu sửa đường, khơi thông rãnh thoát nước ở tất cả các khu dân cư và khơi thông dòng chảy suối Đội Kỳ. Đã có 100% gia đình trong phường dùng nước giếng, có nhà tắm, hố tiêu hợp vệ sinh. Trong nhiều năm, không có bệnh dịch xảy ra trên địa bàn.

Thực hiện mục tiêu của Đảng bộ trong công tác phát triển giáo dục, Chi ủy nhà trường đã quán triệt nghị quyết của Đảng ủy vào các hoạt động của nhà trường; hướng dẫn, động viên giáo viên và học sinh thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ năm học. Phong trào thi đua “Hai tốt” tiếp tục được đẩy mạnh. Năm học 1998 - 1999, các Trường Tiểu học và Trường Mầm non có tỷ lệ học sinh lên lớp bình quân đạt 97%. Năm học 1999 - 2000, tăng lên 98,3%. Trường Tiểu học có 21 giáo viên, với 15 lớp và 479 học sinh: 3 lớp 1 với 95 học sinh; 3 lớp 2 với 83 học sinh; 3 lớp 3 với 101 học sinh; 3 lớp 4 với 99 học sinh; 3 lớp 5 với 101 học sinh. Trường có 10 phòng học: 9 phòng cấp 4; 1 phòng tre gỗ. Các giáo viên tham dự đầy đủ các cuộc thi giáo viên giỏi các cấp.

Trường Mầm non được thành lập từ năm 1991, đến năm 1999 có 138 cháu; tuy nhiên còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên. Trường phải chia lẻ thành 7 điểm trường với khoảng cách từ 1 đến 2 km, nên gặp rất nhiều khó khăn, bất cập: Mỗi nhóm lớp có nhiều nhiều độ tuổi khác nhau gây khó khăn trong việc tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp, hiệu quả. Không thể tổ chức công tác kiểm tra giám sát, hoạt động thi đua, công tác bảo vệ thống nhất đối với tình hình an ninh trật tự trong trường. Trong tình hình đó, một mặt, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội và toàn thể nhân dân phường hỗ trợ nhà trường cả về vật chất và tinh thần để thầy và trò nhà trường duy trì hoạt động, mặt khác đề nghị tỉnh và thị xã giúp đỡ địa phương đảm bảo những tiêu chí 18,19,20 của Luật Giáo dục Mầm non. Theo Kế hoạch và Tờ trình đề nghị xây dựng cơ sở vật chất của Trường Mầm non Sông Cầu tính đến 2015, tổng số học sinh dự báo sẽ có 305 cháu (79 cháu nhà trẻ, 226 cháu mẫu giáo) tương ứng với diện tích cần thiết cho trường tập

trung là 1.830m².

Trong thời gian này, cơ sở vật chất và đội ngũ cán bộ của Trạm Y tế phường còn rất thiếu thốn. Trạm mới có 2 cán bộ chuyên trách có trình độ y sỹ, chưa có trụ sở riêng, phải đặt tạm ở một ngôi nhà cấp 4. Khắc phục khó khăn, Trạm đã tổ chức khám và điều trị ban đầu cho gần 1.000 lượt người; tổ chức tiêm chủng mở rộng, uống vắc xin cho trẻ 60 tháng tuổi đạt 100%; phối hợp thực hiện hiệu quả chương trình *Chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng*, góp phần giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng của phường từ 38% năm 1995 xuống 23% năm 1999; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động kế hoạch hóa gia đình. Nhờ đó, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên chỉ ở mức 1,1%.

Phường Sông Cầu là đơn vị hành chính có số lượng người hưởng chế độ chính sách đông nhất toàn thị xã Bắc Kạn. Trong đó: Người hưởng chế độ bảo hiểm xã hội có 480 người. Người hưởng chính sách ưu đãi, cán bộ lão thành cách mạng và người có công với nước có 96 người. Cụ thể, lão thành cách mạng có 4 người, thương binh có 26 người, bệnh binh có 13 người, thân nhân liệt sỹ có 53 người. Bám sát chủ trương, chính sách của Đảng về công tác thương binh liệt sỹ và thực tế địa phương, Đảng ủy thường xuyên ban hành các nghị quyết hằng năm để thống nhất chỉ đạo thực hiện.

Ban Thương binh xã hội và Hội Thương binh - Gia đình Liệt sỹ phường Sông Cầu đã hoạt động tích cực, tham mưu cho lãnh đạo tổ chức các hoạt động thiết thực như: Xây dựng "*Quỹ tình nghĩa*" (1992 - 1997 với 12,5 triệu đồng). Trao tặng 62 sổ tiết kiệm tình nghĩa giá trị 200.000 đồng/sổ. Trợ cấp khó khăn cho 34 đối tượng trị giá 3 triệu đồng. Xét trợ cấp khó khăn đột xuất cho 48 đối tượng thương binh, thân nhân liệt sỹ 5,5 triệu đồng. Vận động nhân dân xây nhà tình nghĩa cho đồng chí thương binh nặng Đoàn Thế Phiệt có giá trị 15 triệu đồng. Tặng mẹ 1 liệt sỹ 1 căn hộ với đủ đồ dùng sinh hoạt. Tặng 3 vườn cây tình nghĩa cho 3 thương binh trị giá 250,000 đồng/vườn. Cấp vốn xóa đói giảm nghèo cho Hội Thương binh- Gia đình liệt sỹ phường 30 triệu đồng. Tổ chức trên 500 lượt các cháu học sinh trường Tiểu học đến thăm hỏi, tặng quà các bà mẹ Việt Nam Anh hùng, gia đình thương binh Liệt sỹ trên địa bàn... Năm 1999, phường đã cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 117 hộ nghèo, xác nhận cho 249 hộ vay vốn ngân hàng với số tiền 696 triệu đồng để phát triển sản xuất. Tỷ lệ hộ nghèo giảm... Các hoạt động kể trên đã khẳng định tính đúng đắn trong chủ trương, quyết sách của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, góp phần tăng cường khối đoàn kết trong nhân dân¹.

Hằng năm, Đảng ủy phường đều ban hành nghị quyết chuyên đề về

¹ Theo Báo cáo Công tác năm của Đảng bộ. Tlđd.Tài liệu Đảng ủy

công tác an ninh- quốc phòng địa phương. Phát động quần chúng kiên quyết đấu tranh chống các loại tội phạm, phối hợp giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn trong nhân dân, giữ gìn ổn định an ninh chính trị xã hội. Đồng thời, tập trung xây dựng mô hình tổ, khối, phường không có tệ nạn xã hội, xây dựng các khu dân cư điển hình tiên tiến rồi nhân rộng trên địa bàn toàn phường. Riêng năm 1998, Công an phường đã cử 28 cán bộ cơ sở đi tập huấn chuyên môn do thị xã tổ chức. Tổ chức cho 935/1.075 hộ đọc các truyền giao thông ký cam kết chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ. Giải quyết tại cơ sở 2 vụ trộm cắp, 1 vụ cướp giật, 5 vụ gây mất trật tự an toàn xã hội, xử lý 3 vụ đánh bạc, thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở các hộ kinh doanh, dịch vụ văn hóa phẩm. Kiểm tra hộ khẩu 39 trường hợp xử lý hành chính 15 trường hợp. Phối hợp tổ chức 14 lượt phát hiện, xử lý các tụ điểm nghiện hút, bắt 3 đối tượng, truy tố 3 chủ cơ sở. Toàn phường có 78 đối tượng nghiện.

Năm 1999, Công an phường xây dựng Kế hoạch số 86/KH-CA, tham mưu cho lãnh đạo phường tổ chức triển khai chương trình 138,139 của Chính phủ và chương trình, kế hoạch thực hiện của Ủy ban nhân dân tỉnh, thị xã và phường Sông Cầu đến các tổ nhân dân và cơ quan đơn vị trên địa bàn. Ban Chỉ đạo đã tổ chức cho 721/1.162 hộ tham gia học tập, tổ chức bỏ phiếu kín ở 4 tổ nhân dân, thu nhận 35 nguồn tin có giá trị. Tổ chức tuần tra 21 buổi với 105 lượt người tham gia, kiểm điểm, giáo dục 8 trường hợp có tiền án, tiền sự, lập 7 hồ sơ đưa các đối tượng nghiện hút vào cơ sở 06 của tỉnh, 8 trường hợp cai nghiện tại địa phương. Theo đó, nhiều tụ điểm buôn bán, sử dụng ma túy, mại dâm trá hình bị xóa bỏ, trả lại sự trong sạch trên địa bàn. Công an phường được chọn cử báo cáo thành tích tại Hội nghị triển khai Nghị quyết 09/1998/NQ-CP và Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm do Ban Chỉ đạo thực hiện Chương trình Quốc gia phòng chống tội phạm thị xã Bắc Kạn tổ chức ngày 27/5/1999.

Cụm an ninh liên xã, phường gồm các phường Sông Cầu, Đức Xuân, Nguyễn Thị Minh Khai, xã Huyền Tung và Dương Quang được thành lập từ năm 1995 đã phát huy được sức mạnh tổng hợp, liên kết, thống nhất chặt chẽ trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, hằng tháng sinh hoạt theo định kỳ, phối hợp truy quét tội phạm, điều tra các vụ việc, kịp thời nắm bắt thông tin hoạt động của bọn tội phạm... Trong phong trào đã xuất hiện những cá nhân, đơn vị tiêu biểu. Ban Bảo vệ Quang Sơn, phường Sông Cầu nhiều năm đã được bình bầu là *Đơn vị Tiên tiến xuất sắc*¹.

Với phương châm luôn coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo, chấp hành nghiêm

¹ Theo Báo cáo số 01/BCSC ngày 30/9/1999 của Công an phường Sông Cầu về Kết quả triển khai thực hiện chương trình 138 – 139 của Chính phủ trên địa bàn Sông Cầu. Tr2

chính nhiệm vụ xây dựng lực lượng và sẵn sàng chiến đấu theo chỉ thị và mệnh lệnh của cấp trên; thực hiện tốt cơ chế Đảng lãnh đạo, chính quyền điều hành, cơ quan quân sự làm tham mưu, gắn nhiệm vụ quân sự với nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội, phường đã hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch quân sự được giao. Hoàn thành nhiệm vụ gọi tập trung quân dự bị và gọi thanh niên khám tuyển nghĩa vụ quân sự; tổ chức huấn luyện quân sự theo kế hoạch đạt loại khá. Hằng tháng, phường duy trì chế độ giao ban, nắm tình hình. Hoàn thành tốt nhiệm vụ diễn tập chiến đấu trị an ZT-02. Trong diễn tập kết hợp chặt chẽ với nhiệm vụ phát triển kinh tế địa phương, như việc truy thu ngân sách được hơn 10 triệu đồng; hoàn thành tốt một số nhiệm vụ khác, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trị an trên địa bàn và các vùng lân cận, nhất là trong các dịp lễ, tết Nguyên đán cổ truyền của dân tộc.

Cùng với việc triển khai các cuộc sinh hoạt chính trị rộng lớn học tập Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VII, Nghị quyết Đảng bộ phường lần thứ III, Đảng ủy đã nghiêm túc triển khai học tập và thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VIII) *“Về chiến lược cán bộ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*, Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2, khóa VII) *“Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công cuộc xây dựng Đảng hiện nay”*. 100% đảng viên và tổ chức cơ sở Đảng đã tham gia hoạt động chính trị quan trọng này.

Quán triệt tinh thần của các cuộc vận động chính trị vào thực tiễn, Đảng ủy chỉ đạo các cấp ủy trực thuộc giáo dục nâng cao nhận thức và hiệu quả của công tác kiểm tra, đánh giá, phân loại đảng viên và các chi bộ cơ sở. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tăng cường công tác kiểm tra, tập trung vào các nội dung được quy định trong của Điều 30, Điều 32 của Điều lệ Đảng. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và cấp ủy dưới cơ sở phụ trách công tác kiểm tra phối hợp đồng bộ trong các hoạt động, kịp thời nhắc nhở, uốn nắn và xử lý những hiện tượng đảng viên vi phạm, động viên khen thưởng những nhân tố tích cực và nhân rộng trong toàn Đảng bộ. Từ năm 1997 đến năm 2000, Đảng bộ đã tiến hành kiểm tra 13 chi bộ, kiểm điểm phê bình 11 đảng viên; trong đó, khai trừ 1, cảnh cáo 3, khiển trách 3.

Công tác đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên và các chi bộ đảng được tiến hành khách quan, chính xác. Tiêu chuẩn phân tích chất lượng và việc phân công công tác cho cán bộ, đảng viên từng bước được cụ thể hóa. Cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trên tinh thần xây dựng, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Đảng viên được phân tích làm 4 mức (1,2,3,4), những đảng viên thuộc mức 3, 4 cần được xem xét, xử lý theo quy định. Kết quả: Năm 1997 có 176/196 đảng viên tham gia phân loại:

loại I có 102 đồng chí (chiếm 58 %); loại II có 70 đồng chí (chiếm 40%); loại 3 có 4 đồng chí (chiếm 2%); chi bộ trong sạch vững mạnh, 6/16 (38%); loại khá 10/16 (62%). Đảng bộ xếp loại khá. Năm 1998 có 181/203 đảng viên tham gia đánh giá, phân loại (chiếm 89%). Trong đó, loại I có 122 đảng viên (chiếm 67%); loại II có 58 đảng viên (chiếm 32%); loại III có 1 đảng viên (chiếm 0,5%). 8 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh; 7 chi bộ đạt loại khá. Đảng bộ đạt loại khá. Năm 1999: 156 /213 đảng viên tham gia xếp loại (chiếm 73%). Trong đó, loại I, 123 đồng chí (chiếm 79%); loại II, 30 đồng chí (chiếm 19%), loại III, 3 đồng chí (chiếm 2%). 14 đảng viên thuộc diện miễn xếp loại, 11 đảng viên chưa xếp loại. 10 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. 8 chi bộ đạt loại khá. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh.

Thực hiện Chỉ thị số 19/CT-TU của Thường vụ Thị ủy Bắc Kạn, Ban Chấp hành Đảng bộ phường đã tiến hành kiểm điểm, tập trung vào những nội dung chính là: Đoàn kết nội bộ, trách nhiệm cá nhân trong thực thi nhiệm vụ, kỷ luật phát ngôn... Các ý kiến đóng góp tập trung làm rõ vai trò của từng đồng chí đảng ủy viên, đấu tranh phê phán những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân, vi phạm nguyên tắc dân chủ trong Đảng. Kết luận của hội nghị được tập hợp và phổ biến xuống các chi bộ để mọi cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ cùng rút kinh nghiệm. Nhờ đó, công tác tổ chức của Ban Chấp hành được củng cố kịp thời, đảm bảo vai trò “*đầu tàu*” trong lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động ở địa phương, củng cố thêm niềm tin tưởng, ủng hộ của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân. Báo cáo Kiểm điểm của Ban chấp hành Đảng bộ về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 1997 - 1999 khẳng định: “... *Đoàn kết nội bộ bước đầu được củng cố, các mặt công tác xây dựng Đảng có chuyển biến tích cực, hầu hết các ủy viên Ban Chấp hành phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu, có ý thức kỷ luật, chấp hành tốt điều lệ, chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn được phẩm chất cách mạng*”¹

Đầu năm 2000, Đảng bộ phường tiến hành tổng kết công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh 5 năm (1995 - 1999). Báo cáo Tổng kết đã khẳng định, từ thực tiễn của cuộc vận động, đại bộ phận cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đã nhận thức đúng đắn về mục đích yêu cầu của công tác xây dựng tổ chức Đảng trong sạch vững mạnh, coi đây là nhân tố cốt lõi đảm bảo vai trò lãnh đạo của Đảng trong sự nghiệp cách mạng. Đảng ủy đã triển khai kịp thời việc học tập và thực hiện ở các chi bộ, như lên kế hoạch, thời gian, xây dựng các hình thức thực hiện phong phú, thiết thực; gắn kết học tập lý luận với thực tiễn công tác của từng cán bộ, đảng viên; tăng cường trao đổi, sáng tạo,

¹ Theo Báo cáo số 19/BCTV ngày 14 tháng 7 năm 1999 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường Sông Cầu về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ giai đoạn 1997 – 1999. Tr 3. Tài liệu Đảng ủy.

phát huy tính chủ động của người học, nâng cao chất lượng sinh hoạt. Đã có hơn 90% cán bộ, đảng viên và 100% chi bộ trực thuộc tham gia hoạt động này. Đồng thời cũng chỉ ra những bài học kinh nghiệm về công tác dân chủ hóa trong Đảng và trong xã hội: Tăng cường lãnh đạo đối với các đoàn thể quần chúng; làm tốt công tác tổ chức cán bộ, sắp xếp, phân công cán bộ phù hợp với yêu cầu của công việc và năng lực của cá nhân; có kế hoạch qui hoạch, bồi dưỡng và sử dụng nguồn cán bộ lâu dài.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ, Đảng ủy phường tiếp tục quan tâm đến công tác phát triển đảng viên cả về số lượng và chất lượng. Các chi bộ đã giới thiệu hơn 50 quần chúng ưu tú tham gia các lớp bồi dưỡng đối tượng Đảng do Đảng bộ cấp trên tổ chức. Trong đó, 34 đảng viên mới được kết nạp đưa tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 213 đồng chí. Sau khi được kết nạp, các đảng viên trẻ luôn nêu cao tinh thần gương mẫu, tiếp tục phấn đấu, hoàn thành nhiệm vụ được giao, xứng đáng là đội ngũ kế cận của Đảng bộ trong những giai đoạn tiếp theo.

Trong 5 năm (1996 - 2000), Đảng bộ đã 2 lần cơ cấu lại các chi bộ trực thuộc: Lần 1, tháng 7/1996, từ 6 chi bộ phát triển thành 16 chi bộ. Lần 2, tháng 12/1998, tiếp tục tăng lên thành 19 chi bộ. Theo đó, Đảng ủy phân công phụ trách các tổ chức, ngành, hội đoàn thể theo cụm dân cư¹. Cụ thể, các chi bộ 1,2,3,4,5,6 phụ trách cụm dân cư Phố Mới; chi bộ 7,8,9 phụ trách cụm dân cư Đội Kỳ; chi bộ 10,11 phụ trách cụm dân cư Quang Sơn; chi bộ 12,13,14,15 phụ trách cụm dân cư Thống Nhất; chi bộ 16,17,18,19 phụ trách cụm dân cư Bắc Dương. Các Đảng ủy viên được phân công phụ trách từng cụm dân cư nhằm nắm chắc tình hình ở cơ sở.

Cùng với việc tiếp tục chỉ đạo thực hiện những mục tiêu còn lại của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ III, ngày 25/5/2000, Ban Thường vụ Đảng ủy ra Quyết định số 53/QĐ-TV về việc thành lập các tiểu ban chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ IV. Trong đó, Tiểu ban văn kiện gồm các đồng chí: Nông Văn Chu, Bí thư Đảng ủy, Trưởng Tiểu ban; Nguyễn Gia Quả, Hà Cát Tường, Lê Đăng Phụ, Hoàng Thị Đông, Ủy viên. Tiểu ban nhân sự gồm: Hoàng Văn Phương, Thường trực Đảng ủy, Trưởng Tiểu ban; Bé Thị Sơn, Nguyễn Gia Quả, Hà Văn Y, Bé Đình Yên, Ủy viên. Tính đến tháng 8/2000, Đảng ủy phường đã chỉ đạo các chi bộ hoàn thành tốt công tác đại hội nhiệm kỳ, nghiên cứu, đóng góp ý kiến vào nội dung dự thảo các văn kiện, trình tại đại hội, bầu chi ủy nhiệm kỳ mới, bầu 86 đại biểu tham dự Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV.

¹ Các ngành hội ở cụm dân cư gồm: Ban Bảo vệ dân phố, Dân quân tự vệ, chi Hội Nông dân, Hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, chi Hội Cựu chiến binh, chi Hội Người cao tuổi, chi Đoàn Thanh niên, Tổ Hưu trí.

Thực hiện mục tiêu nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị cơ sở là một trong những nội dung trọng tâm của Đảng bộ. Hội đồng nhân dân phường khóa III, nhiệm kỳ 1994 - 1999 đã tiến hành 11 kỳ họp thường kỳ, 1 kỳ họp bất thường. Phiên họp thứ 9 ngày 28/3/1998, Hội đồng nhân dân phường đã bầu đồng chí Nguyễn Ngọc Hải đại biểu Hội đồng nhân dân cụm Bắc Dương giữ chức Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường. Phối hợp tổ chức 14 hội nghị tiếp xúc cử tri, lấy ý kiến cử tri, 1 hội nghị tiếp xúc đại biểu Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân. 18 thành viên được chia thành 5 tổ đại biểu, được giao nhiệm vụ từ tổ cụm dân cư giữ những chức danh khác nhau, đã nêu cao tinh thần gương mẫu hoàn thành nhiệm vụ. Tổ chức gặp gỡ cử tri trước và sau kỳ họp để ghi nhận ý kiến nguyện vọng của cử tri, tuyên truyền nội dung đạt được; thường xuyên tổ chức giao ban giữa tổ nhân dân tổ Hội đồng nhân dân và Thường trực Hội đồng nhân dân để thống nhất hành động.

Năm 1997, Đảng bộ chỉ đạo thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa X nhiệm kỳ 1997 - 2002, được tổ chức ngày 20/7/1997 và tiếp theo là bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp (tháng 11/1999), nhiệm kỳ 1999 - 2004. Mặt trận Tổ quốc phường Sông Cầu đã tổ chức Hội nghị Hiệp thương lần thứ nhất (ngày 5/9/1999), lần thứ 2 (ngày 20/9/1999), đã thống nhất: Số lượng Đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa III là 19 đại biểu. Hơn 98% cử tri phường đã tham gia bầu cử và bầu ra 19 đại biểu, đại diện cho các tầng lớp nhân dân, vào Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 1999 - 2004. Trong đó, đại biểu nữ có 2 (bằng 11%); tuổi trẻ có 4 (bằng 21%); đại biểu ngoài đảng có 4 (bằng 21%). Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường khóa III đã bầu đồng chí Nguyễn Gia Quả làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Hà Cát Tường làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Thực hiện Quyết định số 281-QĐ/UB ngày 24/4/1998 của Ủy ban nhân dân tỉnh về xây dựng *Quy chế dân chủ ở cơ sở*, Ủy ban nhân dân phường khẩn trương xây dựng quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên: Chủ tịch phụ trách chung, Kinh tế, Kế hoạch, Ngân sách, Đất đai; Phó Chủ tịch phụ trách Văn hóa Xã hội; Ủy viên - Phường Đội trưởng phụ trách công tác Quân sự, xây dựng lực lượng dân quân, quân dự bị, tuyển quân, chính sách hậu phương quân đội, bảo quản vũ khí, phòng chữa cháy; Ủy viên phụ trách Thương binh xã hội, chăm sóc trẻ em; Ủy viên - Địa chính phụ trách công tác quản lý đất đai, bản đồ hành chính, bản đồ giải thửa, sổ địa bạ, giao thông, thủy lợi; Ủy viên - cán bộ Tư pháp phụ trách Hộ tịch và công tác Tư pháp; Ủy viên - Trưởng Công an phụ trách an ninh, trật tự an toàn xã hội, nhân khẩu. Đội ngũ Tổ trưởng nhân dân được lựa chọn và bầu ở cơ sở theo nguyên tắc dân chủ. Chế độ làm việc của Ủy ban nhân dân được cải tiến chế độ làm

việc theo hướng “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”. Các công việc ở địa phương như đóng góp các loại quỹ, xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng quy ước tổ nhân dân,... đều được thông qua ý kiến của nhân dân. Phường tổ chức lịch tiếp dân 5/5 ngày trong tuần để giải quyết kịp thời đơn thư, kiến nghị của nhân dân.

Ủy ban nhân dân đã thực hiện vai trò điều hành mọi hoạt động tương đối đồng bộ, chặt chẽ trên các lĩnh vực công tác, trong đó tập trung vào những nội dung chủ yếu là: kế hoạch thu chi ngân sách, chính sách thu thuế, chế độ tuyển quân, chế độ nộp ngân sách. Hằng năm, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường đều tổ chức sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm để không ngừng nâng cao chất lượng công tác chỉ đạo, điều hành. Đại biểu Hội đồng nhân dân phường, tổ trưởng nhân dân và cán bộ lãnh đạo các đoàn thể trên địa bàn phường thường xuyên được bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ công tác. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể từng bước được kiện toàn, đổi mới phương thức hoạt động, thường xuyên bám sát chương trình, kế hoạch, chỉ đạo sâu sát cơ sở, tạo ra phong trào thi đua sôi nổi, đồng đều.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Ban Chỉ đạo xây dựng nếp sống văn hóa phường Sông Cầu có 9 thành viên do đồng chí Hà Cát Tường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân làm Trưởng ban; đồng chí Lê Đăng Phụ, Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc phường, làm Phó Trưởng ban, được thành lập vào tháng 11/1997. Các Ban vận động ở khu dân cư cũng được thành lập và hoạt động đều đặn. Kế hoạch, thời gian, biện pháp tổ chức thực hiện được xây dựng cụ thể.

Năm 1998, Đảng bộ chỉ đạo thực hiện nghị quyết 05 của Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về nội dung “*Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc*”. Phát động phong trào xây dựng gia đình văn hóa, khu phố văn hóa, đầu tư xây dựng và từng bước hoàn thiện các thiết chế văn hóa. Kiên quyết đấu tranh, bài trừ những tệ nạn và tiêu cực trong đời sống xã hội. Nâng cao vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc trong việc phối hợp lãnh đạo, tổ chức, vận động quần chúng nhân dân tham gia xây dựng đời sống văn hóa mới. Năm 1999, có 14/19 *Tổ Tiên tiến*; 994 hộ đạt 10 mục tiêu, 4 tiêu chuẩn *Gia đình văn hóa* (bằng 80%).

Nhờ sự ủng hộ của nhân dân, các loại quỹ của phường đã huy động được 36 triệu đồng; ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt 20 triệu đồng; ủng hộ nhân dân Cu Ba (2 đợt) 15 triệu đồng; lao động công ích, 25 triệu đồng; xây dựng “*Quỹ an ninh - Quốc phòng*” 25 triệu đồng. Hưởng ứng cuộc vận động mua công trái xây dựng Tổ quốc, tính đến giữa năm 1999, toàn phường đã đạt 117,49 triệu đồng (bằng 167%, trên giao 70 triệu đồng). Tính thời điểm 1999,

thu nhập bình quân của phường là 2 triệu đồng/người/năm.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Hội Cựu chiến binh phường tiếp tục phát triển toàn diện. Cuối tháng 4/1996, Hội tổ chức Đại hội nhiệm kỳ III, kiện toàn Ban Chấp hành (gồm 7 đồng chí), bầu đồng chí Nông Văn Chu làm Chủ tịch, đồng chí Lê Đăng Diệp làm Phó Chủ tịch Hội. Đến năm 1998, Hội có tổng số 151 hội viên, sinh hoạt ở 5 chi hội, 14 phân hội. Trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, phát huy tiềm năng về trí tuệ, tinh thần trách nhiệm đối với quê hương và được quần chúng nhân dân tín nhiệm, hầu hết các cương vị chủ chốt ở phường đều do các thành viên của Hội đảm nhiệm¹

Với tinh thần chủ động, sáng tạo, dám nghĩ dám làm, các cán bộ hội viên đều nỗ lực vươn lên vươn lên, xóa đói giảm nghèo, Hội đã tín chấp vay 35 triệu đồng hỗ trợ 18 hội viên vay phát triển kinh tế. Tích cực tham gia xây dựng các cuộc vận động do địa phương phát động với 2,1 triệu đồng. Thường xuyên tổ chức thăm hỏi đồng đội lúc đau ốm, phối hợp tổ chức tang lễ cho những người qua đời. Từ phong trào đã xuất hiện nhiều tấm gương điển hình. Năm 1996: có 6 hộ giàu; 37 hộ khá; 86 hộ trung bình; 23 hộ nghèo. Năm 1997: có 10 hộ giàu; 60 hộ khá; 74 hộ trung bình; 10 hộ nghèo. Ngoài ra, Hội còn phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể khác trong phường, tích cực tham gia hiệu quả vào các hoạt động của địa phương, như giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội, xóa đói giảm nghèo, phát triển kinh tế xã hội, đấu tranh chống tiêu cực và các tệ nạn xã hội. Với những kết quả kể trên, Hội đã nhận được *Bằng khen* về thành tích hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong 5 năm 1995-1999 của Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Đến năm 1998, Hội Phụ nữ phường do chị Hoàng Thị Đông làm Chủ tịch, được mở rộng với 5 chi hội và 304 hội viên. Hội đã tập trung chăm lo quyền và lợi ích của hội viên, như tổ chức tốt các hoạt động chuyển giao kiến thức khoa học kỹ thuật trong sản xuất; xây dựng những mô hình sản xuất hiệu quả, cho vay vốn ưu đãi để phát triển kinh tế gia đình; thăm hỏi, giúp đỡ đồng viên, khen thưởng kịp thời những gia đình hội viên tích cực tham gia hoạt động nhân đạo, từ thiện ở địa phương; hòa giải mâu thuẫn trong gia đình, ở tổ dân phố... góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống của các các hội viên. Năm 1997, Hội đã tổ chức cho 258 lượt chị em đăng ký sinh đẻ có kế hoạch; tổ chức tuyên truyền cho 1.026 chị em trong độ tuổi từ 15- 49 về các biện pháp phòng tránh thai. Thực hiện Chỉ thị 37/CT-TW ngày 16/6/1994 của Ban Chấp hành

¹ Bí thư Đảng ủy; Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân; Thường trực Đảng ủy; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc; Phường Đội trưởng, Trưởng Công an, Chủ tịch Hội Người cao tuổi; Bí thư, Phó Bí thư chi bộ (13 đồng chí); thành viên Hội đồng nhân dân phường (8 đồng chí) các hội, ngành các cụm dân cư (16 đồng chí).

Trung ương Đảng về công tác cán bộ nữ trong tình hình mới, Hội đã tham mưu cho lãnh đạo động viên, giúp đỡ chị em tích cực tham gia các hoạt động chính trị xã hội của phường: Đảng ủy khóa I có 3 chị (bằng 20%), khóa II có 2 chị (bằng 14%), khóa III có 2 chị (bằng 14%). Tham gia bộ máy chính quyền khóa I có 3 chị, khóa II có 5 chị, khóa 3 có 7 chị.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường tiếp tục được củng cố về tổ chức và nâng cao hiệu quả trên các mặt hoạt động của phong trào đoàn. Tổng số có 140 đoàn viên sinh hoạt trong 6 chi đoàn. Tham gia tích cực vào 2 phong trào lớn do Trung ương Đoàn phát động “*Thanh niên lập nghiệp*” và “*Tuổi trẻ giữ nước*”. Thông qua Dự án 120 giải quyết việc làm cho đoàn viên thanh niên, Đoàn phường tín chấp vay 55 triệu đồng hỗ trợ đoàn viên phát triển kinh tế. Tập huấn nghiệp vụ công tác đoàn cho 30 cán bộ đoàn cơ sở. Tổ chức đêm diễn đàn theo chủ đề “*Tôi trở thành người Cộng sản*” nhân kỷ niệm 68 năm thành lập Đoàn (26/3/1931 - 26/3/1998). Kết nghĩa và giao ước thi đua với chi đoàn phòng cảnh sát hình sự tỉnh Bắc Kạn với những chương trình cụ thể, như xây dựng kế hoạch hoạt động chung, thực hiện những công trình thanh niên trên địa bàn... Làm tốt công tác vệ sinh môi trường, các hoạt động sinh hoạt hè cho thiếu niên nhi đồng. Theo đó, vai trò xung kích của Đoàn trong việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương tiếp tục được khẳng định.

Hội Thương binh-Gia đình Liệt sỹ phường Sông Cầu sau 10 năm thành lập (5/1/1989 - 1998) luôn được củng cố tổ chức và phát động những việc làm thiết thực. Năm 1997, số hội viên ban đầu có 60 người đã tăng lên 97 người, số hội viên có mức thu nhập khá chiếm 50%. Nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Thương binh Liệt sỹ (1947 - 1997), Hội được Bộ Lao động-Thương binh Xã hội tặng Bằng khen. Những cá nhân tiêu biểu: Ông Vũ Xuân Du, thương binh 3/4 trong kháng chiến chống Pháp; ông Phạm Văn Hòe thương binh 2/4 trong kháng chiến chống Mỹ... Đến năm 1998, Hội chấm dứt hoạt động, nhưng những đóng góp của Hội trong thời gian 10 năm được Đảng ủy, chính quyền và nhân dân đánh giá rất cao, đặc biệt trong công tác giáo dục truyền thống đối với thế hệ trẻ của phường.

Những hoạt động kể trên có tác dụng lôi cuốn, động viên mạnh mẽ tất cả các ngành, các giới, các lứa tuổi cùng tham gia vào quá trình xây dựng và phát triển địa phương, thực hiện thắng lợi những mục tiêu, nhiệm vụ do Đảng bộ đề ra từ Nghị quyết của các Đại hội Đảng bộ lần thứ III. Cùng với sự phát triển toàn diện của địa phương, đời sống nhân dân đã có nhiều cải thiện. Tính thời điểm 1999, có số hộ mức sống khá chiếm 20%, trung bình 70%, nghèo 10%. Toàn phường không có người mù chữ, trung bình 4 người có 1 người đi học.

Nhìn lại chặng đường 10 năm đầu mới thành lập (1990 - 2000), phường

Sông Cầu gặp rất nhiều khó khăn về cơ sở vật chất, nơi làm việc của Đảng uỷ, chính quyền, Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể ban đầu còn đơn sơ; đội ngũ cán bộ thiếu, đời sống của đại bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn; nhưng Đảng bộ, nhân dân phường đã đoàn kết một lòng, vượt qua khó khăn, thử thách hoàn thành các nhiệm vụ xây dựng phát triển Đảng, xây dựng chính quyền, tổ chức, lãnh đạo nhân dân phát triển kinh tế, xã hội, bảo đảm an ninh trật tự, tăng cường quốc phòng tại chỗ; đời sống của cán bộ, nhân dân từng bước được cải thiện.

Bên cạnh những thành tựu đạt được, phường còn tồn tại một số hạn chế nhất định, bộ máy quản lý có lúc hoạt động chưa thật hiệu quả, các hợp tác xã hoạt động cầm chừng, một số bất cập trong xã hội nảy sinh chưa được giải quyết hoặc giải quyết chưa kịp thời, triệt để. Từ thực tiễn công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động cách mạng sôi động ở địa phương, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm. Đó là, cụ thể hóa đường lối chủ trương của Đảng và Nhà nước phù hợp với điều kiện tình hình ở địa phương, tránh tư tưởng dập khuôn, máy móc. Không ngừng xây dựng, củng cố khối đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ và sự đồng thuận trong nhân dân. Củng cố, xây dựng Đảng bộ thành một khối thống nhất về tư tưởng và hành động, tạo niềm tin trong nhân dân, đưa đường lối và nghị quyết của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống. Triệt để phát huy nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và tận dụng có hiệu quả những điều kiện thuận lợi khách quan.

Chương II

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU TRONG THỜI KỲ 2000 - 2010

I. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát triển kinh tế, xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng (2001 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW, ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị về việc tiến hành đại hội Đảng các cấp, các cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Sông Cầu hăng hái thi đua lao động, sản xuất lập nhiều thành tích xuất sắc chào mừng đại hội đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ IX. Sau khi hoàn thành Đại hội các chi bộ cơ sở, tháng 8/2000, Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu khóa IV, nhiệm kỳ 2001 - 2005, được tổ chức trọng thể. Tham dự đại hội có 180 đại biểu, thay mặt cho 213 đảng viên sinh hoạt tại 21 chi bộ cơ sở. Đồng chí Hà Sỹ Bi, Bí thư Thành uỷ Bắc Kạn tới dự và chỉ đạo Đại hội.

Chủ đề của Đại hội là: *“Đoàn kết, tập trung trí tuệ phát huy sức mạnh tổng hợp - quyết tâm xây dựng phường Sông Cầu giàu đẹp, văn minh”*¹. Đại hội thông qua mục tiêu chung của Đảng bộ, đồng thời xây dựng nghị quyết chỉ tiêu cho từng nội dung cụ thể.

Báo cáo Tổng kết nhiệm kỳ công tác 1996 - 2000 khẳng định: *Trong tiến trình đổi mới của đất nước, phường Sông Cầu đã đạt được những thành tựu quan trọng, hoàn thành về cơ bản nhiều mục tiêu về kinh tế - xã hội do Đại hội Đảng bộ lần thứ III đề ra. Nhưng nhìn chung, phường Sông Cầu vẫn là một phường nghèo, còn nhiều khó khăn, kinh tế chậm phát triển, cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội còn thấp kém, các thành phần kinh tế chưa phát triển. Đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức còn nhiều bất cập.*

Căn cứ vào yêu cầu của sự nghiệp đổi mới do Đảng lãnh đạo và tình hình thực tế của địa phương, nhiệm vụ trọng tâm của Đảng bộ giai đoạn 2001 - 2005 được Đại hội xác định là: *Tiếp tục giữ vững sự đoàn kết nhất trí và ổn định nội bộ, rèn luyện nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên về lập trường tư tưởng chính trị, về đạo đức lối sống, về khả năng tổ chức và chỉ đạo điều hành, xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước của chính quyền, đổi mới phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng; tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, làm tốt nhiệm vụ quốc phòng. Đại hội chỉ ra những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, trên cơ sở đó rút ra một số bài học*

¹ Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu khóa IV. Tr2. Tài liệu Đảng ủy

kinh nghiệm trong quá trình lãnh đạo của Đảng bộ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2001 - 2005 gồm 13 đồng chí¹. Hội nghị lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 đồng chí: Nguyễn Gia Quả (Bí thư); Bùi Cao Đại (Thường trực Đảng ủy); Hà Cát Tường (Phó Bí thư); các đồng chí Triệu Đình Toàn, Vi Văn Toàn, Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí do đồng chí Bùi Cao Đại làm Trưởng ban; đồng chí Hà Nhân Kinh làm Phó Trưởng ban.

Ngay sau Đại hội, Đảng ủy khẩn trương chỉ đạo việc xây dựng quy chế, kế hoạch làm việc từ Đảng ủy đến các cấp ủy cơ sở tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác lãnh đạo chỉ đạo các hoạt động ở địa phương. Theo đó, Đảng ủy thực hiện chế độ giao ban từng tháng, quý để tổng kết rút kinh nghiệm, kịp thời điều chỉnh những điểm chưa hợp lý và đề ra phương hướng công tác mới. Ở các chi bộ trực thuộc, thực hiện chế độ sinh hoạt mỗi tháng một lần để triển khai các hoạt động, từng bước đưa các hoạt động của Đảng bộ đi vào ổn định, nề nếp theo quan điểm của Đảng là đổi mới, hiệu quả.

Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, nhiệm kỳ 2001 - 2005 kết thúc thắng lợi, tiếp tục khẳng định những nỗ lực to lớn của Đảng bộ trong vai trò lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Những mục tiêu, giải pháp được Đại hội đề ra phản ánh quyết tâm của toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân phường trong cuộc tiến công vào đói nghèo, lạc hậu, hướng đến mục tiêu xây dựng và phát triển phường Sông Cầu ngày càng phát triển về kinh tế, vững vàng về chính trị, quốc phòng và văn minh hiện đại về xã hội, cuộc sống của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao.

Trong quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, Đảng bộ và nhân dân phường Sông cầu có những điều kiện thuận lợi rất cơ bản là định hướng đúng đắn của Đảng cấp trên, sự ủng hộ mạnh mẽ của quần chúng nhân dân và những thành quả đạt được sau 15 năm đổi mới (1986 - 2000). Tuy nhiên, còn có những khó khăn, thách thức do thiên tai, dịch bệnh, lạm phát, khủng hoảng tài chính gây ra; sự biến động về nhân sự trong Ban Thường vụ và Ban Chấp hành, hạn chế trong công tác quản lý, điều hành sản xuất nên chưa phát huy hết tiềm năng của địa phương; trong phát triển kinh tế, giáo dục, y tế, văn hóa còn nhiều bất cập; trật tự, an toàn xã hội còn diễn biến phức tạp.

Thích ứng với tình trạng diện tích đất canh tác bị thu hẹp, Đảng ủy tập trung chỉ đạo phát triển kinh tế nông lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, xây dựng các mô hình phù hợp, hiệu quả nhằm tạo ra bước phát triển bền vững; chú trọng tăng năng suất, sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả quỹ đất, thâm

¹ Xem thêm phần phụ lục

canh tăng vụ, mở rộng diện tích trồng màu, không để đất trống, đòi trợ, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, tăng thu nhập trên 1 đơn vị đất canh tác. Nhờ đó, năng suất cây trồng đạt khá, tăng đều hằng năm: Với cây lúa, năm 2001, đạt 41,5 tạ/ha, năm 2002, đạt 45 tạ/ha, năm 2003 - 2004, đạt 46 tạ/ha; ngô đạt 28-30 tạ/ha. Thu nhập 1ha nông nghiệp đạt từ 24 - 25 triệu đồng, một số diện tích trong Dự án trồng rau sạch đạt 30 triệu đồng/ha.

Nhận thức rõ đặc điểm của ngành chăn nuôi trong tình hình mới, phường đẩy mạnh công tác giáo dục tuyên truyền cho các hộ nông dân chuyển đổi cách nghĩ, cách làm từ lối chăn nuôi cá thể, hiệu quả thấp sang hình thức chăn nuôi hàng hóa gắn với thị trường, đầu tư chuồng trại, con giống, thức ăn, phòng chống bệnh dịch, dự báo, thị trường tiêu thụ sản phẩm... Theo đó, phường đã kết hợp với Ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thị xã tích cực hỗ trợ nông dân giải quyết những khó khăn trong cách làm ăn mới. Tính đến năm 2005, đàn gia súc có gần 100 con trâu bò; một số hộ mạnh dạn đầu tư nuôi dê thương phẩm với tổng đàn 90 con; chăn nuôi lợn vẫn giữ vai trò chủ lực với 1.700 con; trong đó có trên 120 lợn nái, đảm bảo chủ động nguồn cung lợn giống cho địa phương. Riêng đàn gia cầm bị ảnh hưởng nặng nề của dịch cúm gia cầm xảy ra vào đầu năm 2004, phường đã tiêu hủy trên 1000 con. Các hộ gia đình tích cực làm vệ sinh chuồng trại, tiêu độc khử trùng, tiếp tục vay vốn ngân hàng để tái đàn khi đủ điều kiện.

Trên cơ sở tiếp thu những giá trị truyền thống của nghề rừng, cộng với những chủ trương chính sách mới có tính “Đột phá” của Đảng và Nhà nước, đặc biệt là chủ trương giao đất, giao rừng đến các hộ nông dân¹, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường tăng cường các biện pháp nhằm chuyển đổi kinh tế rừng cho phù hợp với tình hình mới mà trọng tâm là tăng thêm giá trị của rừng về kinh tế, góp phần bảo vệ tài nguyên, môi trường, khí hậu... Trồng rừng theo Dự án 5322 và 327 đạt 136 ha, Dự án xây dựng cơ bản tập trung đạt 50 ha. Trong năm 2001 - 2002, vượt chỉ tiêu 2,3 ha. Tỷ lệ cây sống đạt từ 80 - 85%. Từ sau 2003, phường không được giao chỉ tiêu trồng rừng.

Nhằm khai thác hiệu quả thế mạnh của một phường trung tâm, ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy phường Sông Cầu đã có nghị quyết chuyên đề về tập trung phát triển thương mại, dịch vụ và tiểu thủ công nghiệp, kết hợp với công tác quản lý xây dựng đô thị giúp diện mạo của phường thêm thay đổi. Tại các tuyến giao thông chính đã thu hút được một lượng lớn các hộ kinh doanh, buôn

¹ Quyết định số 135/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt chương trình phát triển kinh tế - xã hội các xã đặc biệt khó khăn ở miền núi, vùng sâu vùng xa. Quyết định số 245/1998/QĐ-TTg ngày 21 tháng 12 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện trách nhiệm quản lý Nhà nước của các cấp về rừng và đất nông nghiệp.

bán, làm cho cảnh quan khu vực này trở nên sầm uất, xứng đáng là một trong những trung tâm thương mại của thị xã. Tính đến năm 2005, toàn phường có 594 hộ kinh doanh, tăng 39% so với năm 2000 (156 hộ). Trong đó khu vực chợ Bắc Kạn có hơn 420 hộ; Các hoạt động sản xuất tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn phường cũng có bước ổn định duy trì phát triển, tăng từ 5-7%, với các cơ sở may mặc, khai thác, sản xuất vật liệu xây dựng, chế biến nông lâm sản... đảm bảo thu nhập từ 450-500.000 đồng/người/tháng. Phường đã thành lập được 2 hợp tác xã theo mô hình kiểu mới: Hợp tác xã vận tải Thống Nhất và hợp tác xã sản xuất hàng gia dụng do Hội Cựu chiến binh phố Đội Kỳ phụ trách. Tổng doanh thu các hoạt động trên ước đạt trên 3 tỷ đồng.

Trong những năm 2001 - 2005, kinh tế phường có tốc độ tăng trưởng bình quân hằng năm đạt từ 12-15%, năm 2005 tăng cao nhất với 15,6%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực; thu nhập bình quân đạt 5-6 triệu đồng/người/năm, tăng gấp đôi so với nhiệm kỳ (1996 - 2000).

Với quyết tâm thu ngân sách đạt và vượt chỉ tiêu thị xã giao, Ủy ban nhân dân phường tổ chức, triển khai kế hoạch cụ thể, kịp thời rút kinh nghiệm và chỉ đạo Đội Thuế phường thu đúng, thu đủ, kiên quyết xử lý dứt điểm các hộ dây dưa, tồn đọng thuế. Mặt khác, các đoàn thể chính trị xã hội địa phương làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Nhờ đó, kết quả thu ngân sách hằng năm đều vượt chỉ tiêu trên giao. Năm 2004 thu cao nhất đạt 2,048 tỷ đồng (bằng 110% kế hoạch)¹. Hoạt động chi ngân sách được thực hiện đúng nguyên tắc có kế hoạch, mục đích, tiết kiệm, tạo điều kiện thuận lợi cho các cơ sở, đơn vị chủ động quản lý, sử dụng hoạt động có hiệu quả.

Đồng hành với quá trình phát triển nhanh chóng của thị xã Bắc Kạn trong chiến lược phát triển của tỉnh và cả nước, công tác xây dựng cơ bản, quản lý đô thị và bảo vệ môi trường trên địa bàn phường Sông Cầu có những biến chuyển quan trọng. Năm 2005, phường đã hoàn chỉnh công tác quản lý xây dựng trên địa bàn, phối hợp với thị xã tổ chức triển khai các Dự án chuyển tiếp như Nhà Văn hóa tỉnh, Cung Văn hóa Thanh thiếu niên, Khu dân cư Quang Sơn, Trường Mầm non, Trạm xá phường, Khu điều dưỡng Người có công, Trường Hướng nghiệp, chợ Bắc Kạn, cải tạo suối Nông Thượng... Tính riêng năm 2005, phường đã hoàn thành 1,7km đường giao thông liên tổ và cống rãnh thoát nước với tổng kinh phí 177,626 triệu đồng. Trong đó, nhân dân

¹ Năm 2000: thu 518 triệu đồng (thuế môn bài đạt 105,5%), thuế giá trị gia tăng và thuế doanh nghiệp đạt 97,44%, thuế tài nguyên đạt 186%, thuế nhà đất đạt 148,7%). Năm 2002: thu 953 triệu đồng, (bằng 100% kế hoạch). Năm 2003: thu 1,458 tỷ đồng (bằng 104% kế hoạch). Năm 2005: thu 2,047 tỷ đồng (bằng 101,67% kế hoạch).

đóng góp 106,626 triệu đồng, phường hỗ trợ 71,388 triệu đồng. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều bất cập, công tác vận động, tuyên truyền chưa thực sự sâu rộng, liên tục trong nhân dân, quản lý Nhà nước chưa chặt chẽ, dẫn đến tình trạng xây dựng trái phép còn tiếp diễn. Một số hộ dân xây dựng hàng rào, lấn chiếm đất công, san lấp cống rãnh gây ngập úng cục bộ vào mùa mưa bão.

Theo sát tình hình, Đảng ủy tập trung chỉ đạo, kiên quyết xử lý các hiện tượng sai trái, đảm bảo trật tự kỷ cương, công bằng xã hội; làm tốt công tác quy hoạch đất đai, tiến hành đánh giá công tác quản lý, sử dụng đất; triển khai việc quán triệt và thực hiện Luật Đất đai mới của Nhà nước ban hành. Đồng thời, tăng cường động viên, giáo dục nhân dân chấp hành nghiêm chỉnh Luật pháp Nhà nước, tổ chức hướng dẫn nhân dân làm các thủ tục bắt buộc khi tiến hành các hoạt động sửa chữa, xây dựng, nhà cửa, sang nhượng quyền sử dụng đất. Trong 2 năm 2003 - 2004, phường đã hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* cho 313 trường hợp, chuyển mục đích sử dụng đất cho 76 hộ, giúp cho công tác quản lý đất đai chặt chẽ hơn và tạo điều kiện cho nhân dân ổn định cuộc sống. Xử lý 26 trường hợp xây dựng trái phép. Trong 5 năm, phường đã hoàn chỉnh hồ sơ đề nghị cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất* cho 735 trường hợp. Tính chung đến năm 2005, đã có 1.163 số hộ nhân dân (bằng 75% tổng số hộ) đã được cấp *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*.

Với mục tiêu chăm lo toàn diện đời sống xã hội và nhân dân địa phương, công tác văn hóa xã hội luôn được các cấp ủy đảng và chính quyền coi trọng. Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng trên địa bàn phường thực hiện tốt cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 và *Quy chế dân chủ cơ sở*. Cuộc vận động đã trở thành phong trào quần chúng sâu rộng, khơi dậy và phát huy tính chủ động sáng tạo, tự quản lý của mỗi gia đình cũng như toàn thể cộng đồng dân cư trong các hoạt động. Việc đánh giá kết quả thi đua, phân loại đảm bảo tính dân chủ, công khai, tránh tư tưởng chạy theo thành tích. Kết quả sau 5 năm 1998 - 2003: 1.199 hộ đạt *Gia đình văn hóa* (chiếm 86,6%); trong đó, 465 hộ đạt 3 năm liền (chiếm 37%), 36 hộ đạt 5 năm liên tục (chiếm 3,3%); 12 tổ dân phố đạt *Tổ Văn hóa* (chiếm 63,2%); 1 tổ đạt 3 năm liên tục; 4 tổ đạt *Tiến tiến xuất sắc* (tổ 8,9,12,13); tổ 15 được công nhận *Làng Văn hóa cấp Tỉnh*¹.

Trong nhiệm kỳ (2001 - 2005), phường Sông Cầu thường xuyên phối hợp với các tổ chức, ban ngành của tỉnh và thị xã tổ chức thành công các sự

¹ Theo Báo cáo số 02/BC-ĐU ngày 20 tháng 8 năm 2003 của Đảng ủy phường Sông Cầu, Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Trung ương V (khóa VIII). Tr.2.Tài liệu Đảng ủy.

kiện văn hóa lớn hàng năm, như 75 năm thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 - 2005), 60 năm thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (1945 - 2005)... Nhân dịp này, nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao đã được tổ chức chào mừng. Đội bóng đá phường thường xuyên luyện tập và đạt giải cao ở khu vực thị xã. Năm 2004, tham gia chương trình văn nghệ với nội dung phòng chống ma túy do Phòng Văn hóa thị xã tổ chức, đội tuyển phường đạt *Giải nhì*. Tiếp đó, đạt *Giải nhất* toàn đoàn trong Liên hoan Nghệ thuật quần chúng thị xã chào mừng 30/4/2005. Các lễ hội truyền thống được tổ chức với nghi thức trang trọng, tiết kiệm.

Quán triệt nội dung của Nghị định 29/1998/NĐ-CP và Nghị định 79/2003/NĐ-CP của Chính phủ về thực hiện “*Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở*”, Đảng ủy lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện đạt hiệu quả cả trong nhận thức và hành động. Phương châm “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*” được quán triệt trong các hoạt động ở địa phương. Thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TW ngày 12/1/1998 của Bộ Chính trị về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội, Đảng ủy, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc phường tuyên truyền, vận động nhân dân thực hành tiết kiệm trong việc cưới hỏi, ma chay, không tổ chức linh đình, tốn kém, không mê tín dị đoan, cờ bạc, uống rượu say trong đám cưới, đám tang,... các tổ dân phố tích cực xây dựng quy ước văn hoá. Đến năm 2005, có 4 nhà văn hóa được xây dựng mới và đưa vào hoạt động hiệu quả ở các tổ 1,2,12,13. Các tổ khác còn gặp khó khăn về quỹ đất và nguồn kinh phí. 19/19 tổ dân phố xây dựng hoàn chỉnh Quy ước văn hoá được thị xã thông qua và đánh giá cao.

Với nhận thức đầu tư cho giáo dục là chuẩn bị cho tương lai, Đảng bộ nhiệm kỳ 2001 - 2005 tiếp tục dành sự quan tâm, hỗ trợ hiệu quả cho các nhà trường. Theo phân cấp quản lý, các trường giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở thuộc sự quản lý Nhà nước của địa phương (Ủy ban nhân dân thị xã, Ủy ban nhân dân phường) và công tác quản lý theo ngành, trực tiếp là Phòng giáo dục thị xã Bắc Kạn. Cùng với việc tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên thường xuyên được bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới của sự nghiệp giáo dục theo tinh thần của Nghị quyết Trung ương 2 (khoá VIII) về giáo dục đặt ra. Các nhà trường động viên, tạo điều kiện cho các thầy cô giáo học thêm ngoại ngữ, vi tính, tiếp cận với những phương pháp dạy học tích cực, tham gia các cuộc thi *Giáo viên giỏi* do cấp trên tổ chức. Nhờ đó, hằng năm, Trường Tiểu học có tỷ lệ học sinh lên lớp đạt trên 98%, có giáo viên, học sinh đạt giải cao trong các cuộc thi. Trường Mầm non đảm bảo cho 100% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến lớp. Cùng với phong trào thi đua “*Học tốt*”, học

sinh còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội, góp phần hình thành nhân cách, tư tưởng tình cảm tốt đẹp. Từ năm 2000 đến 2005, cả hai Trường Mầm non và Trường Tiểu học Sông Cầu đều đạt danh hiệu *Trường Tiên tiến cấp Tỉnh*. Năm 2005, phường được công nhận phổ cập trung học cơ sở.

Ngày 31/3/2005, Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định số 18/QĐ-UB về nội dung thành lập Hội đồng kiểm tra, đánh giá Trường Tiểu học Sông Cầu theo quy chuẩn Quốc gia giai đoạn 1996 - 2000. Hội đồng gồm 10 thành viên do đồng chí Triệu Đình Toàn làm Trưởng ban, đồng chí Vũ Việt Hùng làm Phó ban. Ngày 2/4/2005, Hội đồng kiểm tra đã tổ chức kiểm tra tại trường Tiểu học. Kết luận xác định: Trong 5 tiêu chuẩn đối chiếu với từng tiêu chí theo Quy chế Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia, nhà trường đã đạt 4 tiêu chuẩn: 1,2,4,5, còn tiêu chuẩn 3 về diện tích xây dựng Phòng Hội đồng, Phòng đa chức năng, phòng ăn trưa, phòng Hiệu trưởng, sân chơi, bãi tập chưa đạt. Trên cơ sở kết luận của Đoàn Kiểm tra, ngày 6/4/2005, Hội đồng Giáo dục và Ủy ban nhân dân phường Sông Cầu đã gửi tờ trình đến Ủy ban nhân dân thị xã Bắc Kạn, đề nghị giúp đỡ phường thu hồi phần diện tích đất theo chứng chỉ là 5.330m² và thực hiện các bước tiếp theo để nhà trường sớm hoàn thành chuẩn công nhận *Trường chuẩn Quốc gia*.

Được sự quan tâm hỗ trợ của Đảng ủy, chính quyền, Trạm Y tế phường do bác sỹ Ma Văn Hòa làm Trạm trưởng tích cực đóng góp vào việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Cùng với Dự án xây dựng cơ sở mới đang được triển khai, đội ngũ cán bộ, nhân viên Trạm Y tế phường tiếp tục được củng cố. Trạm có 1 bác sỹ, đa khoa, 1 y sỹ sản nhi và 19 nhân viên y tế ở 19 tổ dân phố. Trong đó, có 5 y tá sơ học. Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được duy trì có nền nếp, nhất là công tác y tế dự phòng. Trạm thực hiện có hiệu quả các chương trình Y tế Quốc gia, kịp thời không chế và dập tắt dịch cúm Rubenla, sốt rét phát ban trên địa bàn. Nhận rõ tầm quan trọng của công tác dân số- kế hoạch hóa gia đình, từ năm 2000, Ủy ban nhân dân phường đã kiện toàn Ban Dân số- Kế hoạch hóa gia đình từ cấp phường đến các cộng tác viên ở các khu phố. Ngoài những biện pháp cụ thể về phòng tránh thai, Ban có nhiều hình thức hoạt động phong phú, hiệu quả, như phối hợp với Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên phường thành lập các Câu lạc bộ bà mẹ trẻ, Câu lạc bộ những người không sinh con thứ 3, tổ chức các buổi truyền thông thu hút nhiều người tham gia. Các hoạt động nghiệp vụ như thống kê, báo cáo thông tin hai chiều được duy trì thường xuyên. Năm 2005, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên còn 12,6%, giảm 1,4% so với nhiệm kỳ trước. Tuy nhiên vẫn còn 4 trường hợp sinh con thứ 3.

Sông Cầu là phường rộng nhất trong bốn phường của thị xã Bắc Kạn.

Tình hình tội phạm và các tệ nạn xã hội trên địa bàn diễn biến hết sức phức tạp, có tỷ lệ người nghiện ma túy chiếm khoảng 1/3 số người nghiện của toàn thị xã. Nhận thức được những khó khăn trong công tác đảm bảo an ninh trật tự và đấu tranh với các loại tội phạm trên địa bàn, Ban Công an phường đã tham mưu cho lãnh đạo kiện toàn các Ban Bảo vệ dân phố: trang bị công cụ hỗ trợ, tổ chức tập huấn nghiệp vụ, hằng tháng họp giao ban để kịp thời rút kinh nghiệm trong công tác. Các Ban Bảo vệ đã chủ động phối hợp tổ chức hàng trăm ca tuần tra kiểm soát, giải quyết 90% vụ việc ở cơ sở. Phong trào *"Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc"* được phát động sâu rộng trong quần chúng nhân dân. Các mô hình tổ an ninh tự quản được xây dựng. Các điển hình tiên tiến đã phát huy hiệu quả trong phong trào chung. Trong đó, Chi hội Phụ nữ tổ 15 phường Sông Cầu, 10 năm liền không có người nghiện ma túy, trở thành một trong những đơn vị đứng đầu phong trào đấu tranh ngăn ngừa tội phạm ma túy của thị xã. Lực lượng Công an phường đã triệt phá 13 tụ điểm buôn bán ma túy, lập 21 hồ sơ đưa 15 đối tượng đi cải tạo tại cơ sở 06, lập 5 hồ sơ giáo dục tại địa phương. Đồng thời, chỉ đạo 14 tổ dân phố đăng ký an toàn giao thông. Với những việc làm kể trên, trong những năm 2001 - 2005, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn phường được giữ vững, tạo điều kiện thuận lợi cho nhân dân yên tâm sản xuất. Đặc biệt trong 2 năm 2003, 2004, cán bộ và nhân dân phường được Bộ Công an tặng *Cờ thi đua đơn vị xuất sắc trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc*.

Công tác thanh tra nhân dân đã được các cấp quan tâm củng cố, kiện toàn tổ chức và chỉ đạo hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, tập trung vào việc kiểm tra, thanh tra làm rõ những bức xúc trong nhân dân, nhất là việc chấp hành quy chế dân chủ và chấp hành chính sách, pháp luật. Các tổ thanh tra nhân dân đã thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cơ sở hạ tầng như làm đường, xây dựng nhà văn hóa và xây dựng công trình thủy lợi... giúp cho công tác lãnh, chỉ đạo của Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường hạn chế được những sai sót, vi phạm. Các công trình xây dựng đều được công khai dân chủ, các vụ xích mích, kiện cáo trong nhân dân được hòa giải kịp thời.

Công tác quân sự địa phương được Đảng bộ phường coi trọng theo tinh thần Nghị quyết 8 Ban Chấp hành Trung ương (khóa IX), Pháp lệnh Dân quân tự vệ số 19/2004/PL-UBTVQH của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 29 tháng 04 năm 2004 và Nghị định số 184/2004/NĐ-CP ngày 02 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết về việc thi hành pháp lệnh dân quân tự vệ. Lực lượng dân quân phường thường xuyên được củng cố, kiện toàn. Biên chế tổ chức ổn định từ Ban Chỉ huy Quân sự phường đến các trung đội, tiểu

đội dân quân đảm bảo đúng luật định, gồm 4 trung đội, 1 tiểu đội: Trung đội dân quân Phố Mới gồm 19 chiến sỹ, trung đội dân quân phố Đội Kỳ (trung đội cơ động) gồm 22 chiến sỹ, tiểu đội dân quân phố Quang Sơn với 10 chiến sỹ, trung đội dân quân phố Thống Nhất gồm 20 chiến sỹ và trung đội dân quân phố Bắc Dương (trung đội hỏa lực do Ban Chỉ huy Quân sự thị xã quản lý) gồm 18 chiến sỹ. Hằng năm, lực lượng dân quân phường đều tham gia luyện tập quân sự, bồi dưỡng chính trị theo đúng chương trình, kế hoạch, gắn kết với các nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Ban Quân sự phường thường xuyên tổ chức các đợt diễn tập quân sự theo kế hoạch A và A2 đạt kết quả tốt, được lãnh đạo thị xã, tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu I đánh giá cao. Ngoài nhiệm vụ huấn luyện quân sự, lực lượng dân quân phường còn tích cực tham gia các nhiệm vụ phòng chống bão lụt, phòng chống tệ nạn xã hội, tuần tra canh gác các khu dân cư, bảo vệ các chương trình hoạt động tập thể quan trọng của đất nước, tỉnh, thị xã có sự tham gia đông người diễn ra trên địa bàn¹.

Ban Chỉ huy Quân sự phường thường xuyên kiểm tra, thống kê số thanh niên đăng ký nghĩa vụ quân sự, ngạch dự bị; đăng ký bổ sung, di chuyển và số vắng mặt dài hạn để nắm chắc số lượng, chất lượng, đảm bảo khi có lệnh triển khai kịp thời. Nhờ đó, nhiều năm liên tục, phường luôn hoàn thành 100% kế hoạch tuyển quân và giao quân, đảm bảo chất lượng tốt. Trong 5 năm, đã có 40 đoàn viên thanh niên phường lên đường nhập ngũ. Công tác hậu phương quân đội được thực hiện nghiêm túc.

Với những kết quả đạt được, năm 2003, cán bộ, đảng viên và nhân dân phường Sông Cầu được *tặng cờ thi đua xuất sắc của Chính phủ*.

Công tác giáo dục lý luận chính trị được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo chặt chẽ, nhất là từ khi có Quy định số 54 của Bộ Chính trị về chế độ học tập lý luận chính trị trong Đảng. Các chỉ thị, nghị quyết của các cấp ủy từ Trung ương xuống đến cơ sở đều được kịp thời triển khai học tập, quán triệt trong cán bộ, đảng viên toàn Đảng bộ. Thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương và sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thị ủy về tổ chức học tập quán triệt Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII (2001 - 2005), Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ III (2001 - 2005), Đảng ủy phường Sông Cầu đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động và chỉ đạo các chi bộ quán triệt thực hiện.

Các lớp học nghị quyết của Đảng các cấp do Đảng ủy phường tổ chức

¹ Theo Kế hoạch số 03/KH-BCHQS ngày 20/5/2005 của Ban Chỉ huy Quân sự phường Sông Cầu về Kế hoạch phòng chống lụt bão năm 2005: Trung đội dân quân Phố Mới chịu trách nhiệm ở địa bàn tổ 1 đến tổ 3. Trung đội Đội Kỳ phụ trách địa bàn từ tổ 6 đến tổ 9. Tiểu đội dân quân Quang Sơn phụ trách địa bàn tổ 10, 11. Trung đội dân quân Thống Nhất có trách nhiệm hỗ trợ những nơi xung yếu nhất. Trung đội dân quân Bắc Dương do Ủy ban nhân dân điều động, sẵn sàng chỉ viện cho các địa bàn khi cần thiết.

đều dành thời gian thỏa đáng để cán bộ, đảng viên thảo luận, viết thu hoạch, liên hệ thực tiễn, đóng góp nhiều ý kiến bổ sung chương trình hành động của địa phương, đơn vị. Ngoài ra, Ban Thường vụ Đảng ủy tập trung chỉ đạo các đợt sinh hoạt học tập Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2), khóa VIII¹, Chỉ thị 23-CT/TW ngày 27/03/2003, của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tổ chức đợt nghiên cứu, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Mục đích, kế hoạch thực hiện được xây dựng cụ thể. 100% chi bộ và đảng viên trong Đảng bộ đã tham gia học tập với ý thức trách nhiệm cao.

Theo chủ trương đổi mới toàn diện trong công tác Đảng và Kế hoạch số 40-KH/TU ngày 25/3/2004 của Ban Thường vụ Thị ủy về tổ chức *Hội thi Bí thư chi bộ giỏi cấp xã, phường*, ngày 01/7/2004, Đảng ủy đã tổ chức thành công *Hội thi Bí thư chi bộ giỏi phường Sông Cầu*. Đã có 21/23 chi bộ tham gia. Kết quả, Ban Tổ chức trao 1 *Giải nhất*, 2 *Giải nhì*, 3 *Giải ba*²; chọn cử 3 đồng chí tham dự *Hội thi Bí thư chi bộ giỏi cấp Thị xã* đạt 2 *Giải nhì*, 1 *Giải Khuyến khích*. Tham gia viết bài dự thi tìm hiểu 75 năm lịch sử vẻ vang của Đảng Cộng sản Việt Nam với 52 bài dự thi. Những hoạt động này đã góp phần nâng cao nhận thức và kỹ năng vận động tuyên truyền trong công tác Đảng cho cán bộ đảng viên, đồng thời cũng đem đến không khí vui tươi, phấn khởi trong cán bộ và nhân dân địa phương.

Từ Ban Chấp hành Đảng bộ đến các chi ủy chi bộ trực thuộc đều xây dựng quy chế hoạt động và kịp thời được bổ sung cho phù hợp với sự thay đổi của điều kiện của địa phương, đơn vị; cán bộ, đảng viên tự giác chấp hành và đấu tranh phê phán các biểu hiện sai trái trong việc chấp hành cương lĩnh, điều lệ, nghị quyết của Đảng và Pháp luật của Nhà nước. Chế độ sinh hoạt Đảng theo định kỳ được duy trì có nền nếp; nội dung sinh hoạt đảm bảo tính lãnh đạo, tính giáo dục và tính chiến đấu, từng bước hạn chế tình trạng sinh hoạt chiếu lệ, hình thức. Qua đó, các chi bộ ở khu dân cư đã phát huy tốt vai trò lãnh đạo, thực sự là hạt nhân đoàn kết, góp phần nhanh chóng ổn định tổ chức ở cơ sở. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ đều phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu, có tác dụng tốt đối với quần chúng nhân dân.

Thực hiện Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/06/2000 của Bộ Chính trị về

¹ Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 6 (lần 2), khóa VIII họp từ ngày 25/1 đến 2/2/1999 ban hành Nghị quyết “Về một số vấn đề cơ bản và cấp bách trong công tác xây dựng Đảng hiện nay”. Cuộc vận động học tập và thực hiện Nghị quyết được thực hiện từ 19/5/1999 đến ngày 19/5/2000. Ngày 14/1/2001, Ban Bí thư TW Đảng ra Công văn số 33-CV/TW yêu cầu toàn Đảng tiếp tục thực hiện cuộc vận động.

² *Giải nhất*: đồng chí Nguyễn Thị Lan, Bí thư chi bộ Trường Tiểu học. *Giải nhì*: đồng chí Đồng Phúc Sách, Bí thư chi bộ 4; đồng chí Hà Văn Tiến, Bí thư chi bộ 5. *Giải ba*: đồng chí Đặng Gia Căn, Bí thư chi bộ 6, đồng chí Nông Thị Thanh, Bí thư chi bộ Mâm non, đồng chí Hoàng Thị Liên, Phó Bí thư chi bộ 3. Theo Báo cáo số 02-BC/ĐU ngày 20/4/2004 của Đảng ủy phường Sông Cầu về quá trình triển khai tổ chức và kết quả Hội thi Bí thư chi bộ giỏi năm 2004. Tài liệu Đảng ủy

“Đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”, tính đến năm 2005, Đảng ủy đã tổ chức tiếp nhận 367 đảng viên thuộc diện đảng viên 76 về sinh hoạt tại địa phương. Đảng ủy, Chi ủy cơ sở thực hiện chế độ sinh hoạt 2 lần/năm. Thông qua các kỳ sinh hoạt, đảng viên 76¹ được cấp ủy nơi cư trú cung cấp thông tin về tình hình khu dân cư, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ, chính quyền địa phương, giúp đảng viên nắm được thực tiễn ở cơ sở, những khó khăn, thuận lợi, tâm tư, nguyện vọng của nhân dân, làm cơ sở để đảng viên đóng góp thiết thực vào hoạt động của chi bộ, đảng bộ ở nơi cư trú.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy bám sát mục tiêu, kế hoạch kiểm tra, giám sát được đề ra từ đầu năm, đầu nhiệm kỳ, chủ động tiến hành công tác kiểm tra đối với đảng viên, tổ chức đảng khi có dấu hiệu vi phạm. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra đảng từ Đảng ủy tới các chi bộ trực thuộc thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ nghiệp vụ chuyên môn, cung cấp tài liệu học tập, nên về cơ bản có đủ năng lực hoàn thành tốt nhiệm vụ. Hằng năm, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đều tổ chức kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh công chức, Pháp lệnh chống tham nhũng. Quy định những điều đảng viên không được làm, Quy chế dân chủ ở cơ sở; kiểm tra công tác thu chi tài chính và công tác cán bộ... trên những lĩnh vực, những địa bàn trọng điểm. Thông qua công tác kiểm tra, Đảng ủy đã chỉ ra những sai sót, đề ra những biện pháp khắc phục, ngăn ngừa các biểu hiện tiêu cực. Những trường hợp vi phạm được xử lý kịp thời. Trong nhiệm kỳ 2001 - 2005, Đảng ủy đã thực hiện kiểm tra 6 chi bộ theo kế hoạch. Ủy ban Kiểm tra tổ chức kiểm tra 23 chi bộ. Ngoài ra còn tiến hành kiểm tra theo Kế hoạch 29, 30, chương trình 131 do Thị ủy tổ chức. Trong đó, 2 đảng viên bị khai trừ khỏi Đảng; 2 trường hợp bị xóa tên khỏi danh sách đảng viên; 1 bị cảnh cáo; 1 bị khiển trách.

Công tác đánh giá, phân tích đảng viên, tổ chức Đảng cơ sở: Năm 2002, có 215 đảng viên trên tổng số 239 đảng viên tham gia phân loại: đảng viên loại I có 207 đồng chí (bằng 96,2%), loại II có 7 đồng chí (bằng 0,33%), loại III có 1 đồng chí (bằng 0,05%); có 19/22 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 86%), 3/22 chi bộ đạt khá (bằng 14%). Năm 2003, có 20/21 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 95%), 1 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ (bằng 14%); đảng viên loại I có 86%, loại II có 14%; có 9 cá nhân và 4 chi bộ được thị ủy khen thưởng. Năm 2004 có 228 đảng viên tham gia phân loại. Trong đó, hoàn thành

¹ Theo Quy định số 76-QĐ/TW, ngày 15/06/2000 của Bộ Chính trị về *“Đảng viên đang công tác ở cơ quan, doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp thường xuyên giữ mối liên hệ với Chi ủy, Đảng ủy cơ sở và gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân nơi cư trú”*, gọi tắt là đảng viên 76

xuất sắc nhiệm vụ có 194 đồng chí (bằng 85%), hoàn thành nhiệm vụ có 34 đồng chí (bằng 15%); có 19/23 chi bộ trong sạch vững mạnh (bằng 83%), 4/23 chi bộ hoàn thành nhiệm vụ (bằng 17%). Năm 2005, số đảng viên tham gia phân loại có 137/139 đạt 99,2%. Trong đó, 219 đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ (bằng 92,4%), 18 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (bằng 7,6%); có 41 đảng viên được đề nghị biểu dương khen thưởng; có 22/23 chi bộ trong sạch vững mạnh; có 5 chi bộ được Thị ủy khen thưởng, gồm chi bộ 8, 13, 15, Công an, Trường Tiểu học. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục¹.

Thấm nhuần lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “...*cán bộ là gốc của mọi công việc....huấn luyện cán bộ là công việc gốc của cách mạng...., công việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém*”², trong nhiệm kỳ, Đảng ủy rất quan tâm đến công tác cán bộ. Trong 5 năm, phường đã cử 6 đồng chí theo học các lớp Trung cấp lí luận chính trị, 1 đồng chí theo học Đại học Lâm nghiệp. 100% cán bộ chủ chốt được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý Nhà nước; 100% bí thư chi bộ được bồi dưỡng nghiệp vụ công tác đảng. Thực hiện Nghị định 121 của Chính phủ, Đảng ủy đã chỉ đạo công tác chuyển xếp cán bộ chuyên trách, cán bộ công chức phường theo quy hoạch và đúng quy định. Thêm nữa, Đảng ủy còn coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ của đội ngũ cán bộ. Tính đến cuối năm 2005, 100% cán bộ chuyên trách và công chức cơ quan đều được đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cũng như về lý luận chính trị và quản lý Nhà nước. 100% cán bộ trẻ được tạo điều kiện đi học. 100% cán bộ chủ chốt của các tổ dân phố đều được tập huấn nghiệp vụ trong thời gian công tác.

Công tác quản lý hồ sơ của cán bộ, đảng viên, các văn kiện của Đảng bộ, chính quyền và các tổ chức đoàn thể có nhiều cải tiến, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác lưu trữ và khai thác sử dụng. Đã có 265/265 đảng viên trong toàn Đảng bộ hoàn thành thủ tục đổi khớp phiếu đảng viên với hồ sơ đảng viên. Thực hiện Chỉ thị 29-CT/TW ngày 17/10/2003 của Ban bí thư “*Về việc đổi thẻ đảng viên*”, từ ngày 19/5/2004 - 2/9/2004, Đảng ủy đã chỉ đạo các chi bộ quán triệt mục đích, ý nghĩa, nguyên tắc của hoạt động này đến từng cán bộ, đảng viên nhằm nâng cao ý thức cho đội ngũ cán bộ, đảng viên; tiến hành thống kê, phân loại các trường hợp; đơn đốc thực hiện theo kế hoạch. Kết quả, qua 3 đợt, 247/258 đảng viên được đổi thẻ theo qui định trừ các trường hợp đảng viên chưa chuyển đảng chính thức, những trường hợp bị thất lạc được hướng dẫn làm thủ tục cấp lại thẻ Đảng. Qua đó, giúp cho ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên được bồi dưỡng thêm, công tác quản lý đảng viên chặt chẽ hơn.

¹ Tổng hợp từ Báo cáo Tổng kết của Đảng ủy trong những năm 2002, 2003, 2004, 2005. Tài liệu Đảng ủy.

² Theo Hồ Chí Minh : Toàn tập 1945 – 1947. Tập 4.Nxb Sự thật, Hà Nội, tr.492.

Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, Đảng ủy đã tổ chức cho 98 quần chúng ưu tú tham dự các lớp bồi dưỡng kiến thức về đảng, kết nạp 59 đảng viên mới, nâng tổng số đảng viên lên 265 đồng chí. 55 đồng chí được trao Huy hiệu 40, 50 năm tuổi Đảng. Căn cứ vào Quyết định số 13/2002/QĐ-BNV ngày 06/12/2002 của Bộ Nội vụ về việc ban hành qui chế tổ chức và hoạt động của thôn và tổ dân phố, các hoạt động của các khu phố chấm dứt, được thay thế bằng phương án sắp xếp lại khu dân cư. Theo đó, một số chi bộ dưới cơ sở được thành lập mới. Tính đến thời điểm 2005, Đảng bộ phường Sông Cầu đã có 23 chi bộ trực thuộc, tăng 2 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ¹. Trong đó, có 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an, 2 chi bộ trường học và 19 chi bộ tổ dân phố.

Quán triệt tinh thần đổi mới, Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 1999 - 2004 không ngừng cải tiến chương trình hoạt động, đảm bảo dân chủ, công khai, phát huy trí tuệ tập thể, thực hiện tốt chức năng quyết định và giám sát. Công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân đạt nhiều kết quả tốt. Đội ngũ cán bộ được tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, cải tiến lề lối, tác phong làm việc. Chất lượng quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng ngày càng được nâng cao. Hướng đến mục tiêu xây dựng Nhà nước pháp quyền, phục vụ tốt nhất lợi ích của nhân dân, phường có phòng tiếp dân, có tủ sách tìm hiểu pháp luật; phối hợp với các tổ chức, đoàn thể xã hội tổ chức các cuộc thi, các lớp bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và quần chúng nhân dân về các chủ trương, chính sách mới của Đảng và Nhà nước.

Để chuẩn bị cho công tác bầu cử Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2004 - 2009, Ủy ban nhân dân phường đã thành lập Hội đồng Bầu cử phường với 9 thành viên, do đồng chí Nguyễn Gia Quả, Bí thư Đảng ủy Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường làm Chủ tịch. Hội đồng quán triệt sâu rộng đến cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân địa phương ý nghĩa to lớn của sự kiện, coi đây là đợt sinh hoạt dân chủ sâu rộng để nhân dân trực tiếp tham gia vào việc xây dựng chính quyền ở địa phương thực sự trong sạch, vững mạnh. Trong đó, việc lựa chọn người đại biểu xứng đáng đảm bảo tiêu chuẩn và cơ cấu hợp lý vào cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương là yêu cầu quan trọng và có ý nghĩa chính trị to lớn.

Ngày 25/4/2004, cùng với cử tri cả nước, 98% cử tri phường Sông Cầu đã nô nức đi bỏ phiếu bầu cử Hội đồng nhân dân ba cấp (nhiệm kỳ 2004 - 2009) bầu ra 25 (tăng 6 đại biểu so với nhiệm kỳ trước) đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa IV. Tại kỳ họp thứ nhất, Hội đồng nhân dân phường đã

¹ Chi bộ Công an tách ra từ chi bộ Văn phòng. Chi bộ Trường Mầm non tách ra từ chi bộ Giáo dục.

bầu các vị trí lãnh đạo chủ chốt ở địa phương. Đồng chí Bế Ngọc Anh được bầu làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Triệu Đình Toán được bầu làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường¹.

Quá trình thực hiện Đề án 304 của Tỉnh ủy về đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân ở cơ sở, đã đưa đến những chuyển động tích cực ở phường Sông Cầu. Thường xuyên kiện toàn 19 Ban công tác Mặt trận, 19 Ban giám sát đầu tư của cộng đồng ở các khu dân cư; thành lập mỗi khu dân cư một Ban vận động nhân dân tham gia Bảo hiểm y tế do Trưởng ban công tác Mặt trận làm Trưởng ban; phối hợp hướng dẫn xây dựng hương ước, quy ước ở khu dân cư; bình xét, đề nghị công nhận gia đình văn hóa, khu dân cư văn hóa. Chủ trì phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và thực hiện chương trình giám sát thông qua Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng; Tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền thông qua việc góp ý vào kế hoạch, chương trình hành động thực hiện nghị quyết Đại hội của Đảng ủy, Chi ủy.



Lễ trao tặng nhà đại đoàn kết. Ảnh chụp năm 2004

Đoàn Thanh niên phường tiếp tục được củng cố và phát triển. Tổng số có 110 đoàn viên sinh hoạt trong 11 chi đoàn cơ sở. Ban Chấp hành Đoàn luôn gương mẫu, đi đầu trong việc động viên đoàn viên thanh niên tham gia 2 phong trào lớn do Trung ương Đoàn phát động là *“Tuổi trẻ giữ nước”* và *“Thanh niên lập nghiệp”*. Tín chấp vay 400 triệu đồng để phát triển kinh tế.

¹ Nghị quyết số 25/2008/QH, ngày 14/11/2008, của Quốc hội, kéo dài nhiệm kỳ hoạt động 2004 - 2009 của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp cho đến kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân các cấp khóa sau vào năm 2011.

Phối hợp mở lớp chuyển giao khoa học kỹ thuật về cây lúa và ngô cho 50 đoàn viên. Tổ chức thi nghiệp vụ công tác đoàn nhân 26/3/2002. Mở lớp bồi dưỡng Luật Hôn nhân và Gia đình cho 60 đoàn viên. Trồng hơn 100 cây xanh nhân ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh. 40 đoàn viên thanh niên lên đường nhập ngũ. Hơn 40 đoàn viên ưu tú tham gia các lớp cảm tình Đảng; trong đó 16 đồng chí đã vinh dự được đứng trong hàng ngũ của Đảng. Tổ chức tốt công tác giáo dục thiếu niên nhi đồng. Qua các hoạt động sôi nổi kể trên, các đoàn viên thanh niên tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, có nhiều đóng góp vào công cuộc xây dựng và phát triển quê hương

Trong 5 năm Hội Cựu chiến binh phường khóa V đã kết nạp được 67 hội viên nâng tổng số hội viên lên 217 hội viên, sinh hoạt ở 5 chi hội, 19 phân hội ở cơ sở. Hội đã tín chấp 300 triệu đồng giúp đỡ các hội viên vay phát triển kinh tế, xây dựng 9 mô hình làm kinh tế giỏi có thu nhập từ 35 đến 40 triệu đồng: cấy lúa, trồng màu, 39 hội viên; trồng nấm, chăn nuôi, 12 hội viên; làm kinh tế rừng, 9 hội viên; thương mại, dịch vụ, 15 hội viên; các ngành nghề khác, 35 hội viên. Tính đến năm 2005, chỉ còn 2 hộ hội viên thuộc hộ nghèo. Tiếp tục nhận được sự tín nhiệm của nhân dân, nhiều hội viên Cựu chiến binh đã được bầu giữ các vị trí lãnh đạo trong các cơ quan, ban ngành ở địa phương, phát huy trí tuệ xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh: Ban Chấp hành Đảng bộ, 7 đồng chí; Hội đồng nhân dân, 4 đồng chí; Mặt trận Tổ quốc, 1 đồng chí; Phường đội, 1 đồng chí; bí thư chi bộ, 10 đồng chí...

Hội Phụ nữ đã phát triển được 300 hội viên, nâng tổng số lên 650 hội viên. Hội luôn bám sát Nghị quyết của Đảng ủy trong tổ chức các hoạt động. Tính đến năm 2003, Hội đã tổ chức học tập và thực hiện Nghị quyết của Đại hội Phụ nữ toàn quốc lần thứ IX có 206 hội viên tham gia; học tập Luật Bầu cử thu hút 216 hội viên. Tổ chức 1 lớp bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ công tác hội cho 23 câu lạc bộ, cán bộ Ban Chấp hành và trưởng phó các chi hội; tuyên truyền về phòng chống HIV/AIDS và mại dâm cho 90 hội viên. Phối hợp tổ chức khám phụ khoa cho 100% chị em, hướng dẫn các biện pháp tránh thai cho 90% đối tượng trong độ tuổi sinh đẻ. Tín chấp vay trên 7 tỷ đồng hỗ trợ các hội viên. Năm 2000 còn 102 hộ hội viên thuộc hộ nghèo, đến năm 2005, giảm xuống còn 44 hộ, giảm 57%. Ngoài ra, Hội còn tích cực tham gia các hoạt động xã hội: tặng quà tân binh lên đường nhập ngũ, thăm hỏi các gia đình thương binh, liệt sỹ, tiết kiệm. Có 14 hội viên được kết nạp đảng.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Thành ủy và Hội Nông dân thị xã, phường Sông Cầu đã triển khai quán triệt và thực hiện Chỉ thị 59-CT/TW, ngày 15/12/2000, của Bộ Chính trị về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với mọi hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam trong thời kỳ công nghiệp hóa*

- hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn” đến cấp ủy các chi bộ, cán bộ, hội viên Hội đã tổ chức được 5 lớp tập huấn kỹ thuật về trồng trọt, với 130 hội viên tham gia, 1 lớp phế phẩm EM cho 40 hội viên, 4 lớp với 40 hội viên về phòng chống tội phạm, 3 lớp về dân số kế hoạch hóa gia đình, 30 hội viên 2 lớp bồi dưỡng kiến thức khoa học kỹ thuật chăn nuôi và trồng trọt cho 60 hội viên. Trong 5 năm có 31 hộ hội viên đạt tiêu chuẩn *Hộ kinh doanh giỏi cấp phường*, 18 hộ đạt tiêu chuẩn *Hộ kinh doanh giỏi cấp tỉnh và thị xã*. Ngoài ra Hội còn động viên hội viên tích cực tham gia cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, đóng góp 20 triệu đồng để xây dựng các công trình phúc lợi.

Được thành lập tháng 12/2004, Công đoàn phường Sông Cầu có 17 hội viên, Ban Chấp hành gồm 3 đồng chí. Do đặc thù của đội ngũ cán bộ công chức ở phường tuy số lượng ít nhưng lại thuộc các tổ chức chính trị, xã hội khác nhau như đảng ủy, Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, các đoàn thể... Do đó, việc thành lập công đoàn cơ sở phường đã giúp cho đội ngũ này gắn kết, gần gũi với nhau hơn, góp phần tăng cường sự phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Thực tế, từ khi có tổ chức công đoàn, cán bộ, công chức ở phường rất phấn khởi vì quyền lợi và vị thế của họ cũng được khẳng định từ đó, tác phong làm việc, ý thức thực hiện nhiệm vụ và ý thức phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, đoàn viên công đoàn được chú trọng hơn.

Theo Quyết định số 25/QĐ-UB ngày 25/5/2003 của Ủy ban nhân dân phường Sông Cầu, Hội Khuyến học phường được thành lập. Hội có 844 hội viên/1.551 hộ gia đình. Qua bình xét, đã có 789/844 gia đình hiếu học. Hội Chữ thập đỏ phường Sông Cầu có 1.200 hội viên, sinh hoạt ở 19 chi hội cơ sở. Phối hợp tổ chức 25 lớp thu hút 1.250 lượt người tham gia. Làm tốt công tác cứu trợ hằng năm đối với các đối tượng người bị nhiễm chất độc màu da cam, người tàn tật, các hộ nghèo, hộ thương binh, liệt sỹ. Tổ chức thăm hỏi và cứu trợ cho đồng bào bị lũ lụt, cháy nhà. Phối hợp tổ chức khám bệnh miễn phí cho các đối tượng theo chế độ. Tích cực vận động xây dựng Quỹ hội với 5,7 triệu đồng, vận động hội viên tham gia đóng góp các loại quỹ khác được 191,704 triệu đồng.

Sau 5 năm phấn đấu thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Sông Cầu tiếp tục gặt hái được những thành tích to lớn, đem đến những thay đổi quan trọng trong đời sống kinh tế - văn hóa, chính trị - xã hội và an ninh - quốc phòng. Bên cạnh những kết quả đã đạt được, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường còn gặp những khó khăn: mức tăng trưởng kinh tế chưa tương xứng với vị thế, tiềm

năng của địa phương; một số vấn đề trong công tác quản lý đất đai đô thị, xây dựng cơ bản.

II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, nhiệm kỳ 2005 - 2010

Sau 20 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 2005), nhất là sau 10 năm thực hiện *Chiến lược ổn định và phát triển kinh tế - xã hội (1995 - 2005)*, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã giành được những thành tựu to lớn. Đất nước đã ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội, có sự thay đổi căn bản, toàn diện. Kinh tế tăng trưởng khá, sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh. Đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Hệ thống chính trị và khối đại đoàn kết dân tộc được củng cố và tăng cường; chính trị xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững, sức mạnh mọi mặt của đất nước được tăng cường; nền độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội được củng cố vững chắc; vị thế và uy tín của nước ta trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao, tạo thế và lực mới cho đất nước tiếp tục tiến lên với triển vọng tốt đẹp.

Được sự chỉ đạo trực tiếp của Thị ủy, Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ V nhiệm kỳ 2005 - 2010 được tổ chức. Đại hội diễn ra từ ngày 17 - 18/7/2005 tại hội trường Ủy ban nhân dân phường. Tham dự đại hội có 115 đại biểu thay mặt cho 227 đảng viên trong toàn Đảng bộ đã được triệu tập. Đại hội mang chủ đề “*Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ, dân chủ, kỷ cương, đoàn kết, phát huy hết nội lực của toàn Đảng bộ, xây dựng phường Sông Cầu vững mạnh, toàn diện*”.

Đại hội tiến hành thảo luận và quyết định những nội dung chính là: Tổng kết việc thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ (2001 - 2005); quyết định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện của nhiệm kỳ 2005 - 2010; thông qua báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ (2001 - 2005) và kết quả thực hiện *Cuộc vận động xây dựng, chỉnh đốn Đảng*, tự phê bình và phê bình theo nội dung Nghị quyết Trung ương 6 (lần 2) khóa VIII; thảo luận Báo cáo tổng hợp các ý kiến từ Đại hội các chi bộ trực thuộc, tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo các văn kiện của Trung ương trình Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Báo cáo Chính trị của Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thị xã lần thứ IV và Đại hội Đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ VII; bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V, nhiệm kỳ (2005 - 2010) và bầu Đoàn đại biểu của Đảng bộ đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ IV.

Với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng bộ, Đại hội đã dành nhiều thời

gian để nghe và thảo luận Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ IV, nhiệm kỳ (2001 - 2005) và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ (2005 - 2010). Đại hội khẳng định: Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc phường Sông Cầu đã có nhiều nỗ lực phấn đấu hoàn thành nhiều mục tiêu về kinh tế, xã hội do Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV đề ra, tích cực đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển của tỉnh và thị xã.

Về phương hướng, nhiệm vụ của nhiệm kỳ (2005 - 2010), Đại hội xác định: *“Giữ vững và ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện tốt công tác quản lý đô thị, phát triển kinh tế theo hướng mở rộng các ngành dịch vụ và sản xuất tiểu thủ công nghiệp; không ngừng nâng cao đời sống nhân dân, quan tâm đúng mức đến các đối tượng chính sách, xây dựng phường Sông Cầu vững mạnh về kinh tế, ổn định chính trị, trật tự, kỷ cương, văn minh đô thị”*¹. Phát huy thế mạnh của địa phương, đẩy mạnh phát triển các ngành thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp theo hướng hàng hóa, tăng cường nguồn thu cho địa phương.- củng cố an ninh - quốc phòng, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội, phục vụ đắc lực cho nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa. Không ngừng nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng bộ, năng lực hoạt động của bộ máy chính quyền, các tổ chức đoàn thể ở địa phương. Đại hội quyết định những chỉ tiêu cụ thể.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa V, nhiệm kỳ 2005 - 2010 gồm 14 đồng chí. Hội nghị lần thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí. Đồng chí Bé Ngọc Anh, Bí thư; đồng chí Bùi Cao Đại, Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Vũ Việt Hùng, Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 5 đồng chí do đồng chí Bùi Cao Đại làm Chủ nhiệm, đồng chí Nguyễn Trung Thực làm Phó Chủ nhiệm².

Sau Đại hội Đảng bộ, cùng với việc khẩn trương phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ, chính quyền, đoàn thể, Đảng ủy còn làm tốt công tác tuyên truyền phổ biến cho toàn thể cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân kết quả Đại hội, các nhiệm vụ chính trị của địa phương trước mắt và lâu dài. Quy chế hoạt động của Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cũng sớm được xây dựng và ban hành. Căn cứ vào nghị quyết Đại hội đề ra, các ngành, đoàn thể phường tập trung xây dựng chương trình công tác cụ thể trên từng lĩnh vực phát triển kinh tế, xã hội. Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ V thành công tốt đẹp, Đại hội kêu gọi cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ ra sức phấn đấu, đem sức lực, trí tuệ gánh vác vai trò lãnh đạo chính quyền và nhân dân các dân tộc ở địa phương thực hiện thắng lợi những mục tiêu do Đại hội đề ra.

¹ Theo Báo cáo Chính trị Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Sông Cầu khóa V, nhiệm kỳ 2005 – 2010. Tr.22

² Xem thêm phần phụ lục

Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ tư (nhiệm kỳ 2005 - 2010) được tiến hành từ ngày 10- 12/10/2005. Dự Đại hội có 159 đại biểu đại diện cho hơn 2.000 đảng viên trong toàn Đảng bộ. Trên cơ sở phát huy và kế thừa những thành tích, kết quả, kinh nghiệm đã đạt được trong những nhiệm kỳ qua, Đại hội Đại biểu Đảng bộ thị xã lần thứ tư đã thể hiện rõ tinh thần đổi mới và quyết tâm với chủ đề "*Tập trung trí tuệ, phát huy dân chủ, đoàn kết thống nhất, quyết tâm xây dựng thị xã trở thành đô thị giàu mạnh, văn minh*". Đại hội đã quyết định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2005 - 2010.

Tổ chức học tập quán triệt, thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ IV, Đảng ủy phường đề ra mục tiêu giúp cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân phường xác định vai trò, trách nhiệm của Đảng bộ và nhân dân phường trong quá trình xây dựng và phát triển thị xã trong những năm 2005 - 2010, từ đó tạo ra định hướng cho các hoạt động ở địa phương.

Xác định phát triển thương mại, dịch vụ là một trong những yếu tố quyết định sự đi lên của địa phương, Ủy ban nhân dân phường đưa ra nhiều giải pháp phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi để các hoạt động thương mại dịch vụ phát triển; chỉ đạo các bộ phận chuyên môn đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nhất là bộ phận "*một cửa*" thu hút các thành phần kinh tế, doanh nghiệp, tiêu thương vào đầu tư và phát triển kinh doanh trên địa bàn. Ngoài ra, phường chú trọng đến công tác đảm bảo an ninh trật tự để các doanh nghiệp, hộ kinh doanh yên tâm buôn bán và mở rộng quy mô sản xuất, kinh doanh; tăng cường quản lý thị trường, chống buôn bán hàng cấm, hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, không rõ nguồn gốc xuất xứ... nhằm bảo đảm quyền lợi người tiêu dùng, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, góp phần bình ổn thị trường. Tuy vậy do ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế nên số hộ kinh doanh giảm mạnh từ 600 hộ (năm 2005) xuống còn 340 hộ (năm 2010).

Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, trong đó, dịch vụ thương mại và tiểu thủ công nghiệp chiếm 75%, nông lâm nghiệp 25%. Những hạn chế, tồn đọng cần tiếp tục giải quyết là: Quy mô sản xuất, nguồn vốn đầu tư, thị trường tiêu thụ sản phẩm còn nhỏ hẹp; tỷ trọng công nghệ trong giá thành sản phẩm thấp, sức cạnh tranh của hàng hóa chưa được phát huy; công tác dự báo, đầu tư chiều sâu có tính lâu dài chưa được quan tâm đúng mức.

Năm 2010, theo quy hoạch của thị xã và tỉnh xây dựng một số công trình trên địa bàn phường nên diện tích đất nông nghiệp đã bị thu hẹp, còn 10,9 ha trong đó: diện tích lúa 2 vụ là 3,2 ha; diện tích ngô 2 vụ là 1,5ha; diện tích rau màu là 4,0ha; diện tích ao là 2,2ha. Mặc dù bị phân tán nhỏ lẻ nhưng nhân dân tận dụng mọi nguồn nước để gieo cấy. Năng suất lúa hằng năm đạt từ 47-48 tạ/ha. Tận dụng lợi thế cạnh chợ Trung tâm Bắc Kạn đóng trên địa bàn và khai

thác những kinh nghiệm trồng rau màu trong nhân dân, Đảng ủy chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn các hộ nông dân mở rộng diện tích trồng các loại rau màu, củ quả theo hướng hàng hóa, nâng cao giá trị lao động trên một đơn vị diện tích và cải thiện đời sống nhân dân. Diện tích rau màu 4ha năng xuất đạt 150 tạ/ha/năm, chủ yếu trồng các loại rau, củ quả như bí xanh, bí đỏ, mướp đắng... phục vụ đời sống nhân dân và cung cấp hàng hóa ra thị trường.

Chăn nuôi tiếp tục được duy trì với kết quả khá trong mục tiêu tăng cường giá trị sản xuất kinh doanh và tăng thu nhập cho các hộ nông dân. Phường đã phối hợp với các cơ quan chức năng của thị xã như Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng Phát triển Nông nghiệp chủ động đề xuất, thực hiện những biện pháp như: Tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ nông dân vay vốn ưu đãi, tổ chức các chương trình tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật, xây dựng các mô hình sản xuất hiệu quả, thực hiện chương trình phòng chống bệnh dịch... Tính thời điểm năm 2010, toàn phường có trên 100 trâu bò, trên 7.000 đầu lợn, có 117 con lợn nái, đảm bảo chủ động nguồn giống ở địa phương, hơn 7.000 gia cầm các loại. Tận dụng diện tích mặt nước, học hỏi và mạnh dạn áp dụng những kinh nghiệm chăn nuôi giỏi trên địa bàn tỉnh, một số hộ nông dân tổ chức thả cá ao, thả cá ruộng đạt khối lượng trên 4 tấn/năm.

Hàng năm, phường làm tốt công tác chăm sóc bảo vệ rừng với tổng diện tích là 306 ha, rừng trồng là 116 ha; rừng tự nhiên có chủ là 50 ha; đất trống trồng rừng là 140 ha. Một số mô hình sản xuất, kinh doanh kinh tế rừng bước đầu cho hiệu quả tốt, như mô hình làm kinh tế trang trại, trồng rừng kết hợp nuôi gà thả bộ, kết hợp nuôi gia súc, nuôi dê bán công nghiệp. Tuy nhiên, khó khăn là nguồn vốn đầu tư eo hẹp, giá cả biến động, khâu tiêu thụ sản phẩm chủ yếu dựa vào tư thương nên không ổn định, việc tổng kết, sơ kết nhằm phát huy kinh nghiệm chưa được tiến hành kịp thời, các hộ nông dân còn thiếu những kiến thức về kinh tế hàng hóa.

Mức tăng trưởng kinh tế hàng năm đạt từ 18-20%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 13,5 triệu đồng/người/ năm, vượt 4,5 triệu đồng so với Nghị quyết đề ra là 8-9 triệu đồng/người/năm. Hoạt động thu ngân sách hàng năm đều đạt và vượt kế hoạch trên giao, hoàn thành nghĩa vụ với thị xã.¹. Công tác chi ngân sách được thực hiện hàng năm đảm bảo đúng luật định.

Trên đà kinh tế phát triển, thực hiện chủ trương của thị xã, nhằm tạo bước chuyển biến cơ bản trong công tác xây dựng, chỉnh trang đô thị, tích cực

¹ Thu ngân sách: Năm 2005 đạt 2,047 tỷ đồng, (bằng 101,7% kế hoạch). Năm 2006 đạt 2,549 tỷ đồng, (bằng 101,1% kế hoạch). Năm 2007 đạt 2,547 tỷ đồng, (bằng 101,4% kế hoạch). Năm 2008 đạt 2,139 tỷ đồng, (bằng 101,1% kế hoạch). Năm 2009 đạt 1,194 tỷ đồng, (bằng 62,0% kế hoạch).

chuẩn bị cho việc thành lập thành phố trong tương lai, phường Sông Cầu tiếp tục ưu tiên dành nguồn vốn ngân sách để đầu tư xây dựng các công trình kinh tế, văn hóa trên địa bàn. Các công trình Nhà làm việc của cơ quan phường, Trường Mầm non... được phân bổ số vốn đầu tư gần 5 tỷ đồng. Riêng Trường Tiểu học được xây dựng kiên cố với tổng đầu tư 2,560 tỷ đồng. Diện tích khuôn viên của nhà trường là 5.884m², đạt tỷ lệ là 13m²/1 học sinh. Trường được xây dựng ở một khu riêng biệt có cổng trường, hàng rào kiên cố và cây xanh, khu lớp học, khu hành chính, khối phòng học chức năng được bố trí hợp lý, khoa học, tiện lợi trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của nhà trường, đảm bảo quy định về vệ sinh trường học. Nhà trường có 15 phòng học, trong đó 14 phòng kiên cố, 6 phòng bán kiên cố, các phòng học đều được trang trí phù hợp, đủ ánh sáng thoáng mát. Các công trình lớn như Trụ sở Ủy ban nhân dân phường (2003), Trạm Y tế (2006),... được hoàn thiện và đưa vào sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động động ở địa phương; hợp cùng với những công trình công cộng của thị xã được xây dựng trên địa bàn phường như Chợ Bắc Kạn, Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn, Trường Dân tộc nội trú Bắc Kạn, Trường Phổ thông Trung học Bắc Kạn, Trường Phổ thông chuyên Bắc Kạn... góp phần từng bước hoàn thiện cảnh quan đô thị.



Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Sông Cầu

Ngoài ra, phường còn hỗ trợ 20% kinh phí cho công tác xây dựng các công trình ở tổ dân phố; hỗ trợ cho 2 nhà trường sửa chữa một số phòng học làm tường rào, làm mái vòm sân khấu cho trường Mầm non, làm đường bê tông, được 5.491m với tổng số tiền đầu tư là 524,681 triệu đồng; trong đó nhà nước hỗ trợ là 255,887 triệu đồng, nhân dân đóng góp là 268,79 triệu đồng. Đã

có 15/19 tổ có nhà văn hóa (bằng 79% so với Nghị quyết đề ra). Được sự giám sát chặt chẽ của các bộ phận chuyên môn và của nhân dân nên các công trình đều được thực hiện đúng kế hoạch thời gian đạt yêu cầu chất lượng và đưa vào sử dụng, khai thác kịp thời, hiệu quả.

Đáp ứng yêu cầu đô thị hóa diễn ra nhanh chóng trong khối các phường nằm ở trung tâm thị xã, Đảng bộ xây dựng đề án: Nâng cao hiệu quả quản lý đô thị và vệ sinh môi trường. Với quyết tâm cao, Đảng ủy tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành ở địa phương phối hợp chặt chẽ, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đất đai trên địa bàn. Công tác chỉnh trang đô thị, chống lấn chiếm vỉa hè, đảm bảo đường thông hè thoáng... Sau gần 4 năm thực hiện, công tác xã hội hoá thu gom rác thải sinh hoạt ở phường được đánh giá là thực hiện tốt. 100% các tổ dân phố đều có người thu gom rác thải, tỷ lệ thu gom đạt trên 95%, tạo việc làm cho gần 20 lao động với mức thu nhập bình quân 1,1 triệu đồng/tháng, ưu tiên các trường hợp hộ nghèo, thu nhập thấp.

Theo chủ trương của Đảng và sự chỉ đạo trực tiếp của cơ quan chuyên môn cấp trên, Đảng ủy, chính quyền phường Sông Cầu tiếp tục dành sự quan tâm toàn diện cho các hoạt động giáo dục của các nhà trường do phường quản lý. Trong 5 năm 2005 - 2010, cả hai trường Mầm Non và Tiểu học đều có bước phát triển toàn diện.

Hướng tới mục tiêu xây dựng trường đạt Chuẩn Quốc gia, Chi bộ và Ban Giám hiệu Trường Tiểu học Sông Cầu luôn quan tâm đến việc tăng cường cơ sở vật chất, trình độ, năng lực của đội ngũ giáo viên, chất lượng đào tạo. Giai đoạn này, nhà trường có 1 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, 10 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp thị xã; 17 giáo viên đạt danh hiệu dạy giỏi cấp trường. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường thực hiện đầy đủ các chương trình và kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh, sử dụng thường xuyên có hiệu quả các phòng chức năng, thư viện, các thiết bị giáo dục. Tham gia thực hiện nhiệm vụ phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi - chống mù chữ ở địa phương. Tổ chức tốt ngày hội *“Toàn dân đưa trẻ đến trường”*, huy động được 100% số trẻ em trong độ tuổi đi học, duy trì sĩ số đạt tỷ lệ 100% . Qua đó, chất lượng và hiệu quả giáo dục của nhà trường ngày càng được nâng cao. Tỷ lệ học sinh lên lớp, hoàn thành chương trình tiểu học đạt 98%, tỷ lệ học sinh xếp loại đạo đức đạt là 100%; 30% học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi. Hằng năm, tỷ lệ học sinh học lực yếu và chưa hoàn thành không quá 2%. Hiệu quả đào tạo đạt 98,5%. Trường Mầm non đảm bảo 100% trẻ em đến tuổi đi học được đến trường và chăm sóc, giáo dục toàn diện. Toàn phường lúc này có: 244 học sinh mẫu giáo; 410 học sinh tiểu học, 445 học sinh trung học cơ sở; 312 học sinh trung học

phổ thông và hàng trăm học sinh đang theo học tại các trường đại học, cao đẳng và dạy nghề trên địa bàn trong và ngoài tỉnh.

Bên cạnh đó, Đảng ủy, chính quyền phường rất quan tâm đến công tác xã hội hoá giáo dục, nhằm tăng thêm nguồn lực đẩy nhanh quá trình phát triển giáo dục ở địa phương¹. Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động hiệu quả. Riêng trường Tiểu học, hằng năm huy động được từ 13-14 triệu đồng xây dựng quỹ hỗ trợ khen thưởng và các hoạt động giảng dạy.

Sau gần 2 năm thi công, Trạm Y tế phường đã hoàn thành cơ sở mới tại tổ 13 vào tháng 10/2006, với tổng kinh phí 670 triệu đồng. Trạm được xây dựng trên diện tích 1400m², gồm có 11 phòng chức năng. Đội ngũ cán bộ nhân viên của Trạm có 1 bác sỹ, 2 y sỹ và 19 cộng tác viên y tế thôn bản, đạt tiêu chuẩn của Bộ Y tế về nhân lực. 19 cộng tác viên y tế thôn bản thường xuyên được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn để có thể kịp thời nắm bắt tình hình và giải quyết những vấn đề nảy sinh ở địa bàn được phân công. Phát huy tinh thần chủ động, Trạm đã xây dựng thành công vườn cây thuốc nam để bảo tồn và phát triển nguồn thuốc quý, đồng thời tích cực học hỏi, sưu tầm và lưu giữ những bài thuốc quý, kinh nghiệm chữa bệnh truyền thống của nhân dân các dân tộc trên địa bàn. Ngày 21/3/2007, Trạm vinh dự được nhận Bằng công nhận đạt *Chuẩn Quốc gia về Y tế xã giai đoạn 2001 - 2010*.



Các đại biểu tham quan vườn mẫu thuốc nam tại
Trạm Y tế phường Sông Cầu

¹ Sáng ngày 12/8/2009, thị xã Bắc Kạn đã tổ chức lễ cắt băng khánh thành hai nhà lớp học của trường Mầm non Sông Cầu. Đây là công trình do Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam tài trợ kinh phí xây dựng với 1,2 tỷ đồng; một nhà gồm 4 phòng học được xây dựng tại cơ sở I, một nhà gồm 2 phòng học được xây dựng ở cơ sở II của trường. Ngoài ra, đơn vị còn tặng nhà trường 300 xuất quà cho các cháu; tặng bàn, ghế, chăn, màn và các vật dụng khác.

Là phường có tỷ lệ hộ nghèo tương đối cao so với các phường lân cận, Đảng ủy đề ra quyết tâm huy động toàn bộ hệ thống chính trị cùng tham gia công tác xóa đói, giảm nghèo bằng những biện pháp thiết thực. Chỉ tính riêng số dư nợ do Hội Phụ nữ đứng ra bảo lãnh ở thời điểm cuối năm 2009 là trên 8,76 tỉ đồng; Hội đã phối hợp tổ chức được 11 hội nghị chuyên giao khoa học kỹ thuật, thu hút 480 hội viên tham gia. Nhờ đó, sau 5 năm (2005 - 2009) số hộ nghèo của phường từ 156 hộ giảm xuống 74 hộ (bằng 47%). Kết quả này phản ánh những nỗ lực to lớn của Đảng bộ, chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội và toàn thể nhân dân các dân tộc phường Sông Cầu trong cuộc đấu tranh vô cùng khó khăn, phức tạp nhằm từng bước ngăn chặn, đẩy lùi đói nghèo, hướng đến cuộc sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân.

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về *an ninh Quốc gia*, Nghị quyết Trung ương số 08 (khóa IX) về *Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới*, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V và các nghị quyết hằng năm của Đảng bộ phản ánh sự coi trọng công tác an ninh - quốc phòng là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên của toàn Đảng bộ, chính quyền, là một trong những điều kiện tiên quyết đảm bảo cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

Thông qua phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* gắn với cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*” được phát động ở 19 tổ dân phố, đã có 1.200 lượt người tham gia; nhận được 315 tin có giá trị phục vụ cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội. Riêng năm 2010, Công an phường đã phối hợp với công an cấp trên trực tiếp giải quyết 69 vụ việc với 114 đối tượng. Trong đó, lực lượng chức năng đã xử lý 1 vụ cưỡng đoạt tài sản với 2 đối tượng, 29 vụ đánh nhau với 61 đối tượng, 26 vụ trộm cắp tài sản với 29 đối tượng, 3 vụ đánh bạc với 12 đối tượng, 9 vụ mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy với 9 đối tượng. Trên địa bàn phường Sông Cầu còn có một số trường học của Tỉnh như Trường Cao đẳng Cộng đồng Bắc Kạn, Trường Dân tộc nội trú Bắc Kạn, Trường Phổ thông Trung học Bắc Kạn, Trường Phổ thông chuyên Bắc Kạn, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Bắc Kạn. Bởi vậy, Đảng ủy, chính quyền phường luôn chủ động xây dựng mối quan hệ chặt chẽ với các nhà trường, phối hợp trong các công tác xây dựng và phát triển phường nói chung và công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội nói riêng. Lực lượng Công an phường chủ động xây dựng phương án bảo vệ các sự kiện lớn diễn ra trên địa bàn như Đại hội Đảng, bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao... đảm bảo cho các sự kiện diễn ra thuận lợi và tuyệt đối an toàn.

Với những thành tích kể trên, phường Sông Cầu đã giữ vững ổn định

chính trị, giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, củng cố lòng tin trong nhân dân, phục vụ thắng lợi sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, góp phần phấn đấu xây dựng thị xã Bắc Kạn trở thành phố trực thuộc tỉnh và được lựa chọn vào danh sách 3 đơn vị trên toàn tỉnh nhận *Cờ thi đua xuất sắc* của Bộ Công an về những thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc năm 2010.

Hàng năm, Đảng ủy đều ban hành nghị quyết chuyên đề về công tác quân sự địa phương và chỉ đạo chính quyền thực hiện nghiêm túc. Trong công tác huấn luyện, lực lượng dân quân tham gia luyện tập quân sự, bồi dưỡng chính trị theo đúng chương trình, kế hoạch. Ban Quân sự phường thường xuyên tổ chức các đợt diễn tập quân sự theo kế hoạch A và A2 đạt kết quả tốt, được lãnh đạo thị xã, tỉnh và Bộ Tư lệnh Quân khu I đánh giá cao. Công tác khám tuyển nghĩa vụ quân sự hàng năm do Hội đồng Quân sự phường tổ chức, xét duyệt từ các tổ dân phố đến phường đảm bảo đúng quy định của Luật Nghĩa vụ Quân sự. Trong 5 năm 2005 - 2010, phường Sông Cầu đảm bảo 100% kế hoạch khám tuyển thanh niên nhập ngũ được cấp trên giao. Công tác hội thao, diễn tập hàng năm được tổ chức theo phương án tác chiến đã phê duyệt; tổ chức luyện tập cứu hộ, cứu nạn, phòng chống thiên tai, lao động công ích và triển khai các hoạt động khác theo sự điều động của cấp trên.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng luôn xác định công tác giáo dục tư tưởng là một bộ phận cấu thành rất quan trọng trong toàn bộ hoạt động cách mạng. Cùng với công tác tổ chức và công tác chính trị, công tác giáo dục tư tưởng góp phần xây dựng đội tiên phong, đội tham mưu chiến đấu của giai cấp công nhân và đường lối của Đảng trong cán bộ, đảng viên, quần chúng, đem lại cho họ sự giác ngộ về thế giới quan, nhân sinh quan cộng sản, xây dựng niềm tin, lý tưởng, lẽ sống, nguyên tắc đạo đức, tình cảm cách mạng. Quán triệt quan điểm của Đảng, Đảng ủy phường kịp thời tổ chức học tập, quán triệt thực hiện nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ IV, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ V và một số nghị quyết hội nghị Trung ương quan trọng khác; riêng đợt học tập Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X được tổ chức làm 3 đợt, mỗi lớp dành ½ ngày cho các hoạt động thảo luận và viết thu hoạch.

Thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 07/06/2006, của Bộ Chính trị khóa X về tổ chức *Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*, tháng 3/2007, Đảng ủy ban hành nghị quyết và xây dựng kế hoạch thực hiện sâu rộng trong toàn Đảng bộ. Bằng những nội dung, hình thức và biện pháp phong phú, thiết thực, cuộc sinh hoạt chính trị đã thu hút 100% chi

bộ và trên 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập. Sau khi học tập, từng chi bộ xây dựng được chương trình hành động, 100% các đảng viên có bài viết thu hoạch gửi về Đảng ủy phường. Với chủ trương đổi mới toàn diện công tác Đảng, Đảng ủy phường Sông Cầu đã chỉ đạo tổ chức thành công “*Hội thi Báo cáo viên giỏi kể chuyện về tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*” thu hút 22/23 chi bộ tham gia. Hội thi đã lựa chọn, trao phần thưởng cho 3 giải nhất, nhì, ba và chọn cử đại diện đi dự Hội thi cấp Thị xã. Nhờ Hội thi, hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị trở nên sinh động và hiệu quả hơn, góp phần đưa chủ trương, đường lối của Đảng nhanh chóng đi vào cuộc sống, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực thi đua lao động sản xuất, phát triển văn hóa xã hội.

Tháng 9/2009, Đảng ủy tổ chức Sơ kết Cuộc vận động “*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”. Theo đó, cuộc vận động đã đạt được một số kết quả nhất định: Đã tuyên truyền sâu rộng về cuộc vận động gắn với việc giới thiệu tác phẩm nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, tác phẩm Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hành tiết kiệm, chống tham ô, lãng phí, quan liêu và tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*” được triển khai nghiêm túc. Thông qua việc học tập và thực hiện cuộc vận động, mỗi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức đã nâng cao hơn ý thức, tinh thần trách nhiệm trong công việc và phục vụ nhân dân; tích cực học tập, rèn luyện, thực hiện tự phê bình và phê bình; góp phần quan trọng vào việc nâng cao đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công, vô tư, tạo tiền đề đẩy lùi suy thoái về tư tưởng, đạo đức, lối sống; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí. Đồng thời, qua đó đã xây dựng được các nội dung “*Chuẩn mực đạo đức theo tám gương Hồ Chí Minh*”, phù hợp với tình hình của địa phương, đơn vị và nhiệm vụ công tác. Từ phong trào đã xuất hiện những cá nhân, đơn vị tiêu biểu: Lê Đức Thịnh (Chủ tịch Hội Người cao tuổi), Nguyễn Trung Thực (Bí thư chi bộ 12), Nguyễn Huy Tiến (Bí thư chi bộ 19), Nguyễn Duy Lực (Bí thư chi bộ 2), Nguyễn Văn Thắng (Bí thư chi bộ 4), Vũ Văn Mậu (Phó Bí thư chi bộ 9), Lộc Thị Tiêu (Bí thư chi bộ 14), Dương Quang Chi (Bí thư chi bộ 16).

Cùng thời gian này, Đảng ủy tổ chức quán triệt sâu sắc mục đích, yêu cầu, nội dung QĐ 76, tiếp nhận 380 đảng viên ở các cơ quan, đơn vị Nhà nước đang công tác về sinh hoạt ở Đảng bộ địa phương; chủ động đề ra biện pháp, kế hoạch chỉ đạo thực hiện tới các chi bộ; gọi mở và dành thời gian cho đảng viên 76 góp ý giải quyết những vấn đề còn tồn tại ở khu dân cư. Ngoài tổ chức sinh hoạt 2 lần/năm, có thể có thêm hình thức thông báo thường xuyên gửi đến đảng viên 76 để họ hiểu rõ hơn tình hình khu dân cư; thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa cấp ủy nơi đảng viên công tác với cấp ủy nơi đảng viên cư trú

trong việc quản lý, giáo dục, kiểm tra đảng viên, đánh giá, nhận xét đảng viên chính xác.

Đảng ủy thường xuyên quán triệt đến cán bộ, đảng viên và các chi bộ trực thuộc vai trò quan trọng của công tác phát triển đảng viên mới, coi đây là một trong những nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến việc nâng cao sức chiến đấu của Đảng bộ. Hằng năm, Đảng ủy đều ban hành nghị quyết về công tác phát triển đảng viên; kịp thời chỉ đạo các chi bộ trực thuộc thực hiện nghiêm túc thông qua những biện pháp cụ thể, phù hợp với đặc điểm của từng chi bộ và địa bàn phụ trách. Công tác lập hồ sơ kết nạp Đảng được tiến hành khẩn trương theo đúng nguyên tắc, điều lệ Đảng. Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội qua các phong trào thi đua, các chương trình hoạt động phát hiện, bồi dưỡng quần chúng ưu tú giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp. Kịp thời biểu dương những đơn vị làm tốt; nhắc nhở, chấn chỉnh những đơn vị thực hiện chưa đạt yêu cầu; tháo gỡ khó khăn do thiếu nguồn kết nạp Đảng ở cơ sở. Sau 5 năm (2005 - 2010), Đảng bộ đã giới thiệu 103 quần chúng ưu tú tham dự các lớp bồi dưỡng kiến thức về Đảng, tổ chức kết nạp 44 đảng viên mới (bằng 98% kế hoạch), nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ lên 332 đồng chí, sinh hoạt trong 23 chi bộ, tăng 3 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ: 19 chi bộ tổ dân phố, 2 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ cơ quan, 1 chi bộ công an.

Ngoài ra, đã có 125 đảng viên được trao huy hiệu đảng, trong đó: Huy hiệu 60 năm tuổi đảng có 10 đồng chí; Huy hiệu 50 năm tuổi đảng có 4 đồng chí; Huy hiệu 40 năm tuổi đảng có 55 đồng chí; Huy hiệu 30 năm tuổi đảng có 56 đồng chí. Đảng bộ đã đề nghị truy tặng Huy hiệu 30 năm tuổi đảng cho 19 đồng chí đảng viên đã từ trần

Thực hiện vai trò quy định trong Điều lệ Đảng, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước; kiểm tra, giám sát việc thi hành Điều lệ Đảng, kiểm tra tổ chức Đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra và thi hành kỷ luật trong Đảng; các chi bộ trực thuộc xây dựng và thực hiện kế hoạch tự kiểm tra dưới sự giám sát của Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. Trong đó, tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình được phát huy nhằm hạn chế những hiện tượng tiêu cực của bệnh thành tích, phản ánh không thực chất năng lực và hiệu quả hoạt động của cán bộ, đảng viên và tổ chức Đảng.

Hằng năm, các chi bộ trong toàn Đảng bộ đều tiến hành bình xét, đánh giá đảng viên và tổ chức đảng theo quy định. Nhiều chi bộ tổ chức lấy ý kiến đóng góp của quần chúng, các tổ chức hội ở tổ dân phố về công tác lãnh đạo của chi bộ và đảng viên. Chất lượng tư tưởng chính trị cũng như hiệu quả công tác của đảng viên trong công tác, sinh hoạt xã hội đều được đánh giá đúng

mức, khách quan không tổ chức hình thức, không chạy theo thành tích. Trong nhiệm kỳ, số đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ đạt 80%, đảng viên hoàn thành nhiệm vụ đạt 20%; chi bộ đạt trong sạch vững mạnh đạt 80%. Năm 2006, 20/23 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 87%). Năm 2007, 17/23 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 73,91 %). Năm 2008, 19/23 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 82,6%). Năm 2009, 21/23 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 91%). Năm 2010, 17/23 chi bộ đạt trong sạch vững mạnh (bằng 73%) Đảng bộ được công nhận trong sạch vững mạnh trong những năm 2005, 2007, 2008, 2009; đạt loại khá năm 2006 do có 2 đảng viên vi phạm tư cách. Năm 2006: 251/284 đảng viên tham gia phân loại (bằng 98,8%), có 232 đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ (bằng 92,8%), 16 đảng viên hoàn thành nhiệm vụ (bằng 6,4%), 2 đảng viên vi phạm tư cách đảng viên (bằng 1,2%).

Để kịp thời rút kinh nghiệm, phát huy mặt mạnh, khắc phục những mặt còn yếu kém, Đảng bộ đã tổ chức *Hội nghị Sơ kết giữa nhiệm kỳ* vào tháng 8/2008. Đây là đợt sinh hoạt chính trị quan trọng để Đảng bộ đánh giá thực trạng việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V trên tất cả các lĩnh vực kinh tế-xã hội, an ninh-quốc phòng và xây dựng hệ thống chính trị; đánh giá đúng mức kết quả đạt được, xác định rõ những khuyết điểm còn tồn tại, những vấn đề mới nảy sinh. Trên cơ sở đó, đề ra những giải pháp đúng nhằm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ V đã đề ra. Hội nghị nhất trí đánh giá Đảng bộ đã lãnh đạo hoàn thành thắng lợi những mục tiêu chủ yếu trong Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, nhiệm kỳ 2005 - 2010; đồng thời, Hội nghị cũng chỉ ra những hạn chế còn tồn tại trong nửa nhiệm kỳ bao gồm cả trong nhận thức và năng lực triển khai thực hiện các nghị quyết, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Công tác điều hành của Đảng ủy, chính quyền có lúc chưa đồng bộ, chưa thật sự quyết liệt.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ luôn được quan tâm hướng đến mục tiêu nâng cao trình độ năng lực của đội ngũ, kịp đáp ứng những yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương. Tính đến năm 2010, hơn 80% cán bộ chủ chốt của phường được tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao kiến thức về quản lý Nhà nước, về nghiệp vụ công tác Đảng; 100% cấp ủy của các chi bộ trực thuộc được tham dự các lớp bồi dưỡng về kỹ năng tổ chức lãnh đạo, kỹ năng kiểm tra giám sát do Thị ủy, Tỉnh ủy tổ chức. Tính đến 2010, trong Ban Chấp hành Đảng bộ, đã có 8 đồng chí có trình độ trung cấp về lý luận chính trị, 2 đồng chí có bằng đại học, 2 đồng chí đang

học đại học. Trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, Đảng ủy tập trung kiện toàn một số cấp ủy chi bộ và chức danh cán bộ chủ chốt của các đoàn thể sau đại hội dựa trên cơ sở nguồn quy hoạch A1 đảm bảo trẻ hóa cho các nhiệm kỳ tiếp theo; tổ chức đánh giá phẩm chất, năng lực của cán bộ trong quy hoạch, đưa những cán bộ không đủ điều kiện ra ngoài quy hoạch, bổ sung quy hoạch chuẩn bị cho A2, làm tốt công tác quản lý hồ sơ, dữ liệu đảng viên.

Xây dựng bộ máy chính quyền thực sự trong sạch vững mạnh có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong việc tổ chức thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Từ nhận thức trên, Đảng ủy luôn đảm bảo cơ chế: *Đảng lãnh đạo, chính quyền quản lý, nhân dân làm chủ*. Đây là nguyên tắc tổ chức được thiết lập từ trung ương xuống đến các cấp cơ sở của bộ máy Nhà nước xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Đảng ủy đã có nghị quyết về những mục tiêu cơ bản của kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, được cụ thể hóa trong các đề án và chuyên đề sát với nhiệm vụ chính trị của địa phương, nâng cao chất lượng hoạt động của bộ máy chính quyền ở địa phương.

Công tác dân vận được xác định là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và nhân dân ta; là điều kiện quan trọng để củng cố và tăng cường mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Nhận rõ điều này, Đảng bộ nhất trí chọn công tác Dân vận là một khâu đột phá, nằm trong bối cảnh chung của đất nước và kỷ niệm 60 năm bài báo Dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh (15/10/1949 - 15/10/2009). Đây là một cuộc vận động theo kế hoạch của Ban Dân vận Trung ương được triển khai kế hoạch chi tiết đến các Đảng bộ cơ sở. Trong đó, Đảng ủy luôn giáo dục cho mỗi cán bộ, đảng viên phải coi công tác dân vận là trách nhiệm của hệ thống chính trị, là nguyên lý cơ bản của cách mạng đã được thể hiện trong suốt quá trình lãnh đạo của Đảng. Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Dân vận Thị ủy Bắc Kạn, Đảng ủy phường Sông Cầu đã ban hành nghị quyết chuyên đề về vấn đề này, đồng thời kiện toàn Ban Dân vận phường, các Ban Chỉ đạo Dân vận ở tổ dân phố cũng được thành lập. Các đồng chí trong cấp ủy được phân công làm trưởng ban, các đoàn thể chính trị, xã hội đều cử đại biểu tham gia.

Công tác cải cách hành chính tiếp tục được Đảng ủy phường quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tạo được sự chuyển biến tích cực. Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường đã lựa chọn các nội dung trọng tâm cần phải phấn đấu thực hiện, hướng nhiệm vụ trọng tâm vào cải cách thủ tục hành chính, cải tiến lề lối làm việc, phương pháp làm việc, nhằm giải quyết tốt hơn những vấn đề bức xúc, liên quan trực tiếp đến người dân và các doanh nghiệp. Hoạt động tiếp dân và tiếp xúc cử tri để lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của cử tri được duy trì thường xuyên. Đội ngũ công chức địa phương từng bước được chuẩn

hóa. Các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị do Đảng bộ đề ra được chỉ đạo thực hiện cụ thể, hiệu quả. Công tác giám sát được thực hiện nghiêm túc bằng nhiều hình thức phong phú.

Trong nhiệm kỳ khóa IV, Hội đồng nhân dân phường Sông Cầu đã tiến hành 13 kỳ họp thường kỳ và 1 kỳ họp bất thường để tập trung giải quyết các vấn đề nổi cộm trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội ở địa phương, như hoạt động sản xuất kinh doanh, quản lý và sử dụng đất đai, phòng chống ma túy, mại dâm. Ủy ban nhân dân phường kịp thời triển khai Nghị quyết của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân cùng cấp và các chỉ tiêu của thị xã giao, phân bổ chỉ tiêu cụ thể cho các tổ dân phố đi đôi với kiểm tra đôn đốc thực hiện. Tích cực triển khai đưa cơ chế "*Một cửa*", "*Một cửa liên thông*" đi vào nề nếp, phục vụ kịp thời yêu cầu ngày càng cao của các tổ chức và nhân dân; sắp xếp và bố trí cán bộ có năng lực để giải quyết các thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động; các văn bản, giấy tờ, giải quyết yêu cầu, kiến nghị của người dân được cán bộ tư pháp tư vấn, hướng dẫn tận tình, qua đó góp phần giải quyết có hiệu quả, nhanh gọn.

Là một thành viên của hệ thống chính trị, Mặt trận Tổ quốc phường và các đoàn thể chính trị xã hội tích cực đổi mới trong phương thức hoạt động nhằm tiếp tục phát huy vai trò tổ chức, động viên nhân dân tham gia xây dựng Đảng và chính quyền. Tổ chức cho 220 cử tri phường nghe Báo cáo kết quả sau kỳ họp thứ 2,3 của đoàn Đại biểu Quốc hội khóa XI, thu thập 34 ý kiến cử tri gửi Hội đồng nhân dân tỉnh; 20 ý kiến cử tri gửi Hội đồng nhân dân thị xã. Triển khai quy chế giám sát cộng đồng, phối hợp vận động nhân dân đóng góp xây dựng 7 quỹ từ thiện, nhân đạo và pháp lệnh với tổng số tiền 83,671 triệu đồng. Các cuộc vận động "*Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*", "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*" và các phong trào "*Đền ơn đáp nghĩa*" "*Toàn dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông*" theo Nghị định 32-NĐ/CP được đông đảo các tầng lớp nhân dân trong phường hưởng ứng tham gia. Cuối năm 2008, Đại hội lần thứ VI nhiệm kỳ (2008 - 2013) Mặt trận Tổ quốc phường được tổ chức thành công. Đại hội đã bầu ra Mặt trận Tổ quốc phường do ông Hà Văn Tiến làm Chủ tịch.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Năm 2008, đội văn nghệ phường tham gia Liên hoan giọng hát hay trên sóng phát thanh thị xã Bắc Kạn đạt *Giải Khuyến khích*; 60 thành viên Hội người cao tuổi phường tham gia phong trào chạy việt dã do tỉnh và thị xã tổ chức tháng 3/2007. Các câu lạc bộ dưỡng sinh của người cao tuổi (thành lập 2007, 40 thành viên), câu lạc bộ thơ ca Hội người cao tuổi (2003, 35 thành viên), đội nhạc hiệu (2007, 5 thành

viên)... hoạt động thường xuyên. Năm 2009, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc phường đã lần đầu tiên tổ chức hội nghị lấy tín nhiệm của cử tri đối với các chức danh là cán bộ lãnh đạo chính quyền địa phương được Hội đồng nhân dân bầu ra. Kết quả của Hội nghị đánh giá trung thực khách quan sự tín nhiệm của nhân dân đối với đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở.



Chủ tịch nước Nguyễn Minh Triết thăm và tặng quà gia đình chính sách phường Sông Cầu, năm 2008

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao được tổ chức thường xuyên lôi cuốn đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia. Năm 2008, đội văn nghệ phường tham gia Liên hoan giọng hát hay trên sóng phát thanh thị xã Bắc Kạn đạt *Giải Khuyến khích*; 60 thành viên Hội người cao tuổi phường tham gia phong trào chạy việt dã do tỉnh và thị xã tổ chức tháng 3/2007. Các câu lạc bộ dưỡng sinh của người cao tuổi (thành lập 2007, 40 thành viên), câu lạc bộ thơ ca Hội người cao tuổi (2003, 35 thành viên), đội nhạc hiệu (2007, 5 thành viên)... hoạt động thường xuyên. Năm 2009, thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc phường đã lần đầu tiên tổ chức hội nghị lấy tín nhiệm của cử tri đối với các chức danh là cán bộ lãnh đạo chính quyền địa phương được Hội đồng nhân dân bầu ra. Kết quả của Hội nghị đánh giá trung thực khách quan sự tín nhiệm của nhân dân đối với đội ngũ cán bộ chính quyền địa phương, góp phần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở.

Trong nhiệm kỳ công tác khóa V, Hội Cựu chiến binh phường Sông Cầu đã kiện toàn lại Ban Chấp hành, cơ cấu lại tổ chức từ 5 chi hội thành 19

chi hội ở các tổ dân phố. Đến năm 2010, đã có 320 hội viên. Hội tín chấp với ngân hàng Chính sách Xã hội trên 2 tỷ đồng cho hội viên vay để phát triển kinh tế với 36 mô hình kinh tế hiệu quả. Đã có 9 hộ tiêu biểu làm kinh tế giỏi có thu nhập 40 - 50 triệu đồng/năm. 100% hội viên tham gia phong trào “*Cựu chiến binh gương mẫu*”. Hội tiếp tục đi đầu trong công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Ngoài ra, Hội thường xuyên tổ chức cho hội viên thăm lại chiến trường xưa, tham quan học tập tại các Di tích lịch sử và cách mạng. Tháng 3/2007, Đại hội Hội Cựu chiến binh phường khóa VI được tổ chức thành công, bầu ra Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí, do đồng chí Đồng Phúc Sách làm Chủ tịch, đồng chí Trần Công Quang làm Phó Chủ tịch.

Đồng thời với công tác giáo dục tư tưởng chính trị, xây dựng lòng trung thành đối với đảng, cách mạng và nhân dân, Đoàn phường tiếp tục đẩy mạnh phong trào “*Thanh niên lập nghiệp*” “*Tuổi trẻ giữ nước*”, ra sức đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động. Với số vốn vay ngân hàng trên 400 triệu đồng, các đoàn viên thanh niên được hỗ trợ trong các hoạt động phát triển kinh tế. Trong 5 năm 2005 - 2010, đã có 40 đoàn viên lên đường nhập ngũ, số còn lại tích cực tham gia các hoạt động ở địa phương như giữ vệ sinh môi trường, giữ gìn trật tự, an toàn giao thông, tiếp sức mùa thi; tổ chức các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, mừng Đảng, mừng xuân; phát động cuộc vận động Tuổi trẻ Việt Nam học tập, làm theo lời Bác. Từ phong trào, 16 đoàn viên ưu tú được kết nạp đảng, tiếp tục khẳng định vai trò quan trọng của tuổi trẻ trong hệ thống chính trị ở địa phương. Năm 2007, Đoàn phường Sông Cầu đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2007 - 2012, bầu ra Ban Chấp hành gồm 13 đồng chí, do đồng chí Phạm Văn Dưỡng làm Bí thư.

Với 1.026 hội viên, sinh hoạt tại 19 chi hội, Hội Phụ nữ phường coi việc động viên, giúp đỡ hội viên phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, ổn định đời sống là nhiệm vụ trọng tâm. Hội đã kiện toàn và trực tiếp quản lý 17/21 tổ tiết kiệm và vay vốn của phường với số dư nợ tính đến hết năm 2009 là trên 8,76 tỉ đồng, hỗ trợ 715 lượt hộ vay phát triển kinh tế. Trong 5 năm (2005 - 2009), Hội đã phối hợp tổ chức được 11 lớp tập huấn về công tác khuyến nông, khuyến lâm, thu hút 450 lượt hội viên tham dự. Từ thực tiễn đã xuất hiện ngày càng nhiều gương điển hình làm kinh tế giỏi.¹Hội đã chỉ đạo các chi hội thành lập hơn 20 câu lạc bộ “*5 không*” “*3 sạch*”, thu hút đông đảo hội viên tham gia. Năm 2009, tỉ lệ hội viên đăng ký thực hiện phong trào thi đua qua bình xét đạt 84,6%; 100% cán bộ hội đạt danh hiệu Cán bộ Hội giỏi.

¹Mô hình VAC có chị Đinh Thị Huệ - chi hội 14, chị Đỗ Thị Ngần - chi hội 16, chị Đinh Thị Vân - chi hội 10; mô hình chăn nuôi lợn nái, lợn thịt có chị La Thị Thuý Hương - chi hội 12, chị Nguyễn Thị Liên - chi hội 11; mô hình kinh doanh dịch vụ đem lại hiệu quả kinh tế cao có các chị Đinh Thị Huệ - chi hội 9, chị Nguyễn Thị Ánh - chi hội 17...

Nhằm phát huy hơn nữa vai trò của Phụ nữ phường trong công tác thực hiện các nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Đảng ủy đã chỉ đạo Hội Phụ nữ phường tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ (2006 - 2011).

Năm 2010, Hội Nông dân có 232 hội viên sinh hoạt tại 11 chi hội. Ban Chấp hành Hội tổ chức các hội viên giúp đỡ lẫn nhau về vốn, cây trồng, vật nuôi, ngày công đẩy mạnh sản xuất, xóa đói giảm nghèo. Hội đã phối hợp tổ chức 31 lớp tập huấn chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ, dạy nghề ngắn hạn cho trên 1.300 hội viên; ký ủy thác với Ngân hàng Chính sách Xã hội tỉnh cho 222 hộ nông dân vay vốn trên 3,1 tỷ đồng, tạo công ăn việc làm cho 435 lao động. Phường Sông Cầu là địa bàn được Hội Nông dân cấp trên chọn làm thí điểm nhiều mô hình kinh tế mới, đem lại hiệu quả cao. Qua tổng kết, đã có 41 hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp. Cuối năm 2007, Hội Nông dân phường tiến hành Đại hội nhiệm kỳ 2007 - 2012. Mục tiêu của Đại hội là *“Tiếp tục đổi mới nâng cao nhất lượng các hoạt động, phát huy vai trò của Hội trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”*.

Trải qua 10 năm (2000 - 2010), Đảng bộ đã quán triệt các Nghị quyết của Đảng cấp trên vào điều kiện thực tế của địa phương để tập trung lãnh, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chính trị do Đại hội Đảng bộ phường lần thứ IV nhiệm kỳ (2001 - 2005) và lần V nhiệm kỳ 2005 - 2010 đề ra. Kinh tế xã hội có bước phát triển vượt bậc. Đời sống của nhân dân được nâng cao. Công tác xây dựng Đảng được Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được đẩy mạnh. Tuy nhiên, trong nhiệm kỳ, đảng bộ còn tồn tại một số hạn chế cần khắc phục. Việc chỉ đạo chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm. Các tệ nạn xã hội tiếp tục diễn biến phức tạp, chưa phát huy được triệt để những nguồn lực vốn có của địa phương, đội ngũ cán bộ còn gặp nhiều khó khăn trong công tác điều hành các hoạt động kinh tế theo cơ chế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa.

Chương III

ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU TRONG THỜI KỲ 2010 - 2019

I. Lãnh đạo xây dựng phát triển kinh tế , xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh (2010 - 2015)

Năm 2010 là năm cuối thực hiện *Kế hoạch Nhà nước 5 năm (2006 - 2010)* và tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI. Đồng thời, cũng là năm có nhiều ngày kỷ niệm lớn: 80 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, 1000 năm Thăng Long - Hà Nội, 120 năm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh, 35 năm ngày giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Nước ta đã từng bước vượt qua những khó khăn do khủng hoảng kinh tế toàn cầu và thiên tai, dịch bệnh gây ra, giành được những thành tựu to lớn trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng. Vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế ngày càng được nâng cao.

Trong bối cảnh lịch sử đó, thực hiện sự chỉ đạo của Thị ủy Bắc Kạn, Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ VI, nhiệm kỳ 2010 - 2015 đã được tiến hành vào ngày 22-23/6/2010, tại Nhà Văn hóa phường. Tham dự Đại hội có 107 đại biểu thay mặt cho 332 đảng viên trong toàn Đảng bộ đã được triệu tập.

Đại hội đã nghe, thảo luận và thông qua nội dung Báo cáo Chính trị, Báo cáo Kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa V (nhiệm kỳ 2005 - 2010), Báo cáo Phương hướng nhiệm vụ của Đảng bộ khóa VI nhiệm kỳ 2010 - 2015, Báo cáo Tổng hợp các ý kiến tham gia vào dự thảo Báo cáo Chính trị sẽ trình tại Đại hội Đảng bộ thị xã Bắc Kạn lần thứ V.

Đại hội xác định mục tiêu cơ bản trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: Phát huy lợi thế của địa phương, khai thác có hiệu quả các nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội, không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, củng cố an ninh-quốc phòng. Xác định rõ xây dựng Đảng là then chốt, phát triển kinh tế là trọng tâm. Tiếp tục xác định cơ cấu kinh tế của phường là: Thương mại dịch vụ – Tiểu thủ công nghiệp và Nông, lâm nghiệp. Những chỉ tiêu cụ thể được Đại hội thông qua: *Tăng trưởng kinh tế trung bình hàng năm 18%. Thu ngân sách năm 2015 đạt từ 3,0 đến 3,5 tỷ đồng. Thu nhập bình quân 18-19 triệu đồng/ người/năm. Cơ cấu kinh tế: Thương mại dịch vụ (70%); Tiểu thủ công nghiệp (25%); Nông lâm nghiệp(5%). Năng suất 48-50 tạ/ha. Giá trị hàng hoá đạt 50 triệu đồng/ha. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm xuống dưới 14%. Xây dựng 2 nhà trường đạt chuẩn quốc gia. Duy trì phổ cập giáo dục, phấn đấu phổ cập*

THPT vào cuối nhiệm kỳ. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ có 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, có 85% chi bộ đạt trong sạch vững mạnh. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, kết nạp 45 đảng viên mới¹.



Đoàn Chủ tịch Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ VI



Toàn cảnh Đại hội Đảng bộ phường Sông Cầu lần thứ VI

¹ Báo cáo Chính trị Đại hội Đại biểu bộ phường Sông Cầu lần thứ VI. Tài liệu Đảng ủy

Phát huy tinh thần trách nhiệm, đảm bảo nguyên tắc dân chủ trong Đảng, Đại hội đã tổ chức cho các đại biểu bỏ phiếu bầu Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới, nhiệm kỳ 2010 - 2015 gồm 15 đồng chí.¹ Ngay sau đó, Hội nghị lần thứ nhất Ban Chấp hành Đảng bộ (23/6/2010) đã bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Bé Ngọc Anh, Bí thư; Bùi Cao Đại, Phó Bí thư Thường trực; Vũ Việt Hùng, Phó Bí thư. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy gồm 5 đồng chí, do đồng chí Bùi Cao Đại làm Chủ nhiệm.

Từ ngày 9-11/8/2010, Đảng bộ thị xã Bắc Kạn đã tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ V, nhiệm kỳ 2010 - 2015. Đại hội đã tập trung trí tuệ thảo luận dân chủ, nhất trí thông qua Báo cáo chính trị, Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2005 – 2010, Báo cáo tổng hợp ý kiến đóng góp vào các văn kiện trình Đại hội XI của Đảng, ý kiến tham gia vào các dự thảo báo cáo chính trị trình Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ X. Đại hội nhất trí thông qua nghị quyết về nhiệm vụ, mục tiêu giai đoạn 2010 - 2015.

Phát huy lợi thế của một phường nằm ở trung tâm thị xã và những chủ trương đúng đắn của Đảng ủy, các hoạt động thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp của phường tiếp tục phát triển với nhiều hình thức đa dạng, như: kinh doanh tổng hợp, dịch vụ internet, chế biến gỗ, chế biến nông lâm sản, sản xuất vôi, xây dựng, cơ khí nhỏ... Năm 2015, phường đã có 300 hộ kinh doanh ổn định (thấp hơn so với mục tiêu Đảng bộ đề ra), điển hình là hoạt động của chợ Trung tâm và khu mua bán Quang Sơn. Tỷ trọng ngành thương mại dịch vụ đến cuối nhiệm kỳ chiếm 65% cơ cấu kinh tế phường.

Sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng hàng hóa, tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, nâng cao giá trị thu nhập trên 1 đơn vị diện tích canh tác. Nhờ đó năng suất lúa hằng năm đạt trung bình từ 4,6-4,8 tấn/ha, ngô đạt 38 tạ/ha. Tổng sản lượng lương thực có hạt tăng đều hằng năm. Năm 2013 đạt 108,55% kế hoạch, năm 2014 đạt 56 tấn tăng 0,02 tấn so với năm 2010; giá trị thu nhập canh tác bình quân năm 2015 đạt 125 triệu đồng/ha, tăng 50 triệu đồng/ha so với năm 2010, đạt 125% so với Nghị quyết Đại hội Đảng bộ. Năm 2014, sản lượng lương thực bình quân đạt 550kg/người, đáp ứng đủ nhu cầu lương thực tại chỗ và cung ứng một phần cho thị trường. Kinh tế rừng phát triển đúng hướng. Trong Dự án 147 của Chính phủ, phường đã trồng được 3,2ha, đảm bảo tỷ lệ cây sống trên 90%. Công tác chăm sóc, bảo vệ, phòng chống cháy rừng được thực hiện tốt. Trong 5 năm chỉ xảy ra 1 vụ cháy rừng với qui mô nhỏ. Tính đến 2015, tỷ trọng giá trị chăn nuôi trong sản xuất nông nghiệp chiếm trên 40%.

¹ Xem thêm phần phụ lục

Kinh tế hộ gia đình với nhiều mô hình phù hợp, hiệu quả: Canh tác lúa cao sản, nuôi lợn siêu nạc, chăn gà siêu trứng, nuôi dê,... tạo giá trị hàng hóa cao. Nhờ đó, nhiều hộ khó khăn, hộ nghèo, cận nghèo có điều kiện vươn lên có cuộc sống ổn định và thoát nghèo. Tiêu biểu là các hộ ông Trịnh Đình Tòng, ở tổ 18, với mô hình nuôi dê thương phẩm; hộ chị Đinh Thị Vân ở tổ 10, với mô hình chăn nuôi lợn bán hoang dã, có thu nhập từ 60 đến 100 triệu đồng/năm. Mỗi năm phường Sông Cầu cung cấp ra thị trường hàng chục tấn thịt, cá, rau quả các loại, góp phần tăng thêm thu nhập cho nông dân và tạo ra nguồn lực quan trọng để xóa đói giảm nghèo.

Hoạt động thu nộp, quản lý ngân sách được Đảng bộ, chính quyền luôn coi trọng và thường xuyên chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra. Hội đồng tư vấn thuế và đội ngũ cán bộ, nhân viên đảm nhiệm công tác thu thuế không ngừng được kiện toàn về tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động. Năm 2010 thu đạt 1,429 tỷ đồng (bằng 102,1% kế hoạch). Năm 2012, đạt 2,111 tỷ đồng (bằng 105% kế hoạch). Năm 2013, đạt 2,208 tỷ đồng (bằng 105% kế hoạch). Năm 2014 đạt 2,596 tỷ đồng (bằng 103,8% kế hoạch). Tốc độ phát triển kinh tế hằng năm đạt từ 19-20%. Thu nhập bình quân năm 2015 ước đạt 25 triệu đồng/người/năm, tăng 5 triệu đồng so với 5 năm trước. Công tác quản lý chi ngân sách đảm bảo đúng luật quy định và hiệu quả, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Công tác xây dựng cơ bản và quản lý đô thị được Đảng bộ quan tâm chỉ đạo trong từng năm và cả nhiệm kỳ, phù hợp với tốc độ đô thị hóa diễn ra nhanh chóng trên địa bàn thị xã Bắc Kạn. Các công trình có qui mô đầu tư lớn trên địa bàn được xây dựng và đưa vào sử dụng góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng và cảnh quan đô thị của phường. Tháng 10/2011, Công ty Cổ phần Khoáng sản Na Rì HAMICO đã tổ chức lễ khánh thành chợ Bắc Kạn. Dự án xây dựng khu dân cư sau đồi Tỉnh ủy Bắc Kạn được quy hoạch năm 2012 và được Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn phê duyệt năm 2015. Theo Quyết định số 759/QĐ-UBND của tỉnh Bắc Kạn ngày 5/6/2015, dự án trên được triển khai trên diện tích 58ha thuộc phường Sông Cầu và Phùng Chí Kiên. Ngoài ra, phường tiếp tục tổ chức xây dựng đường giao thông các tổ 5,11A,17,18 với tổng chiều dài 608m và 291,370 triệu đồng. Trong đó, nhân dân đóng góp 186 triệu đồng; đường giao thông liên tổ 7 và tổ 16 với tổng trị giá 90 triệu đồng (nhân dân đóng góp 40 triệu đồng). Xây dựng nhà văn hóa ở các tổ 3,11A,18 với tổng tiền đầu tư 603,052 triệu đồng (nhân dân đóng góp 243,052 triệu đồng).



Chợ Bắc Kạn trên địa bàn phường Sông Cầu,

Thực hiện chủ trương đẩy mạnh công tác xã hội hóa, phường Sông Cầu cùng các phường Đức Xuân, Nguyễn Thị Minh Khai, Phùng Chí Kiên áp dụng thành công Đề án “*Xã hội hoá công tác thu gom rác thải*” của Thành phố. Ủy ban nhân dân Thành phố cùng Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị hỗ trợ cho các phường về trang thiết bị, đồ bảo hộ lao động. Các phường chỉ đạo tổ trưởng dân phố phổ biến chủ trương, thống nhất mức thu để hỗ trợ tiền công cho những người lao động tại địa phương trực tiếp thu gom rác thải. Do làm tốt công tác tuyên truyền nên người dân ngày càng nhận thức rõ mục đích, ý nghĩa và đồng tình hưởng ứng tham gia thu gom rác thải tại khu dân cư. Việc thu gom rác đã trở nên quy củ và nề nếp hơn, tạo cảnh quan môi trường sạch sẽ. Đồng thời, chính quyền và các tổ chức đoàn thể huy động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia công tác vệ sinh môi trường với nhiều hình thức thiết thực.

Hưởng ứng đợt phát động tổng vệ sinh môi trường trên toàn địa bàn phường, ngày 9/5/2015, hơn 70 đồng chí đảng viên về tham gia sinh hoạt theo Quy định 76 và đảng viên chi bộ tổ 9 đã tham gia lao động dọn dẹp vệ sinh, phát cỏ tại bờ đê Sông cầu thuộc địa bàn của tổ. Hoạt động này không chỉ làm xanh, sạch đẹp môi trường mà còn góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm của mọi người dân trong chiến dịch bảo vệ môi trường, gìn giữ cảnh quan thiên nhiên.

Tính đến 2015, 100% số rác thải ở phường đã được thu gom, tập kết

đúng địa điểm qui định. 90% số hộ được sử dụng nguồn nước sạch. 42/42 ngõ hẻm đã hoàn chỉnh lắp đặt hệ thống chiếu sáng, đạt 100% kế hoạch đề ra.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy, chính quyền phường tiếp tục dành sự quan tâm thường xuyên, hiệu quả cho hoạt động giáo dục ở địa phương nhằm mục tiêu phát triển con người toàn diện. Trường Mầm non Sông Cầu sau 15 năm thành lập (1991 - 2015), các cán bộ, đảng viên trong chi bộ nhà trường luôn giữ vai trò gương mẫu trong mọi hoạt động, tham mưu cho Ban Giám hiệu những giải pháp tổ chức động viên cán bộ, giáo viên và học sinh hoàn thành nhiệm vụ năm học; hằng năm đều đạt tiêu chuẩn đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, duy trì và đẩy mạnh các phong trào hoạt động chuyên môn, cải tiến, đổi mới phương pháp giảng dạy. Nội dung giáo dục đáp ứng được yêu cầu của *Chương trình Giáo dục mầm non* được ban hành theo Thông tư số: 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 07 năm 2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo. 100% giáo viên đều đảm bảo chất lượng khá giỏi. Năm học 2014 - 2015, toàn trường có 99% học sinh chuyên cần và nắm vững chương trình học tập, 73 em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc, 88% học sinh đạt danh hiệu "*Cháu ngoan Bác Hồ*", 14/14 lớp đạt tiên tiến, nhà trường đạt danh hiệu "*Tập thể lao động tiên tiến*".

Qua nhiều năm phấn đấu của các thầy giáo, cô giáo và các em học sinh cùng với sự đầu tư cơ sở vật chất của ngành và địa phương, Trường Tiểu học Sông Cầu có bước phát triển vượt bậc cả về quy mô và chất lượng đào tạo. Từ một ngôi trường đơn sơ, Trường đã được đầu tư xây dựng thành một cơ sở giáo dục có quy mô 19 phòng học kiên cố, với 17 lớp và hơn 500 học sinh. Khuôn viên nhà trường rộng rãi, sạch sẽ, thoáng mát, hợp vệ sinh. Các phòng chức năng, phòng y tế, thư viện được trang bị đầy đủ trang thiết bị phục vụ các hoạt động giảng dạy và học tập của giáo viên và học sinh. 29 giáo viên được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn, thường xuyên tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi các cấp, gắn kết chặt chẽ công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học¹. Hằng năm, tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu học sinh giỏi đạt 45%, học sinh tiên tiến đạt 40%; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt 100%. Nhà trường liên tục đạt danh hiệu đơn vị văn hóa, giữ vững danh hiệu tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc, chi bộ trong sạch vững mạnh, liên đội mạnh cấp tỉnh... Năm 2012, Trường Tiểu học Sông Cầu được công nhận đạt *Chuẩn Quốc gia* mức độ I giai đoạn 2012 - 2016.

¹ Năm 2013, đồng chí Đào Thị Phương, giáo viên Trường Tiểu học Sông Cầu được công nhận danh hiệu *Chiến sỹ Thi đua cấp Tỉnh* theo Quyết định số: 1367/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn với Đề tài nghiên cứu "*Một số giải pháp rèn kỹ năng học phân môn luyện từ và câu bằng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học tích cực cho học sinh lớp 04 Trường Tiểu học Sông Cầu, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn*".



Đón nhận Bảng công nhận Trường Tiểu học đạt chuẩn Quốc gia mức độ I
giai đoạn 2012 – 2016

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Đảng bộ và chính quyền phường quan tâm chỉ đạo. Thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị Về *tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới*, Trạm Y tế phường đã thực hiện đầy đủ các chương trình Y tế Quốc gia ở cấp cơ sở: Chương trình tiêm chủng mở rộng cho trẻ em dưới 6 tuổi, chương trình chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em, chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm... Nhờ đó, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng năm 2014 còn 14,6%, giảm 0,6% so với 2010; tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin cho trẻ đạt trên 90%. Ngoài ra, Trạm còn phối hợp tổ chức hàng chục buổi kiểm tra vệ sinh, an toàn thực phẩm đối với các cơ sở hoạt động dịch vụ ăn uống trên địa bàn, tổ chức khám sức khỏe định kì cho học sinh các nhà trường, chuẩn bị hồ sơ và khám sức khỏe bước đầu cho các thanh niên phường trong diện xét tuyển nghĩa vụ quân sự hằng năm.

Quán triệt tinh thần của Nghị quyết Đại hội X của Đảng, thực hiện *Đề án Phát triển sự nghiệp văn hóa - thông tin giai đoạn 2011 - 2015* của thị xã Bắc Kạn, Đảng ủy phường thành lập Ban Chỉ đạo, tổ chức thực hiện bằng những giải pháp đồng bộ như tăng cường công tác quản lý văn hóa, dịch vụ văn hóa, các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn; kịp thời phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; duy trì các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Phường luôn có trên 1.000 người thường xuyên luyện tập thể dục thể thao. Trong nhiệm kỳ, phường đã thành lập 2 câu lạc bộ:

Câu lạc bộ Võ thuật - Võ đường Toàn Diện và Câu lạc bộ bóng chuyền hơi người cao tuổi, thu hút nhiều hội viên tham gia. Năm 2012 đã tổ chức thành công *Đại hội Thể dục thể thao phường lần thứ nhất* thu hút hơn 400 vận động viên tham gia.

Trong những năm 2010 - 2015, nhiều hoạt động của tỉnh và thị xã có quy mô lớn, với sự tham gia của hàng ngàn người đã diễn ra: Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Bắc Kạn lần thứ VI; Lễ Công bố thành lập phường Xuất Hóa, phường Huyền Tung thuộc thị xã Bắc Kạn và thành lập thành phố Bắc Kạn thuộc tỉnh Bắc Kạn; Kỷ niệm 85 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2015),... Đảng bộ và nhân dân phường đã đóng góp nhiều công sức để thực hiện thắng lợi các sự kiện. Nhân dịp này, các hoạt động văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao đã được tổ chức thu hút hàng ngàn người tham gia, mang lại không khí phấn khởi tin tưởng trong Đảng bộ và nhân dân.

Thực hiện Chương trình phối hợp số 12/CTrPH-MTTW-BVHTTDL ngày 29/9/2011 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Bộ Văn hóa- Thể thao và Du lịch về Chỉ đạo nâng cao chất lượng cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”* trong giai đoạn mới, Đảng ủy chỉ đạo củng cố Ban Chỉ đạo gồm 13 thành viên, do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường làm Trưởng ban, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc làm Phó Trưởng ban Thường trực. Phong trào được tổ chức bằng nhiều hình thức phong phú gắn kết chặt chẽ với công tác phát triển kinh tế xã hội ở địa phương. Công tác xét duyệt các danh hiệu thi đua được tiến hành công khai, dân chủ, tránh tình trạng chạy theo thành tích. Kết quả được duy trì ổn định trong cả nhiệm kỳ. Trong phong trào chung, tổ dân phố 11A, được tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua *“Dân vận khéo”*, giai đoạn 2011- 2015 theo Quyết định số 1077/QĐ-UBND do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lý Thái Hải đã ký ban hành ngày 21/7/2015. Phong trào *“Đền ơn đáp nghĩa”*, đạo lý *“Uống nước nhớ nguồn”* tiếp tục nhận được sự ủng hộ mạnh mẽ của quần chúng nhân dân. Trong 5 năm (2008 - 2013), Mặt trận Tổ quốc phường đã vận động quyên góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai lũ lụt, quỹ *“Vì người nghèo”* trên 75 triệu đồng.

Đảng ủy phường xác định rằng, thực hiện tốt chính sách ưu đãi xã hội đối với thương binh, gia đình liệt sĩ và người có công với nước là giải pháp quan trọng trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng nhằm *“Huy động mọi nguồn lực xã hội cùng với Nhà nước chăm lo tốt hơn nữa đời sống vật chất và tinh thần của những người và gia đình có công. Giải quyết dứt điểm các tồn đọng về chính sách người có công, đặc biệt là người tham gia hoạt động bí mật, lực lượng vũ trang, thanh niên xung*

phong các thời kỳ cách mạng và kháng chiến....”¹

Hàng năm, nhân dịp ngày thương binh liệt sỹ, phường thường xuyên tổ chức các hoạt động kỷ niệm có ý nghĩa thiết thực: Kế hoạch thực hiện tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm vào công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống; thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng; đẩy mạnh các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa” với những hình thức phong phú, đạt hiệu quả, làm cho việc thực hiện các hoạt động đền ơn đáp nghĩa thực sự là trách nhiệm và tình cảm của toàn xã hội. Công tác chăm lo gia đình chính sách, người có công trên địa bàn phường được thể hiện bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng. Cùng với việc hỗ trợ tu sửa, làm mới nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách khó khăn, phường đã tích cực vận động các tổ chức, cá nhân và các nhà hảo tâm, thăm hỏi, tặng quà các gia đình chính sách, người có công nhân dịp lễ, tết... thực hiện tốt việc cấp thẻ bảo hiểm y tế và khám, chữa bệnh cho người có công và thân nhân của họ; tư vấn kịp thời các văn bản hướng dẫn về chế độ, chính sách cho người có công, như: Mai táng phí đối với người có công khi từ trần; thông báo kịp thời thân nhân gia đình liệt sỹ nhận hỗ trợ tiền thờ cúng liệt sỹ...tại phòng LĐ-TBXH thành phố. Trong 5 năm, phường đã phối hợp với các cấp, các ngành xây dựng và sửa chữa nhà ở cho 8 đối tượng chính sách, người có công với tổng trị giá 167,5 triệu đồng. Tổ chức vận động xây dựng “Quỹ Đền ơn đáp nghĩa” được gần 35 triệu đồng.

Thực hiện theo đúng định hướng của cấp trên về triển khai công tác xóa đói giảm nghèo, phường Sông Cầu đã ban hành Quyết định số 03-/QĐ/ĐU kiện toàn Ban Chỉ đạo xóa đói giảm nghèo giai đoạn 2011 - 2015. Ban đã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động từng năm, có nội dung cho từng thời điểm, hỗ trợ trực tiếp, kịp thời tới các hộ nghèo đột xuất hoặc thường xuyên bằng tiền, hiện vật, giúp các hộ nghèo khắc phục khó khăn, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả. Kết quả, tỷ lệ hộ nghèo và hộ cận nghèo giảm đáng kể, đầu nhiệm kỳ có 89 hộ nghèo và 105 hộ cận nghèo, đến hết năm 2014 còn 40 hộ nghèo và 61 hộ cận nghèo, vượt 1,2% so với nghị quyết đề ra.

Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” luôn được cấp ủy, chính quyền phường chú trọng và triển khai quyết liệt, dựa vào sức mạnh của quần chúng để xây dựng phong trào phát triển sâu rộng và đạt hiệu quả cao nhất. Trong 4 năm (2010 - 2014), phong trào đã tổ chức 116 lượt ở 21 tổ dân phố với 6.854 lượt người tham gia, thu được 105 nguồn tin, trong đó có 72 nguồn tin có giá trị giúp cơ quan chức năng giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan đến an ninh trật tự. Các tổ dân phố thành lập Ban Bảo vệ, thường xuyên

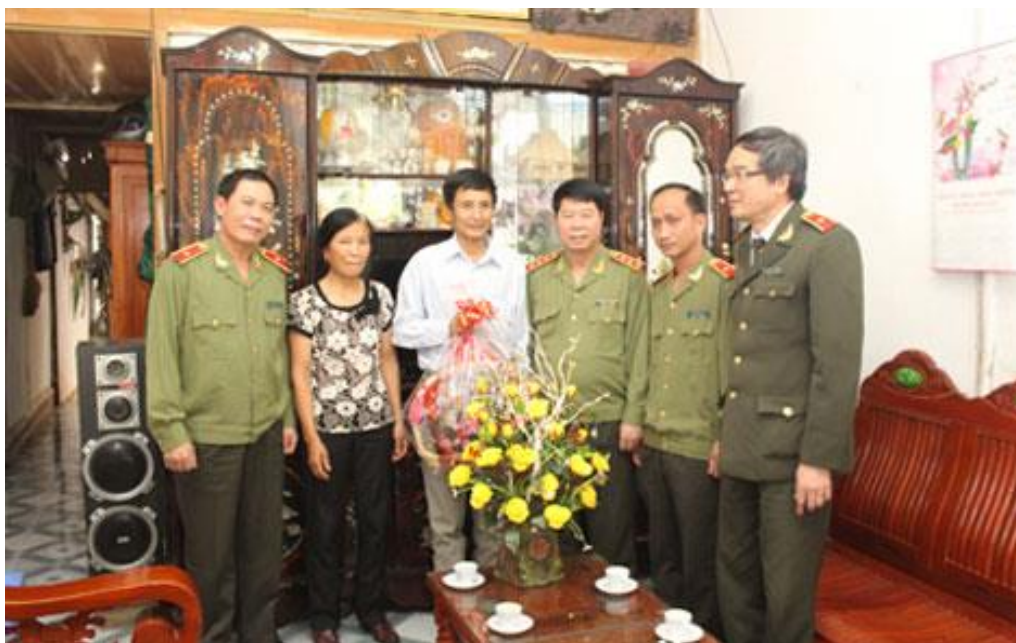
¹ Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI, Nxb CTQG, H.2011, tr.229-230

tuần tra, kiểm soát địa bàn được phân công, nắm chắc số người, số hộ, quản lý tạm trú, tạm vắng. Hằng năm các Ban Bảo vệ dân phố được tham gia tập huấn nâng cao nghiệp vụ, đồng thời phân công cán bộ chiến sỹ công an phường phụ trách địa bàn, tham gia sinh hoạt với tổ dân phố. Hằng tháng đều tổ chức giao ban thông báo tình hình an ninh trật tự trên địa bàn và một số thủ đoạn của các loại tội phạm để quần chúng đề cao cảnh giác.

Công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư được quan tâm, tổng số đơn tiếp nhận 92, trong đó thuộc thẩm quyền giải quyết 90% đơn. Ban Tư pháp và 21 tổ hòa giải góp phần tích cực vào phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn. Các tổ chức đoàn thể tích cực đẩy mạnh phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” bằng nhiều hoạt động thiết thực như: Hội Phụ nữ phường thành lập câu lạc bộ nhóm phụ nữ liên gia gồm 33 thành viên, tham gia phòng chống nạn bạo hành gia đình; Đoàn Thanh niên thành lập Câu lạc bộ tuổi trẻ phòng chống tội phạm với 40 người. Đội *Thanh niên xung kích* gồm 35 thành viên, thường xuyên tham gia cùng các lực lượng tuần tra, kiểm soát địa bàn. 100% các Tổ Bảo vệ an ninh Tổ quốc, Tổ Nhân dân tự quản, Đội Dân phòng... đạt đơn vị vững mạnh. Lực lượng Công an phường đã có nhiều năm liền đạt danh hiệu *Đơn vị Thi đua Quyết thắng*. Nhân dân và cán bộ phường được Bộ Công an tặng cờ *Thi đua xuất sắc* trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (giai đoạn 2009 -2012)*”.

Thực hiện chỉ thị số 18/CT-TW ngày 4/9/2012 của Ban Bí thư Trung ương về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đảm bảo trật tự, an toàn giao thông đường bộ, đường sắt, đường thủy nội địa và khắc phục ùn tắc giao thông, Đảng bộ phường luôn quan tâm chỉ đạo xây dựng sự phối hợp chặt chẽ giữa chính quyền, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương với các cơ quan chức năng của thị xã nhằm giải quyết những vấn đề phát sinh trong đảm bảo an toàn giao thông đáp ứng với quá trình đô thị hóa nhanh chóng diễn ra trên địa bàn. Hội Phụ nữ phường tổ chức, duy trì hoạt động thường xuyên mô hình “*Đoạn đường Phụ nữ tự quản*”. Đến 2012, tính chung trên địa bàn thị xã Bắc Kạn có gần 60 đoạn đường tự quản do tổ chức Đoàn Thanh niên và Phụ nữ quản lý, trong đó có 19 tuyến gắn biển “*Đoạn đường Phụ nữ tự quản*” do tổ chức Hội Phụ nữ quản lý và 40 tuyến gắn biển “*Đoạn đường Thanh niên tự quản*” do tổ chức Đoàn Thanh niên quản lý. Tiêu biểu là các tổ 8, tổ 10, tổ 11 phường Sông Cầu¹.

¹ Những “*Đoạn đường tự quản*” được phát động từ năm 2010, khởi xướng là Hội Liên hiệp Phụ nữ thị xã, nhận thấy công tác vệ sinh môi trường là rất cấp bách trong giai đoạn hiện nay nên với vai trò là lực lượng nòng cốt Hội Phụ nữ thị xã đã tuyên truyền, vận động các hội viên cùng tham gia làm vệ sinh, phát quang đường làng ngõ xóm, thôn bản, đẩy mạnh hoạt động vệ sinh vào các ngày lễ tết, ngày kỷ niệm Quốc tế phụ nữ 8/3, 20/10...



Thứ trưởng Bùi Văn Nam (người đầu tiên bên trái) thăm, tặng quà ông Phạm Văn Khâm, Tổ trưởng Tổ tự quản 17 phường Sông Cầu. Sáng 19/3/2015

Quán triệt nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch của cấp trên về xây dựng lực lượng dân quân, trọng tâm là Kết luận 41/KL-TW của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị 16-CT/TW về *“Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng dân quân tự vệ và dự bị động viên trong tình hình mới”* và Luật Dân quân tự vệ, nhất là *Luật Dân quân tự vệ* (Số: 43/2009/QH12), phường Sông Cầu đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục quốc phòng và an ninh, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự đồng thuận trong cấp ủy, chính quyền, đội ngũ cán bộ và các tầng lớp nhân dân đối với nhiệm vụ quan trọng này. Tổ chức được 6 lớp bồi dưỡng cho đối tượng 5 với tổng số 321 học viên, biên chế lực lượng dân quân được thực hiện theo đúng luật. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ là 6,6%.

Trung đội dân quân phường với hơn 60 cán bộ, chiến sĩ được củng cố thường xuyên, đảm bảo lệ 2,55% dân số. Các hoạt động của đơn vị luôn gắn kết với xây dựng cơ sở chính trị vững mạnh, phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Phối hợp xây dựng kế hoạch tuần tra đảm bảo an ninh trật tự, thực hiện có hiệu quả các chương trình hành động đấu tranh phòng chống tội phạm của các cấp, các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm trên địa bàn. Sáng ngày 16/4/2015, phường Sông Cầu tổ chức huy động 60 đồng chí dân quân tự vệ trên địa bàn phường phối hợp với các hộ dân tổ 7 làm đường dân sinh: đóng góp ngày công lao động, vận chuyển một khối lượng lớn đất, đá, nâng cấp mặt bằng của tuyến dân sinh có chiều dài hơn 70m, khắc phục tình trạng thường xuyên bị ngập úng mỗi khi mưa to phục vụ cầu đi lại của 120 hộ dân tổ 7, góp phần hoàn thành chỉ tiêu bê tông hóa 100%

đường dân sinh trên địa bàn phường. Đồng thời còn là hoạt động thiết thực nhân dịp thị xã Bắc Kạn trở thành thành phố trực thuộc tỉnh. Trong 5 năm (2010 - 2015), đã có 30 đoàn viên thanh niên phường lên đường nhập ngũ, đạt 100% kế hoạch. Lực lượng dự bị động viên được quản lý chặt chẽ, kịp thời đáp ứng sự huy động của cấp trên.

Xuất phát từ yêu cầu của sự nghiệp cách mạng trong giai đoạn mới, Đảng bộ phường Sông Cầu luôn coi trọng công tác xây dựng Đảng trên cả 3 lĩnh vực giáo dục chính trị tư tưởng và tổ chức. Nhằm nâng cao nhận thức chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, hằng năm, Đảng ủy đều tổ chức hội nghị nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn lần thứ X, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ V. Trong nhiệm kỳ, Đảng bộ đã quán triệt học tập và thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị về tiếp tục học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh chuyên đề năm 2012, 2013, 2014, Nghị quyết Hội nghị TW4 (khóa XI) ngày 16/1/2012 của Ban Chấp hành Trung ương về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*. Ngoài ra, Đảng ủy triển khai quán triệt, thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 24/12/2012 của Ban Bí thư Trung ương Đảng *“Về việc đẩy mạnh thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”* theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4; Chỉ thị 03-CT/TW của Bộ Chính trị nhằm tạo sự chuyển biến thực sự trong cán bộ, đảng viên.

Sau học tập, 100% chi bộ trực thuộc đã xây dựng được chương trình hành động gắn với thực hiện các nội dung của nghị quyết, kết luận của Đảng. Đối với nhân dân, việc học tập, quán triệt thực hiện chỉ thị 03-CT/TW được thực hiện lồng ghép trong các hội nghị sơ kết, tổng kết của tổ dân phố. Việc tiếp tục xây dựng và tổ chức thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng và tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh, phù hợp với đặc điểm của từng đơn vị, địa bàn đã được quan tâm sâu sắc. Trong các nhà trường, do đặc thù nghề nghiệp, chi bộ đảng nêu khẩu hiệu phấn đấu mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo; xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực. Đối với các chi bộ tổ dân phố, cuộc vận động đã triển khai đúng kế hoạch. Cán bộ chủ chốt của tổ dân phố đã gương mẫu đi đầu trong việc thực hiện nhiệm vụ trên địa bàn được phân công. Đối với chi bộ cơ quan phường, chi bộ Công an, thực hiện trên cơ sở nêu cao tinh thần trách nhiệm trước nhiệm vụ chính trị và công việc được giao. Phấn đấu làm việc có phương pháp, khoa học, hiệu quả. Đảng viên đăng ký nội dung cụ thể, sau khi đánh giá, kiểm điểm, nếu thực hiện tốt mới đăng ký sang nội dung khác. Việc triển khai học tập, Đảng ủy luôn gắn việc tuyên truyền giáo dục với diễn biến của tình hình

thời sự trong nước, địa phương và thế giới.

Sau khi có Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*, Ban Thường vụ Đảng ủy đã xây dựng kế hoạch triển khai sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên trong Đảng bộ; gửi văn bản xin ý kiến các ban xây dựng Đảng Thành ủy và các đơn vị trực thuộc đồng thời tổ chức lấy ý kiến của các đồng chí nguyên lãnh đạo phường. Đảng ủy đã nhận được hơn 100 lượt ý kiến đối với tập thể và cá nhân. Các vấn đề góp ý được Tổ giúp việc thường trực của phường tổng hợp thành văn bản để Ban Thường vụ Đảng ủy và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm điểm theo 3 nội dung chính nêu trong nghị quyết Trung ương 4. Việc kiểm điểm phê bình đối với tập thể và cá nhân được tiến hành trên tinh thần thẳng thắn, nghiêm túc, chỉ rõ ưu điểm, khuyết điểm. Qua kiểm điểm, Ban Thường vụ Đảng ủy đề ra những biện pháp khắc phục tồn tại, hạn chế, phát huy ưu điểm, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, quản lý điều hành của chính quyền.

Trong nhiệm kỳ 2010 - 2015, theo chỉ đạo của Thị ủy, Đảng ủy tổ chức hội thi “*Báo cáo viên giỏi*”, hội thi “*Bí thư chi bộ giỏi*” cấp phường, tham gia hội thi “*Dân vận khéo*” cấp Thị xã đạt kết quả tốt. Cấp ủy đánh giá chất lượng của đội ngũ báo cáo viên tại cơ sở, chọn cử đại diện dự thi cấp thị xã. Trong Hội thi kể chuyện về những điển hình tiên tiến học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh thị xã Bắc Kạn năm 2014, đồng chí Nguyễn Thị Hương thuộc Đảng bộ phường Sông Cầu đạt *Giải 3*. Năm 2010, Đảng bộ chỉ đạo học tập chuyên đề tư tưởng, tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về công tác xây dựng Đảng theo tiêu chuẩn “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng ta thực sự trong sạch vững mạnh, là đạo đức, là văn minh*”, “*40 năm thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh*”, “*Sửa đổi lối làm việc*” kết hợp với công tác tổ chức Đại hội Đảng các cấp năm 2010. Năm 2014, đồng chí Đinh Thị Sâm, Bí thư Chi bộ tổ 11A, vinh dự được công nhận là một trong 13 cá nhân tiêu biểu của tỉnh Bắc Kạn được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng *Bằng khen* do có nhiều thành tích trong “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*”.

Các hoạt động này đã tạo không khí thi đua sôi nổi, phấn khởi và tiến hành công tác giáo dục tư tưởng chính trị một cách tự nhiên, hiệu quả trong đơn vị. Ngoài ra, Đảng bộ tổ chức các buổi báo cáo chuyên đề, nói chuyện thời sự, trung bình mỗi quý 1 buổi; kịp thời cập nhật những vấn đề nổi bật trong đời sống kinh tế, chính trị và xã hội ở trong nước và quốc tế như tình hình biển đảo Trường Sa, Hoàng Sa, sự kiện Trung Quốc hạ đặt giàn khoan HD981 trái phép trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam, những diễn biến phức tạp về tôn giáo, dân tộc; xây dựng quan điểm, tư tưởng đúng đắn của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân, tin tưởng và ủng hộ các chủ trương,

chính sách của Đảng và Nhà nước, không để các thế lực thù địch lôi kéo, kích động, lợi dụng.

Trong nhiệm kỳ, Đảng ủy đã kịp thời bổ sung 1 đồng chí đảng ủy viên; kiện toàn 2 đồng chí ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, kiện toàn chức danh Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy¹. Thường xuyên quan tâm chỉ đạo kiện toàn bộ máy lãnh đạo đảng, chính quyền, mặt trận tổ quốc, các đoàn thể từ phường đến các tổ dân phố đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương. 6 cán bộ được cử đi học các lớp đào tạo về chuyên môn và lý luận chính trị, đến cuối nhiệm kỳ, Ban Chấp hành Đảng bộ đã có 14 đồng chí có trình độ Trung cấp lý luận chính trị, 7 đồng chí trình độ đại học và 3 đồng chí đang theo học lớp Đại học Luật tại chức.

Công tác phát triển đảng viên, phát triển đảng viên, trao huy hiệu đảng được Đảng ủy xác định là hoạt động chính trị có ý nghĩa giáo dục sâu sắc, tạo sự đoàn kết, thống nhất về ý chí và hành động để xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch, vững mạnh. Trong 5 năm, Đảng ủy đã giới thiệu 85 quần chúng ưu tú đi học lớp tìm hiểu nhận thức về Đảng. Trong đó, có 43 đồng chí được kết nạp Đảng, nâng tổng số đảng viên trong toàn đảng bộ lên 433 đồng chí, sinh hoạt trong 25 chi bộ trực thuộc: 21 chi bộ tổ dân phố, 2 chi bộ nhà trường, 1 chi bộ công an và 1 chi bộ cơ quan, tăng 2 chi bộ so với đầu nhiệm kỳ; 105 đảng viên được tặng Huy hiệu Đảng.

Công tác kiểm tra, giám sát thi hành kỷ luật Đảng được Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy xây dựng chương trình kế hoạch thực hiện cụ thể. Từ năm 2010 đến 2014, Đảng ủy đã tổ chức 12 cuộc kiểm tra theo kế hoạch của Thành ủy, 15 cuộc kiểm tra của Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy. 100% chi bộ được kiểm tra về thi hành Điều lệ Đảng và những điều đảng viên không được làm. Giải quyết 3 đơn thư tố cáo đảng viên. Đã có 4 lượt đảng viên bị kỷ luật từ khiển trách đến cảnh cáo.

Việc nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 30/3/2007 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) và Hướng dẫn số 09-HD/BTCTW ngày 2/3/2012 của Ban Tổ chức Trung ương được các cấp ủy Đảng thực hiện nghiêm túc. Trong nhiệm kỳ, việc chấp hành chế độ, nội dung sinh hoạt chi bộ được thực hiện tốt. Đảng ủy phường ban hành nghị quyết lãnh đạo toàn diện, hằng tháng, nghị quyết lãnh đạo trọng tâm, ngoài ra còn có nghị quyết chuyên đề, định hướng cụ thể cho các hoạt động sinh hoạt

¹ Tháng 7 năm 2012 đồng chí Phạm Quang Đông chuyển công tác; tháng 9 năm 2013 đồng chí Bùi Cao Đại nghỉ chế độ; tháng 5 năm 2013 Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu bổ sung đồng chí Lâm Quang Tứ vào Ban Chấp hành và Ban Thường vụ Đảng ủy. Tháng 10 năm 2013, Ban Chấp hành Đảng bộ đã bầu đồng chí Hoàng Thị Thu Hương vào Ban Thường vụ Đảng ủy và bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy kiêm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

của chi bộ, đảm bảo phù hợp cả 3 hình thức sinh hoạt là: sinh hoạt ra nghị quyết lãnh đạo, sinh hoạt học tập, sinh hoạt tự phê bình và phê bình. Các chi bộ đều ban hành quy chế làm việc của chi ủy, chi bộ, đảm bảo sinh hoạt 1 lần/tháng. Để tiếp tục cải tiến và nâng cao chất lượng hoạt động quan trọng này và đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của sự nghiệp cách mạng, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ tập trung thực hiện tốt 4 nội dung chủ yếu. Về phân loại, đánh giá đảng viên và tổ chức Đảng cơ sở, 100% đảng viên đủ tư cách hoàn thành nhiệm vụ; 80% hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% chi bộ đạt danh hiệu trong sạch vững mạnh; có 50% đạt trong sạch vững mạnh tiêu biểu. Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh 5 năm liên tục (2010 - 2015); trong đó, năm 2012 đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc.

Chuẩn bị nhân sự cho cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân phường khoá V, nhiệm kỳ 2011- 2016, Đảng uỷ phường đã chỉ đạo tiến hành rà soát công tác quy hoạch về chuẩn bị nhân sự và tổ chức thực hiện. Do đó, phường Sông Cầu cũng như các phường khác của thành phố tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2011- 2016. Cuộc bầu cử diễn ra an toàn tuyệt đối, cử tri phường đã bầu ra 26 đại biểu Hội đồng nhân dân phường. Tại kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân phường khóa V đã bầu ra các chức danh chủ chốt trong bộ máy chính quyền địa phương (nhiệm kỳ 2011 - 2016), đồng chí Bé Ngọc Anh được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng nhân dân; đồng chí Vũ Việt Hùng được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường.

Theo quan điểm đổi mới đồng bộ, toàn diện của Đảng, Đảng bộ rất quan tâm đến công tác cải cách hành chính, coi đây là khâu đột phá trong việc nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý Nhà nước cấp phường. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Thường trực Hội đồng nhân dân phường đã chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát đối với Ủy ban nhân dân, tập trung vào các lĩnh vực như: thu thuế môn bài; việc đảm bảo chế độ cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp tết Nguyên đán; việc trả lời và giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri đối với Ủy ban nhân dân khóa VIII về việc thực hiện Chỉ thị 01/CT-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố về “*Năm trật tự và văn minh đô thị 2015*”; công tác tuyển sinh đầu cấp, chuẩn bị cơ sở vật chất của các trường học trên địa bàn; công tác phòng chống dịch bệnh chăm sóc sức khỏe nhân dân; công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; công tác phòng chống bão lụt. Thường trực Hội đồng nhân dân và các đại biểu tiếp tục gặp gỡ, tiếp xúc cử tri tuyên truyền kết quả các kỳ họp lần thứ 7, 8, 9 của Hội đồng nhân dân thành phố và Hội đồng nhân dân phường nhiệm kỳ 2011- 2016.

Hội đồng nhân dân phường đã chủ động tìm tòi và áp dụng nhiều hình thức, biện pháp giám sát kiểm tra khác nhau, như khảo sát thực tế, giám sát trực tiếp, thu thập ý kiến cử tri thông qua các báo cáo, hoạt động chất vấn, từ đó nắm chắc tình hình, có ý kiến kịp thời về nhiều vấn đề cấp thiết ở địa phương; thường xuyên đổi mới hình thức hoạt động, tập trung trí tuệ hoàn thành các nhiệm vụ, chức năng, quyền hạn của mình. Trong nhiệm kỳ 2011 - 2016, đã tổ chức 9 kỳ họp thường kỳ; thông qua 40 nghị quyết; thực hiện 2 kỳ lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu. Thường trực Hội đồng nhân dân đã thực hiện hiệu quả việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân vào *Dự thảo Hiến pháp* sửa đổi năm 1992.

Hoạt động của Ủy ban nhân dân được nâng cao cả về chất lượng, hiệu quả. Thực hiện nghiêm quy chế tiếp công dân của lãnh đạo phường vào thứ 4 hàng tuần. Thời gian tiếp nhận và giải quyết các thủ tục hành chính được thực hiện từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần. Trong đó, lãnh đạo phường duy trì thường trực tại bộ phận "*Một cửa*" để giải quyết kịp thời công việc khi có yêu cầu. Công tác tiếp nhận hồ sơ giải quyết theo cơ chế "*Một cửa, một cửa liên thông*" được cải tiến đơn giản và nhanh gọn hơn. Hồ sơ được cán bộ chuyên môn tiếp nhận, phân loại và giải quyết kịp thời, đảm bảo đúng pháp luật, do đó công dân có thể lấy kết quả ngay trong ngày. Với mục tiêu nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ nhân dân, phường đã và đang đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quy trình giải quyết công việc đem lại sự thuận tiện, nhanh chóng, hiệu quả cho mọi tổ chức, cá nhân. Từ đó, góp phần xây dựng nền hành chính trong sạch, chuyên nghiệp, hiện đại, tạo động lực cho phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Trong nhiệm kỳ công tác Đảng 2010 - 2015, Mặt trận Tổ quốc phường chỉ đạo thực hiện Nghị quyết của 2 kỳ Đại hội Mặt trận nhiệm kỳ 2008 - 2013 và nhiệm kỳ 2013 - 2018. Mặt trận đã phối hợp với các tổ chức thành viên vận động các tầng lớp nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, tạo sự đồng thuận cao trong xã hội, góp phần giữ vững ổn định chính trị, thúc đẩy kinh tế- xã hội phát triển, khối đại đoàn kết toàn dân tộc tiếp tục được củng cố và tăng cường. Qua đó đã động viên đông đảo các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước: Mặt trận Tổ quốc chủ trì tổ chức sâu rộng cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới - đô thị văn minh*", cuộc "*Vận động vì người nghèo*". Hội Nông dân với các phong trào thi đua "*Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi*", "*Đoàn kết giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, làm giàu chính đáng*". Hội Liên hiệp phụ nữ phát động các cuộc vận động như "*Xây dựng quỹ tiết kiệm cộng đồng giúp đỡ phụ nữ nghèo*", "*Hũ gạo tình thương*". Hội Cựu

chiến binh có phong trào “*Cựu Chiến binh gương mẫu*”. Đoàn Thanh niên tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua “*Thanh niên lập nghiệp*” đã thu được kết quả tốt. Phối hợp tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri trước và sau các kỳ họp; tổ chức lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu. Chỉ đạo các ban công tác mặt trận tổ chức tốt ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc. Vận động nhân dân tham gia ủng hộ các quỹ từ thiện đạt số lượng cao, hỗ trợ 21,8 triệu đồng cho 5 hộ nghèo xây dựng và sửa chữa nhà ở.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội nhiệm kỳ 2012 - 2017, Ban Chấp hành Hội Cựu chiến binh phường tiếp tục tổ chức, chỉ đạo hội viên xây dựng kế hoạch, thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị: Đẩy mạnh phát triển kinh tế, ổn định đời sống hội viên; Tích cực tham gia xây dựng bảo vệ Đảng, chính quyền; Đi đầu trong các hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội, các phong trào đền ơn đáp nghĩa... Năm 2015, Hội có 21 chi hội với 371 hội viên, xây dựng quỹ hội đạt 107% kế hoạch, giảm được 1 hộ nghèo, 5 hộ cận nghèo; tổ chức thăm hỏi 74 lượt hội viên ốm đau với số tiền 11,5 triệu đồng; ủng hộ hội viên làm nhà tình nghĩa 2,944 triệu đồng; giúp đỡ 50 ngày công vận chuyển, tháo dỡ nhà. Công tác củng cố tổ chức Hội thường xuyên được coi trọng nhằm xây dựng Hội trong sạch vững mạnh. Tính thời điểm năm 2014, 90% hội viên đạt danh hiệu *Hội viên gương mẫu*, 80% gia đình Hội đạt *Gia đình văn hóa*. Năm 2014 Hội Cựu chiến binh phường đã khen thưởng biểu dương 8 tập thể, 24 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội: đồng chí Tống Văn Tính chi hội tổ 4 làm dịch vụ kinh doanh bia, tạo công ăn việc làm cho trên 10 lao động tại chỗ; đồng chí Đặng Ngọc Sơn chi hội tổ 13, phường Sông Cầu ủng hộ 36 triệu đồng làm bếp ăn cho Trường Mầm non Sông Cầu...

Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy, Đại hội Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh phường khóa VI, nhiệm kỳ 2012 -2016 được tổ chức thành công. Đồng chí Vũ Anh Đức được tái cử làm Bí thư. Tính đến cuối năm 2014, Đoàn phường Sông Cầu có 74 đoàn viên, có 27 đồng chí là đảng viên. Đoàn phường luôn động viên đoàn viên thanh niên phát huy vai trò xung kích trong các hoạt động ở địa phương. Thực hiện Nghị quyết liên tịch số 03/2010/NQLT ngày 24/6/2010 giữa Bộ Công an và Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh về “*Phối hợp hành động phòng, chống ma túy trong thanh, thiếu niên*” giai đoạn 2010 -2015... Đoàn phường đã đẩy mạnh công tác vận động tuyên truyền; phối hợp phát động và cụ thể hóa nội dung “*3 không với ma túy*” đến từng tổ dân phố; vận động 100% đoàn viên, thanh thiếu niên ký cam kết không vi phạm pháp luật và các tệ nạn xã hội, đặc biệt là tệ nạn ma túy; tích cực hưởng ứng cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*”, cuộc vận động “*Vì môi trường xanh, sạch, đẹp*”. Đoàn phường đã đảm

nhận *Tuyển phố Thanh niên là tuyển phố văn minh, xanh sạch đẹp*. Riêng năm 2015, đã có trên 70 đồng chí tham gia huấn luyện dân quân tự vệ, có 10 đoàn viên thanh niên tham bắn đạn thật đạt loại giỏi. Việc đăng ký độ tuổi 17 và tham gia khám tuyển nghĩa vụ quân sự đạt 100% chỉ tiêu cấp trên giao. Đoàn tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị địa phương. Giới thiệu cho Đảng 36 đoàn viên ưu tú đi học lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng, trong đó, 25 đồng chí được kết nạp vào Đảng. Đây là sự quan tâm đặc biệt của Đảng bộ dành cho tổ chức Đoàn nhằm đào tạo cán bộ nguồn kế cận ở địa phương. Ngoài ra, Đoàn thường xuyên làm tốt công tác tham mưu và tổ chức thực hiện công tác quản lý giáo dục thanh thiếu niên, nhi đồng.

Hội Phụ nữ phường trong những năm 2010 - 2015 đã có nội dung sinh hoạt ngày càng thiết thực phù hợp, đáp ứng được nhu cầu nguyện vọng của chị em. Các chỉ tiêu của Đại hội Phụ nữ phường lần thứ VI đề ra cơ bản hoàn thành. Một số chỉ tiêu đạt và vượt so với mục tiêu của đại hội. Tổng số hội viên tăng lên 1.242 người, sinh hoạt trong 21 chi hội. Mở được 15 lớp và tổ chức 123 buổi tuyên truyền về luật bình đẳng giới, luật Hội đồng nhân dân và một số nội dung khác... với 5.000 lượt người tham gia. Tỷ lệ phụ nữ trong độ tuổi sinh sản áp dụng các biện pháp tránh thai đạt 95%. Tỷ lệ nữ tham gia cấp uỷ đạt 30%, tham gia Hội đồng nhân dân phường đạt 28%. Vận động con em trong độ tuổi khám tuyển nghĩa vụ quân sự đạt 100%. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm từ 16% xuống còn 14,1%. Xây dựng, sửa chữa được 15 ngôi nhà “*Mái ấm tình thương*” trị giá 228 triệu đồng. Trong khâu đột phá “*hỗ trợ phụ nữ nghèo đứng chủ thoát nghèo*”, Hội đã giúp 65 chị em vay vốn không lãi xuất với số tiền hơn 642,74 triệu đồng; giúp 7 chị mượn đất canh tác với diện tích hơn 3.400m². Số hộ nghèo trong nhiệm kỳ giảm được 49 hộ. Cùng thời gian này, Hội tiếp tục triển khai nhiều giải pháp thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01/2002/NQLT ngày 08/5/2002 (NQLT 01) của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam và Bộ Công an, góp phần giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn. Trong 5 năm (2010 – 2015), Hội đã nhận được nhiều phần thưởng cho tập thể và cá nhân của các cấp trao tặng.¹

Đại hội đại biểu Hội Nông dân phường nhiệm kỳ 2012 - 2017 được tổ chức vào giữa năm 2012. Đại hội đề ra 11 chỉ tiêu chủ yếu; bầu Ban Chấp hành nhiệm kỳ 2012 - 2017 gồm 13 thành viên, do ông Hà Cát Tường làm Chủ tịch. Hội luôn chủ động, tích cực trong việc xây dựng tổ chức Hội ngày càng vững

¹ Năm 2012, chị Hoàng Thị Thu Hương, Chủ tịch Hội, được Bộ Công an tặng Bằng khen trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết liên tịch số 01, sang năm 2013 được Tổng Giám đốc ngân hàng chính sách xã hội tặng giấy khen trong việc triển khai chương trình vay vốn ủy thác. Năm 2015, Hội Phụ nữ phường vinh dự được Ủy ban nhân dân tỉnh trao tặng Bằng khen vì đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*” và hoạt động công tác Hội giai đoạn 2010 – 2015.

manh, tập hợp, đoàn kết và nâng cao trách nhiệm của đội ngũ cán bộ hội và hội viên. Duy trì và đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước của nông dân phường, tích cực hưởng ứng *Phong trào cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới*. Hội tham mưu cho lãnh đạo phường mở 52 lớp tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật cho hơn 1.650 lượt hội viên; tín chấp với Ngân hàng chính sách xã hội cho hội viên vay vốn để phát triển kinh tế, kinh doanh dịch vụ với tổng số dư nợ hơn 2,5 tỷ đồng; xây dựng “*Quỹ Hỗ trợ Nông dân*” đạt 32,725 triệu đồng; kết nạp mới 52 hội viên, nâng tổng số hội viên lên 258 hội viên, sinh hoạt tại 14 chi hội. Năm 2014 có 151 hộ đạt hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp. Tháng 5/2015, đội tuyển nông dân phường tham gia Hội thi “*Nhà nông đua tài*” năm 2015 do Tỉnh Hội tổ chức đạt *Giải 3*. Ngoài ra, Ban Chấp hành hội còn động viên hội viên tích cực tham gia các hoạt động xã hội, tham gia xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ở địa phương. Những kết quả kể trên khẳng định vị thế của người nông dân phường Sông Cầu trong quá trình xây dựng và bảo vệ quê hương.

Nhìn lại giai đoạn 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần VI (nhiệm kỳ 2010 - 2015), dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ Thành phố, Ban Chấp hành Đảng bộ phường Sông Cầu tiếp tục đẩy mạnh thực hiện đổi mới theo tinh thần Nghị Quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI; thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, nội bộ đoàn kết, thống nhất làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, lãnh đạo, chỉ đạo bằng nghị quyết. Các đồng chí uỷ viên Ban Chấp hành Đảng bộ luôn nêu cao vai trò, trách nhiệm, có phẩm chất đạo đức tốt, chấp hành nghiêm sự phân công của tổ chức, hằng năm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

II. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng và phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh (2015 - 2019)

Đầu năm 2015, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn đón nhận một sự kiện quan trọng trong đời sống chính trị xã hội của tỉnh. Ngày 11/3/2015, Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIII đã thông qua Nghị quyết số 892/NQ-UBTVQH13 về việc thành lập các phường Xuất Hóa, Huyền Tung, thuộc thị xã Bắc Kạn. Tối ngày 16/5/2015, Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã long trọng tổ chức lễ công bố Quyết định của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập thành phố Bắc Kạn trực thuộc tỉnh Bắc Kạn. Sự kiện này ghi nhận nỗ lực, quyết tâm của toàn Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Bắc Kạn, mở ra bước phát triển mới đối với thành phố Bắc Kạn nói riêng và tỉnh Bắc Kạn nói chung trên con đường hội nhập và phát triển cùng cả nước.

Thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW, ngày 30/5/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Đại hội Đại biểu Đảng bộ phường Sông Cầu đã được tổ chức vào ngày 23-24/6/2015 tại Nhà Văn hóa phường. Tham dự đại hội có 125 đại biểu thay mặt cho 433 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Chủ đề Đại hội là: “*Đoàn kết, dân chủ, trí tuệ, phát huy mọi nguồn lực xây dựng phường Sông Cầu ngày càng phát triển*”. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá khách quan quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2010 - 2015; trên cơ sở đó, xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng bộ trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong nhiệm kỳ tới; bầu Ban Chấp Đảng bộ phường nhiệm kỳ 2015 - 2020 và bầu Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ VI.

Mục tiêu tổng quát: *Tập trung khai thác hợp lý, có hiệu quả các nguồn lực để đẩy nhanh tốc độ trong tăng trưởng kinh tế, chuyển dịch mạnh cơ cấu kinh tế theo hướng thương mại dịch vụ. Tiếp tục hoàn thiện xây dựng kết cấu hạ tầng đô thị, bảo vệ môi trường; đảm bảo an sinh xã hội; không ngừng cải thiện và nâng cao đời sống của nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh. Nâng cao năng lực lãnh đạo, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị các cấp, đổi mới, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, dân chủ, tập trung trí tuệ, huy động mọi nguồn lực xây dựng phường Sông Cầu giàu đẹp, văn minh.*



Ban Chấp hành Đảng bộ phường khóa VII, nhiệm kỳ 2015 – 2020

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020 gồm 13

đồng chí¹. Hội nghị lần thứ nhất bầu Ban Thường vụ gồm 3 đồng chí: Đồng chí Vũ Việt Hùng (Bí thư); đồng chí Hoàng Thị Thu Hương (Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy); đồng chí Bé Ngọc Anh (Phó Bí thư). Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 5 đồng chí do đồng chí Hoàng Thị Thu Hương làm Chủ nhiệm.

Quán triệt nghị quyết của Đảng cấp trên, đặc biệt là Nghị quyết của Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Bắc Kạn lần thứ VI, không ngừng nâng cao hiệu quả, hiệu lực của hệ thống chính trị cơ sở, phát huy sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân, công tác xây dựng và phát triển phường Sông Cầu sau 4 năm (2015 - 2019) đã thu được những kết quả quan trọng.

Đối với các thành phần kinh tế thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp, Đảng ủy, chính quyền phường tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ trọng tâm là thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, giải quyết nhanh các thủ tục cấp giấy phép kinh doanh, vay vốn, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh mở rộng sản xuất, thu hút các nhà đầu tư, nâng cao chất lượng dịch vụ, đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu sản xuất, tiêu dùng, thông thương hàng hóa. Ngoài nỗ lực của địa phương, phường luôn được tỉnh, thành phố quan tâm đầu tư mở rộng hạ tầng cơ sở đô thị, mạng lưới giao thông; đặc biệt là Khu mua sắm Quang Sơn được đầu tư và đang hoàn thiện giúp địa phương mở rộng không gian đô thị, từng bước hình thành thêm nhiều tuyến phố, khu mua sắm đông đúc, không chỉ thúc đẩy cho ngành thương mại - dịch vụ - tiểu thủ công nghiệp mà còn tạo bứt phá cho ngành xây dựng. Hằng năm trung bình có từ 300 – 340 cơ sở hoạt động. Tính đến năm 2019, kinh tế thương mại - dịch vụ chiếm 67%, tiểu thủ công nghiệp và xây dựng chiếm 30% tỷ trọng kinh tế phường. Thu nhập bình quân đầu người đạt 27 triệu đồng/người/năm, bằng 90% chỉ tiêu nghị quyết.

Phát huy những kết quả đạt được, các hoạt động sản xuất nông nghiệp tiếp tục chuyển động theo hướng thâm canh, tăng vụ, tích cực chuyển đổi giống cây trồng vật nuôi. Diện tích canh tác trung bình hằng năm thực hiện khoảng 14-15ha, năng suất lúa đạt 4,6-4,8 tấn/ha, ngô đạt 35-40 tạ/ha; tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 65-70 tấn/năm. Phường triển khai tốt công tác phòng, chống dịch bệnh cho gia súc, gia cầm, riêng năm 2019, tổ chức phun thuốc khử trùng tiêu độc phòng dịch bệnh gia súc, gia cầm 2 đợt với 1.137 liều; tiêm phòng chó dại được 787 liều, tổ chức tốt các biện pháp phòng chống dịch tả lợn châu Phi (thiệt hại 264 con), ngăn chặn không để dịch lây lan. Công tác trồng rừng và chăm sóc rừng được quan tâm chỉ đạo thực hiện theo đúng kế hoạch đề ra, không để xảy ra cháy rừng, bảo vệ an toàn tài sản

¹ Xem thêm phần phụ lục

và tính mạng của nhân dân. Tỷ trọng sản xuất nông lâm nghiệp chiếm 3% kinh tế địa phương, đạt mục tiêu Đảng bộ đề ra.

Được sự chỉ đạo sát sao của Đảng ủy, chính quyền và nỗ lực của Đội Thuế, hằng năm, phường luôn hoàn thành chỉ tiêu thu ngân sách do thành phố giao, kịp thời đáp ứng những yêu cầu hoạt động của địa phương. Cụ thể: Năm 2015 thu đạt 2,915 tỷ (bằng 108,2% kế hoạch). Năm 2016 thu đạt 2,744 tỷ đồng (bằng 100,21% kế hoạch). Năm 2017 thu đạt 3,325 tỷ đồng (bằng 114,68% kế hoạch). Năm 2018 thu đạt 4,906 tỷ đồng (bằng 102,85% kế hoạch). Năm 2019 thu đạt 4,239 tỷ đồng (bằng 103,5% kế hoạch)¹. Các hoạt động chi ngân sách đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định của Nhà nước.

Sau 29 năm kể từ ngày thành lập (1990 - 2019), phường đã có trên 80% công sở, trường học, Trạm y tế được xây dựng kiên cố, 100% các hộ dân trên địa bàn được sử dụng điện lưới trong sinh hoạt và kinh doanh, 90% hộ dân dùng nước sạch; trên 80% hộ dân ở nhà kiên cố; 100% tổ dân phố có nhà văn hóa được trang bị đầy đủ, phục vụ đắc lực các hoạt động ở cơ sở; 100% số hộ dân đã ổn định quy hoạch, được thụ hưởng hệ thống cơ sở hạ tầng đồng bộ. Công tác xây dựng, bảo vệ cảnh quan, môi trường đô thị từng bước đi vào nề nếp, tạo bước chuyển biến lớn trong nhận thức và hành động của người dân. Phường Sông Cầu được công nhận *Đô thị văn minh*. Kết quả này vừa là mục tiêu vừa là điều kiện cho quá trình xây dựng và phát triển địa phương.

Hoạt động giáo dục của các nhà trường trên địa bàn tiếp tục đạt kết quả tốt. Trường Tiểu học hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ giáo dục và đào tạo. Đội ngũ giáo viên năng động, sáng tạo, nhiệt tình trong công tác chuyên môn. 100% giáo viên đạt tay nghề khá, giỏi. Bên cạnh thành tích giảng dạy và học tập, nhà trường còn luôn chú trọng đến các hoạt động giáo dục toàn diện cho học sinh, đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao tạo không khí vui tươi phấn khởi cho giáo viên và học sinh. Ngoài ra, Trường đã chọn cử các thành viên tham gia Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, cấp thành phố; thi cán bộ quản lý giỏi cấp thành phố, cấp tỉnh đạt giải cao. Công tác xã hội hóa giáo dục tiếp tục được đẩy mạnh.² Năm 2018 trường được công nhận *Danh hiệu Trường Chuẩn Quốc gia giai đoạn 2018 - 2023*. Năm học 2018 - 2019 được tặng Cờ thi đua cấp tỉnh *Đơn vị dẫn đầu bậc học*. Tháng 3/2019, Trường Mầm non được công nhận đạt Chuẩn Quốc gia mức độ I giai đoạn 2018 – 2023

¹ Tổng hợp theo Báo cáo Tổng kết công tác của Đảng bộ năm 2016 – 2019. Tài liệu Đảng ủy.

² Ngày 6/9/2016, phường Sông Cầu phối hợp với *Trung ương Hội Khuyến học Việt Nam* đã trao quà, học bổng thuộc Chương trình “*Chắp cánh ước mơ vượt sông, hồ tìm chữ*” lần thứ VI, năm 2016 cho 50 học sinh có hoàn cảnh khó khăn của Trường Tiểu học và Trường Mầm non Sông Cầu.

Tiếp tục phát huy vai trò của Trạm Y tế đạt *Chuẩn Quốc gia*, cán bộ, nhân viên Trạm Y tế phụng dưỡng nỗ lực hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được Đảng ủy và chính quyền giao cho. Tính riêng năm 2019, Trạm đã thực hiện 3.596 lượt khám, chữa bệnh (đạt 73,0%), tổng số người được khám dự phòng là 433. Tổng số bệnh nhân được khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền và học cổ truyền kết hợp với y học hiện đại là 858/3596 (đạt 23,9%). Trạm đã thực hiện tốt quy chế khám, chữa bệnh, kê đơn, công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, sơ cứu kịp thời các bệnh nhân tới trạm, không để xảy ra sai sót trong chuyên môn. 95% trẻ em trong độ tuổi được uống vitamin A và tiêm phòng đủ 8 loại Vacxin phòng bệnh. Công tác đảm bảo vệ sinh môi trường trở thành hoạt động thường xuyên, giảm thiểu tình trạng dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe của nhân dân. Trạm và Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm đã phối hợp với các đơn vị chuyên môn xây dựng phương án kiểm tra, giám sát chất lượng thực phẩm, việc bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm ở các cơ sở dịch vụ ăn uống, chế biến nông sản, các bếp ăn tập thể tại trường học có học sinh bán trú. Đồng thời, lồng ghép tuyên truyền, phổ biến kiến thức về Luật An toàn thực phẩm, các kiến thức bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm đối với quần chúng nhân dân. Nhờ làm tốt công tác Dân số - Kế hoạch hóa gia đình, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đã giảm xuống 0,9%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng ở mức từ 1% đến 2%.

Trong thời kỳ đổi mới, mở cửa hội nhập, nhiều cơ chế, chính sách của Đảng và Nhà nước đi vào cuộc sống, diện mạo đô thị, nông thôn có nhiều khởi sắc đã tạo đà cho phong trào xây dựng gia đình văn hóa, làng văn hóa có bước phát triển mới. Phong trào xây dựng khu dân cư văn hóa được triển khai, thực hiện tương đối đồng bộ, sâu rộng, tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội, góp phần ổn định tình hình kinh tế chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Hằng năm, các hoạt động thể dục thể thao thường xuyên được phường tổ chức, gắn với thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư*”, “*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*”, qua đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, thúc đẩy phong trào luyện tập và thi đấu thể dục thể thao ở địa phương ngày càng phát triển, thu hút đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, góp phần bài trừ các hủ tục lạc hậu, mê tín dị đoan, ngăn chặn các tệ nạn xã hội, nâng cao đời sống tinh thần của người dân, tạo ra sợi dây liên kết chặt chẽ, kết nối cộng đồng trong nhân dân; từ đó tăng thêm tinh thần đoàn kết, nghĩa tình giữa các cá nhân trong xã hội. Tất cả mọi người đều hướng đến mục tiêu rèn luyện thân thể, phòng chống bệnh tật, xây dựng nếp sống lành mạnh, nâng cao sức khỏe, tạo không khí phấn khởi sau những giờ lao động vất vả; đồng thời đáp ứng nhu cầu vận động, vui chơi, giải trí, giao lưu văn hoá của các tổ chức

và cá nhân trong xã hội. Từ trong phong trào đã xuất hiện những cá nhân, tập thể tiêu biểu. Tổ dân phố 17 đạt danh hiệu *Tổ văn hóa* 3 năm liên tục giai đoạn 2016 - 2018. Nhiều hộ gia đình đã ý thức được trách nhiệm của mình trong việc tham gia và thực hiện xây dựng gia đình văn hóa. Các thành viên trong gia đình thường xuyên phấn đấu thực hiện tốt các tiêu chí về gia đình văn hóa, không ngừng phấn đấu để tự hoàn thiện bản thân mình. Tỷ lệ hộ đạt gia đình văn hóa hằng năm luôn đạt trên 95% (bằng 106% chỉ tiêu).

Ngày 1/4/2017, phường Sông Cầu tổ chức khai mạc Đại hội Thể dục thể thao lần thứ II. Trong 2 ngày, hơn 300 vận động viên thi đấu các môn thể thao như: Kéo co, đẩy gậy, cờ tướng, bóng chuyền hơi... Thông qua Đại hội nhằm động viên các tầng lớp nhân dân tham gia tập luyện thể dục thể thao, hưởng ứng cuộc vận động *“Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”* với phương châm khỏe để học tập, lao động sản xuất xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; Tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa và tác dụng của luyện tập thể dục thể thao trong việc bảo vệ, nâng cao sức khỏe, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; Xây dựng lối sống lành mạnh, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, góp phần xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh đô thị. Đồng thời, Đại hội cũng là dịp lựa chọn những vận động viên xuất sắc tham gia các giải thể thao thành tích cao của thành phố.



Môn thi đẩy gậy trong Đại hội

Phường Sông Cầu là đơn vị có số thí sinh tham dự kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông quốc gia đông nhất trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trung bình hằng năm có khoảng 1.500 thí sinh dự thi tại 3 điểm trường là Trường Cao đẳng cộng đồng Bắc Kạn, Trường Phổ thông Dân tộc nội trú Bắc Kạn, Trường Trung học phổ thông Bắc Kạn. Nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho kỳ thi,

công an phường đã chủ động phối hợp với các trường thực hiện tốt công tác chuẩn bị, kiểm tra điều kiện, cơ sở vật chất phục vụ cho kỳ thi an toàn, đúng quy chế. Phối hợp với các tổ dân phố 16,17,18, nơi trực tiếp diễn ra cuộc thi nhằm rà soát, kiểm tra công tác quản lý nhà nước về lưu trú, tạm trú tại các nhà nghỉ, nhà trọ; thường xuyên thăm nắm tình hình địa bàn, quản lý chặt chẽ, răn đe, kiểm điểm các đối tượng hình sự, ma túy; có phương án giải quyết những tình huống phức tạp xảy ra. Những việc làm thiết thực của Đảng ủy, chính quyền và nhân dân phường Sông Cầu đã góp phần đưa đến thành công của cuộc thi, góp phần phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo của tỉnh nhà.

Trong lĩnh vực xóa đói giảm nghèo, Hội Phụ nữ phường đã tín chấp 11,904 tỷ đồng. Đoàn Thanh niên phường đã tổ chức 4 lớp chuyển giao kỹ thuật sản xuất cho 200 người tham gia. Hội Cựu chiến binh đã xây dựng được nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả như dịch vụ, làm kinh tế vườn đồi, khoảng cách giàu nghèo từng bước được san lấp, đảm bảo công bằng xã hội, góp phần làm lành mạnh và ổn định xã hội, tạo tiền đề thuận lợi để phát triển kinh tế, đẩy mạnh công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở địa phương. Số hộ nghèo và cận nghèo các năm đều giảm. Năm 2019, còn 39 hộ nghèo và 21 hộ cận nghèo, giảm 1,8% và 0,25% cùng nội dung so với 2018.

Với vị trí thuận lợi nằm ở trung tâm thành phố, gần chợ và các cơ quan, doanh nghiệp, phường Sông Cầu từng là một trong những "điểm nóng" về các loại tệ nạn xã hội. Trung bình xảy ra 13-15 vụ việc mỗi năm; trong đó, nguy hiểm nhất là tệ nạn buôn bán, sử dụng ma túy. Năm 2018 có số vụ việc xảy ra nhiều nhất (33 vụ, 18 đối tượng, tăng 20 vụ so với năm 2017). Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ gắn với việc triển khai Thông tư 23/2012/TT-BCA, chính quyền phường quan tâm củng cố hệ thống tổ chức và bồi dưỡng kiến thức, nâng cao hiệu quả công tác từ phường xuống các tổ dân phố. Công an phường đã lập hồ sơ giải quyết 100% vụ việc theo quy định pháp luật, tham mưu cho lãnh đạo phường phát động phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*; tăng cường tuyên truyền phổ biến pháp luật tại 21/21 tổ dân phố thu hút 1.344 lượt người tham gia, thu được 361 phiếu tố giác tội phạm trong đó có 11 phiếu tin có giá trị phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm; tổ chức cho các tổ dân phố và 2 nhà trường đăng ký đạt chuẩn "*an toàn về an ninh, trật tự*"; tiến hành 106 buổi kiểm tra tạm trú đối với 871 hộ, phát hiện 25 trường hợp vi phạm, xử phạt vi phạm hành chính 15 triệu đồng; quản lý chặt chẽ các cơ sở kinh doanh, nhà nghỉ, điểm dịch vụ cầm đồ, Internet... trên địa bàn.

Thực hiện kế hoạch số 238/KH-UB ngày 30/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về *Kế hoạch thực hiện Chương trình phòng chống ma túy đến năm*

2020, phường sông Cầu đã triển khai các giải pháp đồng bộ, tạo sự phát triển sâu rộng đến tất cả các tổ dân phố. Trong đó, *Tổ dân phố 17* là một điển hình tiêu biểu¹. Thực hiện tốt phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc không những góp phần giữ vững an ninh trật tự mà còn tạo điều kiện cho các phong trào khác phát triển như: Phong trào giao thông văn minh đô thị, phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào “*Đền ơn đáp nghĩa*”, phong trào “*Xóa đói giảm nghèo*”.

Cùng với việc chú trọng công tác huấn luyện cho lực lượng dân quân, Ban Chỉ huy Quân sự phường còn làm tốt công tác phối hợp với công an phường theo Nghị định số 74/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 bảo vệ an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Duy trì nghiêm túc chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tuần tra canh gác, giữ gìn an ninh trật tự ở các tổ dân phố cụm dân cư, bảo đảm an ninh chính trị trong những dịp lễ tết, sự kiện lớn của quê hương đất nước; Tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện nếp sống văn hoá, giúp đỡ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn; Công tác huấn luyện và diễn tập hằng năm được thực hiện đúng kế hoạch với kết quả khá. Công tác hậu phương quân đội cũng luôn nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương và của cấp trên. Ban Chỉ huy Quân sự phường đã phối hợp với Ban Chỉ huy Quân sự thành phố giải quyết chế độ chính sách cho các đối tượng theo Quyết định số 62/QĐ-TTg của Chính phủ² đã chi trả được cho 4 trường hợp, 1 trường hợp theo chế độ 142³ các trường hợp còn lại hiện đang chờ cấp trên phê duyệt. Công tác khám tuyển và giao quân đạt 100% kế hoạch. Trong 4 năm (2016 – 2019), đã có 28 đoàn viên thanh niên phường lên đường nhập ngũ. Với những kết quả đạt được, Ban Chỉ huy Quân sự phường nhiều năm liền được các cấp khen thưởng tập thể, cá nhân nhiều Bằng khen, Giấy khen các loại về thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào *Thi đua quyết thắng*.

Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng trong Đảng bộ là một trong bốn khâu đột phá được xác định trong cả nhiệm kỳ 2015 - 2020 của

¹ Trải qua 10 năm xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu trong phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” giai đoạn 2006 - 2016, cấp ủy chỉ bộ, ban công tác Mặt trận tổ 17 đã thường xuyên thực hiện tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, nhân dân nắm bắt được tình hình an ninh, trật tự xã hội diễn ra ở địa phương, nhằm nâng cao ý thức cảnh giác và vận động bà con nhân dân tích cực tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh phòng chống các loại tội phạm và tệ nạn xã hội, không để xảy ra trọng án hình sự, xây dựng tổ dân phố văn hóa, góp phần xây dựng phường Sông Cầu đạt chuẩn văn minh đô thị. Tổ đã được tặng *Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an do đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2006 - 2016*.

² Quyết định số 62/2011/QĐ-TTg quyết định về chế độ, chính sách với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Căm-pu-chi-a, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

³ Quyết định 142/2008/QĐ-TTg về thực hiện chế độ đối với quân nhân tham gia kháng chiến chống mỹ cứu nước có dưới 20 năm công tác trong quân đội đã phục viên, xuất ngũ về địa phương do thù tướng chính phủ ban hành.

Đảng bộ phường. Theo tinh thần đó, Đảng ủy phường Sông Cầu kịp thời tổ chức học tập, quán triệt thực hiện nội dung của Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XI (2011), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ VIII, nhiệm kỳ (2011 - 2016), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ VI, nhiệm kỳ (2011 - 2016), Nghị quyết Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII và một số nghị quyết hội nghị Trung ương quan trọng khác. Kế hoạch, biện pháp thực hiện được xây dựng cụ thể, đã thu hút gần 100% cán bộ, đảng viên và chi bộ trực thuộc tham gia.



Đồng chí Trịnh Đình Sinh – Phó Bí thư Thành ủy trao huy hiệu 70 năm tuổi đảng cho đồng chí Đồng Phúc Túc chi bộ 4 phường Sông Cầu

Theo hướng dẫn của Thành ủy, Đảng ủy phường tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị “*Về đẩy mạnh học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh*”, Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 ngày 16/1/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay*. Với kế hoạch, thời gian và các bước thực hiện xây dựng cụ thể, các cuộc vận động đã thu hút trên 95% đảng viên và 100% chi bộ tham gia với trách nhiệm cao. Thông qua học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng các cấp, đặc biệt là Nghị quyết Hội nghị Trung ương 4 đã giúp cho mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao nhận thức chính trị, rèn luyện phẩm chất chính trị và tăng cường hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi những mục tiêu xây dựng và phát triển địa phương. Đảng ủy thành lập Đội tuyển tham gia Hội thi thuyết trình thực hiện nghị quyết của Đảng gắn với cải cách hành chính và sửa đổi lỗi làm việc theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cấp thành phố (năm 2017) đạt *Giải Khuyến khích toàn đoàn*.

Thực hiện nghị quyết của Đảng bộ, từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 12/2019, Đảng ủy đã đề nghị xét kết nạp được 41 đảng viên mới (bằng 100,3% chỉ tiêu). Có 6 đồng chí được cử theo học lớp sơ cấp lý luận chính trị; 3 đồng chí theo học lớp Trung cấp lý luận chính trị - hành chính; 1 đồng chí học lớp hoàn chỉnh cao cấp lý luận chính trị tại Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Chất lượng công tác đánh giá, phân loại tổ chức cơ sở đảng và đảng viên từng bước được nâng lên. Hằng năm có trên 80% đảng viên tham gia phân loại: 80% đảng viên đạt hoàn thành tốt, xuất sắc nhiệm vụ. 20% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ. Đảng bộ đạt hoàn thành nhiệm vụ trong năm 2017; hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2016, 2018, 2019, chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

Từ đầu nhiệm kỳ đến năm 2019, Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã tiến hành kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đối với 25 chi bộ trực thuộc và 29 đồng chí trong cấp ủy, giám sát thường xuyên 984 lượt đảng viên. Các chi bộ kiểm tra 103 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát đã kịp thời biểu dương những việc đã làm tốt đồng thời đôn đốc, nhắc nhở và mạnh dạn chỉ ra những tồn tại thiếu sót để các chi bộ và các đồng chí đảng viên khắc phục trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ. Nhanh chóng phát hiện những nơi có vấn đề phức tạp, bức xúc mà đảng viên và nhân dân quan tâm để xử lý dứt điểm ngay từ khi mới phát sinh. Đảng ủy và Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã giải quyết 2 đơn tố cáo đảng viên và lưu giữ hồ sơ theo quy định; xây dựng kế hoạch và tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm 3 đảng viên trong đó xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách đối với 2 đảng viên; có 2 đảng viên vi phạm chính sách dân số kế hoạch hóa gia đình bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách và 1 đảng viên bị thi hành kỷ luật bằng hình thức khiển trách do vi phạm một số nội dung tại Điều 8, Quy định số 47-QĐ/TW về những điều đảng viên không được làm “...*Thiếu trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ*”.

Công tác vận động quần chúng được xác định là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên của Đảng. Trong những năm qua, Khối Dân vận đã tham mưu cho cấp ủy kịp thời kiện toàn các thành viên trong khối; phối hợp chặt chẽ với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và tổ dân phố tuyên truyền vận động quần chúng chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương. Pháp lệnh dân chủ ở cơ sở được triển khai sâu rộng trong toàn dân, thông qua việc : “*Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*”, nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, các ý kiến, kiến nghị, các đơn thư khiếu nại và việc giải quyết của các cấp cũng như việc thi hành chính sách dân tộc, tôn giáo, thực hiện tốt Quy chế dân chủ cơ sở. Hằng năm, tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức và Người Lao động để đánh giá kết quả thực hiện vai trò của cán bộ công chức trong việc thực hiện Quy chế

dân chủ; qua đó, vai trò, trách nhiệm của cán bộ công chức được phát huy tốt hơn, kỷ luật, kỷ cương được duy trì thực hiện nghiêm túc. Thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2017 – 2020, tính đến 2019, phường Sông Cầu đã có 14 mô hình Dân vận khéo trên mọi lĩnh vực đăng ký với Đảng ủy; có 01 mô hình được Thành ủy biểu dương giai đoạn 2017 – 2018. Năm 2019, Đảng ủy thành lập Đội thi tham gia Hội thi “*Dân vận khéo*” cấp thành phố đạt *Giải Ba*. Thông qua phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giải quyết những vấn đề bức thiết, chính đáng của nhân dân, củng cố hệ thống chính trị, xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh, phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, huy động mọi nguồn lực trong nhân dân.



Đồng chí Triệu Đức Lân Bí thư Thành ủy tham gia bỏ phiếu
tại Tổ 15, phường Sông Cầu

Trong cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021, thành phố Bắc Kạn có 7 đơn vị bầu cử, tổng số cử tri là 5.686. Tại phường Sông Cầu, tổng số người ứng cử có 41 người, 100% cử tri đã tham gia bầu cử, bầu ra 25 đại biểu Hội đồng nhân dân phường khóa VI. Người trúng cử có số phiếu bầu với tỷ lệ cao nhất là 91,17%; thấp nhất là 50,06%. Trong danh sách những người trúng cử, có 7 đại biểu nữ, chiếm 28%; 12 đại biểu tái cử, chiếm 48%; 3 đại biểu trẻ tuổi (dưới 35 tuổi), chiếm 12%. Tiếp theo, Hội đồng nhân dân phường khóa VI đã tổ chức kỳ họp thứ nhất. Căn cứ Thông báo số 156-TB/TU ngày 14/6/2016 của Ban Thường vụ Thành ủy Bắc Kạn về việc giới thiệu nhân sự lãnh đạo chủ chốt Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường khóa VI, nhiệm kỳ 2016-2021, Kỳ họp đã tiến hành bầu và thông qua các Nghị quyết xác nhận kết quả bầu cử các chức vụ chủ chốt trong bộ máy chính quyền

địa phương. Đồng chí Vũ Việt Hùng làm Chủ tịch Hội đồng nhân dân, đồng chí Bé Ngọc Anh làm Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc phường đã triển khai các phong trào thi đua, các cuộc vận động do các cấp, các ngành phát động, đặc biệt là cuộc vận động *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”*, *“Khu dân cư tự quản”* *“Ngày vì người nghèo”* tới 21/21 tổ dân phố thực hiện có hiệu quả. Hằng năm, chỉ đạo các Ban công tác mặt trận tổ chức tốt Ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc. Ban vận động Quỹ *“vì người nghèo”* phường đã huy động được 30 triệu đồng hỗ trợ làm nhà cho 4 hộ gia đình chính sách, hộ nghèo và 17 suất quà tết cho các đối tượng hộ nghèo với tổng số tiền là 3,4 triệu đồng. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Mặt trận đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu đề ra. Chủ trì cùng hai ban giám sát trực tiếp 4 cuộc về công tác giám sát làm đường bê tông liên tổ, làm nhà đại đoàn kết, các công trình dân sinh trong địa bàn phường. Công tác phản biện xã hội luôn được quan tâm chỉ đạo; công tác phối hợp tiếp xúc cử tri được thực hiện tốt; phối hợp thực hiện tốt cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016- 2021 diễn ra tại địa phương. Năm 2019 Mặt trận Tổ quốc phường đã tổ chức thành công Đại hội lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2019 - 2024, do ông Đỗ Mạnh Hiếu tái cử làm Chủ tịch.

Hội Cựu Chiến binh luôn thực hiện tốt công tác đoàn kết, tập hợp hội viên, xây dựng Hội trong sạch, vững mạnh. Hội duy trì 21 chi hội tại 21 tổ dân phố, với tổng số hội viên là 402 đồng chí, trong 5 năm đã kết nạp mới được 46 hội viên, tổ chức thành công Đại hội Hội Cựu chiến binh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2017- 2022, đồng chí Hà Nhân Giang được bầu làm Chủ tịch Hội. Hội đã tín chấp với Ngân hàng Chính sách Xã hội với số tiền là 3,3 tỷ cho 92 hộ vay để phát triển kinh tế; phong trào thi đua *“Cựu chiến binh giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi”*, nâng cao đời sống, chăm lo bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của cựu chiến binh đạt nhiều kết quả. Ủng hộ giúp đỡ hội viên cựu chiến binh nghèo làm nhà (02 hội viên) với số tiền 6,7 triệu đồng. Ủng hộ hội viên mắc bệnh hiểm nghèo là 13 đồng chí, với số tiền là 28,4 triệu đồng. Tích cực tham gia tuyên truyền thực hiện phong trào thi đua *“Dân vận khéo”* trong thực hiện các tiêu chí xây dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, văn minh đô thị; Hội xây dựng và duy trì hoạt động 03 mô hình *“Dân vận khéo”* ở các chi hội 12, 11A, 17. Năm 2019 Hội đã tổ chức hội nghị tổng kết phong trào *“Cựu chiến binh gương mẫu”* giai đoạn 2014-2019. Năm năm qua Hội Cựu chiến binh phường đã được 01 Bằng khen của Tỉnh Hội năm 2018; 3 giấy khen của Thành Hội.

Hội Phụ nữ đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2016-2021, chị La

Thị Thúy Hương tái cử là Chủ tịch Hội; đến tháng 7 năm 2018 chị Phạm Thị Dung được bầu kiện toàn là Chủ tịch Hội có tổng số 1292 hội viên sinh hoạt ở 21 chi hội, trong đó có 259 hội viên là đảng viên. Tư tưởng cán bộ, hội viên ổn định luôn chấp hành tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tham gia xây dựng tổ chức Hội vững mạnh. Thực hiện phong trào thi đua “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, kết quả cán bộ, hội viên phụ nữ thực hiện cuộc vận động “*Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch*” đạt 98,3%, rèn luyện 4 phẩm chất đạo đức “*Tự tin - Tự trọng - Trung hậu - Đảm đang*”; Ủng hộ xây dựng “*Nông thôn mới*” tại xã Nông Thượng và Dương Quang với tổng số tiền là 23,8 triệu đồng. Xây dựng được 07 đoạn đường “*Phụ nữ tự quản*”. Vận động ủng hộ hậu phương quân đội, mái ấm tình thương, giúp phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn và các chương trình nhân đạo, từ thiện khác với tổng số tiền 193,1 triệu đồng. Tiếp cận các nguồn vốn vay từ Ngân hàng Chính sách Xã hội, Quỹ hỗ trợ phụ nữ phát triển, tài chính vi mô thông qua tổ chức Hội giúp được trên 700 hội viên được vay vốn phát triển kinh tế gia đình với tổng số tiền thời điểm cao nhất lên đến trên 19 tỷ đồng, giúp được 10 hộ gia đình có hội viên đứng chủ thoát nghèo. Trong 5 năm liền Hội Phụ nữ phường Sông Cầu đều được Trung ương Hội, Tỉnh Hội và Thành Hội tặng Bằng khen, giấy khen vì đã có nhiều thành tích trong phong trào công tác Hội.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng ủy, Đoàn phường đã tổ chức thành công Đại hội khoá VII, nhiệm kỳ 2017-2022, đồng chí Đỗ Mạnh Hiếu tái cử làm Bí thư đến tháng 10/2018 kiện toàn đồng chí Luân Thị Xuyên làm Bí thư và làm Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam phường nhiệm kỳ 2019-2024. Đoàn đã động viên đoàn viên thanh niên tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương, xây dựng các mô hình kinh tế đạt hiệu quả. Hiện nay Đoàn phường tín chấp với Ngân hàng Chính sách Xã hội với tổng dư nợ 3,6 tỷ đồng cho 120 hộ vay. Tổ chức ra quân trên 60 buổi lao động tình nguyện thu hút trên 1.300 lượt đoàn viên, thanh niên và nhân dân tham gia; Xây dựng 2 lò đốt rác công cộng, 1 công trình thấp sáng điện ngõ hẻm tại tổ 16 với tổng trị giá trên 500 triệu đồng. Tổ chức cho đoàn viên, thanh thiếu niên tham gia lao động khắc phục hậu quả thiên tai, trồng cây xanh, tổng vệ sinh, dọn rác lòng, bờ suối thuộc địa phận phường; Làm tốt các hoạt động nhân đạo từ thiện tặng 80 suất quà cho các gia đình chính sách, hoàn cảnh khó khăn tổng trị giá hơn 15 triệu đồng. Thực hiện tốt công tác chăm sóc, giáo dục Thiếu niên, Nhi đồng. Trong 5 năm, Đoàn phường đã giới thiệu được 109 đoàn viên ưu tú cho Đảng, trong đó có 31 đồng chí được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam.

Hội Nông dân có tổng số 262 hội viên sinh hoạt tại 15 chi hội, trong đó

có 51 hội viên là đảng viên. Hội đã tổ chức thành công Đại hội khoá VIII, nhiệm kỳ 2018-2023 bầu bà La Thị Thúy Hương làm Chủ tịch. Trong 5 năm qua, Hội đã tổ chức tốt công tác vận động tuyên truyền với 85 buổi và 3500 lượt hội viên tham gia. Hội đã tín chấp 7,999 tỷ đồng cho trên 230 lượt hội viên vay để phát triển kinh tế; xây dựng quỹ Hội được 62 triệu đồng; tích cực vận động hội viên tham gia phong trào thi đua sản xuất kinh doanh giỏi và các phong trào thi đua do các cấp phát động. Trong 5 năm đã có 211 hộ hội viên đăng ký và có 183 hộ đạt hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, năm 2019 hội đã tổ chức Hội nghị biểu dương hộ sản xuất kinh doanh giỏi các cấp giai đoạn 2016 - 2019 gồm có 31 hộ; trong đó có 03 hộ tiêu biểu được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố tặng giấy khen tại hội nghị biểu dương điển hình tiên tiến của thành phố năm 2018 là ông Nguyễn Văn Tiến tổ 8, bà La Thị Thúy Hương, ông Nguyễn Quốc Đại tổ 10. Năm 2018 Hội được Trung ương Hội tặng Bằng khen đã có thành tích xuất sắc trong công tác nhiệm kỳ 2012 -2017.

Qua 4 năm 2015- 2020, bằng những định hướng đúng đắn, xác định những mục tiêu cụ thể phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, cùng với những giải pháp đồng bộ, bước đi hợp lý, Đảng bộ phường Sông Cầu đã lãnh đạo địa phương đạt được những mục tiêu cơ bản do Đại hội Đảng bộ phường lần thứ VII đề ra, đặc biệt là những thành quả trong công tác chuyển dịch cơ cấu kinh tế, đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, xây dựng hệ thống chính trị. Tuy nhiên một số mục tiêu Đại hội đề ra tiến độ thực hiện chậm, kết quả thấp. Hiệu quả, hiệu lực lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các hoạt động ở địa phương của bộ máy chính trị phường còn nhiều hạn chế cần phải khắc phục. Thành tích và kết quả đạt được của Đảng bộ và nhân dân phường Sông Cầu trong giai đoạn 2015 - 2019 đã tạo niềm tin và sức mạnh để phường bước vào thời kỳ có sự phát triển toàn diện.

KẾT LUẬN

Đảng bộ phường Sông Cầu được thành lập (tháng 9/1990) vào thời điểm đất nước trải qua 4 năm đổi mới với những thành tựu ban đầu vô cùng quan trọng: Đất nước đã vượt qua thời kỳ khủng hoảng trầm trọng nhất, từng bước ổn định tình hình; cơ chế kinh tế bao cấp bị xóa bỏ được thay thế bằng nền kinh tế hàng hóa, thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa; đời sống nhân dân ổn định; an ninh chính trị, quốc phòng tiếp tục được tăng cường. Tuy nhiên, những khó khăn thách thức còn nhiều, đòi hỏi Đảng và nhân dân tiếp tục phải có những nỗ lực phấn đấu nhiều hơn nữa.

Trong điều kiện ấy, Đảng bộ phường Sông Cầu đã vận dụng sáng tạo các nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy, dựa vào sự ủng hộ của nhân dân để lãnh đạo các mặt công tác, hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Trải qua thực tiễn, Đảng bộ đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Đảng bộ luôn phát huy truyền thống đoàn kết thống nhất, quán triệt tổ chức triển khai và vận dụng sáng tạo đường lối chủ trương của Đảng vào tình hình, đặc điểm cụ thể của địa phương để lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng, giáo dục và rèn luyện các thế hệ cán bộ, đảng viên trung thành với sự nghiệp cách mạng, kiên định với mục tiêu lý tưởng của Đảng và cách mạng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ. Phát huy sức mạnh đoàn kết, dân chủ và trí tuệ, xây dựng Đảng bộ thực sự trong sạch, vững mạnh, hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Các nhiệm kỳ Ban Chấp hành Đảng bộ luôn củng cố khối đoàn kết, thống nhất khi xây dựng, ban hành những nghị quyết; các thành viên luôn học hỏi nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn và rèn luyện, tu dưỡng về phẩm chất cách mạng; phân công nhiệm vụ cụ thể đối với từng đảng ủy viên, thực hiện nguyên tắc tập trung, dân chủ; kiên quyết đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, các biểu hiện độc đoán, cửa quyền trong công tác Đảng; tổ chức, hướng dẫn các chi bộ cơ sở hoạt động hiệu quả: Xây dựng quy chế hoạt động, duy trì sinh hoạt Đảng, tổ chức các kỳ đại hội thành công; thường xuyên bám sát cơ sở để triển khai những chỉ thị, nghị quyết của Đảng cấp trên một cách kịp thời và nắm bắt những vấn đề của thực tiễn đặt ra, theo sát diễn biến tư tưởng, thái độ của cán bộ, đảng viên để nhanh chóng có những uốn nắn, chỉnh sửa những sai phạm.

Các chi ủy cơ sở gồm những đại diện xuất sắc nhất được toàn thể đảng viên chi bộ lựa chọn và bầu ra theo đúng nguyên tắc Đảng, Pháp luật của Nhà nước, đã hoàn thành vai trò “*cầu nối*” giữa mỗi Đảng viên với Ban Chấp hành

Đảng bộ; kịp thời triển khai nghị quyết của Đảng bộ đến từng đảng viên, gắn kết các hoạt động của đảng viên với việc thực hiện những mục, nhiệm vụ do Đảng bộ đề ra; phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình nhằm xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh; làm tốt công tác phát triển đảng viên, kịp thời phát hiện, bồi dưỡng đưa những quần chúng ưu tú vào Đảng đảm bảo tính kế thừa và phát triển của Đảng; bồi dưỡng nguồn cán bộ bổ sung cho Ban Chấp hành Đảng bộ qua các kỳ Đại hội.

Đại bộ phận đảng viên trong Đảng bộ nhận thức rõ vai trò tiên phong gương mẫu của Đảng trong mọi hoạt động ở cơ sở, sống gần dân, hiểu dân, tôn trọng nhân dân, góp phần củng cố khối đoàn kết giữa nhân dân với Đảng, với Đảng bộ địa phương, gây dựng niềm tin tưởng và ủng hộ trong nhân dân; vận động gia đình thực hiện nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, đẩy mạnh phát triển kinh tế, ổn định cuộc sống, tích cực tham gia các phong trào xây dựng địa phương về mọi mặt. Trong quá trình vận hành của đời sống xã hội, còn có một bộ phận đảng viên suy giảm ý chí phấn đấu, niềm tin vào sự nghiệp cách mạng của Đảng, thậm chí sa ngã trước những cám dỗ của quyền lực, vật chất. Dựa trên mục tiêu, nguyên tắc của Đảng và tinh thần đồng chí “*xây dựng cho nhau, giúp nhau cùng tiến bộ*”, các đảng viên khác đã kịp thời phê bình, uốn nắn cho đồng chí mình phát hiện ra sai sót, khuyết điểm và đấu tranh sửa chữa. Đồng thời, nghiêm khắc đấu tranh chống các tư tưởng của chủ nghĩa cá nhân, bè phái.

Dưới sự chỉ đạo của Đảng bộ cấp trên mà trực tiếp là Thành ủy Bắc Kạn, Đảng bộ phường Sông Cầu đã lãnh đạo nhân dân địa phương giành được những thắng lợi to lớn và toàn diện: Cơ cấu kinh tế Thương mại - Dịch vụ - Tiểu thủ công nghiệp - Nông lâm nghiệp được xây dựng hoàn chỉnh và phát huy hiệu quả. Tốc độ phát triển kinh tế hàng năm tăng đều và ổn định. Số hộ nghèo giảm nhanh, bền vững. Bộ mặt đô thị được hoàn thiện theo hướng hiện đại. Các hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa xã hội có những tiến bộ rõ rệt, tích cực đóng góp vào công tác phát triển kinh tế địa phương và cải thiện đời sống nhân dân. Thế trận “*An ninh nhân dân*” và “*Quốc phòng toàn dân*” tiếp tục được củng cố. Đồng thời, phường Sông Cầu còn tích cực đóng góp vào quá trình xây dựng và phát triển chung của thành phố và tỉnh Bắc Kạn.

Thắng lợi của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân phường Sông Cầu, được bắt nguồn bởi sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố, từ Trung ương đến địa phương, hợp qui luật phát triển của lịch sử, phù hợp với *ý Đảng, lòng dân*. Đó là sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, Thành ủy; vai

trò đi sâu, đi sát thực tiễn của Đảng bộ, tính tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên và đội ngũ công chức, các tổ chức chính trị xã hội ở địa phương; những nỗ lực không mệt mỏi cùng tinh thần lao động bền bỉ, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân. Với những thành tích đã đạt được trong thời kỳ đổi mới, Đảng bộ và nhân dân phường đã vinh dự được tặng thưởng các danh hiệu thi đua:

1 Cờ Thi đua là Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Chính phủ năm 2003.

1 Cờ Thi đua là Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trong phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc năm 2003, 2004.

1 Cờ Thi đua xuất sắc trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc (giai đoạn 2009 - 2012) của Bộ Công an.

1 Cờ Thi đua xuất sắc của Bộ Công an về những thành tích trong phong trào toàn dân bảo vệ An ninh Tổ quốc năm 2010.

1 Bằng khen của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn tặng Đảng bộ phường Sông Cầu đạt *Trong sạch vững mạnh xuất sắc năm 2012*

1 Cờ Thi đua là Đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tỉnh, năm 2014.

1 Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Công an tặng Tổ 16 phường Sông Cầu do đã có thành tích xuất sắc trong 10 năm xây dựng nhân rộng mô hình, điển hình tiêu biểu trong phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giai đoạn 2006 - 2016.

Từ thực tiễn, Đảng bộ đã rút ra những bài học kinh nghiệm để nâng cao hơn nữa hiệu quả, hiệu lực hoạt động của Đảng bộ trong những giai đoạn tiếp theo.

Bài học thứ nhất: Vận dụng một cách sáng tạo và đúng đắn đường lối chủ trương của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng bộ cấp trên vào tình hình cụ thể của địa phương.

Mọi chủ trương, đường lối của Đảng đề ra bao giờ cũng dựa trên cơ sở phân tích một cách khoa học tình hình thế giới và tình hình thực tiễn cách mạng Việt Nam trong từng thời kỳ lịch sử cụ thể. Đường lối chủ trương của Đảng chỉ mang lại hiệu quả thực tế khi được Đảng bộ cơ sở các cấp quán triệt đầy đủ, sâu sắc và được cụ thể hóa bằng những chính sách, biện pháp sát hợp với đặc điểm tình hình của từng địa phương. Bởi vậy, việc nắm vững và thực hiện nghiêm túc, sáng tạo đường lối chủ trương của Đảng là trách nhiệm của mỗi tổ chức đảng và đảng viên.

Là một Đảng bộ cơ sở, Đảng bộ phường Sông Cầu luôn quán triệt sâu sắc bài học kinh nghiệm linh động, sáng tạo, tôn trọng thực tiễn cách mạng do Đảng tổng kết. Đảng bộ luôn nghiêm túc quán triệt, thực hiện mọi chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, cũng như những chủ trương, phương hướng của Tỉnh ủy, Thành ủy. Trên cơ sở đó, Đảng bộ phường Sông Cầu đã đề ra những mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ cụ thể, sát thực tế địa phương, đáp ứng kịp thời những yêu cầu của phong trào cách mạng cơ sở và nguyện vọng của quần chúng nhân dân, làm cho chủ trương, đường lối của Đảng đi vào cuộc sống và tạo thành động lực thúc đẩy phong trào cách mạng ở địa phương.

Đảng bộ luôn chăm lo bồi dưỡng và nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng cơ sở; quán triệt nghiêm túc, hiệu quả những cuộc vận động xây dựng Đảng do Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy tổ chức, góp phần hình thành, củng cố lập trường quan điểm đúng đắn đối với cán bộ, đảng viên; trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, kiên định đi theo con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đồng thời, không ngừng nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức cách mạng và năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức hành động cách mạng, tính Đảng, tính nguyên tắc, ý thức chấp hành kỉ luật Đảng của tập thể cấp ủy và từng cán bộ, đảng viên.

Thực tiễn đã khẳng định, rằng Đảng bộ là hạt nhân lãnh đạo, tạo nên sức mạnh tổng hợp, thống nhất ý chí hành động đối với chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên ở địa phương; từ đó đã khơi nguồn sức mạnh của nhân dân các dân tộc phường Sông Cầu, thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển kinh tế xã hội, an ninh quốc phòng đạt được những thắng lợi ngày càng to lớn. Bài học này càng trở nên quan trọng hơn trong điều kiện hiện nay, khi mà cách mạng, Đảng và nhân dân ta đứng trước những thuận lợi vô cùng to lớn và kèm theo đó là những thách thức, khó khăn cũng rất nặng nề.

Bài học thứ hai: Thường xuyên giữ vững các nguyên tắc của Đảng, xây dựng và củng cố khối đoàn kết nhất trí trên cơ sở đấu tranh tự phê bình và phê bình.

Đoàn kết là một truyền thống vô cùng quý báu của dân tộc Việt Nam. Chính từ truyền thống đoàn kết triệu người như một đã giúp ông cha ta luôn đánh bại các kẻ thù xâm lược và sức mạnh hung dữ của thiên nhiên, giành thắng lợi trong cuộc đấu tranh dựng nước và giữ nước kéo dài hàng ngàn năm lịch sử. Tiếp thu tinh thần ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết; thành công, thành công, đại thành công. Trước khi vĩnh biệt toàn Đảng, toàn dân ta, Người đã căn dặn: *“Các đồng chí từ Trung ương đến các chi bộ cần phải giữ gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình. Trong Đảng thực hành dân chủ rộng rãi, thường xuyên và*

nghiêm chỉnh tự phê bình và phê bình là cách tốt nhất để củng cố phát triển sự đoàn kết và thống nhất của Đảng. Phải có tình đồng chí thương yêu lẫn nhau”¹

Nhận thức rõ chân lý được đúc kết từ trong lịch sử đấu tranh dựng nước và giữ nước; đồng thời thấm nhuần lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, trong gần 30 năm lãnh đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ phường Sông Cầu luôn coi trọng vấn đề xây dựng và củng cố khối đoàn kết thống nhất trong nội bộ các tổ chức đảng, trước hết là trong Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Đảng ủy.

Để giữ gìn khối đoàn kết trong nội bộ các tổ chức đảng, chế độ sinh hoạt Đảng được duy trì thường xuyên. Các tổ chức đảng trong Đảng bộ luôn coi trọng công tác tự phê bình và phê bình; đi sâu đi sát cơ sở, tiếp thu ý kiến đóng góp của quần chúng ở các khu dân cư. Cán bộ, đảng viên luôn có ý thức xây dựng và thực hành phong cách của Chủ tịch Hồ Chí Minh: trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân. Những biểu hiện lệch lạc, sai trái như cục bộ, bè phái, cá nhân chủ nghĩa được kịp thời phê phán, khắc phục.

Nhờ thường xuyên chăm lo xây dựng khối đoàn kết thống nhất trong Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Đảng ủy ngày càng được củng cố vững chắc. Ban Chấp hành Đảng bộ và Ban Thường vụ Đảng ủy ngay từ ngày đầu thành lập, trải qua gần 30 năm xây dựng và phát triển với 7 khóa khác nhau, không có hiện tượng bè phái, chia rẽ. Đây là một trong những nhân tố giúp Đảng bộ nêu cao vai trò là người tổ chức lãnh đạo thắng lợi mọi mặt công tác ở địa phương, các tầng lớp nhân dân tín nhiệm, ủng hộ.

Phường Sông Cầu là nơi hội tụ nhiều thành phần dân cư đến từ nhiều nơi khác nhau, trình độ nhận thức chính trị và trình độ học vấn cũng rất khác nhau. Xuất phát từ đặc điểm này, Đảng bộ phường luôn quan tâm vấn đề xây dựng và mở rộng khối đoàn kết toàn dân.

Nhận thức rõ vấn đề xây dựng, mở rộng khối đoàn kết toàn dân phải gắn với việc phát huy quy chế dân chủ ở cơ sở, thực hiện phương châm *Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra*, đem lợi ích thiết thực, chính đáng, hợp pháp của các tầng lớp nhân dân. Trong gần 30 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương, Đảng bộ luôn coi trọng, củng cố, kiện toàn Mặt trận Tổ quốc, tạo điều kiện thuận lợi cho Mặt trận thực hiện tốt chức năng giám sát, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của các tầng lớp nhân. Những đồng chí trong cấp ủy có tinh thần trách nhiệm được cử sang phụ trách công tác mặt trận. Những vụ việc mâu thuẫn xảy ra trong các khu dân cư đều được các tổ hòa giải

¹ Theo Hồ Chí Minh Toàn tập, Tập 12 (1966 – 1969). Nxb Chính trị Quốc gia; xuất bản lần thứ 2, năm 2000, tr.584.

ở các tổ dân phố giải quyết kịp thời. Ngày Hội Đại đoàn kết toàn dân tại các tổ dân phố được tổ chức chu đáo, trang trọng. Thông qua các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, nhất là qua cuộc vận động quần chúng, khối đoàn kết, gắn bó giữa các tầng lớp nhân dân trên địa bàn phường không ngừng được bồi đắp.

Thực tế đã khẳng định: Trải qua gần 30 năm lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, với 7 nhiệm kỳ Đại hội, Đảng bộ phường Sông Cầu đã xây dựng được khối đoàn kết, thống nhất từ trong Đảng ra ngoài quần chúng. Đây là nguồn sức mạnh to lớn giúp cho cán bộ, đảng viên, và nhân dân các dân tộc trên địa bàn phường vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành thắng lợi các mục tiêu kinh tế - xã hội do Đảng bộ đề ra.

Bài học thứ ba: Không ngừng nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, nhất là lĩnh vực phát triển kinh tế, chăm lo đời sống nhân dân.

Phường là cấp cơ sở, là nơi tiếp nhận và trực tiếp truyền đạt, hướng dẫn, triển khai tổ chức thực hiện mọi chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến từng người dân. Do vậy, năng lực và hiệu quả hoạt động của chính quyền phường tác động trực tiếp đến việc phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo đảm cho khối đoàn kết toàn dân được thiết lập từ cơ sở.

Nhận thức được điều đó, trong quá trình lãnh đạo các mặt công tác, Đảng bộ phường rất coi trọng việc nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động của bộ máy chính quyền. Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, Hội đồng nhân dân phường thường xuyên đổi mới tổ chức và phương thức hoạt động. Trong những năm gần đây, Bí thư Đảng ủy thường kiêm chức Chủ tịch Hội đồng nhân dân phường. Mô hình này đã đáp ứng được yêu cầu đổi mới tổ chức và hoạt động của cơ quan quyền cao nhất ở cơ sở, gắn kết chức năng kiểm tra, kiểm soát của Đảng với chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân phường. Đây cũng là một biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân phường.

Cùng với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường không ngừng được đổi mới về tổ chức và hoạt động. Ủy ban nhân dân phường chính là cơ quan quyết nghị những vấn đề thuộc đơn vị phường, là cơ quan chấp hành các chủ trương chính sách của cơ quan Nhà nước cấp trên; đồng thời cũng là cơ quan hành chính Nhà nước điều hành các công việc ở địa phương. Ngoài ra, Ủy ban nhân dân phường còn làm chức năng như một cơ quan tư pháp để giải quyết những vấn đề như tranh chấp dân sự, những việc liên quan đến hôn nhân và gia đình, những vụ việc liên quan đến pháp luật.

Xuất phát từ thực tế đó, trong quá trình lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là sau khi có Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 (18/3/2002) của Ban Chấp hành Trung ương khóa IX Về đổi mới và nâng cao chất lượng hệ thống chính trị ở cơ sở xã, phường, thị trấn, Đảng ủy luôn coi trọng việc củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân phường.

Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức phường Sông Cầu được rèn luyện, thử thách trong thực tiễn, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật, gắn bó mật thiết với nhân dân, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ điều hành, quản lý ngày càng phức tạp. Từ hoạt động thực tiễn, nhiều cán bộ phường đã trưởng thành, là nguồn cung cấp cán bộ cho Đảng bộ Thành phố.

Bài học thứ tư: Khai thác, phát huy sức mạnh tổng hợp của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp.

Trong quá trình tổ chức lãnh đạo các hoạt động chính trị của địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phường Sông Cầu luôn nhận thức, đánh giá đầy đủ nguồn sức mạnh tổng hợp của địa phương gồm: tài nguyên thiên nhiên như đất đai, khí hậu; con người; những yếu tố văn hóa; kinh tế; sức mạnh an ninh, quốc phòng; năng lực và hiệu quả hoạt động của Đảng bộ và hệ thống chính trị.

Căn cứ vào những đặc điểm kể trên, phường đã có những biện pháp cụ thể nhằm khai thác ở mức cao nhất những yếu tố nội lực của địa phương: *Một là*, xây dựng cơ cấu kinh tế cân đối giữa các thành phần buôn bán, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp và nông lâm nghiệp, tạo thành một chỉnh thể bổ sung, tương trợ cho nhau, khắc phục tình trạng lãng phí nguồn tài nguyên đất đai cũng như vị trí địa lý của phường. *Hai là*, phát huy dân chủ ở cơ sở, huy động mạnh mẽ nguồn lực con người ở địa phương vào tất cả các hoạt động như phát triển sản xuất, xóa đói giảm nghèo, xã hội hóa giáo dục, y tế, văn hóa... *Ba là*, phát triển kinh tế gắn liền với công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, xây dựng nền quốc phòng toàn dân. *Bốn là*, không ngừng nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng bộ, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống chính trị.

Ngoài ra, Đảng bộ luôn tận dụng có hiệu quả sự hỗ trợ, giúp đỡ của Đảng ủy cấp trên, của các ngành các giới ở trung ương và tỉnh, thị xã. Trước hết, Đảng bộ thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy vào tình hình cụ thể của địa phương, làm cho chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước nhanh chóng đi vào cuộc sống và thực sự trở thành một nhân tố thúc đẩy các hoạt động thực tiễn. Đảng bộ luôn gắn kết các hoạt động của các ban, ngành của phường với các cơ quan chức năng của Trung ương và địa phương: Tổ chức huy động và

sử dụng hiệu quả nguồn vốn của các ngân hàng Chính sách Xã hội, Ngân hàng Phát triển Nông thôn; Phối hợp mở các lớp bồi dưỡng, chuyển giao kỹ thuật sản xuất cho nông dân; Đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa trong hoạt động giáo dục, y tế, văn hóa, xây dựng đường giao thông, hệ thống nhà văn hóa...Nhờ đó, nhiều công trình kinh tế, văn hóa, các công trình phúc lợi được xây dựng đều có sự đóng góp của các ngành, các đơn vị, cơ quan, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh, thành phố và phường Sông Cầu.

Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và nguồn sức mạnh hỗ trợ của Trung ương, Tỉnh, Thị xã đã tạo thành động lực mạnh mẽ thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển phường về mọi mặt, từng bước xây dựng phường Sông Cầu thành một phường có kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh quốc phòng vững mạnh, văn hóa, văn minh.

PHỤ LỤC

Phụ lục 1. Chiến sỹ Đội Kỳ, Đội Thân trong cuộc tập kích đồn Lanh Chang thuộc xã Lục Bình, Bạch Thông, Bắc Kạn năm 1945.

Ngày 25 tháng 3 năm 1945, quân Nhật gồm 500 tên từ Cao Bằng theo Quốc lộ 3 tiến xuống chiếm đóng thị xã Bắc Kạn. Tại đây, chúng nhanh chóng thành lập bộ máy chính quyền bù nhìn và các đảng phái thân Nhật, thống nhất lính cơ, lính khổ xanh, khổ đỏ thành Bảo an binh. Đối phó với cao trào cách mạng, quân Nhật tăng cường xây dựng và củng cố hệ thống đồn bốt ở thị xã Bắc Kạn và các thị trấn Chợ Mới, Phủ Thông, Nà Phặc. Nham hiểm hơn, chúng còn dồn dân lập đồn để tách dân với cách mạng như ở Lanh Chang (Lục Bình), Nà Tu (Cẩm Giàng).

Tháng 6 năm 1945, phát xít Nhật bắt nhân dân Lục Bình và Hà Vị đóng nộp tre nứa rào kín thôn Lanh Chang lập thành đồn. Ngày 13/6/1945, chúng đã bắt dồn 86 hộ với 704 nhân khẩu xã Lục Bình và 65 hộ với 520 nhân khẩu xã Hà Vị vào đồn Lanh Chang ở nửa phần đồn phía bắc, còn nửa phần đồn phía nam bỏ trống. Trong đồn có một tiểu đội Bảo an binh do tên cai Mới cầm đầu ngày đêm canh giữ (ban ngày chúng mở cổng cho dân đi làm, tối đến đóng chặt cổng) nhằm tách dân với cán bộ cách mạng. Mặc dù bị địch khống chế và kiểm soát gắt gao, nhưng đồng bào các dân tộc Lục Bình và Hà Vị vẫn tìm mọi cách liên lạc với cách mạng, thông báo tình hình địch trong đồn cho quân giải phóng và lực lượng du kích địa phương.

Trong khi đó, tại Bạch Thông, các đơn vị giải phóng quân đã phối hợp với các lực lượng tự vệ địa phương, nhất là các xã ven Quốc lộ 3, chủ động tổ chức phục kích đánh địch hành quân, tập kích vào các đồn bốt của địch ở Chợ Mới, Phủ Thông. Tại Lục Bình, thông qua tin báo từ quần chúng và quá trình trinh sát, lực lượng vũ trang của ta nắm được hoạt động của địch tại đồn Lanh Chang. Trên cơ sở đó ta quyết định tập kích đồn Lanh Chang.

Lực lượng vũ trang của ta lúc này có tiểu đội cơ động vũ trang địa phương gồm các ông: Đội Ích (người Cao Bằng) làm chỉ huy trưởng, Hoàng Văn Hản (Hồng Quân) người Lũng Chang (Lục Bình) là chỉ huy phó, cùng 3 đội viên là *Đội Kỳ, Đội Thân, Kim Sơn*, phối hợp với 3 tiểu đội chủ lực từ Pích Cáy (Chợ Rã) xuống hỗ trợ tập kết ở Vi Hương, sau đó theo đường mòn tiến vào ém quân ở Bản Piềng. Đêm mùng 5/8/1945, lực lượng của ta chia thành 3 tổ bí mật tiếp cận đồn Lanh Chang. Tổ 1 gồm các ông Hoàng Văn Hản, Đội Thân, Đội Kỳ có nhiệm vụ đánh thẳng vào nhà Tổng đoàn Pèng nơi tên Cai Mới và bọn Bảo an binh đóng quân. Tổ 2 có ông Lường Văn Bút (bí danh Ngọc Lâm), Khuyên, Tâm làm nhiệm vụ chốt chặn ở cửa phía Bắc đường lên Phủ Thông. Tổ ba có nhiệm vụ chặn cửa phía Nam đường đi Bắc Kạn do ông Triệu Văn Ích (người Nà Nghịu) phụ trách; số còn lại phục kích ngoài hàng rào tre đôi diện nhà Bảo an binh đóng quân. Trận tập kích diễn ra nhanh chóng, đúng kế hoạch, nhưng do trời tối lại có mưa, nên các tổ chiến đấu của ta đã không phối hợp đúng phương án tác chiến đã vạch ra, hơn nữa lại bị địch phát hiện sớm nên chúng phản kích quyết liệt, các chiến sỹ *Hồng Quân, Đội Kỳ, Đội Thân hy sinh, đồng chí*

Kim Sơn bị thương nặng. Sau cuộc tập kích của ta, địch ra sức đàn áp, khủng bố tinh thần nhân dân.

Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, đặc biệt là sau năm 1949, thị xã Bắc Kạn được mở rộng thành 6 phố và vinh dự được mang tên các nhà yêu nước, các chiến sĩ cách mạng đã hi sinh trong sự nghiệp giải phóng dân tộc; trong đó có phố Đội Kỳ, Đội Thân.

Phụ lục 2. Bà mẹ Việt Nam Anh hùng cán bộ Lão thành cách mạng, Tiền khởi nghĩa

I. Bà Mẹ Việt Nam anh hùng

	Mẹ Đinh Thị Quýt (1917-2009). Dân tộc: Tày ; quê quán: Xã Dương Quang - huyện Bạch Thông - tỉnh Bắc Kạn, Trú quán Tổ 11A phường Sông Cầu – thành phố Bắc Kạn; có chồng là Liệt sĩ Đào Thịnh Duyệt hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Pháp và con là Liệt sĩ Đào Đình Tú, hy sinh trong cuộc kháng chiến chống Mỹ. Mẹ Đinh Thị Quýt được truy tặng danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2014 theo Quyết định số 2870/QĐ-CTN ngày 07/11/2014
--	--

II. Lão thành cách mạng

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Thời gian tham gia CM
1	Cao Thịnh Đột	1927	Tổ 14 phường Sông Cầu	1944
2	Cao Thịnh Vượng	1922	Tổ 10 phường Sông Cầu	1944
3	Hà Quốc Long	1930	Tổ 11C phường Sông Cầu	1944
4	Hoàng Thanh Bảo	1919	Tổ 14 phường Sông Cầu	1944

III. Cán bộ Tiền khởi nghĩa

STT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ
1	Cao Thịnh Cường	1928	Tổ 10. Phường Sông Cầu
2	Dương Đình Cốc	1927	Tổ 11C. Phường Sông Cầu
3	Hà Nhân Rao	1921	Tổ 11. Phường Sông Cầu
4	Hoàng Văn Thắng	1922	Tổ 16. Phường Sông Cầu
5	Lường Văn Nghi		Tổ 15. Phường Sông Cầu
6	Ma Văn Kỷ	1923	Tổ 7. Phường Sông Cầu
7	Nông Thị Thục	1924	Tổ 4. Phường Sông Cầu
8	Nông Thị Ngâm	1926	Tổ 1. Phường Sông Cầu

Phụ lục 3. Liệt sĩ

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Quê quán	Ngày tháng năm nhập ngũ	Ngày tháng năm hy sinh	Nơi hy sinh	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8
1	Hoàng Văn Soạn	1901	Đức Vân, Ngân Sơn, Bắc Kạn	4/1944	7/1944	Ngân Sơn, Bắc Kạn	
2	Ngô Thế Đạt	1928	Dâu Canh, Đông Canh, Hà Nội	1946	15/12/1946	Không có thông tin	
3	Phạm Văn Thông	Không có thông tin	Nam Định	Không có thông tin	1947	Không có thông tin	
4	Nguyễn Duy Hỷ	1922	Dương Quang, Bạch Thông, Bắc Thái	Không có thông tin	15/10/1947	Dương Quang, Bạch Thông, Bắc Thái	
5	Trần Văn Chi	Không có thông	Sông Cầu, Bắc Kạn	10/7/1947	21/3/1948	Ngân Sơn, Bắc Thái	Đã chuyển phường

		tin					Đức Xuân năm 2018
6	Nông Văn Hỷ	1928	Văn Học, Na Rỳ, Bắc Kạn	Không có thông tin	1950	Lạng Sơn	chuyển đến tháng 01/5/2013
7	Đào Thịnh Duyệt	1917	Đình Phùng, Bạch Thông, Bắc Kạn	1945	05/10/1951	Đình Phùng, Bạch Thông, Bắc Kạn	
8	Dương Văn Cẩn	Không có thông tin	Vi Hương, Bạch Thông, Bắc Kạn	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Bạch Thông chuyển đến tháng 02/2014
9	Trương Văn Lầu	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	Không có thông tin	
10	Vũ Huy Mậu	1940	Sông Cầu, Bắc Kạn	02/1961	12/3/1967	Mặt trận phía Nam	
11	Lâm Văn Phương	1932	Sông Cầu, Bắc Kạn	12/1949	11/5/1968	Mặt trận phía Nam	
12	Ngô Kim Trọng	1947	Xuân Tân, Xuân Trường, Nam Định	3/1966	7/1968	Không có thông tin	
13	Đào Xuân Thịnh	1944	Sông Cầu, Bắc Kạn	5/1968	24/6/1969	Mặt trận phía Tây	
14	Nông Văn Hậu	1939	Xuất Hóa, Bắc Kạn	7/1967	24/6/1969	Mặt trận phía Nam	
15	Hà Cát Thoán	1940	Dương Quang, Bạch Thông, Bắc Thái	4/1959	06/9/1969	Mặt trận phía Nam	
16	Nguyễn Văn Hợp	1949	Sông Cầu, Bắc Kạn	7/1968	10/9/1969	Mặt trận phía Nam	
17	Nguyễn Văn Hợi	1947	Sông Cầu, Bắc Kạn	7/1968	10/9/1969	Mặt trận phía Nam	
18	Nông Quốc Hùng	1946	Xuất Hóa, Bạch Thông, Bắc Thái	7/1966	19/9/1969	Mặt trận phía Nam	
19	Phạm Văn Lai	1952	Sông Cầu, Bắc Kạn	8/1968	25/12/1969	Mặt trận phía Nam	
20	Trần Cao Tường	1951	Bình Nghĩa, Bình Lục, Hà Nam	10/1968	06/5/1970	Mặt trận phía Nam	
21	Nguyễn Văn Thời	1944	Quang Trung, Vụ Bản, Hà Nam Ninh	7/1968	31/5/1970	Mặt trận phía Nam	
22	Hà Quang Liệu	1949	Dương Quang, Bắc Kạn	1967	03/10/1970	Mặt trận phía Nam	
23	Nguyễn Văn Minh	1945	Sông Cầu, Bắc Kạn	11/1966	18/10/1970	Mặt trận phía Nam	

24	Trần Trọng Kiên	1947	Mai Lạp, Chợ Mới, Bắc Kạn	7/1968	12/12/1970	Mặt trận phía Nam	
25	Phạm Văn Bé	1949	Sông Cầu, Bắc Kạn	24/7/1968	10/01/1971	Mặt trận phía Nam	
26	Lê Văn Thái	1949	Minh Khai, Bắc Kạn	02/1968	12/02/1971	Mặt trận phía Nam	
27	Nông Đình Kinh	1945	Ngọc Bình, Chợ Đồn, Bắc Kạn	7/1967	19/3/1971	Mặt trận phía Nam	
28	Đỗ Phi Mộc	10/1949	Mai Lạp, Chợ Mới, Bắc Kạn	4/1970	19/4/1971	Mặt trận phía Nam	
29	Hà Quang Báu	1950	Dương Quang, Bắc Kạn	4/1968	02/5/1971	Mặt trận phía Tây	
30	Vũ Gia Hiền	1939	Huyền Tung, Bắc Kạn	05/7/1968	11/02/1972	Mặt trận phía Nam	
31	Âu Đình Thứ	1946	Hòa Mục, Chợ Mới, Bắc Kạn	02/1968	27/02/1972	Mặt trận phía Nam	
32	Vũ Văn Bạt	1945	Sông Cầu, Bắc Kạn	7/1968	15/4/1972	Mặt trận phía Nam	
33	Bùi Trọng Dương	1950	Gia Tâm, Gia Lộc, Hải Dương	24/4/1968	21/4/1972	Mặt trận phía Nam	
34	Đào Đình Tú	4/1952	Dương Quang, Bắc Kạn	5/1971	06/5/1972	Mặt trận phía Nam	
35	Vũ Xuân Hòa	1953	Sông Cầu, Bắc Kạn	9/1971	26/5/1972	Mặt trận phía Nam	
36	Đào Xuân Ích	1950	Sông Cầu, Bắc Kạn	8/1969	02/6/1972	Mặt trận phía Nam	
37	Nguyễn Đức Trường	8/1950	Sông Cầu, Bắc Kạn	20/6/1969	08/8/1972	Mặt trận phía Nam	
38	Trần Văn Hòa	10/1952	Thiều Quan, Ngân Sơn, Bắc Kạn	20/6/1969	08/8/1972	Mặt trận phía Nam	
39	Phạm Trường Giang	02/1952	Dương Quang, Bắc Kạn	01/1972	19/8/1972	Mặt trận phía Nam	
40	Phạm Văn Toàn	1952	Sông Cầu, Bắc Kạn	4/1970	10/11/1972	Mặt trận phía Nam	
41	Phạm Quý Lan	1950	Sông Cầu, Bắc Kạn	7/1970	29/3/1973	Mặt trận phía Tây	
42	Nguyễn Văn Thịnh	1953	Cao Kỳ, Chợ Mới, Bắc Kạn	4/1970	04/4/1973	Mặt trận phía Nam	
43	Mai Văn Quý	10/1952	Sông Cầu, Bắc Kạn	8/1970	14/11/1973	Mặt trận phía Nam	
44	Đỗ Mạnh Hoạt	1948	Xuân Hòa, Vũ Thư,	Không có thông tin	22/9/1974	Mặt trận phía Nam	

			Thái Bình				
45	Hà Cát Trọng	1956	Dương Quang, Bắc Kạn	6/1974	30/3/1975	<i>Không có thông tin</i>	
46	Bùi Văn Hải	1950	Sông Cầu, Bắc Kạn	4/1968	30/4/1975	Mặt trận phía Nam	
47	Đỗ Xuân Sâm	1949	Sông Cầu, Bắc Kạn	5/1971	30/4/1975	Mặt trận phía Nam	
48	Hà Quang Thực	3/1965	Dương Quang, Bắc Kạn	11/1974	17/10/1975	Hà Tuyên	
49	Kiều Ngọc Hiệp	02/1960	Phúc Hòa, Phúc Thọ, Hà Tây	5/1978	17/02/1979	Lạng Sơn	
50	Vũ Mạnh Thắng	9/1956	Sông Cầu, Bắc Kạn	17/7/1977	23/02/1979	Cao Bằng	
51	Vũ Văn Lộc	5/1955	Sông Cầu, Bắc Kạn	8/1978	20/5/1979	Không có thông tin	
52	Nông Hoài Nam	1960	Nà Mây, TT Bắc Kạn	7/1977	26/6/1980	Cao Bằng	Đã chuyển phường Phùng Chí Kiên năm 2014
53	Ma Ngọc Quý	01/1962	Yên Đĩnh, Phú Lương, Bắc Thái	6/1979	29/12/1981	Campuchia	
54	Hà Đức Tâm	1961	Bắc Kạn	Không có thông tin	1982	Mặt trận phía Nam	

**Phụ lục 4. CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ ĐẢNG BỘ, CHỦ TỊCH
HĐND, UBND, MTTQ (1990 – 2019)**

	<i>Đồng chí Lê Đăng Phụng</i> Sinh năm: 1941 Bí thư Đảng ủy lâm thời (1990 - 1991), Chủ tịch MTTQ (1996 - 2000)
---	---

	<i>Đồng chí Đinh Công Đức</i> Sinh năm: 1956 Chủ tịch UBND lâm thời: (9/1990 - 2/1991)
	<i>Đồng chí Lê Đức Thịnh</i> Sinh năm: 1938 Chủ tịch UBND khóa I (1991 -1994)
	<i>Đồng chí Mai Thu Hồng</i> Sinh năm: 1960 Thư ký HĐND (1991 - 1994), Chủ tịch HĐND (1994-5/1997)
	<i>Đồng chí Nguyễn Duy Đường (1937- 2017)</i> Bí thư Đảng ủy (1991 – 1994) , (1994 - 4/1995)

	<i>Đồng chí Hà Quốc Long</i> (1930 -2001) Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc (1991 - 1994)
	<i>Đồng chí Phạm Văn Bách</i> (1944- 2004) Bí thư Đảng ủy (4/1995-1996), Chủ tịch UBND (5/1995- 1996)
	<i>Đồng chí Dương Mạnh Hùng</i> Sinh năm: 1957 Bí thư Đảng ủy (1996 - 6/1997)
	<i>Đồng chí Nông Văn Chu</i> Sinh năm: 1950 Bí thư Đảng ủy (6/1997 - 2000)

	<i>Đồng chí Bế Thị Sơn</i> Sinh năm: 1944 Chủ tịch HĐND (5/1997 - 1999)
	<i>Đồng chí Đồng Phúc Sách</i> Sinh năm: 1956 Chủ tịch UBND (1996 - 1999)
	<i>Đồng chí Nguyễn Gia Quả</i> Sinh năm: 1953 Bí thư Đảng ủy (2000- 2005) Chủ tịch HĐND khóa III (1999 - 2004)
	<i>Đồng chí Bùi Cao Đại</i> Sinh năm: 1953 Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (2000 -2005) (2005 - 2010) (2010 -2013)

	<i>Đồng chí Hà Cát Tường</i> Sinh năm: 1958 Chủ tịch UBND khóa III (1999- 2004)
	<i>Đồng chí Phạm Văn Thanh</i> Sinh năm: 1946 Chủ tịch MTTQ ((2001 - 2009)
	<i>Đồng chí Hà Văn Tiến</i> Sinh năm: 1958 Chủ tịch MTTQ (8/2008 -3/2018)
	<i>Đồng chí Bế Ngọc Anh</i> Sinh năm: 1966 Bí thư Đảng ủy (2005-2010). Chủ tịch HĐND khóa IV (2004-2011) Bí thư Đảng ủy (2010-2015). Chủ tịch HĐND (2011-2015), Chủ tịch UBND (2015- 4/2018).

	<i>Đồng chí Triệu Đình Toán</i> Sinh năm: 1958 Chủ tịch UBND (2004-10/2005)
	<i>Đồng chí Vũ Việt Hùng</i> Sinh năm: 1960 Chủ tịch UBND (10/2005-2011), (2011- 2015). Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND (2015- 2020)
	<i>Đồng chí Hoàng Thị Thu Hương</i> Sinh năm: 1967 Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy (2013 -2015), (2015 - 2020)
	<i>Đồng chí Bùi Văn Khiếu</i> Sinh năm: 1973 Chủ tịch UBND (4/2018-2020)

Phụ lục 5. DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ (1990 - 2019)

Đảng ủy lâm thời (1990 - 1991)

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Lê Đăng Phụ	Bí thư Đảng ủy
2	Đình Công Đức	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Mai Thu Hồng	Thường trực Đảng ủy
4	Lê Đức Thịnh	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Thị Phương	Đảng ủy viên
6	Hà Quốc Long	Đảng ủy viên
7	Trần Tuấn Khảo	Đảng ủy viên
8	Hạ Đình Miêu	Đảng ủy viên
9	Bùi Đình Vinh	Đảng ủy viên

Cuối tháng 2/1991, đồng chí Đình Công Đức xin nghỉ công tác vì hoàn cảnh gia đình. Đảng ủy họp mở rộng ngày 28/2/1991, nhất trí để đồng chí Đức nghỉ, bầu đồng chí Lê Đức Thịnh, Đảng ủy viên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân lên thay, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân (Tháng 3/1991).

Đảng ủy khóa I, nhiệm kỳ 1991 - 1993

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Duy Đường	Bí thư Đảng ủy
2	Lê Đức Thịnh	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Thị Phương	Thường vụ Đảng ủy
4	Mai Thu Hồng	Đảng ủy viên
5	Hà Quốc Long	Đảng ủy viên
6	Hoàng Xuân Đặng	Đảng ủy viên
7	Phạm Văn Cảnh	Đảng ủy viên

8	Bế Thanh Hiền	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Xuân Thảo	Đảng ủy viên
10	Mai Đắc Đệ	Đảng ủy viên
11	Hạ Đình Miêu	Đảng ủy viên

Đảng ủy khóa II, nhiệm kỳ 1994 - 1996

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Duy Đường	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Xuân Đăng	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Nguyễn Thị Phương	Thường trực Đảng ủy
4	Dương Mạnh Hùng	Đảng ủy viên
5	Nguyễn Văn Minh	Đảng ủy viên
6	Mai Thu Hồng	Đảng ủy viên
7	Trần Công Quang	Đảng ủy viên
8	Hạ Đình Miêu	Đảng ủy viên
9	Nguyễn Công Vịnh	Đảng ủy viên
10	Phạm Văn Cảnh	Đảng ủy viên
11	Phạm Văn Bách	Đảng ủy viên

Tháng 3/1995, Đảng ủy tiến hành kiện toàn Ban Chấp hành gồm 9 đồng chí: Phạm Văn Bách, Dương Mạnh Hùng, Nguyễn Công Vịnh, Nguyễn Văn Minh, Mai Thu Hồng, Hoàng Phương, Bế Thị Sơn, Hạ Đình Miêu, Trần Công Quang. Tháng 5/1995 kiện toàn Ban Thường vụ: Đồng chí Phạm Văn Bách, Bí thư; đồng chí Dương Mạnh Hùng, Phó Bí thư Thường trực; đồng chí Mai Thu Hồng, Ủy viên Thường vụ Đảng ủy. Đồng chí Dương Mạnh Hùng làm Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy.

Đảng ủy khóa III, nhiệm kỳ 1996 – 2000

STT	Họ và Tên	Chức vụ
1	Dương Mạnh Hùng	Bí thư Đảng ủy (1996-6/1997).
2	Đỗ Phúc Sách	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đặng Gia Cần	Thường trực Đảng ủy (1996 – 6/1997).
4	Phan Đình Á	Đảng ủy viên
5	Mai Thu Hồng	Đảng ủy viên
6	Hạ Đình Miêu	Đảng ủy viên
7	Lê Đăng Phụ	Đảng ủy viên
8	Hoàng Văn Phương	Đảng ủy viên
9	Bế Thị Sơn	Đảng ủy viên
10	Nguyễn Hồng Thái	Đảng ủy viên
11	Hà Cát Xi	Đảng ủy viên

Tháng 6/1997, đồng chí Nông Văn Chu được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành, Ban thường vụ giữ chức Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Hoàng Văn Phương được bầu vào Ban Thường vụ Đảng ủy giữ chức Thường trực Đảng ủy. Tháng 8/1998, đồng chí Phạm Văn Thanh được bầu bổ sung vào Ban Chấp hành Đảng bộ.

Đảng ủy khóa IV, nhiệm kỳ 2001 - 2005

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Gia Quả	Bí thư Đảng ủy
2	Hà Cát Tường	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Bùi Cao Đại	Thường trực Đảng ủy
4	Bế Đình Yên	Đảng ủy viên
5	Phạm Văn Thanh	Đảng ủy viên

6	Nguyễn Thị Lan	Đảng ủy viên
7	Đồng Thị Kén	Đảng ủy viên
8	Hoàn Thị Đông	Đảng ủy viên
9	Bế Ngọc Anh	Đảng ủy viên
10	Triệu Đình Toàn	Đảng ủy viên
11	Vì Văn Toàn	Đảng ủy viên
12	Hoàng Thị Liên	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Đức Cát	Đảng ủy viên

Tháng 10/2002 – 3/2003, đồng chí Đoàn Tiên Nguyên được Thị ủy tăng cường cho Ban Chấp hành Đảng bộ. Đến giữa tháng 3/2003, đồng chí Nguyễn Đức Cát nghỉ công tác do sức khỏe yếu. Tháng 12/2003, đồng chí Đoàn Tiên Nguyên chuyển công tác. Ban Chấp hành còn 12 đồng chí. Tháng 8/2004, Ban Chấp hành bầu đồng chí Triệu Đình Toàn thay đồng chí Hà Cát Tường, giữ chức Phó Bí thư Đảng ủy.

Đảng ủy khóa V, nhiệm kỳ 2005 - 2010

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bế Ngọc Anh	Bí thư Đảng ủy
2	Bùi Cao Đại	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Vũ Việt Hùng	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nông Văn Dung	Đảng ủy viên
5	Vì Văn Toàn	Đảng ủy viên
6	Triệu Tiến Thanh	Đảng ủy viên
7	Hà Cát Tường	Đảng ủy viên
8	Nguyễn Duy Lực	Đảng ủy viên
9	Hà Văn Tiến	Đảng ủy viên
10	Nông Phúc Trần	Đảng ủy viên
11	Nguyễn Thị Mơ	Đảng ủy viên

12	Vũ Văn Mậu	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Thị Lan	Đảng ủy viên
14	Nông Thị Hạnh	Đảng ủy viên

Đảng ủy khóa VI, nhiệm kỳ 2010 - 2015

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bế Ngọc Anh	Bí thư Đảng ủy
2	Bùi Cao Đại	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Vũ Việt Hùng	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hà Thị Vang	Đảng ủy viên
5	Nông Văn Dung	Đảng ủy viên
6	Hà Văn Tiến	Đảng ủy viên
7	Đồng Phúc Sách	Đảng ủy viên
8	Hoàng Thị Thu Hương	Đảng ủy viên
9	Hà Cát Tường	Đảng ủy viên
10	Triệu Tiến Thanh	Đảng ủy viên
11	Phạm Văn Dưỡng	Đảng ủy viên
12	Lê Kim Hoan	Đảng ủy viên
13	Nguyễn Thị Mơ	Đảng ủy viên
14	Vũ Văn Mậu	Đảng ủy viên
15	Phạm Quang Đông	Đảng ủy viên

Đảng ủy khóa VII, nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Vũ Việt Hùng	Bí thư Đảng ủy

2	Hoàng Thị Thu Hương	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Bế Ngọc Anh	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Lâm Quang Tứ	Đảng ủy viên
5	La Thị Thúy Hương	Đảng ủy viên
6	Vũ Anh Đức	Đảng ủy viên
7	Phạm Văn Dưỡng	Đảng ủy viên
8	Nông Văn Dung	Đảng ủy viên
9	Trần Công Hưng	Đảng ủy viên
10	Đào Thị Phương	Đảng ủy viên
11	Lê Thị Ngọc	Đảng ủy viên
12	Triệu Tiến Thanh	Đảng ủy viên
13	Hà Văn Tiến	Đảng ủy viên

Tháng 4/2018, đồng chí Bế Ngọc Anh chuyển công tác, đồng chí Bùi Văn Khiếu được chỉ định làm Phó Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Hà Văn Tiến nghỉ chế độ. Tháng 9/2018, đồng chí Lâm Quang Tứ chuyển công tác. Tháng 12/2018, đồng chí Đỗ Mạnh Hiếu và đồng chí Hoàng Thanh Tùng được chỉ định tham gia Ban Chấp hành. Tháng 9/2019, đồng chí Nông Văn Dung nghỉ chế độ. Ban Chấp hành Đảng bộ còn 12 đồng chí.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đào Duy Anh (1994), Đất nước Việt Nam qua các đời, Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội.
2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Thái (1980): Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Thái - Tập 1.
3. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (2000), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - Tập I, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội
4. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn (2005), Lịch sử Đảng bộ tỉnh Bắc Kạn - Tập II, Tỉnh ủy Bắc Kạn xuất bản
5. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông (1930 - 1975),(1996) Lịch sử Đảng bộ huyện Bạch Thông, tập I, Huyện ủy Bạch Thông xuất bản.
6. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bạch Thông (2007), Lịch sử Đảng bộ huyện Bạch Thông, tập II, Huyện ủy Bạch Thông xuất bản.
7. Bạch Thông anh hùng và đổi mới (2005), Huyện ủy - HĐND - UBND - huyện Bạch Thông xuất bản.
8. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1969): Văn kiện Đảng (từ 25/11/1945 đến 31/12/1947).
9. Ban Nghiên cứu Lịch sử Đảng Trung ương (1979): Những sự kiện Lịch sử Đảng - Tập 2.
10. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2001): Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954).
11. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2004): Bắc Kạn - Lịch sử kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1945- 1975).
12. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn (2008): Lịch sử Lực lượng vũ trang nhân dân tỉnh Bắc Kạn thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1975- 2005).
13. Công cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước 1954- 1975 những sự kiện quân sự (1988), viện Lịch sử Bộ quốc phòng xuất bản.
14. Đại Nam Nhất Thống chí (1971), Nhà xuất bản Khoa học xã hội, Hà Nội, tập IV.
15. Đại Việt sử ký toàn thư (2009), Nhà xuất bản Văn học, Hà Nội.
16. Báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Đảng tại Đại hội đại biểu lần thứ IV, Nxb ST, H, 1977.
17. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V, tập I, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1982
18. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1987.
19. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1991.
20. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VIII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996.
21. Viện Dân tộc học: Các dân tộc Tày - Nùng ở Việt Nam, Hà Nội, 1992

22. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng (1945 - 1954) Hà Nội, 1977
23. Võ Nguyên Giáp: Từ nhân dân mà ra. Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 1969.
24. Phan Huy Chú: Lịch triều hiến chương loại chí, Nxb Sử học, Hà Nội, 1960, tập I.
25. Phan Huy Lê - Trần Quốc Vượng - Hà Văn Tấn - Lương Ninh: Lịch sử Việt Nam, Nxb Đại học và Trung học chuyên nghiệp, HN, 1985, tập I.
26. Hồ Chí Minh: toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, 1996, 2000.
27. Báo cáo chính trị, Nghị quyết các kỳ đại hội Đảng bộ phường từ năm 1990 đến 2016.
28. Các báo cáo tổng kết năm từ 2004 đến 2018 của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường Sông Cầu.
29. Một số báo cáo chuyên ngành của các tổ chức: HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân phường Sông Cầu.
30. Tài liệu lưu trữ tại các Trung tâm Lưu trữ quốc gia, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Thái Nguyên, Bắc Kạn.
31. Lịch sử Đảng bộ thị xã Bắc Kạn (1943-1995)

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	7
MỞ ĐẦU	9
I. Phường Sông Cầu - Lịch sử và tiềm năng	9
II. Truyền thống cách mạng	17
CHƯƠNG I	38
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU ĐƯỢC THÀNH LẬP, LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI (GIAI ĐOẠN 1990 - 2000)	38
<i>I. Đảng bộ phường Sông Cầu được thành lập, lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng (1990 - 1996)</i>	<i>38</i>
<i>II. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội theo đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa (1996 - 2000)</i>	<i>60</i>
CHƯƠNG II.....	76
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU TRONG THỜI KỲ 2000 - 2010.....	76
<i>I. Phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân, phát triển kinh tế, xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng (2001 - 2005)</i>	<i>76</i>
<i>II. Lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V, nhiệm kỳ 2005 - 2010</i>	<i>92</i>
CHƯƠNG III.....	109
ĐẢNG BỘ PHƯỜNG SÔNG CẦU TRONG THỜI KỲ 2010 - 2019.....	109
<i>I. Lãnh đạo xây dựng phát triển kinh tế, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh (2010 - 2015).....</i>	<i>109</i>
<i>II. Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc xây dựng và phát triển quê hương ngày càng giàu mạnh (2015 - 2019).....</i>	<i>127</i>
KẾT LUẬN	141
PHỤ LỤC	149
TÀI LIỆU THAM KHẢO	166
MỤC LỤC	168